



chinatown

tiểu thuyết

thuận



vh

nhà nam. nhà xuất bản văn học

Chinatown

Thuận

Chia sẻ ebook; <https://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>

Table of Contents

[Giới thiệu Thuận và Chinatown](#)

[ChinaTown Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[Phần 3](#)

[Phần 4](#)

[Phần 5](#)

[Phần 6](#)

[Phần 7](#)

[Phần 8](#)

[Phần 9](#)

[Phần 10](#)

[Tiểu luận về Trần Dần: Tôi ở phố Sinh Từ](#)

[Trích tiểu thuyết Made in VietNam](#)

[Trích tiểu thuyết Paris ngày 11 tháng 8](#)

[Bạn muốn ăn gì bữa sáng](#)

[Phỏng vấn nhà văn Thuận](#)

Đồng hồ đeo tay chỉ số mười. Thăng Vĩnh nhòm dây kều mỗi. Nó ngủ trong tàu điện ngầm. Đầu ngả vào vai tôi. Tàu đến một ga nhỏ thì dừng lại. Mười lăm phút rồi vẫn không nhúc nhích. Người ta phát hiện một túi du lịch vô chủ. Người ta nghi âm mưu đánh bom một cái ga hieu hắt thế này chứa một âm mưu khác nguy hiểm hơn nhiều. Tôi không biết nên ngồi đợi xem âm mưu ấy nguy hiểm đến mức nào. Hay ra ngoài bắt một cái xe buýt mà đi tiếp. Thăng Vĩnh lại ngả đầu vào vai tôi ngủ. Mười hai tuổi nó cao bằng Thụy lúc mười sáu tuổi. Buổi trưa nó ăn căng tin ở trường. Một đĩa khoai tây nghiền. Một khoanh thịt bò rán. Hai lát jambon. Hai lát phó mát. SỮA chua. Kem. Bánh ngọt. Buổi trưa Thụy ăn cơm ở nhà. Thụy đi học về là vào bếp nấu cơm. Ba anh em hai bơ gạo, nửa mớ rau muống, sáu con tôm. Thăng Vĩnh cao bằng Thụy năm mười sáu tuổi. Tóc nó cũng cắt cao như tóc Thụy. Mắt nó cũng xếch như mắt Thụy. Trong lớp bạn bè gọi nó là thằng Trung Hoa. Ra đường người ta gọi nó là thằng Trung Hoa. Ở quận Mười Ba người ta nói với nó bằng tiếng Quảng Đông. Cả trường gọi Thụy là thằng Tàu. Thằng con cháu Đặng Tiểu Bình. Thằng tay sai Bắc Kinh. Cả phố gặp Thụy đều hỏi thế nào bao giờ về nước. Giường tủ bàn ghế bán hết chưa. Thầy hiệu trưởng được mời lên công an khu vực. Học trò Âu Phương Thụy cần được theo dõi sát. Học trò Âu Phương Thụy gia đình xin được ở lại Việt Nam sinh sống. Chính phủ đang xem xét. Chính phủ chưa quyết định gì. Nhưng cần theo dõi sát. Đại hội Đảng vừa có công hàm Bắc Kinh là kẻ thù số một của nhân dân Việt Nam. Học trò Âu Phương Thụy cần được theo dõi sát. Có thể chưa có biểu hiện gì. Nhưng nhiệm vụ của chúng ta là theo dõi sát. Từ công an khu vực về, thầy hiệu trưởng họp ban giám hiệu. Từ ban giám hiệu về, cô giáo chủ nhiệm họp cán bộ lớp. Hôm sau cả lớp nói với nhau thằng Thụy có vấn đề. Hôm sau nữa toàn trường xôn xao gia đình thằng Thụy bị công an chống gián điệp theo dõi. Gia đình thằng Thụy thường xuyên nhận tài liệu mật của Bắc Kinh. Trong lớp không ai chơi với Thụy. Không thầy cô giáo nào gọi Thụy lên bảng. Trong trường, mỗi khi Thụy đi qua, mọi người im lặng nhìn đi nơi khác. Giờ tập quân sự, Thụy được ngồi nhà. Thư gửi chiến sĩ đảo Trường Sa, Thụy được miễn viết. Năm cuối cấp học sinh cá biệt cũng được chiếu cố kết nạp đoàn. Nhưng Thụy thì không. Người ta không dă động gì đến Thụy. Người ta làm như không biết Thụy là ai. Người ta làm như không có Thụy trong lớp. Mười sáu tuổi Thụy cao bằng thằng Vĩnh bây giờ. Tóc Thụy cắt cao. Mắt Thụy xếch. Trong xe ô tô, Thụy ngả đầu vào vai tôi ngủ. Thụy kể Thụy sinh ở Yên Khê. Chúng tôi sinh cùng năm. Thụy trước tôi ba tháng hai ngày. Hôm sau cả lớp nói với nhau tôi phải lòng T ụy. Hôm sau nữa toàn trường xôn xao tôi bị thằng tay sai Bắc Kinh bắt mất hồn. Thầy hiệu trưởng mời bố mẹ tôi tới văn phòng. Cô giáo chủ nhiệm gọi tôi ra gặp riêng. Cô giáo dạy toán gọi tôi ra gặp riêng. Thầy giáo dạy văn gọi tôi ra gặp riêng. Thầy giáo tiếng Anh gọi tôi ra gặp riêng. Bí thư liên đoàn trường gọi tôi ra gặp riêng. Em nên tập trung để dẫn đầu cả lớp kì thi cuối năm. Em nên tập trung để đạt kết quả cao nhất kì thi hết cấp. Em nên tập trung để mang lại danh dự cho toàn trường kì thi đại học. Người đem trách nhiệm trao cho tôi. Người mang thi cử ra làm tôi sợ. Không ai dă động gì tới Thụy. Không ai tỏ ra muốn biết Thụy. Bố mẹ tôi cũng làm như không biết Thụy. Ba năm tôi học cấp ba, bố mẹ tôi không bao giờ nhắc đến Thụy. Năm năm tôi học đại học ở Nga, bố mẹ tôi cũng không bao giờ nhắc đến Thụy. Bố tôi bảo nên tập trung để sau năm năm được cái bằng màu đỏ. Mẹ tôi bảo được cái bằng màu đỏ rồi làm gì thì làm. Bố mẹ tôi đều hy vọng tôi sẽ quên Thụy. Hai mươi ba năm nay bố mẹ tôi hy vọng tôi quên Thụy. Thăng Vĩnh nhòm dây lần nữa. Âm mưu nguy hiểm vẫn đang đợi công an đặc nhiệm đến điều tra. Tôi vẫn không biết nên ngồi đợi

hay ra bắt xe buýt. Ba người khách cùng toa nhón nhỏ. Có đi nữa hay không thì phải báo. Một ngày ba tiếng trong phương tiện công cộng còn gì là đời. Tôi quay lại báo tôi cũng một ngày ba tiếng trong phương tiện công cộng. Chẳng ai phản ứng. Tôi nói thêm hẳn cũng thế, hẳn cũng một ngày ba tiếng trong phương tiện công cộng. Ba người khách vẫn không phản ứng. Tôi báo tên hẳn dài lắm, có đánh vần cũng chẳng ai nhớ được. Cũng chẳng để làm gì. Có lẽ cứ gọi hẳn là hẳn. Từ bàn làm việc hẳn gọi điện cho tôi. Hẳn gọi cho tôi mười lăm phút giữa ngày. Tôi ngồi gặm bánh mì trong phòng giáo viên. Bác sĩ báo stress. Stress vì phương tiện công cộng. Ba tiếng một ngày. Stress không có ở thế giới thứ ba. Người thế giới thứ ba mắc nhiều bệnh hiểm nghèo nhưng không ai mắc bệnh stress. Việt Nam thế giới thứ ba nhưng Việt Nam bốn mùa cây trái. Việt Nam rừng vàng biển bạc. Việt Nam có vịnh Hạ Long kì quan thế giới, có Sài Gòn hòn ngọc Viễn Đông, có Marguerite Duras giải Goncourt văn học. Stress không có ở thế giới thứ ba. Stress chỉ Việt Nam mới chữa được. Hẳn đi Việt Nam mười hai lần. Mười một lần từ bắc vào nam bằng xe máy Liên Xô. Hẳn làm tây ba lô. Hẳn ăn đường ngủ chợ, về đến Charles de Gaulle còn mỗi quần soóc và áo may ô, tóc dài đến vai, người toàn nốt muỗi đốt. Trong tàu điện ngầm người ta nhìn hẳn nghi ngờ. Ở Việt Nam nhân viên khách sạn nhìn hẳn lắc đầu. Mày dầy dọa thân mình làm gì, tôi hỏi hẳn. Mày tưởng mày hơn tao, hẳn hỏi tôi. Hẳn hỏi tôi nhiều chuyện. Lâu ngày có nhớ nước chanh của mẹ không. Bố m ? còn vác được xem đập lên gác chứ. Thăng Vĩnh vẫn sung hòng à. Thăng Paul vừa lây sang thăng Arthur hôm qua. Cuối năm bọn đồng nghiệp của mày có cái đề nghị gì hay ho không. Bọn phòng tao rủ nhau đi ăn hiệu. Quán Xích Lô. Lần này đến lượt tao được chọn. Tao sẽ gọi món chim quay của thăng Vĩnh. Con Yamina năm tới lưu ban thì học cùng lớp với thăng Yasin em ruột nó à. Cô Feng Xiao hồi này thế nào. Sắp về quê bốc mộ Đặng Tiểu Bình chưa. Hẳn hỏi tôi nhiều chuyện. Không bao giờ hẳn đá động đến Thụy. Không bao giờ. Hẳn làm như hẳn không biết Thụy là ai. Về Việt Nam hẳn tránh đi cùng chuyến với thăng Vĩnh. Quay lại Pháp hẳn cũng tránh đi cùng chuyến với thăng Vĩnh. Hẳn sợ gặp Thụy ở sân bay. Tôi hỏi hẳn nhiều chuyện. Không bao giờ tôi hỏi chuyện vợ hẳn. Không bao giờ tôi đá động đến đời tư của hẳn. Cả quá khứ lẫn hiện tại. Tôi không cần biết. Tôi tự bảo không có nhu cầu biết. Tôi tự bảo không hơi đâu kiểm tra đời tư của hẳn. Thăng Paul, thăng Arthur gặp mẹ chúng nó một tháng mấy lần, ở đâu, bao lâu, không bao giờ làm tôi để ý. Tôi không biết số điện thoại cơ quan hẳn. Mỗi lần gọi điện thoại đến nhà hẳn tôi đều phải mở sổ tay. Mười năm nay hẳn không chuyển nhà lần nào. Nhưng tôi vẫn mở sổ tay. Thế nào mọi thứ ổn chứ. Công việc tốt chứ. Không ai sung hòng chứ. Thăng Vĩnh muốn nói chuyện với thăng Paul và thăng Arthur. Hai khả năng xảy ra. Hoặc thăng Vĩnh nói chuyện với một trong hai thăng kia, ba mươi phút. Tôi trả bao điện thoại vô hạn định nội thành và ngoại ô Paris. Hoặc, không thăng nào có nhà à. Không sao. Không quan trọng đâu. Không phải gọi lại đâu. Chuyện trẻ con ấy mà. Hẳn nhắm mắt cũng đọc được số điện thoại nhà tôi, điện thoại phòng giáo viên trường tôi, điện thoại cầm tay của tôi, điện thoại hàng xóm của tôi, điện thoại cô Feng Xiao. Ba năm tôi đổi ba lần địa chỉ e-mail. Hẳn chẳng cần sổ tay cũng không bao giờ nhầm. Wanadoo, Club-internet, Liberty.surf. Tên tôi, đệm Thụy. Tên Thụy, đệm tôi. Họ tôi, họ Thụy. Họ Thụy, họ tôi. Tôi cũng không nhớ nữa. tôi cũng phải mở sổ tay. Nhưng hẳn chấp hết. Không cần sổ tay hẳn cũng không bao giờ nhầm. Đi đâu xa, về quê nhà hẳn ở Rennes, hẳn cũng viết cho tôi. Cúc cu thế nào. Hôm nay chủ nhật sắp đi lễ nhà cô Feng Xiao à. Qua Tang Frères nhớ mua ba con bồ câu về quay cho thăng Vĩnh. Sắp ra phim người Mỹ trầm lặng. Đợi tao về đi xem cùng nhé. Thăng Vĩnh gửi đến nhà tao. Bà dì tao sẽ lại cho cả ba thăng ăn chim quay. Nhưng hẳn bảo hẳn thích gọi điện cho tôi hơn. Mày có cái mặt khó đăm

đăm nhưng giọng không đến nỗi. Thậm chí được. Tiếng Pháp của mày pha nhiều tạp âm lắm. Nào Việt. Nào Liên Xô. Nào Hà Nội. Nào Leningrad. Năm năm học tiếng Anh ở Nga không được dạy đại học Thanh Xuân thì làm giáo viên cấp hai ngoại ô Paris cũng được. Làm giáo viên cấp hai còn hơn làm thành viên hội năm triệu người Pháp thất nghiệp. Tao thấy giọng mày không đến nỗi. Nói chuyện với mày qua điện thoại đỡ mệt hơn là nhìn cái mặt khó đăm đăm của mày. Stress lắm. Bốn chín đồng nghiệp trường mày đều nói thế à. Hấn bảo hấn được mỗi cái nhớ dai. Lý lịch tôi hấn đọc vanh vách. Sinh nhật tôi, sinh nhật thằng Vĩnh, cả tôi lẫn thằng Vĩnh đều quên. Hấn nhớ tất. Không cần sổ tay hấn cũng nhớ tất. Không cần đọc giấy khai sinh, hấn cũng biết tôi sinh ở bệnh viện Bảo vệ bà mẹ và trẻ em, thằng Vĩnh sinh ở bệnh viện Nhi Thụy Điển, nặng hai cân chín, dài sáu mươi phân. Mười hai năm sau, thằng Vĩnh cao thêm một mét, nặng gấp mười lần, đi giày số ba chín. Mười hai năm sau, một giờ trưa chủ nhật thằng Vĩnh đòi ăn chim quay. Nó bảo cơm Việt Nam có món chim quay cung cấp đủ ca-lo như bữa trưa căng-tin trường nó. Nghỉ hè nghỉ tết về Việt Nam nó thích ăn trưa phố Tạ Hiền. Anh phục vụ thấy nó đến là mang ra ba xuất chim quay, một xuất cơm rang. Anh phục vụ biết cả nó không ăn củ kiệu, không uống bia Shingtao mà uống Coca Cola. Coca Cola nhà máy rượu bia Hà Nội liên doanh với công ty cổ phần hữu hạn Tai Feng bà nội nó làm đại diện. Bà nội nó ngày nó ra đời chỉ đợi cuối tháng đi lĩnh hưu non cùng ông nội nó, cùng chín ông bạn chín bà bạn nữa của phố Lương Ngọc Quyến, hai mươi cán bộ công nhân viên bốn mươi lăm tuổi đã được phòng tổ chức khuyến viết đơn thôi việc. Mười hai năm sau, một giờ trưa chủ nhật, tôi bảo thằng Vĩnh mẹ mệt lắm tuần sau mới mua được ba con chim bồ câu về quay húng lili. Nó khóc lóc mẹ lúc nào cũng kêu mệt. Nếu mẹ hết tiền, con cho mẹ vay. Tiền của Thụy cho nó. Tôi không động đến. Nó bảo con muốn độc lập. Mười tám tuổi là con đi làm. Mười tám tuổi là con có hộ chiếu. Một hộ chiếu Việt. Một hộ chiếu Pháp. Một hộ chiếu Trung Hoa. Con sẽ nói ba thứ tiếng. Lúc đó tiếng Hoa sẽ mạnh hơn tiếng Anh. Un milliard de chinois. Et moi. Et moi. Et moi. Tôi trêu thằng Vĩnh. Tôi biết nó thích tôi trêu thế. Tôi biết nó thế nào cũng lăn ra ngủ. Nó vẫn còn một vì trận nhảy dù cùng thằng Paul và thằng Arthur hôm qua. Hai thằng này rủ sáu năm nữa đi nghĩa vụ quân sự ở Irak. Thằng Vĩnh phẩy tay. Sáu năm nữa, chiến tranh Irak còn hay hết, nó cũng mang hộ chiếu Trung Hoa nhảy dù xuống Bagdad. Sáu năm đủ để các doanh nghiệp Trung Hoa qua mặt các đối thủ Hoa Kỳ và Anh Quốc, đủ để công ty cổ phần Tai Feng của bà nội nó mở thêm mấy chục chi nhánh ở vùng vịnh. Sáu năm nữa tôi bốn lăm tuổi. Thụy bốn lăm tuổi. Tương lai tôi còn hai mươi năm dạy học để cuối đời hưởng lương hưu bộ Giáo Dục. Tương lai Thụy có thể là Hồng Kông, Irak, Hoa kỳ hay Rwanda. Tiếng Hoa của Thụy sáu năm nữa sẽ có giá t êm sáu lần. Họ Âu của Thụy sáu năm nữa sẽ đông thêm sáu lần. Thằng Vĩnh ngủ. Tôi ngủ gục bên cạnh. Tôi đang định làm một giấc mơ xem Thụy và tôi dắt tay nhau đi lĩnh lương hưu thì hấn gọi điện. Hấn đánh thức cả tôi lẫn thằng Vĩnh. Không cần nhắc máy tôi đã biết là hấn. Chủ nhật bốn giờ chiều. Nếu không chẳng may qua đời, như hấn thường nói, hấn sẽ còn tiếp tục gọi điện cho tôi. Chủ nhật bốn giờ chiều. Ngay cả khi hấn đi chơi xa. Ngay cả khi hấn về quê ở Rennes. Ngay cả khi trời ở đấy mưa cả ngày hay nhiệt độ trung bình ba mươi lăm, biển không xa, rất xanh và ít sóng. Ngay cả dưới mặt trời Củ Chi, Yên Bái, Cà Mau. Chủ nhật bốn giờ chiều. Hấn quen tất cả các nhân viên điện đài. Hấn biết nói chào anh chào chị lúc đến. Chào anh chào chị lúc đi. Các nhân viên khách sạn nhìn hấn lắc đầu nhưng các nhân viên điện đài tỉnh lẻ cả ngày ngồi rít thuốc Lào thấy hấn cũng hay hay. Các nhân viên điện đài tỉnh lẻ gọi hấn là anh người Pháp. Anh người Pháp vào làm cốc nước chè. Anh người Pháp đến gọi điện cho bạn gái đấy hả. Cụm từ tây ba lô năm hai nghìn linh ba vẫn chưa vượt biên

khỏi Hà Nội và Sài Gòn. Người Củ Chi, Yên Bái, Cà Mau vẫn vừa vắn ngây thơ để tin các anh người Pháp đều dân tư bản. Không tư bản mà trả hai trăm nghìn đồng mười phút điện thoại. Hai trăm nghìn đồng không đủ nghe Thanh Lam song ca với Hồng Nhung ở cả Hà Nội lẫn Sài Gòn nhưng hai trăm nghìn đồng đủ mua bốn mươi cân ngô ở Yên Bái, bốn mươi cân sắn ở Củ Chi, bốn mươi cân bột mì ở Rạch Giá. Lần cuối cùng hấn gọi điện ở cafénét phố Hàm Long. Năm ngoài hai trăm nghìn đồng mười phút đi EU. Năm nay quân đội cạnh tranh nhà nước hạ giá một nửa. Nguyên phố Hàm Long có tới năm cafénét. Hấn hét thi cùng ba người bên cạnh cũng gọi đi EU. Cổ họng Pháp nhỏ hơn cổ họng Việt nên tôi được nghe hai người đi Đức, một người đi Pháp. Cả ba cùng bàn cách gửi con du học. Cả ba cùng trần trọc tiếng Đức tiếng Pháp sau này biết nói với ai, bằng Đức bằng Pháp sau này làm công ty nào. Cả ba cùng nhất trí trường Đức trường Pháp còn rẻ hơn đại học trong nước. Ở Đức ở Pháp không có ngày hiến chương các nhà giáo, phụ huynh cũng đỡ phải bắt máy bay Vietnam Airlines sang Đức sang Pháp mà kỉ niệm, mà vác cam đến nhà giáo viên. Bốn giờ chiều Hà Nội. Mười một giờ trưa Paris. Mười một giờ trưa hè Paris. Tôi nằm trong chăn. Hấn quần soóc áo may ô 39 độ. Tôi ôm máy vào lòng nghe hấn thi hét. Hai mươi phút hét hấn lạc cả giọng. Ba người bên cạnh chắc vẫn còn hét vài lần mười phút nữa. Hấn bảo hấn thích gọi điện cho tôi hơn là viết mail. Mặt mày khó chịu lắm nhưng giọng thì không đến nỗi. Bốn tạp âm trộn vào nhau như cơm rang thập cẩm nhưng tao hiểu được. Không đến nỗi. Thậm chí được. Chủ nhật bốn giờ chiều. Chưa cần nhắc máy, tôi đã biết là hấn. Mới nghe hấn chào, tôi đã biết hấn sẽ đề nghị chạy ba vòng công viên Belleville. Tôi phẩy tay. Cả tao và thằng Vĩnh đều bận. Bà nội nó sang họp với đại diện công ty Tai Feng ở Pháp. Bà nội nó mang cho nó một két Coca Cola để uống với chim quay. Bà nội nó bảo bao giờ về, lại cho một két nữa mang đi, cho cả ba con chim quay Tạ Hiền lên máy bay mà ăn. Một đĩa cơm rang Vietnam Airlines với hai lát giò lụa toàn bột mì và mì chính không đủ ca lo cho nó. Hấn bảo tôi cứ ở nhà mà lo cung cấp ca lo cho bà nội thằng Vĩnh. Hấn không chào. Hấn đặt máy xuống. Lần nào đến Hà Nội, hấn chẳng ghé nhà tôi, lần nào bố mẹ tôi chẳng tranh thủ tâm sự tôi và thằng Vĩnh bị Thụy và bố mẹ Thụy bỏ rơi ra làm sao. Lần nào kèm theo quà cũng có thư, kèm theo thư có câu hỏi bao giờ tôi và hấn cưới nhau, bao giờ tôi về Việt Nam cùng hấn để ra mắt họ hàng. Ra mắt họ hàng là quan trọng nhất. Mười hai lần đi Việt Nam hấn thừa biết. Mười hai lần đi Việt Nam hấn đủ khôn để biện hộ với bố mẹ tôi. Để bố mẹ tôi hôm sau biện hộ lại với họ hàng. Một cháu mới chuyển trường. Một cháu mới chuyển cơ quan. Một cháu đang đi học tại chức. Một cháu đang đi công tác nước ngoài. Ông cụ bên ấy mệt. Bà cụ bên ấy không được khỏe. Thằng Vĩnh về Việt Nam hè năm ngoài. Sáu trăm euro vé khứ hồi. Một trăm euro tiền tiêu vặt. Nửa tháng lương của tôi. Ông bà nội thằng Vĩnh không cho được nó nửa tháng lương nhưng đem ô tô ra tận sân bay đón. Cũng để ra mắt họ hàng. Tiếng Việt của thằng Vĩnh không trôi chảy. Dạ thưa tiếng Hoa của nó lại rất trơn chu. Cái lưỡi của nó cũng vẫn hợp chim quay Tạ Hiền. Tình hình Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa nó nói đầu trúng đấy. Ông bà nội nó biết lương giáo viên cấp hai của tôi không đủ thuê nhà quận Mười Ba. Nhưng thằng Vĩnh chiều thứ tư đi học tiếng Hoa ở phố Tolbiac. Tiếng Hoa quận Mười Ba không là tiếng Bắc Kinh nhưng người Bắc Kinh bây giờ cũng không nói tiếng Bắc Kinh. Người Hà Nội bây giờ cũng không nói tiếng Hà Nội. Ông bà nội nó thấy không có gì đáng phàn nàn về nó, không có gì đáng phàn nàn về tôi. Bố mẹ Thụy không bao giờ phàn nàn về tôi. Không bao giờ. Bố mẹ Thụy đến tận nhà họ sinh đón tôi. Bố Thụy bế thằng Vĩnh đi trước. Mẹ Thụy cầm tay tôi đi sau. Bố Thụy đặt tên nó là Vĩnh. Bố tên Thụy. Con tên Vĩnh. Vĩnh Thụy trước đây là phạm thượng. Mẹ Thụy áy náy. Bố Thụy bảo Vĩnh tiếng Hoa là vĩnh

cửu. Bố là Âu Phương Thụy. Con là Âu Phương Vĩnh. Sau này có con gái đặt tên là Hằng. Hằng cũng như Vĩnh. Hằng cũng đẹp bằng Vĩnh. Bố mẹ Thụy bàn tương lai. Cháu nội trai tên Vĩnh. Cháu nội gái tên Hằng. Kế hoạch hoá gia đình Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa chặt gấp đôi kế hoạch hoá gia đình Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Con gái Trung Hoa sau này hiếm lắm. Con gái Trung Hoa sau này muốn lấy ai cũng được. Hằng họ Âu, mắt xếch, tiếng Hoa. Hộ chiếu Trung Hoa hay không không quan trọng. Un milliard de chinois. Et moi. Et moi. Et moi. Hằng đến tuổi vị thành niên một tí người Hoa thành một tí rười. Trung Hoa thành quốc gia không biên giới. Cả Hằng lẫn Vĩnh đi đâu cũng không sợ mất gốc, mất tiếng, mất món chim quay Tạ Hiền. Bố mẹ Thụy bàn tương lai. Bố mẹ Thụy bàn giao tôi và thằng Vĩnh cho bố mẹ tôi. Một tuần sau khi tôi ra viện. Bố mẹ thấy không có gì phàn nàn về con. Duyên số các con không thành đừng trách bố mẹ. Tôi không bao giờ trách bố mẹ Thụy. Tôi không bao giờ trách Thụy. Mười hai năm tôi không hết nhớ Thụy. Tôi để hần một mình ra bắc vào nam bằng xe máy Liên Xô làm Tây ba lô ăn đường ngủ chợ, về đến Charles De Gaulle còn mỗi quần soóc áo may ô. Hôm ra đón thằng Vĩnh, tóc vẫn còn dài tới vai. Người vẫn còn đầy nốt muỗi đốt. Tôi hỏi hần đầy đọa thân mình bao nhiêu cho vừa. Hần hỏi tôi mày tưởng mày hơn tao. Thằng Vĩnh chưa kịp chào đã phát biểu mẹ cắt đầu gì kinh thế, đừng để cô Feng Xiao tự do thái quá. Nó chỉ thằng bé bên cạnh bảo đây là thằng Hao Peng bạn con. Tôi đã nghe nói nhiều về thằng Hao Peng. Thằng Hao Peng cùng học với thằng Vĩnh một lớp tiếng Hoa ở phố Tolbiac. Hai thằng hẹn nhau ở phòng đợi sân bay Băng Cốc. Thằng Vĩnh xuất phát từ Hà Nội. Thằng Hao Peng xuất phát từ Bắc Kinh. Mười hai tiếng máy bay về Paris đủ để thằng Hao Peng cho thằng Vĩnh một vòng Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa. Thượng Hải bây giờ như Chicago. Tàu điện ngầm vừa mới vừa êm không có ăn mày hát xin tiền bao giờ. Quảng Đông mới xử một vụ hối lộ lớn chưa từng thấy, năm tử hình mười tù chung thân. Côn Minh tháng sau sẽ khánh thành nhà máy điện nguyên tử công suất lớn nhất thế giới. Đại hội toán học quốc tế năm ngoái ở Bắc Kinh, đích thân chủ tịch Giang Trạch Dân cắt băng khai mạc. Quảng Đông được vào từ điển Guinness nhờ đứng đầu tỷ số cao lâu trên đầu người, đứng đầu tỷ số chim quay bán ra trong tháng. Hàng Châu nhà tao xây khách sạn nổi, mỗi phòng một sân gôn, một bể bơi ngoài trời, bể bơi còn cao hơn mặt nước biển. Hồ Nan nhà mày cũng phát triển lắm. Nghe nói đang xây sa lộ vòng vòng sáu làn xe, xuyên từ ủy ban nhân dân tỉnh tới quảng trường Thiên An Môn. Tứ Xuyên nhà cô Feng Xiao sắp tới sẽ kỉ niệm trọng thể mười năm ngày mất Đặng Tiểu Bình, cả tỉnh dự định nhập về tám triệu cái bình nhỏ để xây đài tưởng niệm cho cố chủ tịch vĩ đại nhất Trung Hoa. Mười hai tiếng đủ cho thằng Vĩnh tim nhảy thành thịch. Máy bay hạ cánh thằng Vĩnh thấy thằng Hao Peng đáng chơi nhất trong số bạn bè ở Paris. Thằng Hao Peng không bao giờ đến lớp muộn. Thằng Hao P ng nói tiếng Quan Thoại. Thằng Hao Peng dịch từ Hoa sang Pháp nhanh hơn cả cô giáo. Thằng Hao Peng huy chương vàng bóng bàn thiếu nhi toàn thành phố. Thằng Hao Peng bảo thanh niên Trung Hoa gương mẫu phải phát triển cả cơ thể lẫn trí tuệ. Thằng Hao Peng đi thằng từ hiệu cắt tóc lên má bay. Thuốc gội đầu và gôm Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Tôi đợi hần ở cổng công viên Belleville. Thuốc gội đầu và gôm Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Hần không bình luận. Hần luôn tránh bình luận về hình thức của tôi. Nửa tiếng sau, chạy được một vòng, hần hỏi cô Feng Xiao vẫn khoẻ chứ. Tôi ầm ừ. Hần hỏi tiếp cô Feng Xiao có kể chuyện gì vui không. Hần biết cô Feng Xiao là đề tài ưa thích của tôi. Khi nào muốn làm tôi cười, hần đều hỏi chuyện cô Feng Xiao. Cô Feng Xiao cắt tóc, gội đầu, chải gôm cho tôi từ mười năm nay. Cô Feng Xiao hầu khách nhiều chuyện vui lắm. Cô nói tiếng Việt không hơn thằng Vĩnh nhưng có răng khểnh và má lúm đồng tiền. Tôi nghe cô kể thì ít, ngắm cô thì

nhieu. Tôi luôn có cảm giác hiểu hết những điều cô nói. Hôm đầu tiên nghe tôi bảo mới từ Việt Nam sang, cô cười nị người Yên Nản a. Tôi có cảm tình với cô ngay. Thụy cũng hay trêu tôi dân Yên Nản. Yên Nản từng là một tỉnh của Trung Hoa. Lấy Thụy tôi không sợ mất gốc. Quen nhau một năm tôi được biết cô Feng Xiao cũng họ Âu. Họ Âu giống Thụy. Giống Vĩnh. Âu Feng Xiao. Âu Phương Thụy. Âu Phương Vĩnh. Nếu Thụy không lên tàu Thống Nhất, chúng tôi đã có Âu Phương Hằng. Con gái Trung Hoa sau này có giá lắm. Cô Feng Xiao năm nay ngũ tuần. Cô Feng Xiao vẫn ở vậy với một bà chị hai năm nữa sẽ lục tuần. Hai cô đi từ Tứ Xuyên sang Paris. Tứ Xuyên cách Bắc Kinh một nghìn cây số, phía tây Trung Hoa. Tứ Xuyên là quê của Đặng Tiểu Bình. Cô Feng Xiao kể khi Đặng Tiểu Bình phản bội Mao Trạch Đông, bị trừ khỏi đảng, người dân quê cô có bao nhiêu bình nhỏ đem đập nát rồi vứt xuống ao. Cả tỉnh Tứ Xuyên bốn triệu người đập hết tám triệu cái bình nhỏ. Không đủ còn nhập từ tỉnh bên cạnh về để đập. Người lớn đập hai, trẻ con đập một. Tôi còn bé cũng được chia một cái. Tôi đập còn nát hơn các anh các chị tôi. Nhưng bây giờ tám triệu người Tứ Xuyên đều hiểu nhờ Đặng Tiểu Bình mà Trung Hoa mới được như ngày nay. Tám triệu người Tứ Xuyên khóc nhiều nhất ngày Đặng Tiểu Bình qua đời. Ông ấy qua đời thật là tội. ốm đau bệnh tật. Thật là tội. Cô Feng Xiao nói từ khi quen tôi, tiếng Việt của cô lên lắm. Tiếng Việt với tiếng Hoa gần nhau lắm. Mỗi tháng gặp tôi một lần đã đủ thạo tiếng Việt. Nước Việt với nước Hoa cũng gần nhau lắm. Mỗi tháng gặp tôi một lần cũng đủ biết bên cô có cái gì thì bên tôi có cái đấy. Tôi thấy cô Feng Xiao có duyên. Tôi không có cơ hội để làm quen với Hoa kiều ở đây. Chẳng lẽ lại chạy ra bắt tay rồi tự giới thiệu chồng tôi cũng người Hoa. Tôi họ Âu. Thăng Vĩnh con trai duy nhất của tôi họ Âu. Mười tám tuổi, nó sẽ có ba quốc tịch. Pháp tịch. Việt tịch. Hoa tịch. Mười tám tuổi nó sẽ sang đại diện cho công ty Tai Feng ở vùng Vịnh, nó sẽ xếp cho tôi một chân phiên dịch ở Bagdad. Thăng Vĩnh chủ nhật đầu tháng bị gửi hàng xóm để tôi đến cô Feng Xiao. Nó bảo mẹ đến cô Feng Xiao như người ta đi nhà thờ. Cô Feng Xiao là Hoa kiều duy nhất tôi quen ở Paris. Cô Feng Xiao họ Âu. Quê cô ở Tứ Xuyên. Quê cô cách Bắc Kinh một nghìn cây số về phía tây. Thụy không có quê. Cụ tổ Thụy sinh ở Hồ Nan. Cụ cố Thụy sinh ở Hồ Nan. Ông nội Thụy sinh ở Hồ Nan. Nhưng Thụy sinh ở Yên Khê. Mười sáu tuổi, tốt nghiệp phổ thông, Thụy thi bách khoa nhưng được xếp vào kiến trúc. Ngày nào bộ đội đại bác Trung Quốc cũng dọa bắn năm quả đại bác qua biên giới Việt-Trung nên chính phủ Việt Nam không chấp nhận kĩ sư bác sĩ gốc Hoa. Chính phủ Việt Nam mỗi quý nhận một nghìn cái nhà lắp ghép Liên Xô viện trợ nên trường đại học kiến trúc Hà Nội chỉ có sinh viên nhà quê mang bút chì đến học. Học kiến trúc còn hơn học trồng rừng và chữa bệnh trâu lở móng. Học năm năm cho tay biết cầm bút chì rồi tìm cơ quan nào đấy mà thoát ly, gác cổng lao công cũng là thoát ly, thư kí đánh máy cũng là thoát ly, người nhà quê đương đại linh hoạt hơn người thành phố đương đại. Mười sáu tuổi, tôi vào học tiếng Nga ở đại học Thanh Xuân. Mười bảy tuổi tôi lên đường sang Leningrad. Tương lai tôi rộng mở. Ngoài sân bay, bố tôi cất giọng ngâm Ôi nước Nga thiên đường của các con tôi. Mẹ tôi khen Tổ Hữu làm thơ vừa vắn vừa vui. Bố mẹ tôi chỉ muốn làm tôi vui. Bố mẹ tôi hy vọng nước Nga thiên đường sẽ khiến tôi quên Thụy. Thụy không ra sân bay tiễn tôi. Chưa bao giờ Thụy đặt chân được vào nhà tôi. Bố tôi ra mở cửa bảo tôi bận học. Mẹ tôi ra mở cửa bảo tôi nhức đầu. Hết nhức đầu lại chóng mặt, lại đau răng, sưng họng. Vài lần như thế là Thụy hiểu. Thụy không đến nữa. Tôi vào nhà vệ sinh công cộng định ngồi khóc một lúc. Nhà vệ sinh công cộng sân bay Nội Bài cách đây hai mươi ba năm không khác gì nhà vệ sinh công cộng đại học Thanh Xuân. Hai mươi ba con nặng xanh ngắt làm tôi không nhỏ được giọt nước mắt nào cho nỗi nhớ Thụy. Mười bảy tuổi, tôi chưa biết thế nào là năm năm. Hai mươi bảy tuổi, qua hai lần năm

năm thì tôi lấy Thụy. Ba mươi bảy tuổi qua hai lần năm năm nữa thì tôi đã xa Thụy chín năm. Ba mươi bảy tuổi, tôi thành giáo viên thâm niên bộ Giáo Dục Pháp, Thụy thành kiến trúc sư thâm niên cho Hoa kiều toàn Chợ Lớn. Tiếng Hoa của Thụy bây giờ có giá lắm. Họ Âu của Thụy bây giờ cũng có giá lắm. Tiếng Hoa của Thụy ngày lấy tôi vẫn chẳng biết dùng vào đâu. Họ Âu của Thụy ngày lấy tôi vẫn nằm trong sổ đen công an Hà Nội. Nghe tôi kể về Thụy lần đầu, mẹ tôi bảo người Hoa thâm lắm. Tôi không tin Thụy thâm. Tôi không trách bố mẹ Thụy. Tôi không bao giờ trách bố mẹ Thụy. Bố mẹ Thụy vừa có cháu trai đã nghĩ đến cháu gái. Bố mẹ Thụy đến đón tôi tận nhà hộ sinh. Bố Thụy bế thằng Vĩnh đi trước. Mẹ Thụy dắt tay tôi đi sau. Bố mẹ Thụy ra đón thằng Vĩnh tận sân bay. Hè cũng như tết. Bố mẹ Thụy không phàn nàn gì tôi. Bố mẹ Thụy không trách móc gì tôi. Mẹ Thụy sang Pháp họp một tuần. Đến nhà chơi chụp hết một cuộn Kodak ba mươi sáu kiểu. Bố Thụy viết thư sang khen hai mẹ con ở chỗ đó được lắm. Belleville chưa thể nhập vào quận Mười Ba nhưng Belleville được lắm. Phố phụ mà có được mười quán cơm, năm tiệm quần áo, hai tiệm đồ da. Nhìn kĩ thấy cả một quầy đồ ngoại tệ. Nhìn kĩ thấy cả một bảng quán họ Âu. Nhìn kĩ thấy mỗi số điện thoại là khác số điện thoại Hồng Kông. Bố mẹ Thụy không phàn nàn gì tôi. Bố mẹ Thụy hiểu tôi hết lòng vì Thụy. Ngay từ khi gặp tôi lần đầu, cách đây hai mươi ba năm, bố mẹ Thụy đã hiểu tôi sẽ hết lòng vì Thụy. Belleville chưa thể nhập vào quận Mười Ba nhưng Belleville giá thuê nhà bằng một nửa quận Mười Ba. Belleville một phố phụ có mười quán cơm, năm tiệm quần áo, hai tiệm đồ da. Lương giáo viên cấp hai của con ở Belleville như thế được lắm. Đợi bao giờ thằng Vĩnh đi đại diện ở vùng Vịnh thì chuyển về quận Mười Ba cũng không sao. Quận Mười Ba ngay tour Olympic nhà cô Feng Xiao cũng bảy trăm euro căn hộ hai buồng. Tầng mười tám một tuần năm lần thang máy đang đi mất điện chính giữa trưa. Chính giữa trưa cả tầng mười tám cùng mười bảy tầng khác phải hoàn thành mười nghìn cái nem, hai mươi nghìn cái bánh cuốn, ba mươi nghìn cái há cảo. Cho một trăm quán ăn đặc sản spécialités chinoises et vietnamiennes. Trên thực tế chín mươi chín cái của người Hoa. Một cái còn lại của người Việt cũng sắp sang tên lại cho người Hoa. Quận Mười Ba ngay tour Olympic nhà cô Feng Xiao cũng phải rình cả năm mới có một căn hộ rao bán. Chưa kịp rao đã có người muốn mua. Muốn trả ngay tiền mặt. Không cần qua sổ Nhà đất. Không cần qua ủy ban nhân dân thành phố. Để hôm sau khai trương lập tức một tiệm uốn sấy cắt tóc. Một tiệm trang điểm cho thuê quần áo cô dâu. Một tiệm cắt đo vừa âu phục nam nữ vừa áo dài Thượng Hải vừa áo đầm dạ hội. Tháng sau nếu thấy không cắt được áo nào nữa có thể chuyển thành văn phòng đại diện. Đại lý vé máy bay. Tư vấn hôn nhân. Nhà kính trồng rau. Vườn tre tại gia. Công ty địa ốc. Cửa hàng bán buôn, một ngày bán buôn một nghìn cái áo da, một nghìn cái cặp da, một nghìn đôi giày da cho Paris và các vùng lân cận. Bố mẹ Thụy hiểu tôi hết lòng vì Thụy. Không cần nhờ thầy thi vi. Bố mẹ Thụy ngay từ lần đầu tiên gặp tôi đã hiểu tôi sẽ hết lòng vì Thụy. Một năm làm dâu nhà Thụy, ở với bố mẹ Thụy một tuần khi sinh thằng Vĩnh, tôi biết làm đủ mười món cỗ Trung Hoa. Biết người Hoa dùng xì dầu thay nước mắm. Rau luộc cũng cho dầu vừng và đường. Biết người Hoa tin nhau tin cho đến chết. Biết vợ Hoa không bao giờ phản bội chồng. Tôi không bao giờ phản bội Thụy. Thằng Vĩnh được đúng một tháng thì Thụy bảo Thụy chán Hà Nội lắm rồi. Hà Nội chỉ còn mười gia đình gốc Hoa. Mười gia đình gốc Hoa tập trung ở phố Lương Ngọc Quyến. Mười gia đình gốc Hoa tin đảng. Mười gia đình gốc Hoa có con em không bao giờ được thành kĩ sư, bác sĩ. Đảng chỉ cần kĩ sư, bác sĩ họ Nguyễn họ Trần họ Lê. Thụy họ Âu chỉ còn cách vào Chợ Lớn. Chợ Lớn còn mười nghìn hộ gốc Hoa. Chợ Lớn nhập vào tách ra mấy lần vẫn thuộc Sài Gòn. Đảng với Sài Gòn cũng linh động hơn. Kĩ sư, bác sĩ họ Nguyễn họ Lê họ Trần Hà Nội đảng gửi vào Sài

Gòn phục vụ mãi không xuể. Kỹ sư bác sĩ họ Nguyễn họ Lê họ Trần Sài Gòn mười năm sau khi nam bắc một nhà chín mươi phần trăm đã tự xuất khẩu sang Mỹ sang Pháp sang Úc sang Canada. Chuyên gia Liên Xô chưa kịp thiết kế nhà lắp ghép cho Sài Gòn nên Sài Gòn cần kiến trúc sư, đảng bảo kiến trúc sư gốc nhà quê, kiến trúc sư gốc Hoa còn tin tưởng hơn kiến trúc sư nguy quân nguy quyền đã kiến trúc dinh Độc Lập và sứ quán Mỹ. Mười gia đình người Hoa phố Lương Ngọc Quyến Hà Nội vì vậy lần lượt bàn giao con em cho mười nghìn hộ người Hoa Sài Gòn phố Chợ Lớn. Thụy chán Hà Nội lắm rồi. Thụy chỉ mang theo người một bộ quần áo. Bằng tốt nghiệp trường đại học Kiến trúc Thụy để lại cho Hà Nội. Thụy đi bộ ra ga Hàng Cỏ. Thụy lên tàu Thống Nhất mười một giờ đêm. Chuyến đi của Thụy tôi chỉ biết có thể. Sau đó, Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Tôi không biết. Sinh nhật thằng Vĩnh một tuổi, Thụy gửi thư về. Hai trăm nghìn đồng kèm tấm ảnh đen trắng. Thụy đứng cạnh ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng. Tôi không biết Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì những ngày ấy. Hai năm sau tôi thấy Duras theo người tình vào chợ Lớn. Phố nào cũng nhà hai tầng. Nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng. Tôi không biết Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Đến bây giờ tôi cũng không biết Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Mười hai năm rồi tôi muốn gặp Thụy để hỏi. Cuộc sống riêng của Thụy hiện nay ra sao. Tôi không cần biết. Nhưng tôi muốn biết những ngày ấy Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Trong những ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng. Những ngày ấy. Những ngày ấy thằng Vĩnh mới một tháng. Nó biết lẫy. Biết bò. Biết đi. Không thấy Thụy đâu. Nó đau răng. Cai sữa. Lên sỏi. Không thấy Thụy đâu. Nó bị kiXn lửa đốt vào tai 39 độ một tuần liền. Không thấy Thụy đâu. Nó nuốt phải hột chôm chôm cấp cứu bệnh viện nhi Thụy Điển. Không thấy Thụy đâu. Nó bị thằng bạn cùng nhà trẻ cắn rách mũi, bị cô giáo phạt quay mặt vào tường, tay sai Bắc Kinh dám bắt nạt thường dân Việt Nam. Không thấy Thụy đâu. Không thấy Thụy đâu. Mười hai năm rồi tôi muốn gặp Thụy để hỏi. Hai mẹ con ra sân bay trời mưa tầm tã. Tôi chạy vào nhà vệ sinh công cộng. Nhà vệ sinh công cộng tôi đã vào ngày lên đường đi Nga. Mười hai năm qua vẫn từng ấy con nhặng xanh ngắt. Nhưng bây giờ tôi đã biết thế nào là xa cách. Mẹ tôi ôm thằng Vĩnh bên ngoài. Tôi đứng khóc bên trong. Tôi muốn gặp Thụy để hỏi. Tôi muốn hoãn tất cả để gặp Thụy. Tôi chỉ muốn hỏi Thụy những ngày ấy. Cuộc sống riêng của Thụy hiện nay tôi không cần biết. Mẹ tôi đập cửa. Tôi vẫn đang khóc. Mẹ tôi đập to hơn. Tôi khóc to hơn. Thằng Vĩnh khóc to hơn. Bố tôi cố đùa khóc to nữa lên ông chụp cho hai mẹ con cái ảnh. Bố tôi muốn chụp cho cả mẹ tôi nữa. Nhưng mẹ tôi bảo chụp ba kiềng lắm. Người đứng giữa thế nào cũng gặp điều không may. Bố tôi lại đùa để bố tôi đứng giữa. Đến Paris rồi chết là cùng chứ gì. Ba lê thiên đường của các con tôi. Bố tôi lên giọng ngâm. Bố tôi nói Tố Hữu làm thơ vẫn vui vẫn vắn. Nhưng Tố Hữu đã nhầm. Cuối thế kỷ hai mươi nước Nga thành địa ngục. Tư bản mới là thiên đường. Bố tôi huyền thuyên nhiều thứ lắm. Bố tôi chạy đi mua bánh cho thằng Vĩnh. Bố tôi nhong nhong nó khắp sân bay. Nó đã thôi khóc. Nó mặc bộ quần áo bố mẹ Thụy mới mua cho hôm sinh nhật một tuổi. Bố mẹ Thụy không ra sân bay. Bố Thụy bận. Mẹ Thụy mệt. Mẹ tôi cũng không muốn bố mẹ Thụy ra sân bay. Mẹ tôi bảo đi lại nhiều khê. Tôi biết mẹ tôi không muốn gặp bố mẹ Thụy. Tôi lại chạy vào nhà vệ sinh công cộng. Một hàng người làm tôi phải chạy ra. Mẹ tôi rối rít mau lên mà đi gửi hành lý. Tôi bước đi chân không chạm đất. Tôi bế thằng Vĩnh vào khoang máy bay. Hai cô chiêu dãi viên kéo cái thang lên. Tôi chỉ kịp thấy từ xa bố mẹ tôi vẫy vẫy. Trong tay mẹ tôi là cái khăn mùi xoa tôi để quên ở nhà vệ sinh công cộng lúc nãy. Trong tay bố tôi là gói bánh bích qui thằng Vĩnh đang ăn dở. Tôi chỉ muốn gặp Thụy để hỏi. Tôi muốn hoãn tất cả chỉ để gặp Thụy. Những ngày ấy Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn

lồng. Những ngày ấy. Tôi nằm ôm thẳng Vĩnh. Căn hộ mười tám mét vuông khu tập thể đề La Thành. Cái giường đôi để góc trong cùng. Bên cạnh là giá sách Thụy đóng cho tôi. Giữa nhà là cái bàn nhỏ, đôi ghế con cũng do Thụy đóng. Tôi và Thụy ngồi uống chè các buổi sáng. Tôi đọc sách cho Thụy các buổi chiều muộn. Tôi kể cho Thụy về Leningrad. Đêm trắng. Sông Neva. Cầm mở. Những mùa đông không có Thụy. Tôi muốn hoãn tất cả. Chỉ để gặp Thụy. Chỉ để hỏi Thụy những ngày ấy Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Cuộc sống riêng của Thụy hiện nay tôi không cần biết. Nhưng tôi muốn biết những ngày ấy. Tôi bước lên máy bay nước mắt vòng quanh. Trời mưa tầm tã. Hấn ngồi cạnh hai mẹ con tôi trên máy bay. Hấn vừa theo tour du lịch thăm quan Hà Nội, Huế, Hội An. Hấn bảo hấn không vào Sài Gòn. Đến đúng Hội An là hấn quay lại. Hội An đẹp nhưng hấn không thích. Huế đẹp nhưng hấn không thích. Hà Nội không đẹp bằng nhưng hấn lại thích. Hấn nói không ngừng. Hấn không để cho tôi chớp mắt. Sau này hấn bảo đã nhìn thấy tôi hai lần chạy vào nhà vệ sinh công cộng. Hấn không đá động đến chuyện tôi khóc bên trong mẹ tôi đập cửa bên ngoài. Hấn không đá động đến chuyện tôi suýt mất một túi hành lý vì hai phút lại chạy ra nhìn về phía cửa sân bay. Hấn không đá động đến chuyện tôi đứng trước công an cửa khẩu mới nhớ hộ chiếu vẫn để trong cặp bố tôi. Có lần tôi hỏi mắt tao lúc ấy sưng to bằng quả quít không. Hấn trả lời rất lơ mơ thể à tao cũng không để ý lắm. Hấn luôn tránh bình luận về ngoại hình của tôi. Hấn ngồi cạnh hai mẹ con tôi trên máy bay. Hấn nói không ngừng. Hấn không để cho tôi chớp mắt. Hấn không để cho tôi nhớ Thụy. Hấn kể chuyện đi chợ trời Trần Cao Vân. Hấn kể chuyện đánh cờ tướng ở bờ hồ Hoàn Kiếm. Hấn kể chuyện ăn thịt rắn làng Lệ Mật. Tim con rắn cho vào chén rượu năm phút sau vẫn còn đập. Đầu con rắn bầm viêm làm chả. Lườn con rắn trộn vào làm nem. Lưng con rắn gỡ ra làm nộm. Bụng con rắn đem đun hành răm. Da con rắn rán phồng cuộn bánh đa. Đuôi con rắn ninh cháo đậu xanh nước cốt dừa. Không bỏ một cái gì. Không thể tưởng tượng được. Hấn tỏ ra khoái làng Lệ Mật. Hấn tỏ ra mê con rắn bảy món. Hấn kể nhiều chuyện. Những chuyện không nằm trong chương trình của tour du lịch. Những chuyện hấn chưa biết kể cho ai. Sau này hấn bảo cái mặt tôi lúc ấy khó đăm đăm. Nhưng không hiểu sao hấn cứ kể. Cứ kể không cần biết tôi có nghe hay không. Không cần biết tôi có thích hay không. Hấn khác hấn Thụy. Hấn luôn tự động kể cho tôi hấn ở đâu, gặp ai, làm gì. Hấn ngồi cạnh hai mẹ con tôi trên máy bay. Hấn làm hề cho tôi và thẳng Vĩnh cười. Hấn nhạo những người đi cùng tour du lịch với hấn. Hấn gọi họ là các cán bộ thương mại. Các cán bộ thương mại hơi tẹo là rú rít. Thấy con thần lẩn tưởng rắn hổ mang. Thấy thịt lợn tưởng thịt chó. Thấy gián là nôm. Thấy muỗi là xịt thuốc loạn xạ. Thấy ong là chạy như ma đuổi. Thấy nhện là hét rinh cả nhà. Các cán bộ thương mại rời khách sạn uống thuốc đi ngoài. Đang thăm Văn Miếu uống thuốc đi ngoài. Giữa bữa trưa uống thuốc đi ngoài. Nghe hát quan họ ụng thuốc đi ngoài. Leo lên giường mơ được một giấc bật dậy uống thuốc đi ngoài. Hấn nói không ngừng. Hấn làm tôi đau cả tai. Hấn làm thần kinh tôi căng thẳng. Hấn làm tôi không còn thời gian để nhớ Thụy. Ba tiếng trên máy bay hấn cũng làm được tôi và thẳng Vĩnh cười ba lần. Hấn lấy giấy gấp cho thẳng Vĩnh một cái tàu thủy, một cái máy bay. Hấn nhờ cô chiêu đãi viên hâm nước cho tôi, hâm sữa cho thẳng Vĩnh. Hấn đề nghị ông khách ngồi hàng đằng trước kéo ghế cao lên một tí. Hấn xin lỗi bà khách ngồi hàng đằng sau khi thẳng Vĩnh cầm nhầm của bà ấy đôi kính. Hấn nói không ngừng. Hấn lảng xảng. Ở Băng Cốc tôi tưởng thoát được hấn hai tiếng. Hai tiếng, đầu óc sẽ tôi không phải vật lộn với tiếng Pháp. Hai tiếng, đầu óc tôi sẽ tha hồ mà nhớ Thụy. Bao năm rồi tôi vẫn muốn gặp Thụy. Để hỏi Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Những ngày ấy. Tờ giấy Thụy kí tôi vẫn giữ trong túi. Tờ giấy mẹ tôi đọc bố tôi đánh máy. Tôi không dám đưa tận tay cho bố mẹ Thụy.

Tôi vừa khóc vừa nhờ em gái Thụy chuyển cho Thụy. Địa chỉ của Thụy tôi không biết. Tôi chưa bao giờ đặt chân đến Sài Gòn. Chợ Lớn tôi chưa biết tên. Ở công an người ta bảo không có sự đồng ý của người cha, không ai dám dán ảnh thằng Vĩnh vào hộ chiếu của tôi. Bố tôi bảo cố mà tập trung vào việc học. Tôi đã gần ba mươi nên bố tôi bỏ đi hai chữ còn bé. Mẹ tôi bảo đi Pháp về rồi muốn làm gì thì làm. Bao nhiêu công mới thi đỗ. Bố mẹ tôi hy vọng Ba lê thiên đường sẽ làm tôi quên Thụy. Hai mươi ba năm rồi, bố mẹ tôi mong tôi quên Thụy. Tôi bảo tôi không đi đâu một mình. Thằng Vĩnh chưa đầy hai tuổi. Tôi chỉ còn có nó. Tôi chỉ còn có nó để nhớ Thụy. Nó càng lớn càng giống Thụy. Từ cái móng chân trở đi. Mẹ Thụy gặp nó lần nào cũng bảo giở nhà ai quai nhà đấy. Tôi vừa khóc vừa nhờ đưa em gái Thụy chuyển cho Thụy tờ giấy. Tôi không viết thư. Tôi không hiểu tại sao tôi không viết thư cho Thụy. Tôi muốn hỏi Thụy nhiều thứ nhưng tôi không viết thư. Em gái Thụy cũng bảo chị không viết thư. Tôi không trả lời. Hôm ấy trời cũng mưa tầm tã. Nhưng tôi không khóc. Mọi thứ trong tôi đều mù mịt. Vụ hợp tác đại học nhấc tôi lên. Cuối tháng mà không có hộ chiếu thì không kịp làm thị thực. Không biết có sang đúng hạn để còn gặp thầy, để còn nhận đề tài. Bố tôi bỏ cơm. Mẹ tôi khóc hu hu. Nhà như có đám. Một tháng trước khi lên máy bay. Mọi thứ trong tôi đều mù mịt. Tôi không cần Thụy kí vào tờ giấy. Tôi không cần hai trăm nghìn của Thụy. Tôi chỉ muốn hỏi Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Những ngày ấy. Những ngày ấy. Cậu tôi bảo mẹ tôi để em sang nói chuyện với bố mẹ nó. Mợ tôi bảo để em sang dọa cho chúng nó một trận. Cả cậu tôi và mợ tôi đều không cần sang nhà Thụy. Đêm ấy, trời mưa tầm tã, đưa em gái Thụy gõ cửa nhà tôi. Tờ giấy mẹ tôi đọc bố tôi đánh máy có thêm chữ kí Thụy bên dưới. Cả cái phong bì to vồn vện thế thôi. Không thư. Không ảnh. Không kèm hai trăm nghìn. Mọi thứ trong tôi đều mù mịt. Em gái Thụy hỏi chị còn cần gì không. Tôi không trả lời. Tôi không hiểu gì cả. Tôi không chào nó khi nó về. Tôi không nhìn tờ giấy. Tôi chỉ thấy mỗi chữ kí của Thụy. Mọi thứ trong tôi đều mù mịt. Một tháng trước khi tôi lên máy bay. Trời mưa tầm tã. Tôi không cần chữ kí của Thụy. Tôi chỉ muốn hỏi Thụy. Về những ngày ấy. Tờ giấy bố tôi phô tô cô pi làm nhiều bản. Mẹ tôi lấy một bản gửi lên vụ Hợp tác, một bản đem thuê dịch công chứng, một bản mang ra công an khu vực, một bản để vào ngăn kéo cạnh những giấy tờ quan trọng nhất trong nhà. Tôi cũng được mẹ tôi phát cho một bản. Mọi thứ trong tôi đều mù mịt. Tôi chỉ muốn gặp Thụy. Để hỏi Thụy những ngày ấy. Tôi ngồi ôm thằng Vĩnh ở sân bay Băng Cốc. Trong túi tôi có tấm ảnh của Thụy. Ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng. Sau này tôi nghe Duras tả tiếng động chợ Lớn. Tôi hiểu tất cả. Nhưng tôi không hiểu gì. Chữ của Duras, tôi vừa đọc vừa cảnh giác. Tôi chưa đặt chân đến Sài Gòn. Tôi không biết chợ Lớn. Tôi xem phim Người tình. Tôi đọc cả Người tình lẫn Người tình Hoa Bắc. Tôi nghe Duras tả mùi chợ Lớn. Trầm hương, dưa hấu, cao lầu. Chữ của Duras, tôi vừa đọc vừa sợ bị đánh lừa. Tôi chỉ muốn biết Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Những ngày ấy. Ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu tiếng Hoa, hai cái đèn lồng. Tôi ngồi ôm thằng Vĩnh ở sân bay Băng Cốc. Trong túi tôi có chữ kí của Thụy. Trời mưa tầm tã. Mọi thứ trong tôi đều mù mịt. Hẳn từ đâu chạy lại mang cho tôi cốc nước dừa, mang cho thằng Vĩnh hai quả táo. Từ lúc đó cho đến khi lên máy bay hẳn im lặng. Hẳn im lặng mười hai tiếng sau đó. Thằng Vĩnh ngủ trên tay hẳn. Ông khách hàng trên ý tứ kéo ghế lên tí nữa. Bà khách hàng dưới tắt đèn thôi đọc báo. Các cô chiêu đãi viên ngồi gật gù một góc. Cả khoang bóng tối lờ mờ. Tôi lôi chữ kí Thụy ra ngắm. Thụy không ghi ngày tháng. Để tôi biết ngày ấy tháng ấy Thụy nhớ đến tôi, nhớ đến thằng Vĩnh. Không bao giờ Thụy viết thư cho tôi. Căn hộ mười tám mét vuông ở La Thành. Cái giá sách treo tường. Cái bàn nhỏ và đôi ghế giữa nhà. Cái chạn trong bếp. Đều do Thụy đóng. Tôi đọc sách cho Thụy nghe. Tôi kể chuyện Leningrad. Đêm trắng. Đại lộ Nepski. Sông

Neva. Dostoievski. Thụy bảo Thụy thích Tội ác và trừng phạt. Tôi bảo Thụy mùa đông nước Nga buồn lắm. Buồn nhất là Leningrad. Trời lạnh dứt cả tai. Đến tháng năm vẫn còn tuyết. Tôi không có một tin tức nào của Thụy. Những bức thư tôi gửi cho Thụy không bao giờ được hồi âm. Bố mẹ tôi tháng nào cũ g viết thư nhưng không bao giờ nhắc đến Thụy. Ác mộng lớn nhất của tôi là không được gặp lại Thụy. Tôi bị ngã trên đường đến trường. Phải nghỉ học ở nhà một tháng. Một tháng liền tôi nằm mơ Thụy ốm. Thụy được đưa đến bệnh viện mà không được chữa. Mở sổ y bạ thấy họ Âu người ta bảo thôi về đi. Đọc Tội ác và trừng phạt, nhân vật chính tự sát. Tôi lại lo Thụy chán đời không thiết sống nữa. Mùa hè năm thứ ba, tôi đi hái hoa quả. Được ba trăm rúp, tôi viết thư về nhà. Nghỉ đông con sẽ về phép. Ba tuần sau tôi nhận được thư mẹ tôi. Cả nhà vẫn khỏe. Mọi chuyện bình thường. Cách đây vài hôm bố mẹ đi qua phố Lương Ngọc Quyến. Mười gia đình Hoa kiều đã lên tàu đi Quảng Ninh, có lẽ bây giờ đang ở Hồng Kông. Tôi không bao giờ tha thứ cho mẹ tôi. Một năm rưỡi còn lại ở nước Nga một năm rưỡi buồn thảm nhất đời tôi. Sau này tôi còn có thằng Vĩnh. Tôi đã biết thế nào là tình yêu. Tôi có những cái cơ để sống. Nhưng lúc đó tôi hai mươi mốt tuổi. Nước Nga buồn và lạnh. Lạnh đến dứt cả tai. Tháng năm trời vẫn còn tuyết. Tôi không có một tin tức nào của Thụy. Sau này tôi hay hỏi Thụy sao Thụy không viết thư cho tôi. Thụy cười không nói. Sau này những đêm nằm cạnh Thụy, tôi vẫn mơ người ta đuổi Thụy khỏi bệnh viện, Thụy bị ngã máu chảy lênh lán khắp đầu. Sau này, những hôm Thụy đi đâu về muộn, tôi chỉ sợ có người đến đập cửa báo Thụy đã quỵ sinh. Tôi sợ nhất Thụy quỵ sinh. Thắt cổ, uống thuốc sâu, nhảy tàu. Tôi không dám nghĩ tiếp. Nằm cạnh Thụy tôi không dám nghĩ tiếp. Mỗi giấc mơ của tôi đều là một thảm kịch. Thảm kịch nào cũng kết thúc bởi cái chết của Thụy. Một năm chung sống tôi hết lòng vì Thụy. Tôi muốn quên những ngày ở Leningrad. Tôi muốn quên cái thư của mẹ tôi. Tôi muốn quên cái vé máy bay đã hủy. Nước Nga lạnh lẽo. Tháng năm trời vẫn còn tuyết. Các bạn gái của tôi lần lượt lấy chồng rồi đẻ con. Hoặc đẻ con rồi lấy chồng. Chúng nó tính toán cưới xin bên này lợi hơn. Mấy đứa trẻ con với nhau ăn bậy ăn bạ gì cũng xong. Tốt nghiệp về nước được đóng thùng hàng biển cỡ gia đình. Đồ dùng đều được nhân ba. Đẻ con được nghỉ học ở nhà một năm. Được ở lại thêm một năm. Đỡ về nước sớm ngày nào hay ngày đấy. Tôi lần lượt đi dự đám cưới chúng nó. Để ăn bậy ăn bạ cái gì đó cho xong. Nem bắp cải trộn thịt bò băm viên. Nộm bắp cải rắc hạt óc chó. Cà ri bắp cải, khoai tây, thịt cừu. Nước Nga lạnh lẽo. Đến tháng năm trời vẫn còn tuyết. Nước Nga không có rau gì ngoài bắp cải nhưng nếu phe xã hội chủ nghĩa không sụp đổ thì nước Nga tiếp tục là thiên đường của sinh viên Việt Nam, Cu Ba, Triều Tiên, Mông Cổ. Tôi lần lượt đi dự đám cưới của các bạn tôi. Lần lượt đến nhà họ sinh hăm chúng nó. Lần lượt nhìn chúng nó gói hàng biển. Thùng hàng của tôi vón vện vài chục quyển sách, cái tủ lạnh cho mẹ tôi, cái máy quay đĩa cho bố tôi. Ngày tôi lấy Thụy, mẹ tôi trả tôi cái tủ lạnh, bố tôi bảo tôi mang máy quay đĩa về mà nghe. Tổ ấm của chúng tôi tuyềnh toàng. Cái giá sách treo tường. Cái bàn nhỏ và đôi ghế giữa nhà. Cái chạn trong bếp. Tất cả đều do Thụy đóng. Tôi và Thụy ngồi uống chè buổi sáng. Tôi mở cho Thụy nghe một bản nhạc. Máy quay đĩa kêu xè xè. Đĩa hát Liên Xô gặp gió nồm Hà Nội là vênh ngược vênh xuôi. Thằng Vĩnh được đúng một tháng thì Thụy bảo Thụy chán Hà Nội lắm rồi. Tôi chỉ biết làm theo ý Thụy. Tôi nói với Thụy như thế. Hàng trăm lần trong căn hộ mười tám mét vuông khu tập thể đề La Thành. Những ngày ấy biết bao thương xót. Trong khoang máy bay bóng tối lơ mờ. Tôi nhìn chữ kí của Thụy. Tờ giấy mẹ tôi đọc bố tôi đánh máy. Chữ kí của Thụy bên dưới. Không có ngày tháng. Không có ngày tháng để tôi biết ngày ấy tháng ấy Thụy nhớ đến tôi. Em gái Thụy không kể gì thêm. Tôi cũng không hỏi nó. Tôi cũng không viết thư cho Thụy. Đến bây giờ tôi

cũng không hiểu tại sao tôi đã không viết thư cho Thụy. Viết đối với tôi lúc ấy như việc không thể. Tôi không biết viết gì. Tôi không biết viết để tâm sự. Tôi chưa bao giờ viết nhật kí. Ngay cả những ngày lạnh nhất ở Leningrad tôi cũng không viết nhật kí. Nhưng tôi không hiểu tại sao tôi đã không viết cho Thụy. Trong tôi mọi thứ mù mịt. Tôi sợ tôi không có gì để viết cho Thụy. Tôi sợ Thụy không có gì để viết cho tôi. Mười hai năm sau tôi cũng chẳng hiểu điều này. Mười hai năm sau tôi vẫn không dám viết cho Thụy. Mười hai năm sau tôi lơ mờ hiểu người ta không phải bỗng dưng mà có thể viết được...

[III]

I'm yellow

Đêm. Đêm có màu vàng của chiếc bóng đèn nhỏ duy nhất trong hành lang. Tôi nhìn rất lâu vào đêm. Tôi ném chiếc chìa khóa vào đêm. Trong màu vàng của đêm, nó không gây một tiếng động nào.

Tôi đi bộ. Không phải vì lâu lắm rồi tôi mới ra phố. Cũng không phải vì màu vàng của đêm không bao giờ có mặt trong những bức tranh của tôi. Tôi không có một phương tiện nào khác. Chiếc xe máy tôi đã để lại cho Loan. Căn hộ cũng vậy. Cả năm mươi bức tranh tôi đã vẽ, trong năm mươi ngày vừa qua. Tất nhiên chúng chẳng có một giá trị nghệ thuật nào. Chúng chỉ bảo đảm cuộc sống vật chất cho Loan và con gái chúng tôi trong vòng năm năm nữa. Tôi không thù ghét bản thân vì đã làm việc ấy. Tôi cũng không thù ghét vợ tôi vì Loan đã bắt tôi làm việc ấy. Tôi ngạc nhiên trước sự đứng đưng của mình. Nhưng tôi phải ra đi. Tôi đã chuẩn bị cho sự ra đi này từ năm mươi ngày qua, mỗi ngày một bức tranh, mỗi bức tranh có đánh số thứ tự.

Tôi đi bộ qua những con phố màu vàng.

Ngày mai tôi ba mươi chín tuổi.

Cách đây năm năm tôi kết thúc cuộc sống độc thân bằng cách lấy vợ. Đó là một việc làm ngu ngốc. Ngay trong đêm tân hôn, nằm cạnh Loan, tôi đã biết đang làm một việc ngu ngốc. Cuộc sống vợ chồng của chúng tôi kéo dài năm năm. Trong năm năm ấy Loan cho tôi một đứa con gái kháu khỉnh. Trong năm năm ấy tôi vẽ cho Loan và con gái chúng tôi năm trăm bức tranh. Đương nhiên chúng cũng chẳng mang một giá trị nghệ thuật nào cả. Cũng như năm mươi bức tranh tôi vừa hoàn thành trong năm mươi ngày qua, chúng chỉ bảo đảm một cuộc sống vật chất. Giữa chúng tôi, ngay từ đêm tân hôn, đã hình thành một hợp đồng như thế. Loan gánh vác bên tinh thần, còn tôi chịu phần vật chất. Con gái chúng tôi, phôi thai sau cái đêm ấy ba tháng, cũng có trách nhiệm trong bản hợp đồng của ba người. Nó luôn đóng

vai cảnh sát, nhắc nhở chúng tôi không được quên bốn phận của từng cá nhân. Và cách đây năm mươi ba ngày, khi tôi quyết định ra đi, phá vỡ hợp đồng, chính nó đã ngồi giữa toà, một bên là tôi-bị cáo và bên kia là mẹ nó-nạn nhân, bắt buộc tôi để lại mọi của cải động sản và bất động sản, với năm mươi bức tranh, năm mươi bức tranh có tính nghệ thuật không nó không cần biết, nhưng năm mươi bức tranh nhất định phải đủ tính thương mại để có thể đặt chân vào phòng bán tranh, có thể làm vừa lòng khách mua tranh, có thể mang về một số tiền ít nhất là hai trăm đô-la mỗi bức, bồi thường cho nó và Loan, những người thiệt thòi sau khi bản hợp đồng bị hủy.

Ngày mai tôi ba mươi chín tuổi.

Cách đây hai mươi năm, sau khi tốt nghiệp phổ thông, tôi thi vào trường đại học Mỹ Thuật. Đó là một việc làm ngu ngốc. Ngay hôm nhận được giấy báo điểm, tôi đã biết tôi đang làm một việc ngu ngốc. Quá trình học kéo dài năm năm. Trong năm năm ấy bố mẹ tôi nhận được năm giấy khen của nhà trường bù lại năm lần bị gọi lên văn phòng hiệu trưởng của các trường phổ thông trung học nơi tôi đã từng học, từng lưu ban, từng bị đuổi. Năm năm đại học là hợp đồng đầu tiên tôi kí trong đời, không phải với ai khác ngoài bố mẹ ruột của mình. Tôi chịu trách nhiệm về tinh thần còn bố mẹ tôi chịu phần vật chất. Đôi bên đều hài lòng. Vào ngày tôi trình bố mẹ tôi tấm bằng tốt nghiệp loại ưu, mẹ tôi làm một mâm cơm thịnh soạn và bố tôi rót cho tôi một ly rượu ngoại, cả hai cùng đáng xếp loại ưu. Ngày hôm ấy tôi vẫn còn nhớ. Ngày hôm ấy tôi rời hẳn căn hộ gia đình, sau bữa ăn trưa đặc biệt, không có gì trong tay, bằng tốt nghiệp đại học đương nhiên được bố mẹ tôi giữ lại như bằng chứng của một bản hợp đồng đã thanh toán sòng phẳng. Sau này tôi cũng kí thêm nhiều hợp đồng nữa, với người ngoài. Cái ngắn hạn, cái dài hạn. Cái quan trọng nhiều, cái quan trọng ít. Nhưng không bao giờ tôi chịu gánh vác mặt tinh thần như trong bản hợp đồng từng có với bố mẹ tôi.

Ngày mai tôi ba mươi chín tuổi.

Cách đây bốn năm, Loan bị ngã xe máy. Một đồng nghiệp của cô ấy tới nhà báo cho tôi, sau đó đề nghị đưa tôi thẳng đến bệnh viện. Tôi chấp nhận ngay lập tức bởi bản thân cũng nghĩ không đủ sức đi một mình. Chỉ còn một tuần nữa là vợ tôi phải vào nhà hộ sinh. Trước đó bác sĩ đã khuyên cô ấy nên cẩn thận, đặc biệt những ngày cuối cùng. Đoạn đường từ nhà đến bệnh viện bỗng trở nên dài vô tận. Tôi có cảm giác luôn luôn gặp trở ngại, bởi người đi đường quá đông, bởi có quá nhiều ngã tư, ngã tư nào cũng gặp đèn đỏ, ngã tư nào cũng có cảnh sát giao thông, bởi ông gác cổng làm khó dễ không cho vào, lý do bệnh nhân ngủ trưa, cô y tá trực khoa cũng cứng nhắc, nhất định bắt đưa chứng minh thư mới chịu chỉ phòng. Thế nhưng, khi nhìn thấy Loan nằm trên giường, tươi cười, tôi thấy tối tăm mặt mũi. Chưa bao giờ tôi thất vọng đến thế. Lập tức tôi hiểu tôi muốn gặp Loan, ngay khi biết tin tai nạn của cô ấy, chỉ vì tôi nghĩ rằng Loan đã chết. óc tưởng tượng của tôi đi quá nhanh, mắt tôi đã nhìn thấy thân thể Loan bê bết máu quần trong vải trắng, tai tôi đã nghe tiếng chuột đuối nhau trong góc phòng lạnh, mũi tôi đã đánh hơi được mùi phóc môn, thậm chí còn tự hỏi có phải chính nó đã giúp cho bánh phở tươi được mấy ngày liền, từng là mục tiêu công kích của tất cả các hình thức thông tin đại chúng. Tôi không thấy nó đáng sợ lắm, hay không ghê tởm lắm, ít ra nó không làm tôi buồn nôn, cái mùi thuốc ướp xác ấy.

Tôi tỉnh dậy khi Loan đưa tay đập vào vai tôi, miệng vẫn nụ cười từ mười lăm phút nay. Tôi còn nhớ đã để cô ấy lại một mình mà chạy đi tìm bác sĩ chủ nhiệm khoa. Ông ấy đang bận một ca mổ não đặc biệt. Nạn nhân cũng là một phụ nữ bị tai nạn xe máy. Tôi đứng ngoài phòng mổ, dán mắt vào cửa kính, hồi hộp như thể chính Loan đang nằm trong ấy. Ba mươi phút sau, bác sĩ và y tá mặt mày căng thẳng, đề nghị nghỉ giải lao. Tôi tiến lại gần bắt tay người chồng bệnh nhân. Nó mềm nhũn. Tôi hỏi vỡ hộp sọ à. Anh ta chẳng hiểu gì, mấy giây sau ôm mặt hu hu. Một cô y tá phải chạy ra mắng vợ đã chết đâu mà khóc anh ta mới im. Giờ ăn trưa, bác sĩ chủ nhiệm khoa cho tôi vào gặp. Cứ để tôi đứng giữa phòng, ông ta nói ngay vết nứt rất sâu ở hộp sọ, khó qua nổi tuần này. A, bác sĩ tưởng tôi là chồng bệnh nhân vừa mổ. Tôi giải thích Loan vừa được đưa vào cấp cứu, chưa kịp chụp phim. Ông ta châu mày, xoa tay, nói mai có kết quả. Cửa phòng đóng sập. Tôi thấy mình bị đẩy ra ngoài, mắt trắng trợn, chúng không chộp tẹo nào từ lúc bị Loan đánh thức. Khuôn mặt lạnh lùng và câu trả lời nước đôi của bác sĩ về tình trạng sức khỏe của cô ấy khiến tôi trở nên lạc quan, thậm chí thấy nhiều hy vọng. Đêm đó tôi ngủ gật trong hành lang bệnh viện, mong trời sáng, mong bác sĩ đến đúng giờ để đọc X quang não cho Loan. Có một lúc, trong cơn mơ, tôi thấy ông ta giờ ra một tấm phim rồi cho tôi xem một vết đen rất to ở ngay chính giữa hộp sọ, sau đó còn chỉ thêm tên Loan viết bên dưới, xong quay ra nhìn tôi chăm chăm, miệng mỉm cười, đầu gật gật. Tôi còn đang loay hoay trước sự ý nhị của ông ta, không biết nên đáp lại như thế nào thì bị đánh thức dậy. Loan lay vai tôi, tươi cười hơn cả hôm qua, kể ông bác sĩ chủ nhiệm khoa không đến được, gọi điện thông báo cô ấy có thể ra viện sáng nay, hộp sọ bình an vô sự, lên bàn để đúng ngày đã định.

Tôi há hốc mồm. Ngày hôm ấy tôi quên đánh răng, quên ăn sáng, quên ăn trưa, đến mười giờ đêm lên giường đi ngủ vẫn không thấy đói. Sau này, tôi ngờ Loan đã cười, nhiều lần liền, lần nào cũng kèm vài cái đập vào vai tôi, chỉ để nhắc tôi kẻ chiến thắng là cô ấy, cô ấy sẽ không bao giờ để tôi thoát khỏi bản hợp đồng, bản hợp đồng còn chắc hơn nữa khi con của chúng tôi ra đời, một tuần sau đó.

Tôi cũng ngờ rằng từ sau tai nạn xe máy ấy, Loan đi lại, ăn uống hết sức thận trọng, thậm chí thái quá, không phải cho bản thân mà chỉ bởi vì cô ấy muốn tôi đừng bao giờ tơ tưởng tới cái chết đột ngột sẽ mang cô ấy đi. Cái xe máy được đem tân trang rồi bán cho người hàng xóm, lỗ một triệu. Vợ tôi thề suốt đời đi xe đạp, suốt đời đạp xe sát vỉa hè. Đôi khi lại vừa cười vừa đập vào vai tôi, Loan thẳng thừng bảo mới xem tử vi ông thầy này ông thầy kia, ông nào cũng quả quyết mệnh cô ấy vững lắm, dao kề cổ vẫn được quý nhân phù trợ. Tôi có cảm tưởng cuối cùng chỉ vì muốn khuất phục tôi, bắt tôi mãi mãi tuân theo bản hợp đồng ấy, mà vợ tôi một phụ nữ có trí tuệ hạn chế đã cho phép mình trở nên bất tử. Niềm tin này trên thực tế được hình thành ngay từ khi chúng tôi lấy nhau. Nó mạnh đến nỗi vừa biết mình mang thai, Loan đã khẳng định đứa bé sinh ra sẽ là con gái. Lúc đó, tôi không hiểu ý cô ấy. Chỉ chín tháng sau, khi đỡ con bé từ tay Loan, kinh ngạc trước khuôn mặt giống mẹ như tạc của nó, tôi mới vỡ lẽ vợ tôi đã tin một cách cuồng tín rằng sau này, ngay cả khi cô ấy chẳng may qua đời, sẽ có con bé thay thế trên mọi phương diện. Nhất là nó sẽ tiếp tục trông coi bản hợp đồng được kí giữa chúng tôi. Con gái tôi, ngay từ phút chào đời, vừa nhìn thấy bố, đã biết khóc ngằn ngặt. Tôi bịt chặt tai và suýt quăng nó xuống đất khi Loan tươi

cười đập vào vai tôi, hỏi ý tôi thế nào nếu cô ấy đặt tên nó là Loan. A, tôi ngờ đây cũng không phải là một ý nghĩ bột phát.

Bốn năm chúng sống tiếp theo của chúng tôi chỉ để vợ tôi không ngừng củng cố niềm tin vào sự bất tử của cô ấy. Tôi cho rằng chính điều này làm tôi ghê tởm cuộc sống chung với Loan hơn cả. Nó là lý do để tôi không bao giờ ân hận đã từng ngày một, trong suốt quãng thời gian ấy, âm thầm mong vợ tôi chết. Chết như thế nào tôi không biết. Tôi không cần biết. Tôi chỉ cần một điều, cô ấy biến khỏi cuộc đời tôi, biến vĩnh viễn.

Ngày mai tôi ba mươi chín tuổi.

Cách đây năm mươi ba ngày, tôi bị ốm. Đầu tiên tôi cho là bị cảm nắng. Đến đêm chân tay tôi lạnh toát, hai hàm răng đánh vào nhau cồm cộp. Sau đó, tôi bị nôn và khi nôn xong thì không khỏi mà cảm thấy mệt vô cùng. Vợ tôi tỏ ra rất lo lắng. Cô ấy mời bác sĩ đến khám ngay cho tôi đêm ấy, hôm sau còn thuê tắc xi đưa tôi đến bệnh viện làm xét nghiệm máu. Tôi bị giữ lại bệnh viện ba ngày. Trong ba ngày ấy, bác sĩ không phát hiện ra bệnh gì. Tôi gầy đi ba cân, mặt hốc hác. Vợ tôi càng tỏ ra lo lắng, luôn mồm hỏi bác sĩ xem có cần chụp X quang cho tôi không, luôn mồm hỏi tôi muốn ăn gì, uống gì và nhất định chỉ rời tôi lúc chín giờ tối, khi bệnh viện đã đóng cửa, để sáng hôm sau lại vào rất sớm. Ba đêm đó trên thực tế là quãng thời gian tôi cảm thấy thoải mái nhất từ khi lấy vợ. Hóa ra cuộc sống của tôi chỉ cần vắng mặt cô ấy đã dễ chịu hơn nhiều. Tôi cố gắng ăn thật ít, cố gắng ba tiếng nôn một lần, mỗi lần đều có máu, máu càng ngày càng sậm, để có thể ở lại bệnh viện thêm vài hôm nữa. Nhưng việc này quả là không thể. Ngành y tế thiếu phòng trầm trọng, những bệnh nhân không rõ bệnh như tôi ngay cả trả thêm tiền cũng không có quyền nằm lại quá ba ngày.

Đêm. Đêm có màu vàng của chiếc bóng đèn nhỏ duy nhất trong hành lang.

Bệnh viện mệnh mông không một bóng người.

Tôi đi dạo lần cuối cùng. Cái sân này ba mươi sáu tiếng qua tôi đã đi nhiều vòng. Chỉ còn mấy tiếng nữa Loan sẽ đến, lần này để đón tôi về nhà. Tôi biết cô ấy tìm mọi cách để tôi ra viện, càng sớm càng tốt. Rõ ràng bệnh viện không phải là nơi thích hợp cho bản hợp đồng của vợ chồng chúng tôi. Phòng chụp X quang cửa mở toang, cũng không ai bên trong. Không hiểu bằng cách nào tôi có linh tính hồ sơ bệnh án của tôi đang nằm trên mặt bàn kê ngay giữa phòng. Người ta chuẩn bị sẵn thủ tục xuất viện cho tôi. Một ý nghĩ vụt đến. Tôi nhớ người đàn ông nằm phòng bên cạnh, cỡ tuổi tôi, chiều nay thấy ra cửa tiễn vợ mắt đỏ hoe. Chắc chỉ mai sẽ bị trả về nhà. Tên của anh ta đây rồi. Hồ sơ cũng không xa hồ sơ tôi. Tôi thích thú tưởng tượng cảnh Loan khóc lóc. A, tôi muốn biết có quý nhân nào phù trợ cô ấy trong hoàn cảnh này không.

Đêm đó tôi yên tâm ngủ. Tôi cố tình quên cả giờ ra viện. Tôi chỉ thức dậy khi Loan to tiếng với cô y tá đang cố giải thích vết nứt ở hộp sọ của tôi, được phát hiện sau lần chụp X quang tối hôm qua, theo bác sĩ chuyên khoa thì vô phương cứu chữa. Tôi có cảm giác ông gác cổng đang nháy mắt với tôi còn bà lao công đưa tay vẫy vẫy lúc tôi qua cổng bệnh viện. Không ngoái cổ lại, tôi giữ chặt hồ sơ bệnh án trong tay.

Ra đến đường, phát hiện tôi vẫn chưa thay quần áo bệnh nhân, Loan cau mày. Tôi mở túi du lịch lấy chiếc áo đi mưa. Ba ngày không xờ đến, tôi thấy nó dường như rộng gấp đôi, quá dài, màu ghi cũng trở nên quá tối. Tôi giật mình, nhìn túi du lịch. Dường như nó cũng không phải là của tôi nữa. Hơn một tháng sau, rời Hà Nội, nhưng tôi không bao giờ quên được cảm giác ấy.

Chúng tôi lên xe tắc xi, suốt đoạn đường từ bệnh viện về nhà, vẫn không nó với nhau câu nào.

Đêm hôm ấy, đơn ly dị được đặt trên gối của Loan, chữ kí tôi bên dưới.

Cô ấy nhìn tôi im lặng. Mắt đỏ hoe. Cuối cùng tôi đồ rằng chính vết nứt ở hộp sọ của người đàn ông hàng xóm trong bệnh viện đã khiến cô ấy kí vào đơn. Hay căn hộ, hay chiếc xe máy, hay năm mươi bức tranh mà tôi sẽ vẽ. Tôi không biết. Tôi không cần biết. Tôi chỉ cần biết một điều : năm mươi ngày nữa, buổi sáng thức dậy, tôi sẽ thấy cô ấy biến khỏi đời tôi, biến vĩnh viễn, như thể chúng tôi chưa từng gặp nhau, như thể năm năm vừa qua chỉ là cơn ác mộng.

[III]

Tôi bắt đầu như thế. Tôi đã gửi đăng báo. Người ta đã đọc nó như một truyện ngắn. Tôi cũng đã coi nó như một truyện ngắn. Tôi muốn chấm dứt ở đấy. Tôi biết tôi phải chấm dứt ở đấy thì mới bắt đầu được những cái khác. Như người ta khép lại một đoạn trong cuộc đời, mười năm, hai mươi năm. Hoặc mười tháng, hai mươi tháng. Cũng là một đoạn trong cuộc đời. Đủ để khép lại. Hoặc phải khép lại. Nhưng tôi cũng biết một lúc nào đấy tôi sẽ bỏ nó ra viết tiếp. Nó có thể là chương đầu tiên cũng có thể là chương cuối cùng. Nó không thể là một truyện ngắn. Nó không thể kết thúc ở đấy. Tôi cũng biết kết thúc khó khăn như thế nào. Khó khăn như người ta khép lại một phần của cuộc đời. Một phần của cuộc đời không thể là một truyện ngắn. Mười năm mười hai năm không thể là một truyện ngắn. Mười tháng mười hai tháng cũng không thể là một truyện ngắn. Tôi biết có lúc tôi sẽ bỏ nó ra viết tiếp. Viết tiếp để mà kết thúc. Viết tiếp để mà khép lại. Tôi không viết về Thụy. Tôi không viết cho Thụy. Mười hai năm rồi tôi muốn gặp Thụy để hỏi. Nhưng tôi không viết cho Thụy. Tôi không dám viết cho Thụy. Tôi sợ tôi không có gì để viết cho Thụy. Tôi đọc lại Người tình Hoa Bắc. Duras không có gì để viết cho anh ta. Duras không gọi tên anh ta. Duras không nhớ họ anh ta. Quê anh ta Duras viết là Mãn Châu. Mãn Châu rộng ngang nước Pháp. Cuốn sách Duras đề tặng Thanh. I'm yellow không đề tặng ai. Tôi biết tên Thụy. Tôi biết họ Thụy. Tôi đã đến Yên Khê, nơi Thụy sinh trước tôi ba tháng hai ngày. Trên xe ô tô Thụy ngả đầu lên vai tôi. Thụy kể chuyện. Thụy ngủ. Ở trường không ai chơi với Thụy. Ở trường, Thụy không bao giờ dám nghỉ học. Ốm cũng cố mà đến lớp. Nghỉ học là mất bài. Không đưa bạn nào muốn cho Thụy mượn vở. Không ai muốn dính dáng đến Thụy. Thụy cũng không muốn đến nhà chúng nó. Thụy không muốn gặp mặt bố mẹ chúng nó. Bố mẹ chúng nó nhìn thấy Thụy là hỏi thế nào

bao giờ về nước, giường tủ bàn ghế đã bán hết chưa. Trước hôm đi cắm trại, ban giám hiệu họp bí thư đoàn trường và thầy giáo phụ trách tư tưởng. Ngày nào bộ đội đại bác Trung Quốc cũng dọa bắn năm quả đại bác sang biên giới Việt Nam. Học trò Âu Phương Thụy gia đình xin ở lại Hà Nội sinh sống. Đảng chưa quyết định gì. Gia đình cũng chưa có biểu hiện gì. Nhưng nhiệm vụ của chúng ta là theo dõi sát. Bỏ phiếu năm mươi phần trăm muốn Thụy ở nhà. Năm mươi phần trăm cho Thụy được đi. Đến cuối buổi thầy giáo phụ trách tư tưởng quyết định chúng ta phải cao tay hơn Bắc Kinh. Chúng ta cứ để học trò Âu Phương Thụy đi Yên Khê. Nhiệm vụ của chúng ta là theo dõi sát. Bắc Kinh muốn bắn đại bác đến Yên Khê thì Bắc Kinh phải qua mặt chúng ta. Nhiệm vụ của chúng ta là theo dõi sát. Hôm sau tất cả các sao đỏ sẵn sàng theo dõi Thụy. Hôm sau nữa tất cả các cán bộ lớp sẵn sàng theo dõi Thụy. Cuối tuần học sinh toàn trường sẵn sàng theo dõi Thụy. Ông bảo vệ tuyên bố hàng ngày làm báo cáo ba trang về Thụy. Trên xe ô tô Thụy bảo Thụy sinh ở Yên Khê. Thụy ngả đầu lên vai tôi ngủ. Tóc Thụy cắt cao. Mắt Thụy xếch. Mười sáu tuổi Thụy cao bằng thằng Vĩnh bây giờ. Duras viết người tình Hoa Bắc thơm mùi lụa, thơm mùi ngọc bích, thơm mùi thuốc lá ăng-lê. Duras không bao giờ quên được mùi lụa, mùi ngọc bích, mùi thuốc lá ăng-lê. Tôi nhớ tóc Thụy cắt cao, mắt Thụy xếch. Năm năm sau tôi đi Nga về vẫn thấy tóc Thụy cắt cao, mắt Thụy xếch. Cả Thụy lẫn tôi không có mùi gì đủ thơm để nhớ đến tận bây giờ. Ngày cưới chúng tôi chỉ có bạn bè tôi cùng học ở Leningrad. Mẹ tôi mệt. Mẹ tôi mệt từ nửa năm trước. Mẹ tôi mệt ngay từ lúc tôi thông báo nhất định cưới Thụy. Bố tôi bỏ cơm. Bố tôi bỏ cơm một tuần liền. Bố tôi đã gầy giờ càng gầy thêm. Cả nhà như có đám. Tôi không dám nhìn mặt mẹ tôi. Tôi không dám nhìn mặt bố tôi. Chúng tôi không ai dám nhìn mặt ai. Lỡ đối diện nhau, mắt chúng tôi tự động quay xuống đất. Thụy bảo bố mẹ Thụy muốn sang gặp bố mẹ tôi. Không trạm ngõ, không ăn hỏi thì hai nhà cũng phải gặp nhau một lần trước ngày cưới. Mẹ tôi bảo mẹ tôi không muốn bàn việc cưới xin của tôi. Mẹ tôi mệt. Bố tôi im lặng. Đến bữa bố tôi chống đũa nhìn bát cơm. Bát cơm đầu bữa thế nào cuối bữa nguyên si như vậy. Ngày cưới, trong nhà vẫn như có đám. Tôi không dám nhắc gì bố mẹ tôi. Chúng tôi không dám nhìn mặt nhau. Cả bố tôi lẫn mẹ tôi đều không dám động đến Thụy. Hai mươi ba năm chúng tôi quen nhau. Bố mẹ tôi làm như Thụy không hiện diện. Ngay cái tên của Thụy cũng bị bố mẹ tôi tránh xa. Cả nước Trung Hoa bị bố mẹ tôi cách mặt. Từ chén tà phớ đến Khổng Tử, Lão Tử. Từ bát mì vẫn thần đến Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình. Từ cốc lục tào xá đến Tôn Ngộ Không, Chư Bát Giới. Tôi chưa thấy ai bài Hoa như bố mẹ tôi. Từ A đến Z. Một cách hoàn hảo. Không nhượng bộ. Không nhìn trước nhìn sau. Không xét trường hợp đặc biệt. Từ A đến Z. Năm ngoái bố tôi gửi cho tôi gia phả họ hàng bên nội. Đầu năm nay, mẹ tôi gửi cho tôi gia phả họ hàng bên ngoại. Hai chuyên gia viện Sử không ai tìm nổi ông tổ nào người Hoa cho cả bố tôi lẫn mẹ tôi. Nhưng các chuyên gia chỉ ngược được mười đời. Ai dám khẳng định các cụ tổ mười một đời của bố mẹ tôi là dân Dao Chỉ. Tôi tưởng tượng một ngày nào đấy một thằng em họ hay cháu họ của tôi sẽ cất công làm lại gia phả, sau nhiều lần tham khảo cả thư viện Quốc Gia lẫn tổng cục Lưu Trữ, lẫn trường Viễn Đông Bác Cổ, lẫn Học Viện Phương Đông ở Paris, sẽ tìm đư ợc ông tổ mới năm đời trước đây của họ nội, một ông Âu chán nghề bốc thuốc, đã khăn gói quả mướp chèo thuyền về phía Nam, đã dừng chân ở đất Yên Nản không phải vì đất lạnh chim đậu mà vì sông Hồng đến đấy là dừng, muốn đi tiếp cũng không thể biến thuyền thành cỗ xe, biến hai mái chèo thành hai con ngựa. Thế là đành ở lại. Thế là năm đời sau có bố tôi. Tôi tưởng tượng một ngày nào đấy một chuyên gia của viện Hán-Nôm, trong một hội thảo, sẽ lên án chuyên gia viện Sử lập gia phả họ ngoại tôi đã không dựa vào những bằng chứng khoa học mà chỉ nghe ngóng một vài giai thoại, thậm chí

một vài câu chuyện vu vơ, nhằm nhí. Chuyên gia viện Hán-Nôm này, một người tất nhiên rất giỏi cả Hán lẫn Nôm, sẽ vạch ra một hướng nghiên cứu mới chủ yếu lấy bia mộ làm cơ sở, cuối cùng sẽ chứng minh hùng hồn rằng cụ tổ năm đời của họ ngoại tôi nguyên là lính hậu cần của một viên quan Trung Hoa bị tố giác ăn hối lộ đã đóng thuyền chạy trốn. Nhiều ngày lênh đênh, cả bão biển lẫn hải tặc, chiếc thuyền đã dạt vào Yên Nản thay vì sang tận Nam Dương để từ đó bơi tiếp sang châu Úc rồi châu Âu. Chú lính hậu cần sau mười năm phụng sự được ông chủ, giờ đây không ai biết đã từng phục vụ triều đình Trung Hoa, cưới cho một cô gái hái dâu bản xứ. Hai vợ chồng làm thêm nghề chăn tằm và đẻ được năm con trai, tất cả đều mang họ Âu, tóc cắt cao, mắt xếch. Năm người này lại lấy năm cô gái hái dâu bản xứ, tiếp tục làm thêm nghề chăn tằm và đẻ được mỗi người năm con trai nữa. Hai mươi lăm người con trai này lại lấy hai mươi lăm cô gái hái dâu bản xứ, tiếp tục làm thêm nghề chăn tằm và đẻ được mỗi người năm con trai nữa. Một người trong số này năm mười tám tuổi đã đổi sang họ Việt, bia mộ không ghi lý do, nhưng vẫn lấy một cô gái hái dâu bản xứ, hai vợ chồng tiếp tục làm thêm nghề chăn tằm và sinh được năm con trai, người con trai út chính là ông ngoại tôi, tuy không còn mang họ Âu, nhưng tóc cũng cắt cao và mắt cũng xếch, giống hệt sáu trăm hai mươi bốn hậu duệ kia của chú lính hậu cần. Tôi tưởng tượng bố mẹ tôi khi được báo tin có dòng máu Trung Hoa chảy trong huyết quản. Bố tôi chắc chắn sẽ bỏ cơm. Mẹ tôi chắc chắn sẽ kêu mệt. Nhà tôi sẽ như có đám. Bố tôi đòi kiện thằng em hay thằng cháu họ kia. Mẹ tôi đòi lên gặp cấp trên của viên chuyên gia viện Hán-Nôm nọ. Bố mẹ tôi sẽ từ chối gặp họ hàng, những người này đang sẵn sàng thiết lập quan hệ với mẹ Thụy đương chức đại diện công ty cổ phần hữu hạn Tai Feng ở Hà Nội, họ cũng sẵn sàng thiết lập quan hệ với Thụy để từ đó tiếp tục thiết lập quan hệ với các thương gia họ Âu khác trên toàn thế giới. Bố mẹ tôi sẽ tuyên chiến với toàn bộ thị trường Hà Nội vì thị trường Hà Nội bắt người tiêu thụ Hà Nội mỗi ngày tiêu thụ năm mươi nghìn quả táo Trung Hoa, năm nghìn con cá quả Trung Hoa, năm trăm cân nho Trung Hoa, năm chục sọt trứng Trung Hoa, năm xe tải giấy toa lét, tã trẻ em, băng vệ sinh phụ nữ, bao cao su đàn ông, tất cả đều Trung Hoa. Bố mẹ tôi bài Hoa một cách hoàn hảo. Từ A đến Z. Bố mẹ tôi làm gì cũng hoàn hảo. Cũng từ A đến Z. Hoàn hảo nhất trong việc chia đều tình yêu của tôi cho tất cả các bộ môn, chia đều tình yêu của mẹ tôi thành những cốc chè đỗ đen, tình yêu của bố tôi thành những bộ óc lợn hấp. Mười năm học, tôi hiểu những cốc chè đỗ đen mẹ tôi tự tay nấu không phải để thưởng cho một điểm mười toán mà để tôi tiếp tục ngày hôm sau mang về một điểm mười vật lý, một điểm mười thể dục hay một điểm mười của bất kì môn học nào khác. Cốc chè đỗ đen của mẹ tôi vì thế không cần thêm đá, hoa bưởi, dừa nạo. Nó chỉ có nhiệm vụ mang lại cho tôi càng nhiều ca lo càng tốt. Đến bây giờ tôi cũng không quên được những cốc chè nấu bằng kẹo mậ dịch vừa lợ vừa ngái, đồ hầm nát như tương, và luôn phải ăn nóng, ăn nóng ngay cả vào những ngày nóng nhất của Hà Nội. Mười năm học, tôi hiểu những bộ óc lợn bố tôi xếp hàng từ sáng đến chiều mới mua được không phải để thưởng cho một điểm mười văn mà để tôi tiếp tục ngày hôm sau mang về một điểm mười lịch sử, một điểm mười tập quân sự. Bộ óc lợn vì thế không cần thìa là, hạt tiêu, mì chính, cũng không cần thay đổi cách nấu, cách bày. Đến bây giờ tôi vẫn nhớ những bộ óc lợn để trong bát nhôm cho vào nồi cơm hấp, bao nhiêu muối vẫn thấy tanh, vẫn phải húp một hơi hết sạch. Tôi không thích óc lợn hấp nồi cơm, tôi cũng không bị bệnh gì cần chữa bằng óc lợn hấp nồi cơm, nhưng hai ngày một lần tôi nhắm mắt bịt mũi húp một hơi hết sạch, vì nó rất bổ, đặc biệt bổ cho óc, nhất là óc trẻ con. Chè đỗ đen, óc lợn hấp nồi cơm, tôi có nhiệm vụ chuyển chúng thành những điểm mười, thành những lời khen trong học bạ: xuất sắc, chăm chỉ, chuyên cần, nghiêm túc, rất có tương lai.

Rất có tương lai là lời nhận xét bố mẹ tôi tâm đắc nhất. Rất có tương lai có tác dụng giúp bố mẹ tôi ngày hôm sau tiếp tục hoàn thành nhiệm vụ nấu chè đỗ đen và xếp hàng cả ngày mua ốc lợn. Cứ như thế một vòng tròn ân cần khép kín. Cứ như thế ba chúng tôi dính chặt lấy nhau bởi chữ nhiệm vụ. Bố mẹ tôi chỉ đợi hợp phụ huynh để đến dự, mỗi người một sổ ghi chép, mỗi người một danh sách câu hỏi, bố tôi gặp các giáo viên tự nhiên, mẹ tôi gặp các giáo viên xã hội. Các giáo viên thể dục, nữ công, nhạc, họa, ném lựu đạn không rõ thuộc phạm trù tự nhiên hay xã hội thì được cả hai cùng đến hỏi thăm. Giáo viên chủ nhiệm lần nào cũng iành cho bố mẹ tôi một tiếng. Nửa tiếng đầu nghe bố tôi trao đổi về các nam sinh, nghe mẹ tôi trao đổi về các nữ sinh. Nửa tiếng sau nghe cả bố tôi lẫn mẹ tôi đề nghị xếp riêng cho tôi bàn chính giữa, hàng trên cùng. Bố tôi giải thích để tôi được các thầy cô theo dõi từ bốn phía. Mẹ tôi giải thích để tôi không bị nam sinh hay nữ sinh nào động vào tay, dẫm vào chân, nói thầm vào tai, chọc thọc kẻ vào gáy hay cốp pi bài kiểm tra. Mười năm học, tôi ngồi một mình một bàn. Mười năm học, tôi chỉ biết con đường từ nhà đến trường. Hết giờ học về nhà lại để ngồi vào bàn học tiếp. Giờ ra chơi cũng đứng một góc ôn bài cho các tiết sau. Hết bài cho tiết sau thì ôn sang bài cho ngày hôm sau. Ngày hôm sau nữa. Tôi không bao giờ được biết nhảy dây là gì, chơi ô ăn quan là gì, chơi tam cúc, chơi cá ngựa, chơi đô-mi-nô là gì. Tôi được bố mẹ tôi giáo dục đó là những thứ vô bổ. Ô mai, táo dầm, kẹo bột, cũng vô bổ. Phim hoạt hình, truyện tranh, vườn bách thú, cũng vô bổ. Sinh nhật bạn, tết trung thu, liên hoan cuối năm học, cũng vô bổ. Tất cả những gì không mang lại điểm mười, không mang lại những lời khen trong học bạ đều bị bố mẹ tôi gán cho tính từ bố ngữ duy nhất là vô bổ. Mười năm học, tôi không được phép quan hệ với các học sinh học lực trung bình, hạnh kiểm trung bình, các học sinh lưu ban, các học sinh cá biệt. Chúng nó cũng vô bổ. Thụy không lưu ban, không bị xếp vào loại cá biệt nhưng Thụy là học sinh có vấn đề. Có vấn đề còn đáng sợ hơn lưu ban và cá biệt. Có vấn đề không chỉ vô bổ mà còn có hại. Có vấn đề khép chặt mọi ngõ ngách của tương lai. Có vấn đề tất nhiên không bao giờ được bố mẹ tôi chấp nhận. Bố mẹ tôi không cho phép ngay cả một con muỗi làm hỏng tương lai. Tương lai của tôi là của bố mẹ tôi. Điểm mười của tôi là của bố mẹ tôi. Lời khen trong học bạ của tôi là của bố mẹ tôi. Giấy gọi đi học nước ngoài của tôi là của bố mẹ tôi. Bố mẹ tôi không cần đi nhận phần thưởng, bố mẹ tôi chỉ cần ngồi nhà chia nhau cảnh tôi nhận phần thưởng, thầy hiệu trưởng trình trọng tuyên dương tôi trước toàn trường, toàn trường đứng lên vỗ tay chúc mừng tôi, cô hiệu phó trao cho tôi một bó hoa, một hộp phấn viết bảng và hai quyển vở Con Hươu, rồi bằng khen của sở, bằng khen của bộ, toàn trường lại đứng lên vỗ tay chúc mừng lần nữa. Bố mẹ tôi không cần đi học ở Nga. Bố mẹ tôi chỉ cần ngồi nhà nhấm nháp cảnh tôi học ở Nga, giảng đường mênh mông, giáo sư com lê ca vát, cặp da đen, ô tô đen, thư viện bạt ngàn sách, phòng thí nghiệm như những nhà máy thu nhỏ, sân bóng chuyền to bằng sân vận động Hàng Đẫy, rồi bằng khen của trường, bằng khen của sứ quán. Mẹ tôi ra chợ ai cũng hỏi thăm con bé ở Liên Xô thế nào. Bố tôi đến cơ quan vài ngày lại có đồng nghiệp xà tới bắt tay tình hình Liên Xô ra sao. Đi họp, đi công tác, liên hoan, đám cưới, giỗ, tết, bố mẹ tôi chưa kịp mở miệng đã có người kể giúp con gái duy nhất đang học ở Liên Xô. Cũng như sau này, người ta nhanh nhẩu khoe hộ bố mẹ tôi con gái duy nhất đang làm cao học ở Pháp. Tôi tưởng tượng bố mẹ tôi nuôi chó cảnh bán cho chợ chó Lạng Sơn được hai nghìn đô la, mua hai vé Vietnam Airlines sang Paris phát hiện căn hộ Belleville của tôi và thằng Vĩnh chỉ rộng hơn căn hộ mười tám mét vuông khu tập thể dê La Thành cái hành lang, luận án cao học tôi bỏ dở từ lâu, giờ có gọi điện lại cho thầy cũng ngượng, ngày ngày tôi mất ba tiếng trong phương tiện công cộng để đến dạy một đám học trò thù ghét hai chữ

tương lai, thù ghét bộ Giáo Dục và nhất là giờ tiếng Anh của tôi. Tôi không biết bố mẹ tôi có biết những điều đó không nhưng tôi biết bố mẹ tôi có biệt tài làm như không biết. Bố mẹ tôi làm như không biết các bì vở của tôi năm lớp mười đều ghi tên tôi, tên Thụy. Bố mẹ tôi làm như không biết năm năm học ở Nga của tôi chỉ mang bóng dáng Thụy, chỉ hướng về Thụy. Bố mẹ tôi làm như không biết tối thứ bảy nào tôi và Thụy cũng hẹn nhau ở đầu phố. Tôi đi chơi với bạn bè, mười giờ đêm, bố mẹ tôi vẫn chong đèn đợi. Bố tôi vác xe đạp từ dưới nhà lên gác. Mẹ tôi pha nước chanh. Sau này mẹ tôi thay chè đỗ đen bằng nước chanh, có lẽ vì tôi đã đi làm cơ quan nhà nước không cần nhiều ca lo như ngày đi học, điểm mười và những lời khen trong học bạ cũng đã thành kỉ niệm. Tôi đi chơi với bạn bè, mười giờ đêm, bố mẹ tôi vẫn mở cửa chờ. Bố mẹ tôi hỏi han đủ chuyện. Bố tôi hỏi đứa ấy thằng ấy học ngành gì, cái bằng cũng màu đỏ chứ, có sắp quay lại làm chuyển tiếp sinh không. Mẹ tôi hỏi đứa ấy thằng ấy con cái nhà ai, bây giờ làm ở bộ gì, trường đại học nào. Tôi đi chơi với Thụy, chín giờ hay mười giờ hay mười một giờ đêm, giờ nào mở cửa, đẩy xe đạp vào nhà cũng thấy bố mẹ tôi đã tắt đèn lên giường từ trước. Bố tôi một giường. Mẹ tôi một giường. Hai cái màn. Hai cái lưng. Cứ như thế cho đến sáng. Không bao giờ bố mẹ tôi nhả một lời về Thụy. Không bao giờ bố mẹ tôi thêm quan tâm đến một thằng có vấn đề. Không bao giờ bố mẹ tôi cho phép ngay cả một con muỗi làm hỏng tương lai. Hai chữ tương lai từ ngày tôi ra đời không cần danh từ bổ ngữ, không cần đại từ sở hữu, nó là của cả ba chúng tôi. Một tuần trước ngày cưới, tôi đi một vòng Hà Nội cũng mua được hai túi mít sen, hai túi chè Thái Nguyên, hai chục lá trầu với một chùm cau. Tôi báo bố mẹ tôi là của Thụy đem đến. Bố mẹ tôi im lặng. Bố mẹ tôi không đem chia cho ai. Tôi không lạ cách phản ứng của bố mẹ tôi. Tôi đặt tất cả lên bàn thờ. Ngày cưới tôi chè mứt, mít sen chảy nước, hai chục lá trầu thơm còn chùm cau khô cong. Tôi lần lượt gói ghém vào túi ny lông. Trước khi ra khỏi nhà, tôi cho tất cả vào rổ rác. Ngày cưới tôi bố mẹ tôi không tới. Bố mẹ Thụy cũng không tới. Năm giờ chiều tôi ra đầu phố, chỗ tôi và Thụy thường đợi nhau tối thứ bảy hàng tuần. Thụy đã đứng sẵn ở đấy. Chúng tôi cùng nhau đạp xe đến phòng cưới. Thụy mặc áo trắng quần đen. Tôi mặc áo dài trắng quần trắng. Cả cơ quan không ai biết là tôi cưới. Cả họ hàng bên nội bên ngoại không ai biết là tôi cưới. Ngay hàng xóm cũng không biết là tôi cưới. Tôi không lạ gì cách phản ứng của bố mẹ tôi. Sau này tôi cũng không lạ gì cách phản ứng của bố mẹ tôi khi gặp hẳn. Bố mẹ tôi đem cho hẳn tất cả tình cảm đáng lẽ dành cho Thụy. Bố mẹ tôi chấp nhận hẳn ngay từ lần đầu hẳn mang thư của tôi đến nhà. Mẹ tôi pha nước chanh. Bố tôi vác xe từ dưới nhà lên gác. Tôi không biết bằng cách nào, trong ngôn ngữ gì, mà bố mẹ tôi thông thạo lý lịch hẳn như lòng bàn tay. Nghề nghiệp của hẳn, nhà cửa của hẳn, hai thằng Paul và Arthur, bố mẹ hẳn ở Rennes. Bố mẹ tôi không bao giờ nhắc tên Thụy. Nhưng tên họ của hẳn, vừa dài vừa khó nhớ, bố mẹ tôi viết như viết tên họ của bản thân mình. Thư bố mẹ tôi gửi cho tôi một phần để hỏi han thằng Vĩnh, một phần để hỏi han cái bằng cao học của tôi, còn phần lớn là nhắc đến hẳn, kể chuyện hẳn, và cuối thư là câu hỏi bao giờ tôi và hẳn lấy nhau, bao giờ tôi và hẳn về Việt Nam ra mắt họ hàng. Mười năm nay, bố mẹ tôi cùng nằm mơ về đám cưới của tôi với hẳn. Thiếp mời song ngữ, tên bố mẹ tôi, tên bố mẹ hẳn, tên tôi, tên hẳn, chùa Một Cột, tháp Eiffel. Cô dâu áo dài trắng, quần trắng, voan trắng, chú rể âu phục đen, nơ đen. Nhà trai đến nhà gái bằng ô tô trắng, con gấu ngồi ở mũi xe cũng trắng muốt. Các cô ôm tráp đi trước, trẻ con từng đoàn theo sau. Bố mẹ chú rể xì xụp trước bàn thờ tổ tiên, cô dâu chú rể xì xụp trước bàn thờ tổ tiên, bố mẹ tôi rì rầm bên cạnh. Bất đồng ngôn ngữ không sao. Tôi là con rể cụ hay tôi là con dê cụ, cũng không sao. Không nên câu nệ quá. Bố mẹ hẳn hỏi gà, bố mẹ tôi trả lời vịt cũng không quan trọng bằng cả phố cả họ thấy tôi khoác tay hẳn,

máy ảnh chớp xung quanh. Bây giờ Hà Nội có nhiều nhà hàng lắm. Nếu hai con muốn, có thể thuê cả thuyền chạy trên hồ Tây hay nhà Thủy Tạ hay khách sạn Daewoo vừa tiệc đứng vừa tiệc ngồi, cửa hàng Hoa Sữa Việt kiều Pháp thức suốt đêm làm gấp bánh cưới ba tầng rươi, sáng sớm hôm sau xích lô chở tới mới đính thêm hai con búp bê. Hai con búp bê cô dâu áo dài trắng voan trắng, chú rể âu phục đen nơ đen. Không biết từ khi nào bố mẹ tôi bắt đầu gọi tôi và hấn là hai con, bố mẹ hấn là ông bà bên ấy. Ông bà bên ấy có khỏe không. Cho bố mẹ hỏi thăm ông bà bên ấy. Bố có nửa cân cà phê Trung Nguyên gửi biếu ông bà bên ấy. Mẹ có nửa cân mứt sen Hàng Đường gửi biếu bà bên ấy. Không biết từ khi nào bố mẹ tôi bắt đầu toan tính cuộc sống chung của tôi và hấn. Tôi ngờ ngay từ khi gặp hấn lần đầu tiên, bố mẹ tôi đã bắt đầu xây dựng tương lai của tôi và hấn, tương lai của tôi và hấn từ giờ phút ấy trở thành tương lai của cả bốn chúng tôi. Hai con đều đã có gia đình trước thế cũng không sao, thế lại càng mừng, càng thông cảm cho nhau, không nên câu nệ quá. Hai con nên tính đến chuyện chính thức hóa, nên về ở với nhau, gia đình nên có vợ có chồng, con cái nên có bố có mẹ. Giấc mơ của bố mẹ tôi, sự toan tính của bố mẹ tôi, luôn làm tôi đau quặn cả bụng. Tôi đau quặn cả bụng khi tưởng tượng mẹ tôi pha nước chanh cho hấn, bố tôi vác xe đạp từ dưới nhà lên gác cho hấn, ở những nơi quan trọng, hợp hành, liên hoan, đám cưới, giỗ, tết, người ta nhanh nhẩu khoe hộ bố mẹ tôi con gái duy nhất sắp lấy chồng bên Pháp. Tôi đau quặn cả bụng, tôi không dám tưởng tượng tiếp. Lần đầu nhận được thư của bố mẹ tôi do hấn mang về, tôi đứng lên tìm cái kéo, tôi cắt phắt giấc mơ và toan tính của bố mẹ tôi rồi cho vào rổ rác. Hấn không dám nhìn tôi. Hấn bối rối ra về. Nhưng lần sau hấn hiểu. Đưa thư của bố mẹ tôi hấn đưa luôn cho tôi cái kéo. Tôi và hấn nhìn nhau cười cười. Tôi thấy hấn cũng không đến nỗi. Tôi không cắt thư nữa. Tôi xếp nó vào ngăn kéo. Mười một lần hấn ra Bắc vào Nam bằng xe máy Liên Xô, mười một cái thư giục cưới xếp trong ngăn kéo, giấc mơ và toan tính của bố mẹ tôi. Tôi hình dung không phải hấn mà một anh họ Âu hoặc một anh họ Nguyễn nào đó, làm nghề phục vụ quán ăn ở quận Mười Ba, trong một chuyến về Hà Nội thăm Tháp Rùa, đã cầm thư của tôi đến nhà bố mẹ tôi. Anh họ Âu, anh họ Nguyễn có thể trẻ hơn hấn, nhiều tóc hơn hấn, bụng nhỏ hơn hấn, biết cầm đũa, biết ăn nước mắm, nhưng không bao giờ anh họ Âu, anh họ Nguyễn được bố tôi vác xe đạp từ dưới nhà lên gác, được mẹ tôi pha nước chanh cho uống, được bố mẹ tôi gọi chung với tôi là hai con, được bố mẹ tôi hỏi thăm ông bà bên ấy vẫn khỏe chứ. Sẽ không bao giờ có đám cưới cô dâu áo dài trắng voan trắng, chú rể âu phục đen nơ đen mặc dù anh họ Nguyễn, anh họ Âu có thể bận âu phục đen, thắt nơ đen không cần cắt gấu quần hay lên gấu áo. Sẽ không bao giờ có cảnh bố mẹ anh họ Âu, bố mẹ anh họ Nguyễn xì xụp trước bàn thờ tổ tiên, cô dâu chú rể xì xụp trước bàn thờ tổ tiên, bố mẹ tôi rì rầm bên cạnh, mặc dù bố mẹ anh họ Âu, bố mẹ anh họ Nguyễn có thể xì xụp trước bàn thờ tổ tiên cả ngày liền mà không mỏi đầu gối, nếu bố mẹ tôi muốn. Nhưng bố mẹ tôi không muốn. Vấn đề không phải là muốn hay không. Bố mẹ tôi không bao giờ cho phép ngay cả một con muỗi làm hỏng tương lai. Bố mẹ tôi không bao giờ chấp nhận một anh làm nghề phục vụ quán ăn ở một nước tư bản. Cũng như bố mẹ tôi đã từng cách mặt một thằng có vấn đề ở một nước xã hội chủ nghĩa. Vấn đề không phải là chính trị. Bố mẹ tôi ngày hôm qua vừa gọi nước Nga là thiên đường hôm nay lại sẵn sàng đến Paris rồi chết. Thậm chí nếu ngày mai Putschin đưa ra một quả bom nguyên tử đòi được làm ông chủ của điện Elysée và Chirac, chán ngấy dân Pháp cứng đầu cứng cổ, cũng hồ hởi bước lên ngai vàng ở cung Kremlin, thì bố mẹ tôi vẫn vỗ tay ủng hộ cả Putschin lẫn Chirac. Vấn đề không phải là chính trị. Bố mẹ tôi cóc cần chính trị, cóc cần biết tư bản là gì xã hội chủ nghĩa là gì, cóc cần biết Chirac Putschin là một ông hay hai ông. Bố mẹ tôi chỉ cần hai chữ tương lai.

Tương lai những năm tám mươi của bố mẹ tôi trọn vẹn một màu đỏ của nước Nga Xô Viết. Con gái học ở Nga, con rể cũng học ở Nga, về nước cả hai làm việc ở các bộ hoặc các trường đại học. Được vài ba năm, cả hai lại cùng thi nghiên cứu sinh, bố tôi sẵn sàng xếp hàng cả ngày mua bộ óc lợn thứ hai, mẹ tôi cũng không ngại gì cho thêm đồ, bóc thêm kẹo mậu dịch để nấu bát chè nữa cho con rể. Tại Nga, trong khi chờ đợi bảo vệ luận án phó tiến sĩ, hai vợ chồng trẻ tranh thủ vào đảng, phó tiến sĩ kèm theo từ đảng viên mà cho lên các vi dít thì thật là lý tưởng, rồi cũng nên tranh thủ sắm cái tủ lạnh cái vô tuyến để cho vào thùng hàng biển, đừng quên chèn vào xung quanh mấy chục cái nôi hầm và vài trăm vòng bi ô tô để vô tuyến với tủ lạnh đỡ bị công kênh ba tháng liền trên mặt nước. Nếu còn thời gian thì tại sao không cho ra đời một thằng cu cho nó biết mùi bơ mùi sữa, cho nó bập bẹ tiếng Nga, mười tám năm nữa có quay lại cũng không bị ngơ ngơ ngáo ngáo. Về nước, hai vợ chồng trẻ nên bán đồng nôi hầm và vòng bi ô tô cho đỡ công kênh mà mua lấy căn hộ lắp ghép trong khu Kim Liên do kiến trúc sư Liên Xô thiết kế để tủ lạnh và vô tuyến Liên Xô có chỗ mà bày. Được vài ba năm, hai vợ chồng lại cùng thi nghiên cứu sinh cao cấp, nếu cần bố tôi vẫn còn sức để xếp hàng mua óc lợn, mẹ tôi vẫn còn sức để nấu chè đồ đen. Tại Nga, trong khi chờ đợi bảo vệ luận án tiến sĩ, hai vợ chồng nên mở rộng quan hệ với các anh em sứ quán và thương vụ cho đỡ cảnh đất khách quê người. Nếu các anh em sứ quán có yêu cầu giúp họ chức bí thư chi bộ nơi mình đang nghiên cứu thì cũng nên giúp họ một tay. Nếu các anh em thương vụ có đề nghị xếp vài chục cái tủ lạnh vài chục cái vô tuyến vào công tơ nơ máy dệt áo len thì cũng đừng ngại vì đảng nào nhà máy dệt Nam Định cũng đã trả hết phí vận chuyển từ cảng Odessa đến cảng Hải Phòng. Về nước lần thứ ba, hai vợ chồng lúc đấy vừa trạc bốn mươi, các vi dít tiến sĩ đảng viên vừa in tiếng Việt vừa in tiếng Nga đỏ chói. Vợ trưởng bộ môn, chồng trưởng phòng nghiên cứu, hoặc ngược lại, điểm này cũng không nên câu nệ lắm. Một năm vài lần vào dự tiệc sứ quán Liên Xô, bắt tay vỗ vai chuyên gia Liên Xô, quay lại Liên Xô tham gia hội nghị khoa học, gặp lại các anh em thương vụ và sứ quán ta ở Moskova, nhân tiện mang giúp cho họ một ít áo phông cành mai, bút chì kẻ mắt và kính đổi màu, chẳng nhẽ mấy cái thùng các tông lại dùng để đựng có hai tờ giấy đánh máy đề tài nghiên cứu khoa học. Tiền rúp không nên mang về Việt Nam để phòng Liên Xô đổi tiền lúc nào không biết. Tiền rúp nhờ các anh em thực tập sinh có nhiều thời gian rảnh rỗi xếp hàng mua hộ mấy nghìn vỉ kháng sinh giúp người bệnh trong nước vì mười triệu người bệnh trong nước bệnh gì cũng chữa bằng kháng sinh Liên Xô. Đi lại gặp gỡ như thế sáu cách tiếng Nga cũng đỡ bị quên. Hai vợ chồng nói với nhau, thỉnh thoảng đem vài từ khờ-ra-sô, con cái vẫn hiểu vì bảy tuổi đã được gửi hết vào các lớp chuyên Nga của Hà Nội, bạn bè đến chơi cũng toàn dân khờ-ra-sô bằng đồ Liên Xô đang nhắm nhe chức viện phó viện này, hiệu trưởng trường kia, roạt một cái trong túi rơi ra một xấp các vi dít đỏ chói tiến sĩ đảng viên. Đỏ chói như màu đỏ bố mẹ tôi vẫn tô hai chữ tương lai. Hai chữ ấy đồ kênh đồ càng ngày Liên Xô tan rã, sinh viên thực tập sinh Việt Nam ở Nga không còn cả bắp cải mà nấu với thịt cừu. Bố mẹ tôi cho phe chủ nghĩa xã hội một giọt nước mắt còn cho hai chữ tương lai hai cái khăn mùi xoa ướt. Cả tuần liền mẹ tôi ốm, bố tôi bỏ cơm, nhà như có đám. Đến ngày thứ tám, bố mẹ tôi gượng dậy. Bố mẹ tôi không khoan tay bao giờ. Bố mẹ tôi vắt kiệt hai cái khăn mùi xoa, quyết tâm tìm địa bàn mới cho hai chữ tương lai. Trong cái rủi có cái may, bố mẹ tôi nghiệm có mấy tháng mà đã đúng. Từ khi bỏ bớt lớp son đỏ chói do Liên Xô viện trợ, khoác lên vai chiếc áo Đối Mới, đất nước tôi bỗng nhiên trở nên hấp dẫn lạ thường. Các nước Tây Âu mon men lại gần. Các nước Tây Âu hít mùi ếch đô tích. Pháp ngay lập tức tỏ ra ga lăng, lại thuận tiện nhờ mối dây quá khứ rằng co bao lần cũng chưa đến nỗi đứt hoàn

toàn, mùi Đông Dương bao năm vẫn cứ Đông Dương. Trong làn sóng người Việt hướng về Ba Lê những năm đầu chín mươi của thế kỉ vừa qua, đi đầu là dân phờ rằng cô phôn chính hiệu gồm hai trăm cụ ông và cụ bà một phần tư đầu tiên của cuộc đời được biết thế nào là phó mát, rượu vang, toi et moi. Đi sau là hai trăm giáo viên và sinh viên các khoa tiếng Pháp cũng đang tập hưởng phó mát, rượu vang, toi et moi trên sách dạy Pháp ngữ. Đi hàng dưới cùng là những cá nhân không biết cả phó mát, rượu vang lẫn toi et moi nhưng chỉ vài năm sau lại là những thành phần đáng gờm nhất nhờ khả năng linh hoạt được tích trữ và rèn luyện trong những tháng ngày gian khó không gì sánh nổi của lịch sử đương đại Việt Nam. Bố mẹ tôi thấp thoáng trong cái hàng cuối cùng đó...

[IV]

Tôi còn nhớ như in một buổi tối cuối năm, bố tôi lao vào căn hộ mười tám mét vuông khu tập thể đề La Thành. Mẹ tôi lao theo. Bố tôi rút từ trong cặp ra một bản phô tô cóp pi. Mẹ tôi cầm lấy đưa cho tôi. Bố tôi hạ giọng bố mẹ có cái này cho con. Mẹ tôi cũng hạ giọng bố mẹ có cái này cho con. Tôi luôn ngạc nhiên trước khả năng hạ giọng của bố mẹ tôi. Tôi bảo tôi không muốn bàn chuyện thi cử. Bố tôi đứng phắt dậy. Mẹ tôi đứng phắt dậy. Tôi bảo Thụy mới đi được nửa năm. Bố tôi làm như không nghe thấy. Mẹ tôi cũng làm như không nghe thấy. Tôi bảo thằng Vĩnh còn bé quá. Bố tôi bật khóc hu hu. Mẹ tôi cũng bật khóc hu hu. Một tuần liền bố tôi bỏ cơm. Một tuần liền mẹ tôi ốm. Nhà như có đám. Tôi và thằng Vĩnh ôm nhau trên giường. Tôi cũng bỏ cơm. Nó cũng ốm. Một tuần rồi cũng hết. Bố mẹ tôi vắt kiệt hai cái khăn mùi xoa. Bố mẹ tôi mở tủ. Bố tôi cho quần áo của tôi vào một cái túi. Mẹ tôi cho quần áo thằng Vĩnh vào một cái túi. Quần áo của Thụy bố mẹ tôi không động tới. Tôi quàng khăn vào cổ, đội lên đầu thằng Vĩnh cái mũ len. Bố tôi ra trước. Mẹ tôi ra sau. Hai mẹ con tôi ra cuối cùng. Tôi không quay lại nhìn căn hộ khu tập thể đề La Thành. Tôi cũng không chia tay hàng xóm. Chúng tôi im lặng đi về hai chữ tương lai. Hai chữ tương lai thời Đổi Mới cũng linh hoạt hơn. Hai chữ tương lai đề nghị bố mẹ tôi chuyển từ nấu chè đỗ đen và xếp hàng mua ốc lợn sang trông thằng Vĩnh. Hai chữ tương lai trao cho tôi nhiệm vụ đoạt giải nhất kì thi cao học sư quán Pháp tổ chức, lần đầu tiên từ ngày bình thường hóa quan hệ hai bên. Thay ba cặp kính, ba trung tâm luyện tiếng, ba thầy giáo, ba bộ sách giáo khoa, tôi chẳng giải nhất, chẳng giải nhì cũng chẳng giải ba. Bố mẹ tôi chiều trực cả ngày xem kết quả, suýt gọi cấp cứu vào khoa tim mạch bệnh viện Việt-Đức thì thấy tên tôi đứng cuối cùng danh sách. Bố mẹ tôi thời Đổi Mới cũng linh hoạt hơn. Bố mẹ tôi không còn lấy thủ khoa làm thước đo danh dự. Bố mẹ tôi mẫn nguyện dùng cả ba màu đỏ trắng xanh tô lên hai chữ tương lai. Hai chữ tương lai mới hơn một năm đã phai hết màu Xô Viết. Bố mẹ tôi không cần sang Pháp. Bố tôi chỉ cần chín giờ tối lên giường ôn lại cảnh máy bay Air France xé không khí vút về phía Tây. Mẹ tôi bảo ăn uống là chuyện phù phiếm, mẹ tôi nhờ tôi thưởng thức hộ phó mát, rượu vang, toi et moi. Bố mẹ tôi gặp ai sang cũng gửi biếu ông bà bên ấy nửa cân cà phê Trung Nguyên và nửa cân mứt sen Hàng Đậu. Nhưng nửa cân mứt sen tôi mua một tuần trước ngày đám cưới, bố mẹ tôi để chảy nước trên bàn thờ. Bố mẹ tôi ngay từ lần đầu gặp hẳn, đã vội vàng toan tính một đám cưới Pháp-Việt. Nhưng đám cưới Hoa-Việt của tôi và Thụy, bố mẹ tôi không đến. Bố mẹ Thụy cũng không Cấn. Đám cưới tôi và Thụy diễn ra chóng vánh. Chỉ có mấy đứa bạn học cùng tôi ở Leningrad. Chúng nó mang cả con đến dự. Những đứa trẻ sinh ở Liên Xô vừa kịp ngửi mùi bơ mùi sữa đã leo lên máy bay về nước.

Chúng nó bây giờ mới biết mặt Thụy. Chúng nó hỏi tôi bằng tiếng Nga anh kiến trúc sư của mày đây à. Thụy không hiểu gì. Thụy cố cười đáp lại. Thụy ngại ngùng. Chúng nó hỏi tiếp, lần này bằng tiếng Việt, anh làm việc ở cơ quan nào. Thụy càng ngại ngùng. Thụy càng cố cười đáp lại. Tôi phải trả lời thay, Thụy đang chuyển cơ quan. Tôi nói sang chuyện khác. Nói sang chuyện khác là chuyên môn của tôi. Tôi thạo nó từ ngày đi chơi với Thụy. Hôm qua thấy lang thang ở cuối phố Bà Triệu với anh nào đấy. Tuần trước mới nói chuyện cùng ai gọi mãi mà không trả lời. Hai anh chị xem phim chăm chú thế, bao giờ thì cho ăn kẹo. Tôi nói sang chuyện khác. Năm năm tôi nói sang chuyện khác người ta cũng quen, người ta cũng để cho tôi yên. Đám cưới tôi, tôi nói sang chuyện khác, bọn bạn tôi không quen nhưng cũng không nói gì. Tôi kể chuyện ngày xưa. Tôi cố nhớ lại những chuyện thật khôi hài để kể. Đám cưới mấy đứa trẻ con ăn bậy ăn bạ gì cũng xong. Cô dâu nào cũng chuẩn bị vào nhà hộ sinh. Các cô bạn đến dự phần lớn cũng chuẩn bị vào nhà hộ sinh. Khu tập thể sinh viên từ năm thứ tư biến thành vườn trẻ. Bố mẹ trẻ con trông trẻ con. Đầu óc toàn chuyện tã lót, pha sữa, quấy bột. Học làm sao để được toàn điểm xấu, để được đúp một năm nữa, để được ở lại, hết học bổng thì ăn bắp cải, ăn bắp cải quanh năm cũng không sao, cũng không sợ rộp lưỡi. Đờ phải về nước ngày nào hay ngày đấy. Chúng nó lăn ra cười. Chúng nó bảo tôi nhớ dai. Chúng nó đã quên hết. Đặt chân đến sân bay Nội Bài là quên hết. Bọn con cái chúng nó một tháng sau cũng quên hết mùi bơ mùi sữa. Chúng nó bảo phải quên đi mà sống. Chân lý đấy. Phải quên đi mà sống. Chúng nó bảo chỉ có tôi là học hành chăm chỉ, ban ngày đến lớp chép bài cho cả bọn, buổi tối về nhà ngồi viết thư cho Việt Nam. Chúng nó nhìn Thụy đầy ngụ ý. Chúng nó đòi cô dâu chú rể hôn nhau đi. Hôn nhau như Liên Xô. Hôn đi. Liên xô đi. Tôi nhìn Thụy luống cuống. Thụy nhìn tôi luống cuống. Cả hai chúng tôi chưa bao giờ hôn nhau trước mặt người khác. Cả hai chúng tôi hai mươi lần hôn nhau chưa bao giờ hôn được vào môi ngay từ cái đầu. Chúng nó lại đòi cô dâu chú rể hôn nhau đi. Không hôn nhau không xong với chúng nó. Tôi giật tay áo Thụy. Mặt Thụy đỏ bừng. Tôi giật tay áo Thụy lần nữa. Thụy luống cuống ôm lấy người tôi. Tôi áp môi vào môi Thụy. Lần đầu tiên không bị rơi xuống cằm hay nhằm phải mũi. Chúng nó vỗ tay ầm ầm bên cạnh. Mặt Thụy đỏ bừng. Chúng nó vẫn không tha. Hôn đi. Liên xô đi. Tôi giật tay áo Thụy. Thụy luống cuống ôm lấy người tôi. Tôi áp môi vào môi Thụy. Môi trên vào môi trên, môi dưới vào môi dưới. Chúng nó vỗ tay ầm ầm bên cạnh. Đám cưới cuối cùng cũng vui vui. Chỉ hai tiếng mà tôi và Thụy hôn nhau nhiều hơn hai năm. Tôi tự bảo may mà nhờ chúng nó. May mà bố mẹ tôi không đến dự. Có bố mẹ tôi, chúng nó không dám đùa cợt như thế. Có bố mẹ tôi, Thụy không dám chạm vào người tôi, tôi cũng không dám chạm vào người Thụy. Tôi và Thụy sẽ nhìn nhau nghiêm nghị. Bố mẹ tôi sẽ nhìn nhau nghiêm nghị. Bọn con cái chúng nó chắc cũng nhìn nhau nghiêm nghị. Chín giờ tối, ông bảo vệ vào bảo hết giờ rồi nhé. Chúng nó ở lại giúp tôi dọn dẹp. Quét vỏ hạt dưa, rửa tách uống chè, gỡ đi cái phong bằng vải đỏ trên có hai chữ đầu tên tôi và tên Thụy lồng vào nhau. Cái phong do Thụy tự trang trí. Thụy mua vải rồi cắt chữ dán lên. Thụy cắt thêm cả một chữ phúc rất đẹp bằng tiếng Hoa. Đó là dịp đầu tiên tiếng Hoa của Thụy được đem ra sử dụng. Thụy làm lúc nào tôi không biết. Trước đó chúng tôi không bàn đến chuyện phong màn. Chúng tôi chỉ cần một đám cưới ít rườm rà nhất. Mấy bó hoa đồng tiền do tôi mua về rồi cắm lấy. Cuối buổi đem chia cho lũ trẻ con. Lọ trả lại phòng cưới. Ông bảo vệ được một túi kẹo lạc. Bọn bạn tôi nhìn tôi và Thụy ái ngại. Chúng nó bảo thương mày quá, cả đời chỉ biết học, mắt càng ngày càng cận, kính nào đeo cho vừa. Chúng nó bảo cuộc sống khó khăn lắm, không vô tư như ngày xưa được đâu. Phải quên đi mà sống. Chân lý đấy. Phải quên đi mà sống. Ngày tôi chữa thẳng Vĩnh mọi người cũng nói với tôi hết như thế.

Ngày tôi mang thằng Vĩnh về nhà, tôi cũng được nghe những lời tương tự. Một tháng sau Thụy ra đi, người ta nhắc lại gần ấy câu. Ai cũng đe tôi cuộc đời lắm chông gai mà tôi thì không mấy may kinh nghiệm. Chín giờ rưỡi tối tôi và Thụy đạp xe từ phòng cưới về nhà. Không nói với nhau lời nào. Thụy không hỏi tôi, tôi không hỏi Thụy, nhưng gần đến khu tập thể, hai cái xe quay về phía sông Hồng. Chúng tôi chọn một góc kín đáo, một trong những chỗ tôi và Thụy vẫn ngồi các tối thứ bảy. Sông không đủ rộng. Nước không đủ trong. Tôi và Thụy im lặng. Tôi đã quên đám cưới chúng tôi cách đây một tiếng. Tôi đã quên Thụy và tôi vừa hôn nhau, lần đầu tiên trước mặt người khác, lần đầu tiên môi áp ngay vào môi. Tôi nghĩ đến bố mẹ tôi, đến cuộc sống chung của ba chúng tôi bây giờ mới chấm dứt. Bây giờ tôi mới không phải sống cho bố mẹ tôi, không phải làm gì cũng nghĩ đến bố mẹ tôi, đi đâu cũng nghĩ đến bố mẹ tôi, hôn Thụy cũng sợ xúc phạm bố mẹ tôi, xúc phạm cuộc sống chung của ba chúng tôi, làm hỏng tương lai cũng của ba chúng tôi. Hai mươi bảy tuổi tôi mới đặt được tình yêu bố mẹ sang một bên. Như thế có phải là quá muộn. Tôi có thể đặt nó sang một bên từ lâu lắm rồi. Một tháng, một năm, hay ba năm, bốn năm. Hai mươi bảy tuổi tôi mới bắt đầu sống cho tôi. Như thế có phải là quá muộn. Xong cái bằng màu đỏ cho bố mẹ tôi, đáng lẽ tôi phải tìm một địa chỉ mới mà về, phải pha lấy nước chanh mà uống, phải vác xe đạp từ dưới nhà lên gác mà cất ngay đầu giường, rồi lấy hai cái xích ra mà khóa cả hai bánh. Sau này, nằm cạnh thằng Vĩnh trong căn hộ Belleville, tôi cũng tự bảo đáng lẽ tôi không nên để mẹ tôi ngày ngày nấu cháo chân giò và hoa chuối hột, rồi bón cho tôi từng thìa vì thằng Vĩnh cứ thấy vú cao su là nhổ xuống đất. Đáng lẽ tôi không nên để bố tôi sáng nào cũng ra máy nước công cộng giặt một chậu đầy tã lót, giặt xong lại phơi, lại là, lại gấp, lại pha sữa cho hai mẹ con uống, lại xách nước cho hai mẹ con tắm, lại ngồi quạt cho hai mẹ con ngủ, lại đánh muỗi để chúng nó đừng đốt cả mẹ cả con. Thằng Vĩnh ba tháng, tôi phải đi làm. Bố mẹ tôi hàng ngày đưa nó đến nhà trẻ rồi lại đón nó về, lần lượt nấu cháo, nấu bột, nấu cơm cho nó ăn. Nó phồng đậu, ho gà cũng ông bà ngoại. Nó ỉa chảy, chốc đầu cũng ông bà ngoại. Ông bà ngoại cho nó tắm mướp đắng để đỡ rôm, cho nó ăn cháo thịt băm những hôm nó sưng họng, cho nó mặc quần hoa áo hoa vào rằm trung thu, cho nó nhong nhong xe đạp cả chủ nhật, cho nó đi chọn đào ngày ba mươi Tết. Tôi không hiểu trong sự tận tình bố mẹ tôi giành cho thằng Vĩnh có bao nhiêu tính toán cho tương lai của tôi, tương lai của bộ ba chúng tôi hay chỉ hai từ tương lai không cần danh từ bổ ngữ lẫn đại từ sở hữu. Cả bố lẫn mẹ tôi không đã động tới chuyến tàu Thống Nhất, không nhắc tên Thụy, không trách móc không phàn nàn. Như thế không có Thụy trong cuộc đời này, như thế Thụy chưa bao giờ xuất hiện trong cuộc đời chung của ba chúng tôi. Bố mẹ tôi có biệt tài làm như không biết. Bố mẹ tôi có biệt tài duy lý trí. Bố tôi với mẹ tôi là một. Từ thú vui hàng ngày (cả hai đều thích ăn xu hào luộc) đến các tham vọng (trước là cái bằng màu đỏ Liên Xô, sau là luận án cao học Pháp). Từ quan hệ gia đình (cả hai đều nể cậu mợ tôi) đến quan hệ xã hội (cả hai đều thù ghét người Hoa). Từ quá khứ (ông bà nội và ông bà ngoại tôi là bố và mẹ tôi cách đây hai mươi lăm năm) đến tương lai (là tôi). Từ lọ tắm đến chai nước mắt. Từ cái bô đến tiếng gáy song song. Bố tôi với mẹ tôi là một, là một trong khả năng không bao giờ mon men lại giường của nhau. Ngay cả khi có khách nhà quê ra ngủ nhờ, bố mẹ tôi vẫn giữ vững nguyên tắc giường ai người ấy nằm. Khách đàn ông xoa hai chân vào nhau, khạc một cái rồi trèo lên giường bố tôi. Khách đàn bà cũng xoa hai chân vào nhau, khạc một cái rồi trèo lên giường nằm ngay ngắn giữa mẹ tôi và tôi. Ngay cả khi tôi mang vi trùng dịch hạch, bác sĩ bắt nằm riêng, bố mẹ tôi vẫn nhất quyết không mang gối mang chăn chia với nhau một cái giường. Bố tôi đêm nay nằm đất, nhường giường cho tôi. Mẹ tôi đêm sau nằm đất, nhường giường cho tôi. Cả hai cùng sung

họng cho đến khi vô tuyến thông báo dịch hạch đã rời khỏi Hà Nội để vào phía Nam. Ngày hai mươi tháng mười một, ngày Tết dương lịch, ngày Tết âm lịch, ngày mồng tám tháng ba, ngày mồng một tháng năm, tôi được bố mẹ tôi lần lượt dắt đến giáo viên chủ nhiệm rồi các giáo viên bộ môn, rồi dĩ nhiên không bỏ sót giáo viên thể dục, giáo viên nữ công. Bài kiểm tra văn cuối học kì của tôi không cần được xét lại để có điểm nhất lớp, môn toán của tôi cũng không cần thêm nửa phẩy nữa mới kéo được học lực của tôi từ khá lên giỏi. Các môn học của tôi tự động đạt kết quả xuất sắc không nhờ tới những chuyến viếng thăm của bố mẹ tôi. Bố mẹ tôi cũng không yêu mến hay ngưỡng mộ các thầy giáo cô giáo của tôi hơn các cấp trên của mình. Nhưng bố mẹ tôi vẫn viếng thăm. Cũng như bố mẹ tôi mỗi năm phải ngồi mười lăm phút phòng khách nhà các giám đốc, phó giám đốc, các trưởng phòng, phó phòng nơi bố mẹ tôi làm việc. Bố mẹ tôi cũng chẳng yêu mến hay ngưỡng mộ họ hơn các thầy giáo cô giáo của tôi. Nhưng đó là những quan hệ cần được chăm sóc. Đó là nguyên tắc, như bố mẹ tôi vẫn nói. Như bố mẹ tôi vẫn cấm cũi mang nải chuối, con vịt tới biếu cậu mợ tôi. Cậu mợ tôi không cần nải chuối, con vịt. Mợ tôi thấy nải chuối là xua tay. Một ngày mợ tôi nhận được năm mươi nải chuối của năm mươi gia đình bệnh nhân bệnh viện Việt Nam-Cu Ba. Mợ tôi nấu chè chuối, làm bánh chuối, xào chuối ốc đậu, bung chuối với lươn không hết, phải hàng ngày khệ nệ xếp vào bao tải bốn mươi chín nải chuối còn lại, rồi lại khệ nệ vác ra kí gửi ở sạp hoa quả chợ Bắc Qua. Cậu tôi thấy con vịt cũng xua tay. Không tuần nào các nhân viên công ty thực phẩm nơi cậu tôi phụ trách đảng ủy không mang đến một chục con vịt phết phẩm công ty không nở phục vụ khách hàng. Một chục con vịt phết phẩm được mợ tôi cắt tiết, nhổ lông măng, biến thành vịt rán, vịt quay, vịt luộc, vịt tiềm hạt sen. Hai thằng sinh đôi em họ tôi ngửi thấy mùi vịt là kêu như chấy nhà, mợ tôi đành mang năm con đã cắt tiết và nhổ lông măng kí gửi cửa hàng cháo vịt đầu phố. Hai thằng sinh đôi mười tuổi đã bị nghi thừa mỡ vịt trong máu. Bố mẹ tôi từng đến bệnh viện Việt Nam-Cu Ba nhìn bốn cái xi lanh các bác sĩ dưới quyền mợ tôi cắm vào bụng chúng nó để hút mỡ vịt ra bốn cái chai, mỗi cái 75 CC. Nhưng bố mẹ tôi vẫn cấm cũi đến thăm cậu mợ tôi để cái bao tải của mợ tôi hôm sau lại phải cộng thêm một nửa nải chuối nữa, để khách quen của cửa hàng cháo vịt đầu phố hôm sau ăn đến bát thứ hai vẫn không biết đâu là vịt phết phẩm, đâu là vịt mua ở phố Hàng Vịt. Bố mẹ tôi bảo đó là nguyên tắc, là những quan hệ cần được chăm sóc. Ôi bố mẹ tôi, bố mẹ tôi ra sức chăm sóc cho rất nhiều mối quan hệ nhưng mối quan hệ vợ chồng thì bố mẹ tôi lại vô cùng chảnh mảng. Chưa lần nào tôi được nghe bố tôi phát vào mông mẹ tôi để mẹ tôi quát là đồ động cốn. Chưa lần nào tôi được thấy mẹ tôi mặt mày xưng xía vì bố tôi mãi ngẩng đôi đùi bà hàng xóm hờ hênh một buổi tối mất điện, tênh tênh một trưa hè không gió. Chưa lần nào nửa đêm tôi bị những tiếng hỗn hển đánh thức để chỉ cần hé mắt là có thể thấy mẹ tôi rung lên bần bật dưới sức nặng bốn mươi lăm cân của bố tôi còn cái giường thì như trong cơn động đất dưới sức nặng của cả bố tôi lẫn mẹ tôi chín mươi cân chẵn. Chưa lần nào, chưa lần nào, từ khi tai tôi biết nghe, mắt tôi biết nhìn, tai mắt tôi được dịp chứng kiến bố mẹ tôi chăm sóc cho mối quan hệ vợ chồng. May mà trong khuôn khổ Việt Nam, sự chảnh mảng ấy không khiến bố mẹ tôi phải dẫn nhau ra tòa, khiến căn phòng của ba chúng tôi phải chia làm đôi bằng cốt ép, khiến tôi buổi sáng ăn cơm với mẹ, buổi tối ăn cơm với bố, mười hai giờ trưa đi học về, xúc của bố nửa bơ gạo, xúc của mẹ nửa bơ gạo, nấu thành cơm mà ăn một mình. Tôi không biết có phải bố mẹ bạn tôi mãi mê mối quan hệ vợ chồng nên chúng nó không bao giờ có điểm cao nhất ở tất cả các bộ môn như tôi, không bao giờ được các thầy cô giáo ghi vào học bạ chăm chỉ xuất sắc rất có tương lai như tôi. Tôi không biết có phải vì tôi, vì tương lai của ba chúng tôi, mà bố mẹ tôi quên bằng những cái phát vào

đùi, những cái véo vào mông, những cái cắn, những cái chửi, những cơn ghen, dù cơn nào cũng vô thức như cơn nào. Tôi và Thụy ngồi bên bờ sông. Sông không đủ rộng. Nước không đủ trong. Sau này đọc các nhà văn khác, bất kì một nhà văn nào khác, tôi tự bảo không bao giờ có thể viết tình dục được như họ. Huyền tưởng tình dục lại còn khó hơn. Tình dục luôn làm cho ngòi bút của tôi cứng đờ. Một giờ sau đám cưới, tôi và Thụy ngồi bên bờ sông. Sông không đủ rộng. Nước không đủ trong. Tôi cũng không đủ dũng cảm hôn Thụy, tay tôi cứng đờ, lưỡi tôi cứng đờ, y hệt như mười năm sau, mỗi khi tôi có ý định viết tình dục. Mười năm sau, tôi vẫn nhớ đêm ấy trên chiếc giường mới, chúng tôi không lẫn vào nhau, không nhai ngấu nghiến nhau, hút cạn sức lực nhau, dâng hiến cho nhau mọi thán từ như các nhà văn vẫn miệt mài kể. Tôi sẽ không bao giờ viết được như họ. Hai mươi bảy tuổi tôi mới rời giường mẹ tôi, Thụy mới rời giường bố Thụy. Như thế có phải là quá muộn. Học trò tôi, một lũ choai choai, cả giờ ngồi ngáp bàn chủ đề phim tươi mát. Chúng nó bảo phim tươi mát của vô tuyến truyền hình lạc hậu khủng khiếp, vô tuyến truyền hình cũng lạc hậu khủng khiếp mới chiếu những phim tươi mát mà chẳng tươi mát tẹo nào, mới dí vào mắt chúng nó các tư thế đáng thương của ông bà chúng nó. Chúng nó giờ tay giờ chân diễn tả. Chúng nó rú rít cười. Giấc mơ của chúng nó không là cốc chè đỗ đen có dừa nạo và tinh dầu hoa bưởi. Giấc mơ của chúng nó cùng một lúc phải đáp ứng cả nhu cầu dạ dày lẫn nhu cầu thị giác. Bánh mì McDolnald thôi không đủ. Mười ba tuổi chúng nó vừa gặm McDonald vừa xem phim tươi mát. Tôi mở miệng, chúng nó huýt sáo, chúng nó ê ê, chúng nó phê bình tôi không biết ngồi yên nghe chúng nó giảng về phim tươi mát. Tôi cho làm bài kiểm tra, chúng nó phản đối ngay lập tức. Chúng nó lý luận bài cũ chưa hết, tôi không có quyền kiểm tra. Chúng nó dọa báo cáo lên thầy hiệu phó rồi thầy hiệu trưởng. Tôi cho nghe băng, chúng nó phản đối ngay lập tức. Chúng nó lý luận có nghe nữa chúng nó cũng không nói được như băng. Tôi cũng không nói được như băng. Tôi cũng nói giọng Liên Xô. Chúng nó dọa báo cáo lên thầy hiệu phó rồi thầy hiệu trưởng. Tôi cho xem video, chúng nó phản đối ngay lập tức. Chúng nó lý luận tôi không chuẩn bị bài, tôi muốn giết thời gian. Chúng nó dọa báo cáo lên lên thầy hiệu phó rồi thầy hiệu trưởng. Tôi cho chép bài, chúng nó phản đối ngay lập tức. Chúng nó lý luận tôi không biết phương pháp giảng dạy. Tôi chỉ biết phương pháp giảng dạy Việt Nam. Chúng nó dọa báo cáo lên thầy hiệu phó rồi thầy hiệu trưởng. Tôi vẽ hình minh họa, tôi phô tô cốp pi những thứ không có trong sách giáo khoa, tôi cắt, tôi dán, tôi cố làm theo phương pháp giảng dạy không phải Việt Nam, chúng nó phản đối ngay lập tức. Chúng nó lý luận đảng nào thì chúng nó cũng không đặt chân được đến nước Anh nước Mỹ. Chẳng ai cho chúng nó đặt chân đến nước Anh nước Mỹ. Chúng nó cũng cóc cần đặt chân đến nước Anh nước Mỹ. Chúng nó mất mười euro xem phim tươi mát ở đây cũng chẳng sao, cũng vẫn tươi mát. Chúng nó chán ngấy giờ học của tôi. Giờ học của tôi chả được ích lợi gì. Giờ học của tôi còn đáng thương hơn các tư thế của ông bà chúng nó. Tiếng Anh tiếng Mỹ chả được ích lợi gì. Tiếng Anh tiếng Mỹ còn đáng thương hơn phim tươi mát của vô tuyến truyền hình Pháp. Ông hiệu phó đi qua nháy mắt học trò búống quá hả. Ông hiệu trưởng lại gần bắt tay thôi cố lên đấy nhé. Ai cũng tỏ vẻ thân thiện. Ai cũng tỏ vẻ thông cảm. Thân thiện và thông cảm hơn cả là các đồng nghiệp tiếng Anh, các đồng nghiệp tiếng Anh đã nhanh nhẹn trao cho tôi ba lớp có vấn đề của ba khối, ba lớp đông học sinh cá biệt nhất, ba lớp có đ.ẽm trung bình thấp nhất, ba lớp phụ huynh mặc áo ngủ đến nói chuyện với giáo viên. Mỗi năm một trường. Ở trường nào người ta cũng nhanh nhẹn trao cho tôi ba lớp có vấn đề. Ở trường nào các đồng nghiệp tiếng Anh cũng bảo cái khó phải chia nhau mà chịu, năm ngoái có người chịu rồi, năm nay tôi chịu, năm sau người khác chịu thay tôi. Nhưng tôi chỉ ở mỗi trường một năm.

Người ta lại bảo mỗi năm một trường còn hơn ba tháng, bốn tháng, năm tháng một trường. Ba tháng thay một đồng nghiệp nam nghỉ ốm. Bốn tháng thay một đồng nghiệp nữ nghỉ đẻ. Năm tháng thay một đồng nghiệp không hiểu nam hay nữ, không nghỉ ốm cũng không nghỉ đẻ nhưng bỏ dạy ngay sau hôm khai giảng, không biết bây giờ lang thang ở đâu, bộ Giáo Dục gửi ảnh tìm khắp nơi. Cuối năm tôi tự bảo tôi sẽ chuyển nghề, nghề nào cũng được, nghề coi tù cũng được. Hai tháng hè trôi qua, tôi lại tự bảo giáo viên cấp hai còn hơn gia nhập đội ngũ năm triệu người thất nghiệp. Năm triệu người thất nghiệp khiến tôi lại lặn lội ba tiếng hết xe buýt đến tàu hỏa tới dạy ba lớp có vấn đề, học trò một lũ choai choai, cả giờ ngồi ngáp bàn chủ đề phim tươi mát. Chúng nó nhìn tôi chán nản. Một chục lần trốn công an vào xem phim tươi mát, mười ba tuổi chỉ cần liếc mắt, chúng nó biết ngay tôi có vấn đề. Chúng nó giơ tay giơ chân diễn tả. Chúng nó rú rít cười. Chúng nó huýt sáo. Chúng nó ê ê. Chúng nó phê bình. Tôi lên thư viện. Tôi hỏi Freud. Hai bảy tuổi có phải là quá chậm. Ba mươi chín tuổi có phải là quá chậm. Freud bảo hai bảy tuổi không chậm, không chậm ngay cả so với thời Freud, thời Freud hai mươi bảy tuổi đàn ông đàn bà nẫu hết cả người vì kinh nghiệm. Nhưng trường hợp của tôi, Freud bó tay. Hai mươi tám tuổi đã dừng. Ba chín tuổi lại muốn có. Là điều không thể. Là trường hợp Freud chưa từng nghĩ đến. Freud cũng bó tay. Các bác sĩ tâm lý tôi không dám đến gặp. Gặp tôi họ cũng ngán. Tôi là con bệnh nan y mà họ lại không phải phòng thí nghiệm. Bộ Giáo Dục chủ quản không cấp kinh phí nghiên cứu dài hạn, họ không hơi đâu mà dính vào tôi, dính vào tôi lợi đâu chưa thấy đã mang tiếng thiếu năng lực chữa bệnh. Tôi biết tôi có đến thì họ cũng cố tiếp tôi một lần, cố nghe tôi kể lẽ mười lăm phút rồi tìm cách để cô thư kí tiễn tôi ra cửa. Lần sau tôi có bén mảng đến nữa thì cô thư kí sẽ tận tình xếp cho tôi một cái hẹn giữa ngày thứ hai để tôi không thể đi qua ba mươi cây số về khám bệnh rồi lại ba mươi cây số về lại trường cho kịp tiết sau. Nếu tôi cứ dai như đĩa đói, thứ tư chiều trực từ giờ mở cửa tới giờ đóng cửa, đòi được khám được xét thì họ sẽ nói thẳng là bệnh tôi vô phương cứu chữa, bệnh tôi thậm chí không có trong danh mục bộ y tế, bệnh tôi Freud cũng bó tay. Khi tiễn tôi ra cửa, để làm dịu tình hình, cô thư kí thế nào cũng tận tình phô tôi cô pi cho tôi hai mươi trang danh sách các hiệp hội. Tôi sẽ phải bỏ ra thêm một tuần để nghiên cứu xem hội nào cần thiết cho trường hợp tôi hơn cả. Hội dân di cư gốc Á châu hay hội những người mẹ độc thân hay hội giáo viên các trường cấp hai cá biệt hay hội nạn nhân chiến tranh hay hội phụ nữ sắp mãn kinh hay cả năm hội liền một lúc. Chọn được rồi, tôi sẽ phải nộp tiền gia nhập hội, tìm một cái ảnh để dán lên thẻ thành viên, sau đó hàng tuần phải gửi thẳng Vĩnh ở nhà hàng xóm rồi đến hội tâm sự, hàng tháng phải nhận lời liên hoan, hàng năm phải thuê xe đạp, kẹp bánh mì mà tham gia cắm trại, hai ba ngày có nhận được vài cú điện thoại của các thành viên khác thì cũng đừng nên phàn nàn vì nhu cầu tâm sự, liên hoan, cắm trại bao giờ cũng nhiều hơn dự đoán. Rồi cũng phải tìm cho thẳng Vĩnh một cái hội cho đúng tinh thần tâm lý học. Phải nộp tiền nhập hội cho nó. Phải chọn cho nó một cái ảnh để nó dán lên thẻ thành viên. Nếu không thấy cái nào thì phải dẫn nó ra máy chụp tự động. Thả bốn đồng một euro, mấy phút sau được bốn cái chân dung 3X4. Rồi hàng tuần, ngoài giờ tiếng Hoa ở phố Tolbiac, phải sắp xếp một ngày khác mà đưa nó đến với hội của nó. Phải đứng đợi hai tiếng bên ngoài để nó tâm sự với các thành viên trong hội. Hàng tháng phải đi liên hoan cùng với nó, mẹ một xuất, con một xuất. Hàng năm phải theo nó đi cắm trại, hai mẹ con hai cái xe đạp, hai cái bánh mì. Lâu lâu cầm máy lên thế nào cũng rơi phải vài thằng bé con bé không quen. Nhu cầu tâm sự, liên hoan, cắm trại của trẻ con ngang với của người lớn. Tôi tự nhủ biết tìm đâu cho đủ thời giờ mà hoang phí với các hiệp hội. Bệnh nan y của tôi đành mãi mãi nan y, chắc vài chục năm nữa vẫn chịu cảnh

chầu rìa danh mục bộ Y tế. Một lúc sau tôi lại tự an ủi nan y, chầu rìa như thế thì cũng không nên chữa. Ở Việt nam ở Liên Xô bao nhiêu bệnh động trời còn qua được nữa là. Nếu không viết được tình dục, tôi sẽ bỏ nó qua một bên, tôi không đả động đến nó, tôi tìm cái khác tôi thay. Mỗi tháng một lần tôi trèo lên tầng mười tám tour Olympic nghe cô Feng Xiao kể chuyện. Cô Feng Xiao không chồng, không tình nhân, ngũ tuần cũng không cần bác sĩ tâm lý, không cần vào cả hội di cư gốc Á châu lẫn hội phụ nữ sắp mãn kinh. Có ai trêu năm mươi mùa pháo nổ chưa cầm cổ tay ai, cô cũng vẫn cười. Có ai dọa không lấy chồng, chết thành bà cô ông mãnh, cô cũng vẫn cười. Có ai thành thực khuyên già thì lấy chồng già hưởng duyên già, cô cũng vẫn cười. Cô không bình luận. Cô tiếp tục kể chuyện Tứ Xuyên quê cô có món cá Lệ Mai nuôi trong hoa sen nấu cũng trong hoa sen, có Đặng Tiểu Bình vừa sành ăn vừa vĩ đại, vĩ đại nhất trong các lãnh tụ của nước Trung Hoa. Ông ấy chết tội nghiệp lắm cơ, ốm đau bệnh tật, tội nghiệp lắm cơ. Bao giờ nhắc đến Đặng Tiểu Bình cô cũng nói bằng giọng như vậy, một câu như vậy. Tôi đồ rằng cô nói thế để tự an ủi. Tôi thấy thương cô. Tôi bảo Thụy cũng họ Âu, chồng tôi, bố thằng Vĩnh cũng họ Âu. Cô cười thế là tôi và nị có họ đấy. Đàn ông họ Âu phiêu lưu nhất Trung Hoa, đàn ông họ Âu đi khắp thế giới. Tôi lại bảo tóc Thụy cắt cao, mắt Thụy xếch. Cô cười tiếp đàn ông họ Âu đẹp trai nhất Trung Hoa, đàn ông họ Âu có vợ khắp thế giới. Tôi cười theo cô. Tôi cũng hay nghĩ Thụy đã lấy vợ mới. Tôi không viết thư hỏi Thụy. Tôi cũng không hỏi bố mẹ Thụy, không hỏi thằng Vĩnh. Nhưng tôi hay tưởng tượng Thụy sống với vợ mới như thế nào. Tôi tự bảo tôi không cần biết cuộc sống riêng của Thụy. Tôi tự bảo cái đó từ lâu không dính dáng gì đến tôi. Nhưng tôi vẫn hay tưởng tượng Thụy sống với vợ mới như thế nào, Thụy có mấy con, Thụy có yêu vợ mới con mới của Thụy không. Tôi không quên được chợ Lớn. Tôi chưa đặt chân đến chợ Lớn. Nhưng tôi không bao giờ quên được chợ Lớn. Phim Người tình tôi hiểu lơ mơ. Truyện Người tình Hoa Bắc tôi lẫn lộn từ đầu tới cuối. Tôi chỉ nhớ ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng. Tấm ảnh Thụy gửi về hôm thằng Vĩnh tròn một tuổi. Tấm ảnh Thụy tôi vẫn bỏ ra xem. Hết nhìn Thụy lại nhìn thằng Vĩnh. Để biết bao giờ hai giọt nước bằng nhau. Tháng sau sinh nhật thằng Vĩnh. Thụy sẽ gọi điện cho nó khi nó mười hai tuổi. Tôi không hiểu tại sao Thụy chọn cái mốc mười hai. Tôi không hiểu tại sao Thụy đợi đến bây giờ mới bấm số máy của tôi, số máy tôi có từ mười năm nay, số máy duy nhất của tôi từ ngày sang Pháp. Thằng Vĩnh không nói gì, nó luôn tránh nói với tôi về Thụy, nhưng tôi biết nó đếm từng ngày. Nó đã gặp Thụy nhiều lần ở Hà Nội. Nó đã quen giọng Thụy từ ba năm nay. Nhưng nó muốn được nghe Thụy nói từ nơi xa, bao nhiêu cây số nó không rõ, nó chỉ biết rất xa, xa như ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng. Như trong tấm ảnh của Thụy. Tấm ảnh của Thụy nó vẫn bỏ ra xem. Hết nhìn Thụy lại nhìn nó. Để biết bao giờ hai giọt nước bằng nhau. Nó đếm từng ngày. Chưa bao giờ sinh nhật lại quan trọng như thế. Nó hỏi tôi Chợ Lớn cách Paris bao nhiêu giờ. Nó cộng nó trừ. Nó đòi nghỉ học. Nó chỉ lo Thụy gọi sang mà nó không có nhà. Nó đòi được cầm máy cả ngày hôm đó. Nó muốn là người đầu tiên trả lời điện thoại của Thụy. Nửa đêm nó đánh thức tôi dậy, bắt tôi kể chuyện chợ Lớn. Tôi bảo tôi chỉ biết mỗi cái tên. Nó nói thứ tư, sau giờ tiếng Hoa, nó sẽ hỏi thằng Hao Peng, thằng Hao Peng có thể giải đáp mọi câu hỏi. Nó thiếp đi. Để tôi nằm cạnh không ngủ. Tôi sợ. Tôi sợ một lúc nào đấy nó sẽ bảo nó chán Paris lắm rồi. Nó sẽ nói như Thụy đã nói với tôi. Nó sẽ ra đi như Thụy từng ra đi. Nó sẽ chọn một ngày như Thụy từng chọn. Ngày nó được một tháng. Ngày tôi và Thụy cưới nhau được một năm. Để ra đi. Người ta luôn tìm được cơ để ra đi. Nó sẽ ra đi như Thụy đã ra đi. Đàn ông họ Âu phiêu lưu lắm. Đàn ông họ Âu đi khắp thế giới. Cô Feng Xiao vừa cười vừa nói. Tôi vừa nằm vừa sợ. Thằng Vĩnh không biết là tôi sợ. Thụy cũng

không biết là tôi sợ. Tôi cũng không biết là tôi đã sợ đến thế. Tôi sợ ngay từ đêm nằm cạnh Thụy, lần đầu tiên, trên chiếc giường mới. Hoặc có thể trước đấy. Bên bờ sông Hồng, một giờ sau đám cưới. Thậm chí trước cả đấy nữa. Ngay từ khi tôi quyết định lấy Thụy. Ngay từ khi tôi bắt đầu yêu Thụy. Tôi đã biết là Thụy sẽ ra đi. Ra đi rất nhanh. Không có gì để nuôi tiếc. Hai mươi bảy tuổi Thụy không có gì để nuôi tiếc. Hai mươi bảy tuổi, họ Âu của Thụy vẫn khiến các phòng tổ chức e ngại. Các phòng tổ chức gọi điện lên sở Công an xin ý kiến. Sở Công an gọi điện lên bộ Nội Vụ xin ý kiến. Bộ Nội Vụ gọi điện xuống ủy ban chống gián điệp xin ý kiến. ủy ban chống gián điệp gọi điện xuống vụ Văn hóa Tư tưởng xin ý kiến. Vụ Văn hóa Tư tưởng gọi điện xuống phòng theo dõi Hoa kiều xin ý kiến. Phòng theo dõi Hoa kiều gọi điện xuống chi cục theo dõi Hoa kiều thành phố Hà Nội xin ý kiến. Chi cục theo dõi Hoa kiều gọi điện xuống chi nhánh theo dõi Hoa kiều quận Hoàn Kiếm xin ý kiến. Từ ngày ra trường, Thụy chưa có dịp nào cầm đến cái bút chì. Mười hai tháng sống với nhau, Thụy đóng được một cái giá sách, một cái chạn, một cái bàn và hai cái ghế. Thăng Vĩnh một tháng. Một tuần liền Thụy không chợp mắt. Tôi không chợp mắt. Cả hai chúng tôi đều đợi. Đợi cái gì cả hai cùng biết. Đợi cái gì không ai dám nói ra. Chúng tôi không dám nhìn vào mặt nhau. Nếu chẳng may phải đối diện với nhau, mắt chúng tôi tự động quay xuống đất. Tôi đã từng xử sự như thế với bố mẹ tôi, nửa năm cho đến ngày lấy Thụy. Chỉ có điều tôi không bao giờ khóc với bố mẹ tôi. Dưới mái nhà của bố mẹ tôi, tôi được giáo dục nước mắt là vô bổ. Đối diện với Thụy qua bàn ăn cơm, tôi cầm bát lên nước mắt lưng tròng. Vừa và cơm vừa nuốt nước mắt. Thụy không chịu nổi. Thụy không dám nhìn tôi. Miếng cơm nghẹn ở cổ. Tôi không biết Thụy có khóc không. Tôi cũng không dám nhìn Thụy. Tôi sợ nhìn người khác khóc, nhất là đàn ông, nhất là Thụy. Căn hộ mười tám mét vuông không một tiếng động. Thăng Vĩnh cũng không gây một tiếng động. Tôi lay người nó. Nhưng nó chỉ nằm im. Chưa đầy một tháng mà nó đã biết im lặng. Dường như nó cũng đợi. Cái điều cả tôi và huy cùng biết. Nhưng không ai dám nói ra. Nó đợi từ ngày còn nằm trong bụng tôi. Người ta bảo tim thai cùng đập một nhịp với tim mẹ. Con mèo con Thụy mua ngày chúng tôi mới cưới cũng bỏ đi. Con mèo con không chịu nổi sự im lặng. Cả sự im lặng lẫn nước mắt. Sự im lặng khiến người tôi trong vắt. Nước mắt làm khuôn mặt tôi méo mó. Một tuần trước khi Thụy lên tàu Thống Nhất. Cái gương ngoảnh lưng lại. Nó tiếp tục ngoảnh lưng lại cho tới bao giờ tôi không biết nữa. Cho tới ngày tôi thi cao học. Cho tới ngày tôi bước lên máy bay. Thậm chí cho tới tận bây giờ, trong căn hộ của tôi ở Belleville, cái gương cũng thường xuyên ngoảnh lưng lại. Không cần nó thì tôi cũng biết tôi vác một cái mặt méo mó từ mười hai năm nay. Một cái mặt vô cảm như bọn học trò tôi thường phê bình. Một cái mặt khó đâm đâm như hấn hay nói. Một cái mặt làm người khác stress như các đồng nghiệp của tôi vẫn nhận xét sau lưng. Tôi không muốn toàn trường nổ tung trong một cơn stress tập thể nên lúc họ nghỉ giải lao thì tôi ngồi lại trên lớp học, giờ họ ăn trưa ở căng tin thì tôi giở bánh mì ra nhai trong phòng giáo viên. Tôi không bước chân vào căng tin để có dịp kể chuyện cái áo tôi đang mặc, đôi giày tôi đang đi được mua ở siêu thị Auchan đợt hạ giá tháng bảy vừa rồi, để bàn xem trong nhà nên dùng lò sưởi gaz hay lò sưởi điện hay lò sưởi dầu, để tìm một đồng nghiệp thông thạo vi tính vì máy vi tính nhà tôi hai ngày nay không chịu nhúc nhích, vì tối hôm qua vô tuyến thông báo một loại vi khuẩn vô cùng đặc biệt vừa xâm nhập vào hai mươi nghìn cái máy vi tính ở Paris. Tôi cũng không đóng một học kì năm euro rồi mang đến phòng giáo viên một cái cốc, rồi lúc nào khát thì cho vào đấy một thìa cà phê và hai viên đường, đổ nước sôi vào mà uống, rồi vừa uống vừa cầu nhau vì ai đó đã dùng nhấm cốc của tôi, rồi yêu cầu truy tìm tội phạm, rồi gắn một tờ giấy lên tường sau khi đã nắn nót ghi một

hàng chữ rất to: mỗi người chỉ có quyền uống vào cốc của mình. Hôm sau tờ giấy nhất định sẽ nhận thêm một hàng chữ mới, to và nắn nót tương tự: một đề nghị rất thú vị. Hôm sau nữa thế nào cũng có ai đẩy mình họa vào bên cạnh một cái cốc và một cái mồm có cả răng lẫn lưỡi, nối với nhau bởi một dấu bằng ngay ngắn rất đỏ. Phòng giáo viên cuối tháng gỡ đi bốn mươi chín đề nghị của bốn mươi chín giáo viên toàn trường, bốn mươi chín đề nghị thú vị được ghi chữ to, nắn nót, có hình minh họa và luôn được các đồng nghiệp nhiệt tình hưởng ứng. Tôi không có gì mà đề nghị. Chẳng lẽ Noel 2004, Noel Vietnam. Không biết hôm sau có được đồng nghiệp nào viết thêm : 50 năm Điện Biên Phủ, 50 năm. Không biết hôm sau nữa, có được một đồng nghiệp khác minh họa bên cạnh một khẩu đại bác à một cái nem, cả hai cùng kích thước và cùng bốc khói nghi ngút, nối với nhau bởi một dấu bằng ngay ngắn rất đỏ. Tôi không có gì mà đề nghị. Tôi không có thói quen đề nghị. Tôi sợ các đề nghị Đông Nam Á của tôi quá Đông Nam Á. Mười năm rồi tôi không tìm nổi một đề nghị nào Tây âu hơn để các đồng nghiệp của tôi có dịp nhiệt tình hưởng ứng. Mười năm rồi tôi đã qua bao nhiêu ngoại ô của Paris. Những toa tàu chỉ mình tôi ngồi ngủ gật. Những sân ga mù mịt. Những phòng bán vé chưa buồn mở cửa. Những cột cây số vẹo vọ. Những cánh đồng cỏ mọc chen cỏ. Đen thẫm và chạy dài đến vô tận. Đằng sau đường chân trời có thể là đất nước của tôi. Hình chữ S. Chính giữa là Huế. Đầu trên là Hà Nội. Đầu dưới là Sài Gòn. Cạnh Sài Gòn là Chợ Lớn. Hay Cholon như Duras từng viết. Hay Chinatown như người Mỹ vẫn gọi, người Pháp thấy vui tai cũng gọi theo. Đằng sau đường chân trời. Bên trái hay bên phải. Hướng đông hay hướng tây. Tôi không chắc. Khả năng định hướng của tôi dưới cả trung bình. Tôi thi ba lần không đỗ bằng lái xe. Tôi không biết có nên ghi tên thi lại lần thứ tư. Tôi cũng không biết có nên mượn tiền nhà băng mà mua xe trả dần. Mua xong rồi thì để vào đâu. Dãy nhà tôi ở không có tầng hầm đỗ xe. Trong khu Belleville thì đừng tính đến. Không tuần nào không có mấy tờ giấy vứt vào hộp thư yêu cầu tôi nhượng lại chỗ đỗ xe, cho một ai đó không quen, một ai đó không cần biết tôi chẳng có gì mà nhượng. Mua xe rồi, tôi cũng không biết sử dụng nó vào việc gì. Đi làm thì xin quên ngay lập tức vì nếu tắc đường trên xa lộ, tôi không thể mọc cánh mà bay tới trường, để các đồng nghiệp của tôi lại có dịp rơi vào một cơn stress tập thể, để lũ học trò lau nhau của tôi ngay tiết sau sẽ chặn tôi từ cửa mà phê bình. Đi nghỉ thì tôi không biết đi đâu, đến nhà ai bây giờ, vùng nào của Pháp cũng đẹp, vùng nào tôi cũng chỉ mới thấy qua bưu ảnh. Mười năm trong ngành giáo dục vẫn chưa đủ cho tôi quen được các kì nghỉ bốn mùa. Tôi không biết biển Normandie khác biển Địa Trung Hải ra sao, biển nào có cá mập biển nào không, biển nào mặn biển nào đắng. Tôi không biết bao giờ nên vào rừng nhặt nấm, nấm nào làm thực phẩm nấm nào làm thuốc độc. Tôi cũng không biết tại sao người ta hì hụi trèo tít lên đỉnh núi để lại mất công trượt xuống, để đổi lấy cơ hội gãy tay, bong đầu gối, vỡ động mạch, nhồi máu cơ tim. Cuộc sống Pháp vẫn trừu tượng như hồi tôi mới sang. Ở ủy ban Di trú, người ta lắc đầu khi tôi thật thà bảo tôi muốn có quốc tịch để khỏi phải xếp hàng từ tám giờ sáng đến năm giờ chiều, đóng năm mươi euro mới được phép ở lại thêm mười một tháng hai mươi chín ngày. Người ta lại lắc đầu khi tôi trả lời tôi và thằng Vĩnh không nói chuyện với nhau bằng tiếng Pháp, không biết tay nào cầm dao tay nào cầm đĩa, không trang trí cây thông vào dịp cuối năm dương lịch cũng không đi dự dạ hội Tết cổ truyền với đồng hương ở hội trường Maubert. Người ta lắc đầu liên tục. Người ta tiễn tôi ra cửa, bắt tay rồi nói thôi cố lên nhé...

Hàng năm, tôi vẫn xin nghỉ một ngày để đến bến tàu điện ngầm Cité, chui vào cái thang máy khổng lồ theo đoàn người rờn rợn tiến về sở Công An. Mười năm nay, tôi thuộc mặt hầu hết các nhân viên của phòng gia hạn thẻ cư trú. Một cô rất trẻ, chân dài, tay đeo nhiều nhẫn. Lần cuối cùng tôi gặp thấy đeo thêm cái nhẫn cưới. Một cô mặt vuông, tóc tím, không bao giờ cười. Có vẻ là trưởng phòng. Có vẻ không tiếp ai. Một cô rất khó đoán tuổi, tóc quăn, lần nào đến cũng thấy mặc áo thun ngắn tay màu trắng. Cô ấy đã tiếp tôi lần đầu tiên năm tôi mới sang. Cô ấy bảo tôi có giấy tờ gì bỏ hết ra đây, giọng thần thờ, mi mắt trên chỉ trực rơi xuống. Tôi sợ. Tôi đau bụng. Từ ngày ở Hà Nội, tôi đã có thói quen đau bụng mỗi khi đến bệnh viện và lên gặp công an. Tiếng Pháp của tôi hồi ấy khổ sở lắm nên tôi càng đau bụng. Đang ngồi thì cô ấy bỏ đi đâu mất. Tôi hoang mang. Tôi không hiểu tôi đã nói gì để cô ấy phật lòng. Hay giấy tờ của tôi có vấn đề. Hay cô ấy sang phòng bên để gọi điện xin ý kiến cấp trên, cấp trên của cô ấy đã gọi điện lên bộ Ngoại Giao ở Quai d'Orsay, bộ ngoại giao lại gọi điện xin ý kiến bộ Nội Vụ nước chủ quản, chuông điện thoại reo ba mươi lần mà đầu kia vẫn không ai cầm máy. Tôi định chạy ra tìm cô ấy để báo bốn giờ chiều Paris, mười giờ đêm Việt Nam, ông thường trực không đang xem đá bóng thì cũng ngáy khò khò đợi nửa ngày nửa các nhân viên bộ Nội Vụ đến đánh thức mới dậy. Tôi không biết nên ngồi đợi thêm nửa ngày hay đi về nhà trẻ đón thằng Vĩnh sung hòng từ mấy ngày nay. Tôi loay hoay hai giờ trên mặt ghế cứng rồi cô áo thun trắng cũng quay lại. Mi mắt trên vẫn chỉ trực rơi xuống. Cô ấy cầm giấy tờ của tôi lên đọc tiếp, như không có việc gì xảy ra. Tôi lại đau bụng. Tôi muốn xin phép cô ấy ra ngoài để chạy vào nhà vệ sinh. Nhưng tiếng Pháp của tôi khổ sở lắm. Tôi không dám mở miệng. Tôi sợ cô ấy phật lòng. Tôi cũng không dám nhìn vào mắt cô ấy cùng chiếc áo thun trắng cùng những ngón tay trắng. Khuôn mặt của tôi cũng khổ sở lắm, tôi sợ nó cũng sẽ làm cô ấy phật lòng. Tôi đau bụng. Tôi đau quặn cả bụng. Tôi đau bụng thêm nửa tiếng nữa thì cô ấy lại đứng lên bỏ đi đâu mất. Tôi chưa kịp hoàn hồn thì cô ấy quay về chìa cho tôi cái hộ chiếu. Mi mắt trên vẫn chỉ trực rơi xuống. Tôi cuống quýt. Tôi tưởng tượng ông thường trực bộ Nội Vụ nước tôi, tranh thủ mười phút lúc đội Công an Sài Gòn và đội Cảnh Hải Phòng nghỉ giải lao, quay ra làm một châu thuốc Lào, đang thông ngòi châm đóm thì phát hiện chuông điện thoại reo lần thứ ba mươi. Nhờ ba năm tiếng Pháp của trung học Nam Định, ông thường trực biết trả lời oui non bà thư kí của Quai d'Orsay. Rồi không hiểu bà này áp dụng ba mươi năm kinh nghiệm thư kí bộ ngoại giao đến đâu mà ông thường trực bổ sang phòng lưu trữ tìm một phút ra hồ sơ của tôi, nó nằm trên mười hồ sơ khác, mười hồ sơ của mười gia đình Hoa kiều tin Đảng ở Hà Nội. Bà thư kí của quai d'Orsay cảm ơn sự hợp tác thân mật của bộ Nội Vụ nước chủ quản, hẹn ông thường trực một dịp sắp tới, rồi quay máy báo cáo cấp trên. Tôi tưởng tượng trong hộ chiếu của tôi người ta mới đóng thêm hàng chữ mực đỏ: thẻ cư trú không được chấp nhận, lý do nội bộ. Ngày mai tôi và thằng Vĩnh sẽ ra sân bay kết thúc ba tháng hai ngày ở Pháp. Bố mẹ tôi đêm nay được tôi gọi điện thông báo sẽ khóc hu hu. Hai cái khăn mùi xoa ướt cũng chẳng ai buồn vắt. Lần này bố mẹ tôi ốm thật sự. ốm đến nỗi không đủ sức ra sân bay Nội Bài đón tôi và thằng Vĩnh từ thiên đường trở về, không đủ sức làm gì hết, thậm chí không thể ngồi dậy chạy ra đầu phố mua nửa lạng thịt nạc nấu một bát cháo cho cái hòng đang sung của thằng Vĩnh. Ai đó kéo cái ghế tôi đang ngồi. Ai đó bảo tôi xong rồi thì ra cho người khác vào. Ai đó thấy cho tôi tập giấy tờ tôi làm rơi trên sàn. Tôi kịp quên cái hòng của thằng Vĩnh để chào ai đó và cô nhân viên áo thun trắng. Họ có chào lại tôi không tôi không biết. Tôi đang nín thở chiêm ngưỡng tấm thẻ cư trú tạm thời đầu tiên của tôi ở Pháp. Tên tôi, tên thằng Vĩnh, kèm họ Âu của

Thụy, rồi ngày tháng năm sinh, rồi địa chỉ ở Belleville, rồi ngày hai mẹ con đặt chân đến Charles de Gaulle, tất cả đều chính xác một trăm phần trăm. Tôi đi như bay ra khỏi cổng sở Công An. Tôi đứng lại chơi với con vẹt trước cửa hàng chim cảnh cạnh tàu điện ngầm. Tôi sung sướng phát hiện nó biết nói nỉ hạo. Chắc được một đoàn khách du lịch Đài Loan mới dạy cho. Tôi bước vào cái thang máy khổng lồ mà không thấy đau bụng như ban sáng. Về đến nhà, vừa ngấm lại tắm thì vừa tiếc đã quên không dạy con vẹt từ xin chào. Nếu nó không nói thành xin chào thì tôi sẽ tập cho nó từ drástvuiche. Năm sau đó, tôi lại được cô nhân viên áo thun trắng tiếp lần nữa. Cô ấy không thay đổi gì. Tóc vẫn quăn. Mi mắt trên vẫn chỉ trực rơi xuống. Cô ấy bảo có giấy tờ gì bỏ hết ra đây, giọng thần thờ như trước đó một năm. Tôi sợ. Tôi bắt đầu đau bụng. Tôi đau quặn cả bụng khi cô ấy đang ngồi thì đứng lên đi đâu mất. Sau này tôi phát hiện ra cô ấy có thói quen sang phòng bên cạnh uống cà phê, chắc để chống buồn ngủ. Uống xong cốc cà phê mà vẫn chưa tỉnh thể nào cô ấy cũng nhắc máy lên gọi điện thoại. Giọng thần thờ. Mi mắt trên vẫn chỉ trực rơi xuống. Tôi ngờ cô ấy nói chuyện với một cô bạn cũng vừa uống cà phê chống buồn ngủ cách đây mấy phòng. Tôi ngờ hai cô lăn quay ra làm một giấc để mỗi ngày thêm ấy người nước ngoài suýt phải gọi cấp cứu vì chứng đau bụng cấp tính. Nhân viên mà tôi thấy dễ thương nhất đảo Cité là một phụ nữ da màu lớn tuổi, mập mạp, giọng nói dịu dàng. Hồ sơ của tôi có dịp rơi vào tay bà ấy một lần. Tôi quên giấy chứng nhận của hiệu trưởng trường tôi đang dạy. Tôi bảo tôi về nhà lấy. Nhà tôi không xa. Nhà tôi ở Belleville. Bà ấy phẩy tay. Bà ấy gia hạn cho tôi ngay. Năm ngoái, tình cờ tôi nhìn thấy bà ấy trong tàu điện ngầm. Tôi muốn đến gần chào một câu, thể nào khỏe chứ, cười một cái rồi đi, không làm phiền, không hối lộ. Tôi ngần ngại. Tôi lại thôi. Bà ấy hàng ngày tiếp bao nhiêu phụ nữ Á châu đến xin thẻ cư trú, bao nhiêu người trong số đó không từng quên giấy chứng nhận của cơ quan, hợp đồng thuê nhà, phiếu lương ba tháng cuối cùng, biên lai đóng thuế thu nhập hàng năm, biên lai tiền điện, tiền nước, tiền điện thoại kì cuối. Sở Công An phân phát trước một danh sách giấy tờ nhưng phụ nữ Á châu bao giờ cũng cười xin lỗi quên cái gì đấy, bao giờ cũng phải vẫy tắc xi lộn về nhà tìm cái gì đấy, bao giờ cũng phải bấm điện thoại di động bảo người nhà mang xe máy bổ sung cái gì đấy. Tôi ngần ngại. Tôi không chào. Bà ấy cũng không nhận ra tôi. Chúng tôi đi qua nhau. Tôi cũng đã quên chuyện hồ sơ quốc tịch. Từ lần phỏng vấn cuối cùng, tôi không có tin tức của ủy ban Di trú. Tôi yên tâm làm công dân Việt Nam để hàng năm tiếp tục xin phép nghỉ một ngày đến đảo Cité. Tôi không thể tưởng tượng nổi có ngày sẽ quay lại đây chỉ vì con vẹt biết nói nỉ hạo trước cửa hàng chim cảnh. Ngày mai tôi ba mươi chín tuổi. Như nhân vật chính của tiểu thuyết I'm yellow. Anh ta vừa mới kí vào đơn ly dị, đang lang thang ở ga Hàng Cỏ. Đầu tiên tôi muốn đây là một phụ nữ. Sau tôi do dự. Tôi lo Phượng của Made in Vietnam lại quay về ăn vạ. Mấy tháng liền tôi thấy Phượng gõ cửa. Phượng nói chị ơi, chị lại cho em làm nhân vật chính của chị nhé. Lãng nhà lãng nhăng thế mà Phượng thẳng. Phượng lén vào được hai truyện ngắn của tôi. Không phải là tôi không biết. Nhưng lần này thì tôi kiên quyết. Để cắt hết mối liên quan với Phượng, tôi sẽ cùng anh ta rời Hà Nội. Nhưng đi đâu thì tôi chưa rõ. Sài Gòn, không ổn, Phượng từng xuống cả ga Bình Triệu lẫn sân bay Tân Sơn Nhất. Huế, tôi loại ngay từ đầu. Màu tím của nó làm tôi rất ngại. Đà Lạt tôi loại thứ hai. Nó cũng tím không chịu nổi. Mấy trưa nay tôi đọc báo điện tử tiếng Việt. Đất nước tôi thay đổi từng ngày. Ngay cả đông bắc và tây bắc giờ đây cũng tím không chịu nổi. Hoa ban cũng tím không chịu nổi. Hoa ban cũng nhan nhản trong các truyện ngắn, truyện dài, phim tình cảm xã hội, hội họa đương đại, ca nhạc thính phòng. Các thị xã, thị trấn từ bắc vào nam tôi không biết duren ở đâu. Hai mươi chín năm thống nhất đủ để chúng thành anh chị em một nhà, đủ để ba

trăm địa phương cùng rộ lên ba trăm phong trào nuôi tôm xuất khẩu, cùng tưới xăng đốt ba trăm xí nghiệp nuôi gà trong dịch sốt gà Đông Nam Á, cùng tổ chức ba trăm đêm nhạc Khúc ca bên sông Nậm Rồn mừng nửa thế kỉ chiến thắng Điện Biên. Các thị trấn từ ga Hàng Cỏ đến ga Bình Triệu, Ninh Bình, Thanh Hóa, Vinh, Đồng Hới, Tam kì, Quảng Ngãi, Qui Nhơn, Phan Thiết... tôi để anh ta tự chọn cũng như tôi sẽ cho anh ta toàn quyền quyết định những gì anh ta sẽ làm. Quan điểm của tôi là không đóng các nhân vật vào những cái khung gỗ vuông, lồng kính rồi treo lên tường. Anh ta sẽ thấy tôi có thể nhảy xuống bất cứ ga nào trong ba mươi ga của đường tàu Thống Nhất. Nếu anh ta muốn leo lên xe khách để leo tiếp lên Buôn Mê Thuột, rồi từ Buôn Mê Thuột lại leo tiếp lên Đắc Lắc, tôi cũng sẽ không bao giờ kêu chóng mặt. Tôi sẽ đi sau lưng anh ta cả tháng, cả năm. Máy bay, xe khách, xe ôm, tàu hỏa, tàu thủy tôi không bao giờ cần túi nôn hay thuốc chống say sóng. Anh ta sẽ thấy tôi là một bạn đồng hành chung thủy. Mười bảy năm chè đỗ đen, ốc lợn hấp nồi cơm Hà Nội. Năm năm bắp cải thịt cừu căng tin đại học tổng hợp Leningrad. Mười năm sáng mì ăn liền, trưa bánh mì, tối bánh mì hoặc mì ăn liền, Paris và các vùng lân cận. Lý lịch ẩm thực đó khó ai đạt nổi. Về vấn đề tiện nghi, có lẽ anh ta cũng chỉ nên lo lắng cho bản thân mình. Tôi đã có thói quen gật gù ba tiếng một ngày ngay giữa những giờ buồn ngủ nhất, ngay giữa những lúc đổi xe buýt chuyển tàu hỏa gay cấn nhất. Tôi cũng không lạ gì cảnh đang ăn cơm thì mất điện, đang tắm thì hết nước nóng, đang dưới âm độ thì lò sưởi nằm quay đơ. Anh ta sẽ thấy, tôi không là cái gì nhưng tôi là bạn đồng hành dễ tính nhất. Anh ta cũng sẽ thấy, tôi chấp nhận tất cả trừ việc biến anh ta thành Thụy, trừ việc cùng anh ta đến Chợ Lớn. Tôi không muốn viết về Thụy. Tôi cố không viết về Thụy. Với tôi, viết không phải để nhớ lại. Cũng không phải để quên đi. Chỉ đến tiểu thuyết cuối cùng tôi mới biết viết để làm gì. Chỉ đến tiểu thuyết cuối cùng, tôi mới hiểu được Thụy. Tiểu thuyết cuối cùng tôi để giành tặng Thụy. Thụy là một điều bí ẩn. Tôi đã yêu Thụy như yêu một điều bí ẩn, điều bí ẩn chứa những điều bí ẩn. Yên Khê mãi mãi là điều bí ẩn đầu tiên. Yên Khê. Thụy sinh ra không phải ở Hà Nội, bệnh viện Bảo vệ bà mẹ và trẻ em như tôi, hay trạm hộ sinh Cây đa nhà bò như hầu hết bọn trẻ con cùng phố. Yên Khê. Đi chơi về rồi phải cố mà học bù. Bố mẹ tôi bỗng dưng dễ tính không ngờ. Yên Khê. Chúng ta cứ để học trò Âu Phương Thụy đi cắm trại cùng với toàn trường, nhiệm vụ của chúng ta là theo dõi sát. Thầy giáo phụ trách tư tưởng tự nhiên mất cảnh giác. Yên Khê. Để vai tôi có dịp được đầu Thụy ngả lên. Để năm năm học ở Nga không sao quên nổi. Để bây giờ vẫn không yên. Yên Khê. Tôi chưa thấy cái tên nào lạ lẫm đến thế. Thụy dẫn tôi về lại Yên Khê. Yên Khê. Yên Khê. Trên xe ô tô, tôi hỏi tại sao. Thụy cười tiếng Hán của Thụy cũng chịu không biết. Tại sao. Tôi im lặng. Tôi cho Yên Khê là số phận. Mọi số phận đều bí ẩn. Hai mươi bảy tuổi, tôi nghĩ đến số phận. Thế là sớm hay muộn. Con trai con gái chơi kéo co. Kéo hăng quá. Kéo đứt cả dây. Cả bọn vỗ tay rầm rập. Nhưng tôi và Thụy, hai đứa hai đầu, đâm xăm phải nhau. Kính tôi tan tành. Mặt Thụy rớm máu. Mẹ tôi dậm chân cắm trại là trò vô bổ nhất trên đời. Bố tôi nghiêng rằng sẽ không bao giờ cho tôi tham gia trò vô bổ nào nữa. Yên Khê là trò vô bổ cuối cùng. Yên Khê cũng là đêm đầu tiên mất ngủ. Thế là số phận hay sự tình cờ. Yên Khê. Hai đứa ngồi bên bờ một con sông không đủ rộng, nước không đủ trong, Thụy cũng không đủ dũng cảm để nói với tôi, tôi cũng không đủ dũng cảm để sờ vào tay Thụy, những ngón tay tuyệt đẹp tôi chưa từng nhìn thấy, từ lần ấy đi chơi vẫn chỉ chọn bờ sông Hồng không bao giờ đủ rộng, nước không bao giờ đủ trong, để lại ngồi bên nhau im lặng. Yên Khê. Nhổ trại xong, toàn trường tụ tập dưới gốc cây đa. Cái đài đặt ở giữa. Cô phát thanh viên nghẹn ngào bộ đội đại bác Trung Quốc vừa bắn năm quả đại bác vào địa phận Đồng Đăng. Cô giáo dạy văn nghẹn ngào Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa, có

nàng Tô Thị có chùa Tam thanh. Thầy giáo lịch sử ghen ngào sáng ra bờ suối tối vào hang, Pắc Pó của Hồ chủ tịch ngay cạnh Đồng Đăng. Cô giáo dạy địa lý ghen ngào Hà Nội cách Đồng Đăng một trăm năm mươi cây số đường bộ, một trăm cây số đường chim bay. Toàn trường ghen ngào Yên Khê cách Hà Nội một tiếng rưỡi ô tô. Toàn trường ghen ngào nhìn Thụy. Tôi cúi mặt xuống đất. Tôi chỉ sợ Thụy òa lên khóc. Tôi chỉ sợ tôi sẽ khóc theo Thụy. Tôi sẽ khóc rất to, đằng nào kính cũng đã vỡ. Thụy cũng sẽ khóc rất to, khóc to đến nỗi bông băng quấn trên mặt tan vào nước mắt. Hai đứa chúng tôi sẽ khiến toàn trường phải lấy tay bịt tai. Khiến cái đài cũng phải thôi ghen ngào. Nó tự động chuyển sang kênh khác. Cô phát thanh viên tươi tỉnh giới thiệu chương trình ca nhạc theo yêu cầu thính giả. Bài hát mở đầu Việt Nam-Trung Hoa núi liền núi sông liền sông. Ca sĩ Trung Kiên trình bày theo yêu cầu của giáo viên và học sinh thị xã Đồng Đăng. Giáo viên và học sinh thị xã Đồng Đăng gửi tặng bài hát đến bộ đội đại bác Việt Nam và Trung Quốc. Toàn trường vỗ tay theo nhịp. Thầy giáo phụ trách tư tưởng vỗ tay nhiều nhất. Thầy có biệt hiệu là thầy vỗ tay. Thầy thường xuyên vỗ tay nga cả khi chẳng ai vỗ tay nữa. Thầy bảo tư tưởng biểu hiện ở những tràng pháo tay. Xe chạy từ Yên Khê về Hà Nội, cả xe lẫn khách cùng lắc theo nhịp Việt Nam-Trung Hoa. Cái đài cũng lắc. Càng qua ổ gà, càng lắc khỏe. Chú lái xe lắc như lên đồng, cô giáo dạy văn, thầy giáo dạy sử, cô giáo dạy địa lý cũng lắc như lên đồng. Nghệ sĩ nhân dân Trung Kiên phục vụ nhân dân liền tù tì một tiếng rưỡi vẫn không mệt. Mười năm sau, thầy giáo phụ trách tư tưởng vẫn nhớ, hội trường lần nào cũng kể kỉ niệm cắm trại Yên Khê, học sinh giáo viên vỗ tay nhiệt tình chưa từng thấy, tư tưởng chắc chưa từng thấy. Mười năm sau tôi bảo lúc đấy tôi chỉ muốn là người Việt gốc Hoa để toàn trường ghen ngào nhìn cả hai đứa. Thụy bảo lúc đấy Thụy thêm biến thành con kiến mà chui vào cây đa. Tôi đùa Thụy là con kiến Việt gốc Hoa. Thụy cười. Tôi đùa tiếp Thụy đi đâu tôi đi đấy, tôi làm con kiến cái bò vào cây đa theo Thụy. Thụy vẫn cười. Tôi lại đùa tôi cõng một con kiến con lẻo đẻo sau Thụy cả đời. Thụy chỉ cười. Tôi thích ngắm nụ cười của Thụy. Nó cũng lạ lùng như những gì liên quan tới Thụy. Thụy dẫn tôi loanh quanh mấy vòng nhưng cây đa thì Thụy tránh. Cây đa khụ khị. Nó bị sét chém mất cả đầu. Tôi cũng không dám lại gần. Cây đa thế nào cũng có vài con ma đang tranh nhau chỗ ở. Thế nào cũng có một con ma cái đêm đêm vật vã vì trán sừng bốn quả ối mà chẳng thắng nổi bốn thanh niên mười tám tuổi hy sinh không trong kháng chiến chống Pháp thì trong kháng chiến chống Mỹ, hay rất gần đây, trong đợt đua xe máy Trung Quốc quanh bờ hồ thị xã. Tôi ở Nga năm năm. Mùa đông nước Nga cây cối cũng biến thành tuyết. Nhưng tôi chưa thấy cây nào như cây đa nước tôi. Tôi ở Pháp mười năm. Không ít học trò tôi có số phận khác thường. Nhưng tôi chưa thấy số phận nào như số phận Thụy. Người Việt khổ, người Hoa khổ, không ai khổ bằng người Việt gốc Hoa...

[VI]

Cô Feng Xiao kể cả tỉnh Tứ Xuyên năm tám mươi nhận tám mươi gia đình Việt gốc Hoa. Tám mươi gia đình chia đều cho tám mươi hợp tác xã. Hợp tác xã nhà cô Feng Xiao cũng nhận lấy một. Hiên lắm cơ. Tội nghiệp lắm cơ. Bà vợ với ba đứa trẻ con không biết câu tiếng Hoa nào. Chỉ ngồi khóc suốt ngày. Ai đi qua cũng thấy thương. Ai đi qua cũng khuyên người Yên Nản thì lên tàu tới Côn Minh, từ Côn Minh đổi tàu tới Quảng Đông, từ Quảng Đông đi đò sang Nam Ninh, từ Nam Ninh vẫy xe vận tải đường dài là về đến Yên Nản. Không biết có hiểu gì không. Vẫn ngồi khóc suốt ngày. Tội nghiệp lắm cơ. Tội nghiệp như giấc mơ của tôi

đêm đó. Thụy đeo thắt lưng Vĩnh về Hồ Nan. Tôi đạp xe theo sau, hành lý là một can mỡ hai mươi lít. Cô Feng Xiao bảo năm tám mươi một lít mỡ bằng nửa tháng lương cán bộ Tứ Xuyên. Ở công an xã người ta bảo chẳng biết Thụy là ai. Thụy khai tên ông tên bố. Người ta mở sổ đăng ký hộ khẩu. Người ta lắc đầu cả ông Thụy lẫn bố Thụy đều mất từ ba mươi năm nay. Thụy đòi về ngôi nhà cũ của họ Âu. Hai mươi gia đình chạy ra cổng. Hai mươi gia đình làm một dàn đồng ca. Trong nhà kê hết giường rồi, ngoài vườn kê hết giường rồi, còn nửa đồng rác công cộng đẩy ra kê giường mà ngủ, còn cuốc đẩy mỗi người lấy một cái mà cuốc, cuốc xong nhớ để vào chỗ cũ, để vào chỗ cũ xong nhớ chia cho mỗi nhà một lít mỡ. Thằng Vĩnh mới cuốc nhất đầu đã cuốc đúng chân. Thụy phải vác nó trên lưng đến bệnh viện. Tôi chạy đằng sau, vừa chạy vừa cố nhớ đường để chút nữa còn quay về thổi cơm, lấy bàn chải đánh răng cho thằng Vĩnh. Nó khóc rất to. Tôi cũng khóc rất to. Cô y tá chạy ra dòm rồi lại chạy đi. Nửa tiếng sau vẫn không thấy ai mang kim chỉ lại khâu cái chân của thằng Vĩnh. Nó khóc to hơn. Tôi cũng khóc to hơn. Thụy chạy vào đòi gặp bác sĩ trưởng khoa khâu chân tay trẻ em. Ông thường trực lắc đầu chân tay trẻ em Yên Nản thì về Yên Nản mà khâu. Thụy bảo Thụy không phải Yên Nản, thằng Vĩnh không phải Yên Nản. Ông ấy nhìn tôi tiếp tục lắc đầu. Tôi vừa khóc vừa bảo tôi cũng không phải Yên Nản. Ông ấy vẫn lắc đầu. Tôi vừa khóc vừa hét yu shǔ yuàn nǎn dẫn. Ông ấy càng lắc đầu. Tôi vừa khóc vừa giải thích tôi cũng họ Âu. Không tin mở thẻ cư trú của tôi ra mà xem. Thụy lên tàu đi Sài Gòn đêm hôm trước, sáng hôm sau cả khu tập thể đã truyền tin tôi và Thụy đánh nhau, toà xử tôi được căn hộ để nuôi thằng Vĩnh. Nhưng ở cổng đại sứ quán Pháp, vừa ngó mặt vào phòng thị thực, người ta đã gọi tôi là madame Âu. Ở Belleville mười năm nay người ta gọi tôi là madame Âu, comment ca va madame Âu. Ông gác cổng bảo madame Âu lại có thư Trung Hoa nhé. Ông gác cổng người Bồ Đào Nha cứ tưởng Hà Nội là ngoại ô của Bắc Kinh. Trên đảo Cité, người ta cũng gọi trên loa madame Âu, cửa sổ mười bốn. Cô nhân viên áo thun trắng bảo madame Âu có giấy tờ gì bỏ hết ra đây. Trong các trường cấp hai tôi dạy, hiệu phó lẫn hiệu trưởng nhìn thấy tôi là bắt tay thân thiện madame Âu, cổ lên đấy nhé. Bốn mươi chín đồng nghiệp và lũ học trò lau nhau trước mặt gọi tôi là madame Âu còn sau lưng gọi hẳn là la chinoise, la bizarre chinoise. Chỉ cần nói la chinoise cả trường đều biết là tôi. Yu shǔ yuàn nǎn dẫn. Tôi không phải là người Việt Nam. Tôi kể lể. Tôi khóc. Tôi hét to đến nỗi thằng Vĩnh thức dậy bảo mẹ nói tiếng gì mà kinh thế. Một tháng liền tôi mơ Thụy dẫn tôi và thằng Vĩnh về Hồ Nan. Giấc mơ nào cũng tội nghiệp như giấc mơ nào. Can mỡ hai mươi lít sau đó được thay thế bằng đôi chiếu hoa. Cô Feng Xiao bảo Hồ Nan giáp ranh Mông Cổ cói không mọc được. Người Hồ Nan nằm ngủ trên thảm dày. Tôi sợ thằng Vĩnh đau lưng. Đôi chiếu tôi đeo đằng sau xe đạp một cái cho nó nằm bây giờ, một cái cất vào tủ để dành. Không biết bao lâu nữa mới lại có dịp đến phố Hàng Chiếu mua cho nó đôi khác. Có lần tôi mơ thấy cả nhà ăn cơm trên chiếu hoa, can mỡ để bên cạnh, nhưng tôi và Thụy ngồi chống đũa. Thằng Vĩnh khóc lóc đòi ăn chim quay. Tôi bảo Thụy còn mẩu đất cạnh đồng rác công cộng hay là đem hạt mồng tơi rau đay ra gieo. Thụy gặt đầu ngày nào cũng bánh bột mì luộc nhân bắp cải muối như thế này thì lưỡi nào mà không rộp. Cái lưỡi của Thụy không Yên Nản nhưng cái lưỡi của Thụy cũng thềm bát canh rau đay mồng tơi với hai quả cà. Tôi phụng phịu rau đay mồng tơi không mất công nuốt cũng trôi vào cổ họng, chẳng may cổ họng thằng Vĩnh có sừng vẫn trôi tiếp được xuống dạ dày. Hai vợ chồng mang hai cái cuốc ra cuốc đất. Thằng Vĩnh chân vẫn chưa tháo chỉ nên nằm đọc chương Tôn Ngộ Không đánh Bạch Cốt Tinh. Cuốc xong, tôi cho cả rác vụn vào trộn, trộn đến đâu ủ đến đấy, đúng theo phương pháp sinh học. Một tuần sau Thụy mang hạt ra gieo, năm luống mỗi luống hai mươi hố, mỗi hố một hạt. Cả nhà sáng nhổ

cỏ, chiều tưới nước, tối theo dõi dự báo thời tiết. Trưa hôm sau trời có đổ mưa thì đêm nay đã đắp xong bốn đập bốn phía để một trăm cái hạt đừng bơi hết sang bãi rác công cộng. Thăng Vĩnh từ ngày chân lên da non được phân công cầm gậy đuổi chim. Một tuần sau, từ một trăm cái hạt mọc ra một trăm mầm cây. Một tuần sau nữa, một trăm mầm cây rụng hết lá mầm rồi bắt đầu mọc lá mới. Tôi và Thụy không ngừng nhổ cỏ, chồng ba luống, vợ hai luống. Nhổ xong thì mỗi người một cái thùng một cái gáo. Đến lúc mặt trời lặn, một trăm mầm cây cũng nhận được mỗi mầm một gáo nước mưa trộn với nước giải của thăng Vĩnh. Thăng Vĩnh đã khỏi chân hoàn toàn. Có hôm nó đuổi được một đàn đại bàng đến ăn ăm cây. Tôi và Thụy phấn khởi, trong đầu chỉ có mỗi hình ảnh bát canh rau đay mỏng toi. Bữa nào tôi cũng hứa với thăng Vĩnh đây là bữa bánh bột mì luộc nhân bắp cải muối cuối cùng. Một buổi sớm, cả nhà thức dậy vì tiếng ồn ào. Thăng Vĩnh vác gậy chạy ra. Đàn đại bàng hôm trước đang đậu ngợp vườn còn một trăm mầm cây tối qua đã biến thành một trăm cây bắp cải giống y hệt một trăm cây bắp cải bọc ny lông chất hình Kim Tự tháp trong cửa hàng thực phẩm Leningrad. Thăng Vĩnh khóc lóc. Họng nó sưng từ mấy ngày nay, chỉ đợi canh rau đay mỏng toi để không phải nuốt cũng trôi vào dạ dày. Cả nhà nửa năm liền không muối hết bắp cải phải đem cho hai mươi hàng xóm, cho xong lại phải nhận về hai mươi bữa bột mì luộc. Giấc mơ bát canh rau đay mỏng toi chủ nhật đầu tháng sau được kể lại cho cô Feng Xiao. Cô Feng Xiao cười ngặt. Cô Feng Xiao bảo Hồ Nan giáp ranh Mông Cổ, bắp cải cũng chẳng mọc được nói gì đến rau Yên Nản nhà nị. Cô Feng Xiao còn cười mãi. Khi nhin được, cô ấy hứa sẽ cho tôi một lá bùa chống mơ. Mộng mị lắm nhảm thế làm sao ngủ nổi. Tôi không biết có nên dán nó lên đầu giường. Tấm ảnh ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng đã giải thoát tôi khỏi nỗi ám ảnh về cái chết của Thụy. Tôi chẳng còn mơ thấy Thụy nhảy tàu, treo cổ, ăn nấm độc. Mười hai năm nay, các giấc mơ của tôi, buồn rầu một phút hay vui nhộn suốt đêm, luôn có thăng Vĩnh, có tôi, có Thụy. Tôi không biết mộng mị có hại cho tôi như cô Feng Xiao nhận định. Tôi cũng không biết có phải từ lâu nó đã trở thành một phần cuộc sống thường nhật của tôi. Có phải hôm nào thiếu nó, mắt trái tôi nháy liên tục. Hôm nào thiếu nó, tôi không mất kính thì lại quên chìa khóa. Tôi thích những giấc mơ kéo dài từ đêm cho đến bảy giờ sáng, khi những người khách đầu tiên bước vào toa tàu, khi tôi vội vàng bỏ một quyển sách giáo khoa ra đọc, đọc thì ít dụi mắt thì nhiều, chỉ sợ mơ thêm vài phút nữa là không kịp nhảy khỏi tàu để đổi sang xe buýt. Tôi cũng thích những giấc mơ nổi ngày với đêm, đêm với ngày, suốt hai tháng hè, khi thăng Vĩnh về Việt Nam, khi cả tầng không một bóng người, khu nhà không một ánh đèn, ông gác cổng cũng về Bồ Đào Nha, thư từ mấy ngày mới có người đến nhét vào khe cửa, mở ra đọc cũng không thấy ai đề nghị nhượng lại chỗ để xe. Những giấc mơ ngắn thường đột ngột đến vào lúc tôi ngồi một mình trong phòng giáo viên, nửa cái bánh mì còn cầm trên tay. Thụy và thăng Vĩnh ngồi xem bóng đá, tôi cầm cái điều khiển từ xa, vừa cổ vũ đội sở Thương nghiệp Tứ Xuyên nhà cô Feng Xiao vừa liếc mắt ra cửa để phòng bốn mươi chín đồng nghiệp nhón chân bước vào. Có lần cả nhà đang ngủ, thăng Vĩnh nằm giữa, chân trái gác lên bụng tôi, chân phải đè lên đùi Thụy. Chuông điện thoại reo, tôi lồm ngồm ra nhấc máy. A lô đến lần thứ ba thì đầu kia mẹ con Yamina và thăng Yasin òa khóc nức nở. Tôi không biết làm thế nào cũng khóc theo. Thăng Vĩnh cầu nhàu mẹ nhận tin gì mà khiếp thế. Thụy cũng thức dậy. Thụy chạy vào buồng tắm nhúng cái khăn mặt vào vôi nước rồi lại chạy ra đưa cho tôi. Tôi vừa lau mắt vừa phụng phịu thôi cả nhà lại lên giường ngủ tiếp. Thăng Vĩnh một phút sau đã ngáy khò khò, tôi và Thụy quay phải quay trái cuối cùng ngồi dậy nuốt mỗi người một viên thuốc an thần. Hôm sau, vào phòng giáo viên, để cặp xuống sán, gặm một miếng bánh mì cho đỡ đói, tôi tháo

ngay công tắc điện thoại. Hai mươi tư tiếng đồng hồ sau, trên tường một tờ giấy ai đó nắn nót ghi: tôn trọng của cải tập thể như của cải của từng cá nhân. Hai mươi tư tiếng tiếp theo, một đồng nghiệp khác đã kịp viết thêm: một góp ý đầy thiện ý. Hai mươi tư tiếng tiếp theo nữa đủ để một đồng nghiệp thứ ba minh họa cái điện thoại vuông vức của phòng giáo viên và cái di động hiệu Nokia tôi mới mua tháng trước, chính giữa là một dấu bằng ngay ngắn rất đỏ. Giấc mơ ngắn nhất, chưa đầy một phút, đã xảy ra ngay tại lớp học. Tôi và Thụy dẫn thằng Vĩnh ra công viên Thủ Lệ, que kem cốm chưa kịp mút miếng nào thì thằng Vĩnh bị một con đười ươi mười tám tháng bắt làm con tin. Tôi sợ quá bùng mặt khóc. Lũ học trò quay ra ngơ ngác. Chúng nó ngưng cuộc tranh luận phim tươi mát đang vào giai đoạn gây căng. Chúng nó lôi từ trong cặp ra mỗi đứa một quyển vở, một cái bút. Chúng nó yên lặng nhìn tôi. Tôi càng khóc. Chúng nó nhìn nhau bối rối. Chúng nó không dám nhìn tôi. Chúng nó hí hoáy chép thứ ngày tháng. Tôi vừa quệt nước mắt vừa nói giờ học đến đây là kết thúc, không có bài tập về nhà. Chúng nó lại cất quyển vở và cái bút vào cặp. Con Yamina giờ tay hời tiết sau có kiểm tra miệng không. Tôi đang ngó thằng Vĩnh giờ Công Phu vật nhau với con đười ươi. Tôi không biết trả lời thế nào. Chúng nó đứng phắt dậy. Chúng nó phản đối. Chúng nó lý luận chưa xong bài cũ tôi không có quyền kiểm tra, cả miệng lẫn viết đều phạm luật sư phạm. Tôi lo Thụy không nhắc đội bảo vệ công viên Thủ Lệ cho đạn thật vào súng, con đười ươi sẽ bóp cổ thằng Vĩnh. Tôi bùng mặt khóc. Chúng nó ngơ ngác. Chúng nó nhìn nhau bối rối. Chúng nó quên không dọa báo cáo lên thầy hiệu phó rồi thầy hiệu trưởng. Tôi vẫn chưa hết sợ. Nước mắt chảy ướt hết cả kính. Chúng nó đứng lên, đeo cặp, đội mũ, đi ra khỏi lớp. Con Yamina ngồi lại. Nó lấy khăn mùi xoa lau kính cho tôi, lau xong thì hỏi có phải cơn mơ lúc nãy khủng khiếp lắm. Tôi im lặng. Nó bảo mẹ nó cũng hay mơ như vậy. Mẹ nó mơ thấy bố nó đưa cả nhà đi chơi sa mạc Sahara. Mẹ nó tìm được một cây xương rồng định ép lấy nước thổi cơm thì con lạc đà chở thằng Yasin trượt chân. Mẹ nó chỉ kịp thấy hố cát sâu bốn mươi mét nuốt chửng bốn chân con lạc đà. Mẹ nó bùng mặt khóc. Vừa khóc vừa dục thằng Yasin nhảy lên. Vừa khóc vừa lăn lộn trên giường. Mẹ nó thường xuyên đánh thức hai chị em nó dậy để kể ngày cưới, bố nó mặc áo lụa, ngậm thuốc lá ăng lê, cười lạc đà hai bướu, mang một chuỗi ngọc bích đến quàng vào cổ mẹ nó. Cuối năm mẹ nó vẫn bảo thằng Yasin gọi điện xem bố nó sống với vợ mới như thế nào, bố nó có thêm mấy con, bố nó có yêu vợ mới con mới không. Tôi với nó ôm nhau khóc trong lớp. Tôi cũng hay tưởng tượng Thụy sống với vợ mới như thế nào, Thụy có thêm mấy con, Thụy có yêu vợ mới con mới của Thụy không. Tôi không sao nín được. Con Yamina lại bỏ khăn mùi xoa ra lau kính cho tôi. Ông hiệu phó đi qua nháy mắt học trò ngoan quá hả. Sáng hôm sau phòng giáo viên trưng một tờ bìa mỗi chiều một mét, ai đó đã nắn nót ghi, chữ to như chữ khẩu hiệu: mỗi giáo viên phải là một tấm gương. Tôi cúi đầu làm phô tô cô pi, ngẩng lên lại thấy một hàng chữ song song bên dưới, cũng to và nắn nót: lời khuyên chân thành nhất trong năm. Tôi phẩy tay. Đến trưa, mở cửa bước vào, chưa kịp để cặp xuống sán, chưa kịp bỏ bánh mì ra nhai một miếng cho đỡ đói rồi mơ một giấc ngắn ngủn cho đỡ mệt, tôi thấy cái mặt vành vạnh của tôi chễm trệ trên tờ bìa, nước mắt lã tả, bên cạnh họa sĩ nghiệp dư còn vẽ thêm một cái gương cũng vành vạnh, hào quang chi chít, rồi giữa hai hình tròn cùng bán kính ấy là một dấu bằng ngay ngắn rất đỏ. Tờ bìa mỗi chiều một mét ngồi lại trên tường rất lâu. Đến cuối tháng, người ta vẫn tiếc, người ta không chịu tháo. Người ta bảo nó là kết quả hợp tác của bốn mươi chín giáo viên toàn trường, nó còn có giá trị hơn cả một tờ bích báo, nó đáng ngồi lại đến cuối năm. Chủ nhật bốn giờ chiều. Hắn gọi điện cho tôi. Mặt mày khó khăn. Hóa ra chỉ đắm đắm với tao. Hóa ra tuần nào cũng ngồi khóc trước mặt học trò. Hội phụ

huynh phản đối mày trên Internet, ghi rõ tên mày, trường mày, những lớp mày dạy. Hội phụ huynh lý luận nước mắt của mày biến con cái họ thành những đứa trẻ yếu đuối. Hội phụ huynh dọa sẽ báo cáo lên phó giám đốc rồi giám đốc sở Giáo Dục. Tôi phẩy tay cùng lắm là tôi nghỉ việc. Vô tuyến ngày nào cũng đưa quảng cáo bộ Nội Vụ tìm cán bộ canh tù để trao tặng chế độ đãi ngộ đặc biệt. Nhận được giấy của giám đốc sở Giáo Dục, tôi sẽ nghỉ dạy ngay lập tức. Tôi sẽ tìm lại cho thư viện sáu bộ đáp án, cho phòng giáo vụ sáu cái bằng cát xét, cho phòng thường trực sáu chìa khóa cổng trường, từ hồi được phát vẫn nằm yên trong sáu túi ny lông. Tôi sẽ gói chúng vào các gói khác nha, cho vào sáu hộp xốp, ghi địa chỉ, dán sáu cái tem đặc biệt rồi mang ra bưu điện Belleville quẳng vào sáu thùng thư. Tôi sẽ không bao giờ còn phải xếp hàng mua vé tháng, sáu giờ sáng lặn lội đến trường, chính giữa trưa lặn lội vào phòng giáo viên, vừa gặm bánh mì vừa xem có cái đề nghị nào chân thành và thiện ý giành riêng cho những giọt nước mắt của tôi. Một khi đã làm chủ hai mươi tư giờ một ngày, ba mươi ngày một tháng, tôi sẽ lên một cái thời khóa biểu bê tông, bố mẹ tôi khi nhận được fax cũng phải fax lại chữ thán phục. Hàng ngày, tôi và thằng Vĩnh sẽ thức dậy lúc sáu giờ sáng. Đánh răng rửa mặt xong, hai mẹ con sẽ dùng một bữa điểm tâm sáu món: bánh ngọt, bơ, trứng ốp lếp, giăm bông, xúc xích, thịt nguội. Sáu món Anh Cát Lợi sẽ kết thúc bằng nước chè pha sáu loại mứt. Sáu mươi phút sau, thằng Vĩnh đến trường, tôi cũng đi xe buýt tới phố Tolbiac luyện một tuần sáu buổi Khí Công và Thái Cực Quyền. Đến trưa, luyện võ xong, tôi sẽ ở lại tắm sáu loại dầu thơm, uống sáu loại mật mía với sáu võ sư và sáu mươi đồng môn. Sáu phút sau tôi sẽ có mặt ở cửa hàng cắt tóc của cô Feng Xiao. Tôi dạy cô ấy sáu từ mới Yên Nãn. Cô ấy dạy lại tôi sáu từ mới Quan Thoại. Từ tour Olympic tôi bấm thang máy, đứng sáu giây sau chân chạm sàn đá hoa siêu thị Tang Frères. Sáu chục cái tour của Chinatown còn đang giở tay gói nem, tráng bánh cuốn và nặn há cảo nên tôi mang sáu con chim bồ câu của công ty xuất nhập khẩu thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh từ ngăn đông lạnh qua quầy trả tiền mất chưa đầy sáu phút. Sáu mươi phút trên xe buýt từ cổng Tang Frères đến Belleville, sáu con chim bồ câu cũng vừa vận xả hết đá. Bước chân vào nhà tôi đặt ngay lò hai trăm sáu mươi độ. Sáu giờ chiều, thằng Vĩnh đi học về, rửa mặt mũi chân tay ngồi vào bàn chia với tôi sáu con chim quay húng lù và sáu thìa cơm rang. Nó uống sáu mươi mi-li-lít Coca Cola còn tôi sáu mươi mi-li-lít rượu vang đỏ. Ăn xong bữa tối có đét-xe sáu vị hoa quả và sữa chua sáu vị ta min, tôi và nó sẽ mở kênh M6 theo dõi chiến tranh Irak. Sáu mươi phút sau, thằng Vĩnh xem xong tin tức cộng hòa nhân dân Trung Hoa trên Internet, tôi cũng ngồi vào máy vi tính. Viết được sáu mươi câu sáu chữ, tôi sẽ tắt đèn cời tắt leo lên giường. Trừ thời gian quay trái quay phải, mơ một giấc sáu mươi phút lúc nửa đêm và một giấc sáu mươi phút lúc gần sáng, tôi hoàn toàn có thể bảo đảm giấc ngủ sáu tiếng đầy đặn. Tôi sẽ đặt tên thời khóa biểu ấy là 6&60. Tôi sẽ tôn trọng nó tuyệt đối trong vòng sáu tháng. Tôi sẽ gửi lý lịch đến bộ Nội Vụ. Sáu hôm sau người ta sẽ gọi điện mời tôi lên phỏng vấn. Sáu mươi cân, sáu năm thâm niên ngành giáo dục cộng sáu ngoại ngữ trong đó tiếng Hoa, tiếng Việt vô cùng hiếm với sáu cái đai của Khí Công và Thái cực Quyền, tôi sẽ đánh bại sáu mươi đối thủ khác. Người ta sẽ dẫn tôi đi chọn một căn hộ sáu phòng để thằng Vĩnh có phòng riêng đọc Internet, có phòng riêng tập bóng bàn, có phòng riêng tập Kông Phu. Người ta sẽ hỏi tôi trong sáu loại ô-tô tôi cần xe Renault hay xe Peugeot. Người ta cũng sáu lần đề nghị tôi viết đơn ghi rõ mức lương tháng, số ngày nghỉ, tuổi về hưu mà tôi cho là hợp với tôi hơn cả. Tất cả sẽ đầu vào đấy như sáu cậu nằm với sáu mợ. Tôi phẩy tay. Tôi bảo hấn tôi không sợ. Hấn có stress cho tôi thì cứ việc. Tôi chuẩn bị tinh thần rồi. Thời khóa biểu 6&60 đã lên chính xác từng sáu mươi giây. Từ bộ Giáo Dục tôi sẽ nhảy sáu bước ngoặt mục sang bộ Nội Vụ.

Mười sáu năm sau tôi sẽ hạ cánh an toàn, sổ hưu vàng cầm tay. Thăng Vĩnh đang làm đại diện ở vùng Vịnh. Nếu nó xếp cho tôi một chân phiên dịch thì tốt, càng được dịp cho sáu nhân vật của tôi nói rộng quan hệ. Nếu thương nhân Việt Nam vẫn chưa nhảy dù vào Bagdad hay có đến cũng tự gặp gỡ đối tác và kí hợp đồng bằng tiếng mẹ đẻ thì tôi sẽ ngồi nhà chăm sóc thăng Vĩnh, sổ hưu vàng bộ Nội Vụ vẫn cứ vàng, sáu nhân vật của tôi sẽ treo lên lưng lạc đà, cầm bản đồ, đeo ba lô, làm sáu mươi vòng sa mạc Sahara. Ngày ngày tôi sẽ mua sáu con chim về tắm hứng lều rồi quay rồi chia với thăng Vĩnh. Tôi sẽ trồng sáu mươi mét vuông rau đậu mồng tơi. Khí hậu vùng Vịnh không xa khí hậu Hà Nội là mấy. Không cần nhổ cỏ, đuổi chim, không cần tưới nước mưa pha nước tiểu, cây nào cây nấy cũng cao sáu mươi phân. Sáu năm làm đại diện, thăng Vĩnh không còn biết sừng hống là gì. Tôi đã chuẩn bị tinh thần rồi. Tôi dự kiến mọi trường hợp. Tôi đợi mãi mà chẳng thấy giám đốc sở Giáo Dục nào viết thư. Con Yamina tìm được sáu dịp chia tay với tôi, sáu dịp sáu cái khăn mùi xoa để tôi cầm đi lau kính. Mẹ nó cũng gọi điện cho tôi sáu lần ở phòng giáo viên, vẫn chỉ khóc chẳng nói được câu gì, vẫn vô tình rơi đúng vào sáu giờ sáng cả nhà đang ngủ, thăng Vĩnh nằm giữa, chân trái gác lên bụng tôi, chân phải đè lên đùi Thụy. Sáu hôm sau thăng Yasin mang đến túi đồ ăn mẹ nó làm để tôi chóng lên mười sáu cân. Tôi mở ra thấy sáu con chim rải cánh trên lớp rau xanh biếc, không biết rau gì. Sau này tôi tìm được trong thư viện sáu quyển sách giới thiệu món ăn Bắc Phi. Món bồ câu mật ong rừng được coi là ông tổ sáu đời của món chim quay hứng lều, bao giờ cũng được dọn với sáu loại rau xanh biếc, không ai biết tên, không ai thấy bày bán ở chợ. Sáu loại rau ấy trộn với nhau vừa ngọt vừa mát, không cần nuốt cũng trôi vào dạ dày. Sáu loại rau ấy, những người mắc bệnh sừng hống kinh niên vô cùng tâm đắc. Sau này, tôi còn gặp sáu đứa học trò tên là Yamina, sáu đứa có sáu thăng em tên là Yasin. Cuối năm chúng nó cũng tặng tôi sáu cái khăn mùi xoa, thêu sáu cái hoa sáu cái lá. Nhưng chỉ có con bé này là tôi nhớ nhất. Sáu con chim rải cánh trên lớp rau sáu loại xanh biếc của mẹ nó, tôi cũng không quên...

[VII]

I'm yellow

Ga Hàng Cỏ mười hai giờ đêm.

Tôi đợi tàu. Tôi mặc một áo sơ mi. Khăn, mũ, áo len, áo khoác trong túi du lịch. Tôi lo tàu đến ga khi tôi đang ngủ. Tôi không dám ngủ. Tôi biết chỉ cần một bậc thềm là tôi cũng sẽ ngủ ngon lành. Tôi không đi hỏi giờ tàu. Tôi cũng không đi mua vé tàu. Tôi lo ông trưởng tàu thối còi rồi mà tôi vẫn ở trong phòng vé. Tôi lo giá vé tăng năm lần từ năm nay. Tôi lo tiền Việt lạm phát năm mươi lần từ ngày tranh tôi được khách du lịch nước ngoài mang về làm lưu niệm. Tôi lo xếp hàng hai tiếng mới đến lượt. Tôi lo nói nhầm mua một vé đi Hà Nội, xuống ga Hàng Cỏ chứ không phải ga Yên Viên. Cô bán vé sẽ cầm mi-cờ-rô gọi đội bảo vệ. Tám nhân viên sẽ xúm lại nhét cổ tay tôi vào một ổ khoá số tám, nhét toàn bộ thân thể tôi vào một cái xe ô tô chum kín rồi chở cả người cả khóa sang bệnh viện thần kinh Châu Quì. Tám giờ tối ngày mai, xem xong chương trình văn hóa nghệ thuật ở đài truyền hình Hà Nội, nhận được điện thoại, Loan mới mang hộ khẩu và hồ sơ bệnh án của tôi tới gặp giám đốc bệnh viện. Vết nứt ở hộp sọ, bệnh viện Hà Nội còn trả lại thì bệnh viện Châu Quì cũng

chẳng có lý do gì mà giữ. Tôi sẽ theo Loan về điều trị tại gia. Mọi việc sẽ trở lại như cũ. Bản hợp đồng đã hủy hóa ra vẫn còn hiệu lực. Còn hiệu lực đến bao giờ, tôi không dám nghĩ tiếp.

Loan rất ghét ngồi tàu. Cô ấy bảo không muốn dính dáng tới ngành đường sắt. Khi tranh tôi chưa bước được vào gallery thì chúng tôi chỉ quanh quẩn Hà Nội. Khi tranh tôi bắt đầu được năm chục đô la một bức, Loan bảo phải về quê ra mắt họ hàng. Họ hàng không trách móc gì. Họ hàng vẫn gửi cho vải thiều và bánh đậu xanh. Nhưng phải ra mắt. Cô ấy gọi hai xe ôm. Hai tiếng sau, hai cái xe đã đỗ trước cổng nhà ở thị xã Hải Dương. Chúng tôi vào chào hỏi mấy chục người trong gia đình Loan, ăn hết hai chùm vải thiều với hai hộp bánh đậu xanh Rồng Vàng, đầu giờ chiều lại ôm lưng hai anh lái quay về Hà Nội.

Khi còn độc thân, tôi đã đi nhiều nơi. Bắc, Trung, Nam, không miền nào xa hơn miền nào, không giọng nào khó nghe hơn giọng nào. Một năm vài chục lần, tôi đeo ba lô nhảy tàu. Tôi quen hết các ông kiểm vé. Ông kiểm vé nào cũng chỉ lấy của tôi vài điều thuốc, vỗ vào vai tôi mấy cái rồi để tôi tự thân vận động, còn ghế thì ngồi, hết ghế thì đứng, hết cả chỗ đứng thì vào nhà vệ sinh, nhà vệ sinh mà khóa bên trong thì sang rửa bát, lau bàn giúp cô cấp dưỡng. Một năm vài chục lần nhảy tàu, tôi thuộc mặt thuộc tên gần hết các cô cấp dưỡng ngành đường sắt. Tôi gặp Loan ở Hải Phòng. Loan là cô cấp dưỡng cuối cùng của ngành đường sắt mà tôi chưa biết mặt biết tên. Tôi giúp Loan rửa bát lau bàn cho tàu Hải Phòng-Lạng Sơn. Chỉ một lần nhảy tàu đi Lạng Sơn mà tôi mất trọn năm năm. Ba mươi chín tuổi, tôi dè chừng tất cả các cô cấp dưỡng ngành đường sắt, tất cả các cô tên Loan, cô nào tên Loan cũng từng là cấp dưỡng ngành đường sắt.

Tôi không nhớ tôi đã lên tàu lúc mấy giờ. Tôi cũng không nhớ tàu tới ga nào thì chị ta đến ngồi ở hàng ghế cuối cùng. Trong toa vẫn còn vài chỗ. Mọi người ăn uống, nói chuyện như pháo rang. Tôi tìm một góc nhìn ra cửa sổ. Từ nửa ngày nay, tôi hút thuốc. Khói thuốc giúp tôi khỏi phải ngửi mùi đồ ăn, khỏi phải nhớ những bữa cơm của Loan năm năm qua bao giờ cũng đủ dinh dưỡng đúng tiêu chuẩn cấp dưỡng ngành đường sắt. Đủ dinh dưỡng nhất trong năm mươi ngày cuối cùng, trong món trứng không hiểu bao nhiêu quả, không hiểu rán hay xào hay nấu canh hay luộc, nhưng chắc chắn là đúng tiêu chuẩn, chắc chắn đến độ nó trở thành thực đơn duy nhất cho một trăm năm mươi bữa ăn cuối cùng của tôi. Tôi phải hút thuốc năm ngày nữa mới thêm cầm dưa và cơm, rồi phải hút năm mươi ngày nữa mới dám động đến các món trứng. Loan rất chính xác trong cách trừng trị tôi.

Chị ta ngồi nhìn ra cửa sổ. Người ta vẫn ăn uống nói chuyện như pháo rang. Người ta vẫn lên xuống như trong chợ. Tôi tưởng chị ta phải đi từ lâu. Tôi sang toa bên cạnh đi vệ sinh, xếp mấy lần hàng, xì mũi nhổ nước bọt mấy cái quay về vẫn thấy chị ta ở đấy. Tôi dập thuốc lá, theo ông kiểm vé vào phòng trưởng tàu, uống vài chén rượu, nghe vài chuyện giời ơi đất hỡi. Ở ga Nam Định tôi gặp lại một thằng bạn cùng hội nhảy tàu. Bây giờ nó vẫn nhảy tàu nhưng mỗi lần nhảy mang theo mấy chục lon bia với một phích đá. Nó bảo phải nuôi vợ nuôi con. Từ ngày lấy vợ, nó nhảy thêm xe khách. Từ ngày vợ nó đẻ con, nó nhảy thêm cả xe vận tải lẫn xe du lịch. Nó bảo như đại ca là sướng nhất. Thời nhảy tàu vô tư ngày xưa là sướng nhất. Tàu chuẩn bị chạy thì nó nhảy xuống, khéo léo hơn cả cách đây năm năm. Cách đây năm năm, một năm nó nhảy tàu mười lăm lần. Bây giờ, một ngày có mười lăm chuyến

tàu qua ga Nam Định, năm mươi cái xe khách đỗ trước cửa nhà ga Nam Định, và bao nhiêu xe vận tải, xe du lịch chạy ngang nhà ga Nam Định.

Tôi lang thang khắp các toa nhưng toa bếp thì tôi tránh từ xa. Ông kiểm vé đi qua võ vai sợ làm rẽ đường sắt rồi hả.

Tàu đến Vinh lúc nửa đêm. Trong toa người lớn dựa vào ghế, trẻ con nằm thẳng xuống sàn, ai cũng mê một ngủ. Thành phố Vinh đập dồn ngoài cửa sổ. Tôi đã từng ở đây một tuần. Một tuần không kỉ niệm. Chữ kỉ niệm khiến tôi díp cả mắt. Hai cái nhà năm tầng do Liên Xô xây dựng, hai cái Twin Towers của Vinh, là hình ảnh cuối cùng trước khi tôi làm một giấc dài vô tận. Chưa bao giờ tôi ngủ ngon lành đến thế. Chưa bao giờ tôi thức dậy khoan khoái như vậy. Hình như chị ta mấp máy môi chào. Tôi giơ tay vẫy vẫy. Tôi không hiểu tại sao tôi có hành động ấy. Cả toa vẫn mê một ngủ. Hóa ra tôi chỉ chớp mắt có một lúc. Hóa ra một giấc ngủ không có Loan bên cạnh còn dễ chịu hơn cả tôi tưởng. Chẳng ai buồn chú ý đến cái vẫy tay của tôi. Tôi lại giơ tay vẫy vẫy. Tôi vẫn không hiểu tại sao tôi có hành động ấy. Chị ta đặt tay vào ngực mình rồi lại chỉ về ngực tôi. Tôi nhún vai. Tôi cũng không biết tôi sẽ xuống ga nào. Chị ta nhún vai theo. Tôi nhìn chị ta dè chừng. Tôi tự nhắc tôi biết mùi tự do mới được quá một ngày.

Tôi bỏ thuốc lá ra hút. Đầu kia chị ta lại mấp máy môi. Tôi lờ. Tôi cảnh giác. Loan ngày đầu tiên cũng không dám lộ liễu như thế. Tôi đốt hết điếu này sang điếu khác. Hành khách trong toa tỏ thái độ. Một đàn khách nhà quê bật dậy bảo tôi chán đời đi chỗ khác mà tự tử. Tôi dập thuốc, cho khăn mặt vào túi du lịch, buộc lại dây giày, chụp mũ lên đầu. Hành khách trong toa lại tỏ thái độ. Họ chúc tôi thượng lộ bình an. Tôi phẩy tay. Loan cũng chúc tôi thượng lộ bình an. Bọn nhảy tàu chuyên nghiệp không bao giờ nói với nhau câu đấy. Chúng tôi thoáng thấy nhau trên tàu là tránh nhau từ xa. Thăng lên sau tự động nhường tàu cho thăng lên trước. Luật nhảy tàu thăng bạn lúc này vẫn còn nhớ. Chạy dưới đất được một đoạn, nó mới ngoái cổ giơ tay vẫy vẫy. Tôi cũng giơ tay vẫy vẫy. Chúng tôi đã từng làm thế với nhau ít nhất mười hai lần trong quá khứ. Lần nào lên tàu Nam Định tôi cũng chạm mặt nó. Nó lên trước tôi nhường nó. Nó lên sau nó nhường tôi. Cứ theo luật mà quyết. Về sau tôi gọi nó là thăng Nam Định. Thăng Nam Định trẻ nhất trong hội nhảy tàu chuyên nghiệp. Vừa trẻ vừa đẹp trai. Tôi lớn tuổi hơn. Chắc vì thế mới được gọi là đại ca.

Thăng trắng nhất là thăng Ninh Bình. Đã trắng lại hay đeo kính râm, đội mũ phớt. Nó đứng ở sân ga, các cô thò cả người ra cửa sổ vẫy khăn mùi xoa rồi rút. Nhưng thấy tôi đã ở trên tàu nó chẳng dám lên. Các cô lại ngẩn tò te xem nó và tôi vẫy nhau như trong phim tình báo Liên Xô nhiều tập. Tôi nhờ nó được thơm lây. Tàu đến ga Ninh Bình là tôi vuốt tóc vuốt áo chuẩn bị chút nữa vẫy tay cùng nó cho oai.

Thăng đen nhất là thăng Đồng Hới. Hôm nào tàu qua Đồng Hới mà đúng vào đêm thì khó mà nhận ra nó. Nó biết ý, nó châm một điếu thuốc rồi đứng ngay ở cửa ra vào mà hút.

Thăng tôi hay chạm mặt ở Huế vừa cao vừa gầy. Tàu đến ga Huế nếu không nghe thấy nó đang rập rình ghi-ta thì anh em khác mới nhảy lên. Mười năm, tôi chỉ nghe nó hát độc một bài Diễm Xưa. Chỉ cần nó hăng giọng một cái là những người xung quanh không ai dám

động đây. Ông kiểm vé đi qua vở vai nó bảo giá tàu nào cũng có một vài ca sĩ như nó thì các đội bảo vệ được ngồi chơi xơi nước cả ngày. Mấy cô nữ sinh cũng hay mua vé lên tàu Huế. Ngồi nghe nó hát một lần Diễm Xưa, ngược mắt nhìn nó một cái rồi lại cúi đầu lấy tàu quay về. Có lần tôi đứng dưới đất dòm lên thấy cả toa tím lịm, cứ như trường Đồng Khánh mới chuyển về đây. Quay sang bên cạnh chạm phải mấy chục nam sinh, sơ mi trắng, tóc chải ngôi, cũng đang dựa gốc cây nghe mưa vẫn mưa bay trên tầng tháp cổ. Nó là thằng duy nhất tôi không gọi theo tên ga. Trong trí nhớ của tôi, nó là thằng Diễm Xưa. Về sau có dịp nghe Diễm Xưa thể nào tôi cũng nhớ đến nó.

Thằng Nha Trang cũng tài tử không kém. Cũng rập rình ghi ta trên tàu suốt ngày suốt đêm. Cũng hát độc một bài duy nhất. Không biết có phải của Trịnh Công Sơn hay không nhưng cũng bồi hồi lắm. Tôi đứng đợi bên dưới lần nào cũng nghe thấy nó tha thiết ôi Nha Trang mùa thu lại về, trong nụ cười và trong ánh mắt say mê, cò đỏ tung bay, cuộc đời mới, mùa thu gió lộng, thuyền ra khơi xa, biển quê ta rục rĩ chân trời. Hành khách trên toa vỗ tay rầm rập. Nhiều cô còn năn nỉ xin được hát cùng với nó. Nó song ca cũng tài tử không kém đơn ca, giọng ai nó cũng điều khiển được, cũng tìm cách đệm nhạc cho duyên dáng. Hát cùng nó, cô miền Bắc không dám lên cao chót vót, cô miền Nam tự động bỏ bớt nốt trầm, cô miền Trung cố phát âm cho thật chuẩn. Ông kiểm vé đi qua vở vai cả hai bảo nhớ nộp đơn xin vào đoàn ca múa nhạc nhẹ Đường Sắt.

Thằng Sài Gòn suốt đời diện quần bò áo bò, chân đi tông Thái, ví da to dùng nhét ở mông. Tôi với nó chạm mặt nhau bao giờ cũng dừng lại vài phút, bắt tay đàng hoàng. Nó gọi tôi là đại ca Hà Nội. Tôi gọi nó là đại ca Sài Gòn. Tôi rút một điều Thủ Đô đưa cho nó thì nó nhất quyết rút bật lửa châm cho tôi một điều ba số năm. Có lần bỏ bao thuốc ra chẳng còn điều nào, nó bảo tôi đợi rồi chạy vào quán cà phê ngay cạnh ga, hai phút sau đã thấy bung ra một khay nhựa nhà hàng cho mượn, trên khay một bao thuốc ba số năm chưa bóc tem và hai ly cà phê Trung Nguyên thơm phức. Tôi ngại. Tôi bảo nó đừng gọi tôi là đại ca Hà Nội. Thằng Hà Nội, thằng Bắc kì, thằng Rau Muống, thằng Đồng ý nhất trí nhưng không tán thành, thằng gì gì cũng được nhưng đừng đại ca Hà Nội. Nó im lặng cười. Tôi hỏi lẽ gì mà nó gần bó với hội nhảy tàu. Nó cũng im lặng cười. Tôi bảo tôi ngờ nó có điều muốn tâm sự. Nó vẫn im lặng cười. Tôi không biết tiếp tục như thế nào. Chúng tôi chia tay nhau. Mấy tháng sau gặp, lại đại ca Hà Nội, đại ca Sài Gòn.

Thằng Thanh Hóa tôi cũng không quên. Nó có khuôn mặt tròn, tóc cắt ngắn, vẻ thư sinh. Lần cuối cùng gặp nó khi tôi đã chễm trệ trên tàu từ nửa ngày. Nó lại gần. Nó bảo nó biết luật nhưng bây giờ mà nhảy xuống tìm tàu khác thì nó không về kịp. Cô người yêu đang đợi nó ở ga Vinh. Cô người yêu đã trốn gia đình đi lại với nó. Ngày mai cả hai chúng nó lên tàu vào Nam. Mua vé hẵn hoi. Nó chán nhảy tàu rồi. Cô người yêu bắt nó hứa phải giải nghệ hoàn toàn. Chúng nó sẽ vào Nam xây dựng cuộc sống mới. Nó cũng muốn nhân tiện chào tôi. Anh em mang tiếng chạm mặt nhau san sát thế mà chưa có dịp nói với nhau câu nào. Nó bảo bao giờ vào Nam nhớ ghé nhà nó chơi. Nhưng kể chuyện vui chứ đừng kể chuyện cũ. Nó buồn mà cô người yêu cũng không bằng lòng. Cô người yêu bắt nó hứa phải quên hết quá khứ nhảy tàu. Đến ga Thanh Hóa, nó nhảy xuống. Từ dưới đất nó giơ tay lên nắm tay tôi, lắc lắc mấy cái bảo đại ca đi thượng lộ bình an. Xong nó cười, nó hỏi đại ca thấy em đã hoà nhập

với cuộc sống mới chưa. Nó định kể tiếp về cô người yêu thì tàu chuyển bánh. Nó giờ tay vẩy vẩy, vừa vẩy vừa kêu đại ca đi thượng lộ bình an.

Loan không trốn gia đình theo tôi. Loan cũng chưa bao giờ bắt tôi phải hứa quên hết quá khứ nhảy tàu. Đăng kí kết hôn xong, về đến nhà, Loan quăng ba lô của tôi vào một cái chậu nhôm. Loan bình tĩnh lấy ra một can xăng. Tôi không hiểu Loan mua xăng từ lúc nào. Cả hai chúng tôi xe đạp còn đi mượn nói gì đến xe máy. Tôi giằng lấy can xăng. Tôi dọa Loan hỏa hoạn. Một năm mấy chục lần nhảy tàu tôi biết tất cả các cô cấp dưỡng ngành đường sắt đều từng nhận kỉ luật vì tội đốt tàu. Tàu Thống Nhất vài quý lại bị đốt mất mấy toa không do hạn hán, cháy rừng thì cũng do các cô cấp dưỡng. Loan bảo vứt mấy cái của nợ đi đâu thì vứt. Nói xong, cô ấy vứt chiếc ba lô vào sọt rác để làm mẫu. Những gì liên quan đến quá khứ nhảy tàu của tôi đều được Loan gọi là mấy cái của nợ. Chiếc ba lô, bộ quần áo công nhân, cái bàn chải đánh răng gãy cán là những cái của nợ. Ngáy, hút thuốc lá, húp mì ăn liền, tắm không xoa xà phòng, ngáp không che mồm là mấy thói quen của nợ. Các ông kiểm vé ngày xưa cũng nhận thêm biệt danh là mấy ông của nợ. Mấy ông của nợ lại đến ám. Mấy ông của nợ nhổ đầy bã chè ra sàn. Mấy ông của nợ châm đóm thuốc Lào châm luôn cả khăn giải bàn. Mấy ông của nợ cho con bé con cái bánh thiêu làm bụng nó sôi sùng sục cả đêm. Mấy ông của nợ xe đầy bùn mà dắt vào nhà. Mấy ông của nợ khăn hôi rình rình dăm treo cạnh áo người ta. Mấy ông của nợ suốt tuần không tắm vừa bước chân đến cửa đã chui vào chăn, chưa đặt lưng đã ngáy như máy cày.

Hôm qua khi tôi rời khỏi nhà, Loan vừa cười vừa nói lại giang hồ cùng với mấy ông của nợ hủ. Từ giang hồ Loan chỉ sử dụng nội bộ. Trước mặt đồng nghiệp, người quen, Loan giới thiệu tôi là họa sĩ tốt nghiệp đại học mỹ thuật Hà Nội, từng có nhiều triển lãm cá nhân và tập thể. Hôm về ra mắt gia đình cô ấy ở Hải Dương, Loan bảo một tác phẩm của nhà con giá trị bằng một tạ vải thiều. Anh nhà báo đến tìm tin viết bài nhân bảy mươi năm thành lập trường Mỹ Thuật, Loan chỉ tranh tôi giải thích nghệ thuật phải được đúc kết từ kiến thức hàn lâm và kinh nghiệm thực tế. Không biết Loan còn giải thích những gì mà hôm sau trong báo Lao Động, anh nhà báo ca ngợi tôi là một họa sĩ đích thực, sau khi đạt thành tích xuất sắc ở trường đại học đã đeo ba lô lặn lội khắp mọi miền đất nước. Cả từ nhảy tàu lẫn từ giang hồ đều không có mặt trong bài báo. Loan gọi đấy là phương pháp quảng cáo. Loan bảo quảng cáo như thế cũng chưa tệ nhị bằng các họa sĩ khác. Các họa sĩ khác bán được một bức hai trăm đô thì quảng cáo vừa đấy đi một chục bức, bức nào cũng trên một nghìn. Các họa sĩ khác ra nước ngoài móc hai cái tranh cạnh hai mươi cái nón lá trong cửa hàng nón lá Đông Nam Á thì quảng cáo đã được một gallery nghệ thuật nổi tiếng thế giới mời trưng bày tác phẩm cá nhân. Loan bảo các ngành khác mất ba mươi phần trăm tổng chi phí mới được người ta để mắt đến, chỉ mỗi ngành hội họa là quảng cáo vô tư. Loan là cấp dưỡng đường sắt đầu tiên chuyển ngành sang quảng cáo hội họa. Loan sẽ trở thành bất tử. Mọi tính toán của Loan đều chính xác, đều hướng về sự bất tử.

Chị ta không hiểu bằng cách nào cũng đứng ngay cạnh tôi.

Tôi bỏ thuốc ra hút. Ông kiểm vé đi qua vỗ vai xin một điếu, vỗ thêm cái nữa chúc thượng lộ bình an. Tàu đến một ga nhỏ. Nhà ga thông báo tàu chỉ dừng ba mươi giây. Phịch một cái hai chân đã chạm đất. Thói quen hóa ra cũng không bị Loan vứt vào sọt rác cùng với

cái ba lô. Tôi nhón chân định bước. Chị ta ú ớ. Chị ta giơ tay về phía tôi vẫy vẫy. Chị ta loay hoay mãi không dám nhảy. Hành khách trong toa thò cổ ra nhìn. Thêm cả cái cần cổ của ông kiểm vé. Không ai buồn động đậy. Tôi đành quay lại giơ tay cho chị ta nắm. Tôi vẫn cảnh giác. Tôi tự nhắc tôi biết mùi tự do mới được quá một ngày.

Đứng thẳng người, chị ta đã bảo tôi đi đâu cho chị ta theo với. Hóa ra chị ta cũng biết nói. Mặt khó đăm đăm nhưng giọng không đến nỗi. Ba bốn tạp âm trộn vào nhau nhưng không đến nỗi. Tôi cảnh giác cao độ. Giọng Loan ngày xưa mềm như bún. Về sau nó còn mềm hơn cả bún mỗi khi gặp các chủ gallery và các anh nhà báo. Loan cũng bảo đấy là phương pháp quảng cáo. Tôi tự nhủ tôi cần cảnh giác hơn nữa. Tôi nhún vai. Tôi bảo chị ta tôi cũng không biết đi đâu, thậm chí không biết ga này tên gì. Chị ta nhún vai theo. Tôi diên tiết. Tôi quay lưng bỏ đi.

Chị ta chạy theo. Chị ta bảo tôi đi đâu cho chị ta theo với. Chị ta càng tha thiết, tôi càng diên tiết. Tôi dập thuốc lá. Tôi hỏi chị ta có biết nhà tù là gì không. Chị ta gật đầu. Tôi bảo tôi vừa hết hạn tù. Chị ta gật đầu. Tôi bảo tôi chỉ muốn được đi cho đến lúc chân mỏi dừ, được ngủ khi nào mắt díp lại, được hút thuốc lá trừ cơm, được ngáp bao nhiêu lần cũng không phải lấy tay che mắt, rồi cười rồi xin lỗi rồi cảm ơn. Chị ta gật đầu. Tôi bảo tôi ghét tất cả các qui tắc. Chị ta gật đầu. Tôi bảo tôi coi khinh tất cả các phép lịch sự. Chị ta gật đầu. Tôi bảo tôi kị nhất câu thượng lộ bình an. Chị ta gật đầu. Chị ta có vẻ hiểu hết. Tôi cúi đầu đi tiếp.

Chị ta lại chạy theo. Tôi làm như không nghe thấy. Tôi bước mãi miết. Chị ta vẫn lon ton chạy theo. Một tháng liền Loan cũng lon ton sau tôi. Bây giờ tôi cảnh giác cao độ. Tôi thề sẽ không lùi một bước. Tôi đi được một đoạn. Rồi một đoạn rất xa. Rồi một đoạn không biết xa đến mức nào.

Đường xá ngoằn ngoèo biến mất trong màu đen. Tôi đã từng đi như thế bao nhiêu lần. Rồi lại nghĩ tới nó bao nhiêu lần năm năm vừa qua. Loan rất ghét ngồi tàu. Loan thề không còn dính dáng đến ngành đường sắt. Loan không thích một phương tiện giao thông nào. Cả công cộng lẫn cá nhân. Chuyển về quê cô ấy bằng xe ôm là lần duy nhất chúng tôi rời Hà Nội. Sau này, khi tranh tôi, nhờ phương pháp quảng cáo của Loan, lên một trăm đô la một bức, cô ấy cũng không chịu đi đâu. Bố Loan tôi không bao giờ gặp lại. Mẹ cô ấy đến bệnh viện hôm Loan vừa đẻ, đặt lên bàn hai chùm vải thiều, ngồi bế cháu nửa tiếng rồi đi. Loan không nói gì. Tôi cũng không hỏi. Mẹ Loan đến thăm thêm một lần nữa. Một năm sau. Mẹ Loan mang cho con bé con hai hộp bánh đậu xanh Rồng Vàng, bế nó nửa tiếng, bón cho nó nửa bát cơm, xong lại đi.

Đó là lần cuối cùng tôi gặp mẹ vợ. Bà cũng là người duy nhất trong gia đình đến thăm Loan. Tôi gợi ý cô ấy mang con bé con về chơi Hải Dương. Để nó biết mùi vải thiều. Loan vừa cười vừa bảo bao giờ tranh tôi lên giá một nghìn đô, nhà có ô tô thì về một thể, chở hẳn hai sọt vải thiều ra Hà Nội ăn dần.

Tôi không hiểu Loan nói thật hay nói đùa. Tôi không bao giờ hiểu Loan nói thật hay nói đùa. Cô ấy rất giỏi vừa nói vừa cười. Cô ấy có tài làm người khác chột dạ. Các chủ gallery và

các anh nhà báo cũng nhiều khi chột dạ. Loan bảo đấy cũng là phương pháp quảng cáo. Tôi cũng chột dạ khi nghe Loan nói tranh tôi có ngày lên giá một nghìn đô. Loan theo dõi thị trường tranh Việt Nam như các doanh nghiệp Việt Nam theo dõi thị trường đô la quốc tế. Thứ bảy hàng tuần, cô ấy mặc váy, đeo kính râm đi khảo sát tình hình gallery Hà Nội. Loan gọi đấy là mác két tinh. Chủ nhật, cô ấy ngồi nửa ngày lên danh sách những thứ tôi phải vẽ cho tuần tới. Loan gọi đấy là đơn đặt hàng.

Những năm đầu, có lúc trong nhà chật ních tĩnh vật, có lúc tháp Rùa lại xếp thành mấy hàng, rồi trừu tượng chạy cả vào bếp nằm giữa nồi niêu xoong chảo, rồi hoàng hôn trên biển đoàn thuyền đánh cá tấn công các gậm giường, gậm bàn, gậm ghế, gậm tủ, gậm chạn.

Thời ngây ngô cũng qua rất nhanh, y hệt như cái buổi sáng Loan gọi điện cho ba chục quán cà phê toàn Hà Nội đến khuân ba tiếng hết sạch cả tĩnh vật lẫn tháp Rùa lẫn trừu tượng lẫn đoàn thuyền đánh cá. Thời thơ ngây cũng qua rất nhanh, tranh của tôi bắt đầu được các gallery như nhờ để mắt tới, được các anh nhà báo như nhờ viết cho vài bài, được các khách du lịch nước ngoài như nhờ mua về trang trí phòng khách.

Sáng thứ hai, trước khi đi làm, bao giờ Loan cũng tự tay pha cho tôi một tách cà phê, rồi lại tự tay đưa cho tôi cái đơn đặt hàng cô ấy lên hôm trước. Từ hai năm nay hợp đồng của chúng tôi là hai ngày một tranh. Tôi có nhiệm vụ sản xuất. Loan có nhiệm vụ chuyển nó thành đô la.

Từ hai năm nay, Loan đoán đâu trúng đó. Loan bảo năm mươi cái phố cổ Hội An đi trong ba tháng thì đến đến ngày thứ chín mươi một các gallery như nhờ đã eo éo gọi điện. Loan bảo công ty du lịch Bình Trị Thiên vừa ra quyết định lùa khách nước ngoài của cả nước đến nhìn mái thư viện vua Thành Thái mới thay ngói đầu năm, y như rằng một trăm cái chiều Đại Nội chưa cái nào kịp treo lên tường đã bị mang thẳng ra sân bay. Loan bảo em bé với hoa sen cứ mỗi bức một tông, hoa trước, hoa sau, hoa phải, hoa trái, em bé trai, em bé gái, em bé ba tuổi, năm tuổi, bảy tuổi, em bé áo ngắn tay, em bé áo dài tay, áo hoa, áo trơn, làm thế nào thì làm, bìa thế nào thì bìa, phải ra được năm mươi cái trong vòng một trăm ngày. Tôi sợ. Năm mươi em bé mà không ra được khỏi nhà thì biết nhốt vào đâu. Loan vừa cười vừa nói mác két tinh của cô ấy đã vào thẳng ủy ban nhân dân thành phố, đã dò được mười cái giấy phép xây dựng của mười khách sạn du lịch, mác két tinh của cô ấy nhận định chỉ cần mỗi khách sạn nhận cho năm em bé là xong.

Một trăm ngày sau, tôi đang tĩa áo hoa cho em bé cuối cùng thì một khách sạn đánh xe đến nhắc đi hai mươi em bé gái từ ba đến bảy tuổi. Một tuần sau, một khách sạn khác gọi điện đặt mười em bé, trai hay gái, đậm hay nhạt, buồn hay vui, không quan trọng. Một tháng sau, con bé con nhà tôi thần thờ bảo chẳng còn bạn nào mà chơi với nó.

Cách đây năm năm, khi Loan còn chưa biết cả phương pháp quảng cáo lẫn mác két tinh, trên đường đi đăng kí kết hôn, tôi bảo cô ấy nếu thay đổi ý kiến cũng chẳng muộn. Loan vừa cười vừa nói bạn cô ấy là nhà báo, bạn cô ấy nhận định vẽ tranh là nghề dễ sống nhất hiện nay, hơn cả buôn bán bất động sản, hơn cả mở ngân hàng tư thương. Một lúc sau, cô ấy lại vừa cười vừa nói bạn cô ấy đánh máy cho công ty BMW, bạn cô ấy nhận định BMW xịn nhất

hiện nay ở trong tay các hoạ sĩ chứ không phải các ủy viên bộ Chính Trị, cũng không phải các chủ đường dây buôn lậu hờ-rô-in.

Đêm hôm qua trước khi tôi vĩnh viễn rời khỏi nhà, Loan lại vừa cười vừa nói vịnh Hạ Long dự đoán mùa hè tới sẽ có thêm năm lần khách du lịch nước ngoài đến bơi thuyền, năm mươi bức tranh tôi vẽ năm mươi ngày vừa qua có thể ghi giá không những hai trăm đô la mà thậm chí năm lần hơn thế. Năm mươi bức tranh ấy giống vịnh Hạ Long đến mức nào Loan không cần biết, nhưng năm mươi bức tranh ấy có thể giúp Loan mang con bé con về Hải Dương ra mắt họ hàng. Để nó biết mùi vải thiều. Loan bảo tôi đã nhầm. Cô ấy không thích ngồi tàu, không thích đi xe máy, nhưng BMW là phương tiện giao thông cô ấy chấp nhận được. Cô ấy chỉ thấy BMW đậm xe máy chứ chưa thấy xe máy đậm BMW bao giờ. Năm mươi ngày qua trong lúc tôi bận rộn sản xuất vịnh Hạ Long, cô ấy đã thi xong bằng lái, bạn cô ấy cũng đã chọn cho cô ấy một cái BMW xanh lá mạ gắn hộp tự động. Bằng lái xe chỉ để đưa cho cảnh sát giao thông ngắm chứ BMW xanh lá mạ của cô ấy không cần lái cứ thấy đèn đỏ thì dừng, đèn xanh thì đi, thấy ô tô tải thì lùi trước, thấy xe đò rim thì xông lên. Hộp tự động là phát minh của thế kỉ. Khi tôi đặt chân lên tàu Thống Nhất cũng là lúc hai mẹ con cô ấy đi xích lô đến thử hộp tự động. Cô ấy là cấp dưỡng ngành đường sắt đầu tiên đi BMW gắn hộp tự động. Cô ấy là người Việt Nam đầu tiên có trong tay phát minh thế kỉ. Cô ấy sẽ trở nên bất tử. Mọi tính toán của Loan đều chính xác. Mọi tính toán của cô ấy đều hướng tới sự bất tử.

Tôi đeo túi du lịch lên vai, vừa đeo vừa tiếc cái ba lô Loan vứt vào sọt rác. Tôi đã đi được một đoạn xa. Xa bao lâu tôi không cần biết. Về hướng nào tôi cũng không cần biết. Tôi cảm đầu bước. Thỉnh thoảng dừng lại bầu vào tai. Tai đau nhói. Tôi đã ngồi tàu mười hai tiếng, sân ga Hàng Cỏ đã ở lại sau lưng mười hai tiếng. Loan có phóng BMW theo tàu Thống Nhất mười hai tiếng cũng không ngờ tôi nhảy xuống ga này. Loan đi qua Vinh thế nào cũng ghé thăm hai cái Twin Towers. Hai cái Twin Towers thế nào cũng đang có triển lãm BMW toàn quốc trưng bày mười mẫu xe gắn hộp tự động và mười họa sĩ đại diện tỉnh Nghệ An. Mười tác phẩm sơn dầu, sơn mài, thuốc nước, lụa, mực tàu, giấy gió, khảm trai, tượng gỗ, tượng đồng, đục đá, mười tác phẩm theo chủ đề Làng Sen. Mười tác phẩm thế nào cũng được các Việt kiều làng Sen trân trọng trả một triệu đồng một bức, trân trọng vác về Pháp treo lên tường, qua hải quan sân bay Nội Bài trân trọng chia giấy chứng nhận của hai Vinh's Twin Towers không công an nào dám sờ đến tác phẩm nghệ thuật. Loan sẽ rút máy di động hỏi ý kiến cô bạn mới mở Gallery phố Tràng Tiền. Cô bạn sẽ khuyên lấy bức khảm trai, mang về ghi giá năm lần hơn thế. Việt kiều làng Sen ghé Hà Nội thăm Tháp Rùa sẽ trân trọng trả bằng thẻ tín dụng quốc tế, trân trọng bọc bông với nhồi mút, trân trọng gửi hàng chậm, trân trọng bảo người nhà đem xe ô tô ra đón ở Charles de Gaulle, đợi ngày mười chín tháng năm lại trân trọng vác đến tặng sứ quán, sứ quán sẽ trân trọng tháo bông tháo mút, đóng hai cái đinh treo cạnh hai mươi bức khảm trai, bức nào cũng trân trọng ghi bên dưới hai chữ Làng Sen.

Cô bạn Loan phá luật. Cô bạn Loan thân với thằng cũng phá luật của hội nhảy tàu chuyên nghiệp. Thằng đẩy tôi đã chạm mặt hồi mới vào nghề. Thằng đẩy chưa thấy người đã thấy tiếng. Tàu đến ga Quảng Bình, không cần ngó qua cửa sổ, chỉ nghe thấy tiếng nó oang oang là ai cũng tự động đánh bài chuẩn mà nhường tàu cho nó. Nó tuyên bố là thằng duy nhất

dám phá luật, luật nhà nước ban hành nó còn chẳng do dự nghĩa là cái luật nhảy tàu không văn tự này. Một thời gian sau không hiểu nó biến đâu mất. Anh em trong hội nhẹ cả người. Năm ngoái, một lần đi giày, thắt ca-vát theo Loan đến dự lễ khánh thành gallery của cô bạn, tôi nhìn thấy nó. Nó cũng đi giày, thắt ca vát. Nó cũng nhìn tôi. Tôi và nó chưa kịp mở miệng thì Loan gọi tôi ra một góc. Loan bảo tôi nên mở miệng ra mà bắt chuyện với nó. Nó là Việt Kiều Đức về nước đầu tư. Nó nằm trong tay đường dây thuốc lá lậu ở Đông Béc-Linh. Nay mai người Đông Béc-Linh tràn sang Tây Béc-Linh thì đường dây thuốc lá lậu của nó cũng sẽ từ Đông Béc-Linh tràn sang Tây Béc-Linh. Loan bảo Loan không lạ gì nó. Nó cũng từng giúp Loan lau bàn, rửa bát trên tàu. Nó cũng từng hứa sẽ giúp Loan một chân lau bàn rửa bát ở Đông Béc-Linh. Loan bảo bây giờ thời cuộc thay đổi, đừng có đưa quá khứ ra mà hành nhau, đừng có mang các lời hứa ra mà hỏng việc. Loan bảo tôi không mở được miệng thì để Loan mở miệng. Tôi đứng một góc nghe nó oang oang giữa phòng. Khách đến dự lễ khánh thành một lúc sau tự động đánh bài chuẩn mà nhường phòng cho nó.

Cô bạn Loan không giận nó. Một năm sau ngày bức tường Béc-Linh sụp đổ, người Tây Đức giúp người Đông Đức phá đi một triệu cái lò sưởi than, cô bạn Loan rời xí nghiệp than Lauhamer cũng đang đợi người Tây Đức mang máy ủi sang ủi. Cô bạn Loan định leo lên máy bay về nước phục vụ tiếp xí nghiệp than Quảng Ninh. Cô bạn Loan gặp nó ở sân bay. Nó xé cái vé máy bay, vớt mấy đôi tất da chân và đóng kẹo sô-cô-la vào sọt rác. Nó bảo cô bạn Loan đừng tiếc mấy cái của nợ này. Nó bảo cô bạn Loan theo nó. Em theo nó thật, cô bạn Loan kể, em lau bàn, rửa bát cho đường dây thuốc lá lậu của nó ở Đông Béc-Linh. Nhiều khi còn phải lau thêm mấy cái xác người chết. Em sợ quá. Được mười năm em bảo nó em giải nghệ thôi. Nó bắt em hứa không quay về xí nghiệp than Quảng Ninh. Nó bảo nó cũng không bao giờ quay lại Quảng Bình. Sau này còn nhớ tới nhau cứ Hà Nội, Béc Linh mà tìm. Nó trả em mấy chục nghìn đen mác công em lau bàn rửa bát ngần ấy năm. Nó lại thưởng thêm mấy chục nghìn nữa công em lau ngần ấy cái xác người chết. Nó bảo hơn trăm nghìn với nó không là cái gì. Vài triệu đối với nó cũng không là cái gì. Phá luật Việt Nam nó được mấy xào ruộng. Phá luật nước Đức thống nhất nó được mấy tài khoản ngân hàng lớn nhất Thụy Sĩ. Muốn thành công là phải phá luật. Em nghe lời nó, em ở lại Hà Nội. Em nghe lời nó, gallery em là gallery duy nhất dám phá luật. Thị trường tranh Hà Nội chỉ nhằm nhằm bán vịnh Hạ Long với chân dung tự họa cho khách du lịch nước ngoài. Gallery của em một nửa bày vịnh Hạ Long và chân dung tự họa, một nửa bày khảm trai phục vụ khách Việt Kiều. Khách Việt Kiều chỉ thích khảm trai. Mẹ bồng con, cô gái Thái, thiếu nữ Hà Nội, nai uống nước, chùa Một Cột, cầu Tràng Tiền, chợ Bến Thành, Phù Đồng Thiên Vương bay về trời, Trưng Trắc Trưng Nhị cưỡi voi ra trận, Hưng Đạo Vương đánh giặc trên sông Bạch Đằng... truyền thống cũng được, hiện đại cũng không sao, nhưng phải khảm trai. Khảm càng nhiều trai Việt Kiều càng thích. Tiền em ra sân bay, nó dặn đi dặn lại muốn thành công phải biết phá luật. Đây là chân lý. Chân lý phá luật em sống tạc dạ chết mang theo.

Đường xá ngoằn nghèo mất hút trong màu đen. Tôi nghe rõ những bước chân sau lưng. Không quay lại tôi cũng biết là của chị ta. Tôi rút thuốc lá ra hút. Tôi tự nhắc tôi tự do mới được quá một ngày. Tôi lắc lắc túi du lịch. Không có tiếng leng keng. Tôi mở nắp túi, cho hẳn tay vào bên trong, khua khoắng một lúc vẫn chỉ thấy cái bàn chải và hộp thuốc đánh răng. Chiếc chìa khoá bây giờ nằm sâu dưới cống. Tôi yên tâm đi tiếp. Thỉnh thoảng dừng lại bấu vào tai. Tai đau nhói. Tôi cảm đầu bước. Vừa bước vừa nhắm lại hai mươi chín thẳng cùng

hội nhảy tàu. Không biết bây giờ lưu lạc nơi đâu. Không biết có thằng nào phải phục vụ vợ con hơn thằng Nam Định, có thằng nào dám phá luật hơn thằng Quảng Bình. Nếu đi tiếp đến ga Bình Triệu không biết có gặp được thằng Sài Gòn. Năm năm qua tôi vẫn hút thuốc lá Thủ Đô. Thuốc lá ba số Loan nhét sẵn một bao trong túi, gặp nhà báo hay chủ gallery Loan mới đưa ra. Loan bảo đấy là phương pháp quảng cáo. Thuốc lá ba số nhờ thế cũng có dịp đến tay tôi vài ba lần. Vài ba lần không đủ để tôi phân biệt ba số thật với ba số Chợ Lớn nhưng vài ba lần đủ để tôi nhớ thằng Sài Gòn. Vài ba lần đủ để tôi nghĩ nó cũng nhét sẵn một bao trong túi, gặp các đại ca nó mới đưa ra. Phương pháp quảng cáo hóa ra lan rộng toàn quốc từ thời đó. Vài ba lần đủ để tôi nghĩ tôi là cái quái gì mà nó phải áp dụng phương pháp quảng cáo. Hà Nội là cái quái gì mà Sài Gòn phải áp dụng phương pháp quảng cáo. Nó lịch sự nó gọi tôi là đại ca. Nó lịch sự nó không trả lời các câu hỏi lẩn thẩn của tôi. Nó lịch sự nó nhìn tôi im lặng mỉm cười. Hà Nội lịch sự một thì Sài Gòn lịch sự mười. Tôi có nhảy tàu vài lần mười năm cũng không chắc hiểu hết tính lịch sự của người Việt Nam .

Đêm hôm qua, trước khi tôi ra khỏi nhà, Loan vừa cười vừa nói năm năm ra Hà Nội, cô ấy học được ở người Hà Nội tính lịch sự. Nói năng đi đứng nhẹ nhàng đã đành, cảm ơn xin lỗi đã đành, đến chào về chào đã đành, chốc chốc mở miệng cười đã đành, nhưng khả năng làm như không biết, làm như không có chuyện gì xảy ra là đáng học nhất. Loan bảo chỉ những người có hộ khẩu năm năm Hà Nội mới có khả năng đó. Loan bảo người nhà quê lúc nào cũng bô bô phát biểu ý kiến, mở mồm ra là méch lòng người khác lại còn vỗ ngực tính em nó thực thà chất phác, tính em nghĩ gì nói nấy. Loan bảo chúng tôi cũng nên chia tay một cách lịch sự như những người thủ đô chính cống, chúng tôi cũng nên làm như không có chuyện gì xảy ra. Tôi cứ giang hồ cùng mấy ông của nợ. Loan sẽ thông báo cho các gallery nhớ là tôi đi ở ẩn một thời gian. Họa sĩ Hà Nội hồi này có phong trào về quê xây phủ nên chuyện ở ẩn của tôi sẽ không đặt ra vấn đề. Tôi cứ giang hồ cùng với hội nhảy tàu chuyên nghiệp. Loan sẽ thuê một thằng sinh viên năm cuối đại học Mỹ Thuật sao y bản chính năm mươi bức tranh bán chạy nhất của tôi, sau đó cứ theo kết quả mác kết tinh mà quyết cho nó nhân lên bao nhiêu lần. Loan chụp cả âm bản lẫn dương bản. Bảo đảm gallery cũng không nhận ra, khách hàng cũng không nghi ngờ, các anh nhà báo nhớ cũng không đặt câu hỏi. Chỉ cần tôi sử sự như người Hà Nội chính cống, chỉ cần tôi làm như không có chuyện gì xảy ra.

Sông không đủ rộng, nước không đủ trong, tôi cũng không đủ dũng cảm bơi sang bờ bên kia. Chị ta đứng cạnh tôi từ lúc nào. Chị ta bảo tôi đi đâu cho chị ta theo với. Chị ta càng tha thiết, tôi càng điên tiết. Tôi dập thuốc lá. Tôi hỏi chị ta có hiểu tôi cũng không biết đi đâu bây giờ không. Chị ta bảo các thị trấn từ bắc vào nam, Ninh Bình, Thanh Hóa, Vinh, Đồng Hới, Tam kỳ, Quảng Ngãi, Qui Nhơn, Phan Thiết... chị ta để tôi tự chọn.

Hóa ra chị ta cũng biết tên vài cái ga. Mặt khó đăm đăm nhưng giọng không đến nỗi. Tôi hỏi nếu tôi leo lên xe khách để leo tiếp lên Buôn Mê Thuột, rồi từ Buôn Mê Thuột leo tiếp lên Đắc Lắc, chị ta có leo tiếp được nữa không. Chị ta bảo chị ta thề không bao giờ kêu chóng mặt.

Tôi hỏi nếu tôi đi cả tháng cả năm, chị ta có đi được không. Chị ta bảo chị ta sẽ lẻo đẻo theo tôi cả tháng, cả năm. Máy bay, tàu hỏa, tàu thủy, xe khách, xe ôm chị ta không bao giờ cần túi nôn và thuốc chống say sóng.

Tôi thấy giọng chị ta pha ba bốn tạp âm nhưng không đến nỗi. Tôi sợ chị ta từng rửa bát, lau bàn trong ngành đường sắt. Tôi hỏi chị ta đã làm những nghề gì. Chị ta bảo nghề chị ta là làm một bạn đồng hành lý tưởng.

Tôi hỏi lý lịch ẩm thực của chị ta như thế nào. Chị ta bảo mười bảy năm chè đỗ đen, óc lợn hấp nôi cơm Hà Nội ; năm năm bắp cải thịt cừu căng tin đại học tổng hợp Leningrad; mười năm sáng mì ăn liền, trưa bánh mì, tối bánh mì hoặc mì ăn liền, Paris và các vùng lân cận. Tôi thấy lý lịch ấy tôi cũng khó đạt nổi. Tôi nhìn thấy óc lợn hấp nôi cơm, cơm thường hay cơm nếp, nôi gang hay nôi điện, là tôi nôn thốc nôn tháo. Bắp cải với mì ăn liền tôi chẳng thích cũng chẳng sợ nhưng tôi mà nhảy tàu sang được Leningrad và Paris thì tôi phải ăn hán trứng cá đen với pa tê gan ngỗng, bánh mì tôi bẻ làm đôi, một nửa ăn ngay cho giòn, nửa kia quấn giấy báo đút vào túi du lịch sáng mai tàu tới Luân Đôn bỏ ra ăn nốt. Một cái bánh mì ở Luân Đôn mua được ba cái bánh mì ở Pháp, mua được ba trăm cái bánh mì ở Việt Nam.

Tôi tự nhắc không được mất cảnh giác. Lý lịch ẩm thực của chị ta vô địch thật nhưng không chỉ họa sĩ mới có biệt tài tự quảng cáo. Tôi hỏi còn vấn đề tiện nghi. Chị ta bảo tôi chỉ nên lo lắng cho bản thân mình. Chị ta đã có thói quen gật gù ba tiếng một ngày ngay giữa những giờ buồn ngủ nhất, ngay giữa những lúc đổi xe buýt chuyển tàu hỏa gay cấn nhất. Chị ta cũng không lạ gì cảnh đang ăn cơm thì mất điện, đang tắm thì hết nước nóng, đang dưới âm độ thì lò sưởi nằm quay đơ.

Tôi nhìn chị ta nghi ngờ. Tôi đã từng ở Đồng Hới. Tôi đã biết tại sao thằng Đồng Hới đen nhất trong hội ba mươi thằng nhảy tàu chuyên nghiệp. Nhưng nhiệt độ dưới âm thì tôi chịu. Làm sao chị ta có thể lăn ra giữa ngăn đá tủ lạnh mà ngủ. Tôi hỏi chị ta là ai để tôi có thể tin được. Chị ta bảo tôi sẽ thấy, chị ta không là cái gì nhưng là bạn đồng hành dễ tính nhất.

Tôi bảo chị ta có điều kiện gì thì cứ đặt. Chị ta bảo đi đâu cũng được nhưng không đến Chợ Lớn. Tôi nhún vai. Tôi chẳng có lý do nào để đến Chợ Lớn. Chị ta bảo làm gì cũng được nhưng không biến tôi thành thụy. Tôi hỏi thụy là cái gì. Chị ta bảo thụy là điều bí ẩn chứa những điều bí ẩn. Chỉ phút hấp hối chị ta mới hiểu được thụy. Tôi nhún vai. Có sống tới một trăm tuổi tôi cũng còn nhiều điều chưa kịp hiểu.

Sông không đủ rộng. Nước không đủ trong. Tôi cũng không đủ dũng cảm bơi sang bờ bên kia. Chị ta bảo tôi đi đâu cho chị ta theo với. Chị ta tha thiết. Mặt khó đăm đăm nhưng giọng không đến nỗi. Tôi bỏ thuốc ra hút.

Chúng tôi leo lên đò, đi bộ thêm một ngày nữa, hai ngày nữa, một tuần nữa, rồi bao lâu tôi cũng không biết. Tôi không nhất thiết phải biết. Chị ta cũng không hỏi. Gần ấy ngày qua không mở miệng nói câu nào. Chúng tôi bước mải miết. Ngày đi đêm nghỉ. Những con sông ở lại sau lưng. Những cánh rừng ở lại sau lưng. Hà Nội đã hoàn toàn ở sau lưng.

[VIII]

Chủ nhật bốn giờ chiều. Hấn gọi điện. Hấn hỏi hỏi này không thấy thằng Vĩnh đến chơi với thằng Paul và thằng Arthur. Tôi chưa biết giải thích thế nào. Hấn lại bảo có viết thì đừng kể chuyện người quen. Bạn bè mày ở trong nước đọc Made in Vietnam đều không hài lòng. Con bạn thân nhất của mày gọi điện đến khóc lóc với bố mẹ mày, yêu quí nhau gì mà viết về nhau như thế, mày ghi hẳn tên họ nó, cơ quan nó vào đấy, lại còn bịa ra một đồng chuyện loăng quăng, nó sợ nó chẳng dám cho ai đọc, chồng nó nó dấu đầu tiên, nó sợ chồng nó cũng hiểu lắm. Ông hàng xóm nhà mày, viện trưởng viện nào không biết, hằm hằm vào nhà không thềm gõ cửa, hằm hằm bảo bố mẹ mày rằng mày ở Pháp thất nghiệp hay sao mà lòi chuyện ông ấy phát biểu trên vô tuyến ra kể lể để nhân viên trong viện nhìn thấy ông ta là bùm miệng cười. Ông ấy dọa sẽ lòi mày ra kiện. Ông ấy dọa sẽ lòi cả nhà xuất bản của mày ra kiện. Ông ấy bảo chủ nghĩa tư bản mới không trị được các nhà văn, mới bó tay trước cái lối tự do du đãng. Ông ấy sẽ chứng minh tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội. Tin này tôi biết rồi. Bố mẹ tôi đã kể từ lâu. Bố mẹ tôi phải xin lỗi con bạn thân của tôi, phải hứa với ông hàng xóm viện trưởng sẽ viết thư khuyên nhủ tôi. Bố mẹ tôi giữ lời. Bố mẹ tôi bảo thừa thời gian thì bỏ luận án ra mà bảo vệ. Bảo vệ luận án xong vẫn thừa thời gian thì cùng hẳn về Việt Nam để ra mắt họ hàng, nhân tiện trình bằng mới. Một công đôi việc như thế càng có ý nghĩa. Đám cưới như thế càng có ý nghĩa. Bây giờ phố nào chẳng có một cái máy phô tô cốp pi, bố mẹ tôi sẵn sàng đứng từ sáng đến tối để nhân luận án của tôi thành vài trăm bản. Mỗi thiếp mời kèm một luận án cao học. Ba tiếng ở khách sạn tôi sẽ đứng lên thuyết trình đề tài nghiên cứu, cứ áo choàng đen, mũ đen mang về mà diện lại, đỡ mất công may áo dài trắng, khăn voan trắng. Ban tổ chức cũng đỡ mất công mời dàn nhạc, mời người hướng dẫn chương trình, mời người giới thiệu quan khách. Quan khách cũng hài lòng vì không những no sấm bánh và bánh ga tô mà còn được hẳn một gói kiến thức cao học Pháp mang về, hôm sau giới giáo sư tiến sĩ Hà Nội mở ra thế nào cũng bùng lên vài cuộc tranh luận, tranh luận bức xúc đến nỗi vị nào cũng nhờ báo điện tử tiếng Việt làm trọng tài, một tháng liền các báo sẽ tranh nhau đưa đôi lời nhận xét cùng luận án cao học Pháp. Đám cưới của tôi với hẳn sẽ lên trang đầu của tất cả hệ thống thông tin đại chúng. Đâu đâu người ta cũng sẽ nhất loạt ca ngợi cô dâu chú rể vui duyên mới không quên học tập. Ba mươi chín năm hy sinh của bố mẹ tôi sẽ được bạn đọc cả nước công nhận, được đảng và chính phủ tuyên dương. Họ hàng, đồng nghiệp, người quen cứ g ? là lại khoe họ đám cưới đặc biệt nhất, trí thức nhất Hà Nội. Tôi không dám đọc hết thư của bố mẹ tôi. Càng ngày tôi càng gờm trí tưởng tượng của bố mẹ tôi. Bố mẹ tôi xứng đáng vào vài tiểu thuyết nữa. Tôi bảo hẳn hay là mày kể chuyện Rennes cho tao viết thử. Hấn trả lời hẳn cũng hải làm nhân vật của tôi. Hấn hải tôi bịa ra một đồng chuyện loăng quăng rồi ghi hẳn tên họ hẳn, cơ quan hẳn cho người khác đọc. Bố mẹ tôi, ông hàng xóm viện trưởng, con bạn thân nhất của tôi, tôi còn chẳng tha nữa là hẳn. Hấn là tư bản hẳn biết kiện tôi, kiện nhà xuất bản của tôi ở đâu. Hè tới hẳn vừa lớ ngớ trước cổng nhà tôi ở Hà Nội, bố tôi chưa kịp vác xe đạp lên gác, mẹ tôi cũng chưa kịp pha nước chanh, một anh X hay Y sẽ nhanh nhẩu chạy lại hỏi hẳn nơ đen âu phục đen đâu không diện, ô tô trắng đâu không đi, cưới chưa mà sao không thấy gửi giấy mời kèm luận án cao học của bà xã. Chưa kể, nghỉ hè rồi rồi tôi lại lòi sách ra dịch, một nhà xuất bản be bé đang cần vài

cây viết ếch dô tích sẽ gặt bừa một cái, in bừa một cái ra vài trăm bản, bày bán ở bến tàu điện ngầm. Đồng nghiệp của hắn một ngày ba tiếng trong phương tiện công cộng, chống cự các cơn buồn ngủ, phải tìm cái gì đấy mà bắt hai con mắt làm việc. Một trăm người thế nào cũng có một người rơi vào cuốn sách của tôi. Lướt qua mấy trang chi chít tên Việt Nam giống nhau như đúc, tự nhiên vấp phải một cái tên Pháp thế là dừng lại, thế là đọc, thế là bật máy di động kể cho một đồng nghiệp khác. Đồng nghiệp khác cũng đang vật vã chống cự một cơn buồn ngủ, nghe xong chột tỉnh như sáo, bật di động lên gọi cho một đồng nghiệp khác nữa. Một tiếng sau, hắn chưa kịp chui ra khỏi ga tàu điện ngầm, năm mươi đồng nghiệp đã nhào đến, mười hai lần đi Việt Nam thật à, từ Bắc vào Nam thật à, xe máy Liên Xô thật à, quen tất cả các nhân viên điện đài thật à. Hắn chưa biết chính thể nào thì năm mươi đồng nghiệp khác lại nhào vào, chúng mày đều đã có gia đình trước thế cũng không sao, thế lại càng mừng, càng thông cảm cho nhau, không nên câu nệ quá. Chúng mày nên tính đến chuyện chính thức hóa, nên về ở với nhau, gia đình nên có vợ có chồng, con cái nên có bố có mẹ. Hắn toát cả mồ hôi. Hắn đề nghị tôi tha cho hắn. Hắn chê lòng độ lượng của tôi chưa bằng cái lỗ kim, sợi chỉ cũng không chui lọt. Hắn quả quyết bố mẹ của Phượng chính là bố mẹ tôi. Hắn bảo chi tiết cụ ông cụ bà rủ nhau tắm chung cho đỡ bị sặc nước là chi tiết ác nhất. Tôi phì cười. Tôi cũng không nhớ chi tiết ấy, bố mẹ tôi quả thực mà tắm chung với nhau thì đáng yêu biết bao. Hắn bảo mày loăng quăng thế nào thì loăng quăng nhưng đừng quên mấy cái dấu chấm để đọc giả còn được xuống hàn nghỉ ngơi, cũng đừng quên mấy trang lại làm một chương để đọc giả có dịp đếm từ một đến mười. Tôi phì cười. Tôi cũng không ngờ đọc giả yêu cầu cao đến thế. Hắn bảo mày loăng quăng thế nào thì lảng quăng đừng để các nhà phê bình đội cho cái mũ phản kháng, đội mũ ấy không về thăm bố mẹ được đâu. Tôi phì cười. Tôi cứ tưởng các nhà phê bình không nhanh trí bằng ủy ban chống gián điệp của bộ Nội Vụ. Hắn bảo mày cho thằng nhân vật chính của I'm yellow đi từ Bắc vào Nam cũng được nhưng đừng thuê cho nó xe máy Liên Xô, đừng biến tao thành nó, tao đề nghị mày tha cho tao. Tôi phì cười. Tôi có ý định cho người quen này người quen kia vào tiểu thuyết nhưng chưa bao giờ tôi nghĩ đến hắn. Tôi giật mình. Làm sao hắn đã đọc được tiểu thuyết mới của tôi. Tôi còn chưa viết xong. Tôi còn chưa đưa cho nhà xuất bản. Thằng Hao Peng bảo thằng Vĩnh là Bắc Kinh tài tình lắm. Bắc Kinh năm 2000 đã chế tạo được một con vi khuẩn lưỡng tính chui đầu cũng lọt. Bắc Kinh nhân nó ra một tỉ để thả vào một tỉ máy vi tính trong và ngoài lãnh thổ Trung Hoa. Tháng nào cũng tóm được mấy chục vi tính đang truyền bá tự do dân chủ đa ngôn đa đảng, Bắc Kinh vừa nhận huân chương vàng giải Đàn áp Internet do hội Phóng viên không biên giới trao tặng. Hay hắn làm việc cho Bắc Kinh. Hay Bắc Kinh biết tôi họ Âu nên ra lệnh cho hắn thả một con vi khuẩn vào máy của tôi. Hay mười hai lần ra Bắc vào Nam bằng xe máy Liên Xô hắn đã kịp thời thành nhân viên phản gián của Hà Nội. Hà Nội mới mua lại của Bắc Kinh một con vi khuẩn lưỡng tính năm 2000, mang về nhân lên thành tám mươi triệu rồi thả vào tám mươi triệu cái máy vi tính trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam. Tôi chưa có biểu hiện gì, tôi loăng qua loăng quăng, nhưng nhiệm vụ của hắn là theo dõi sát. Hắn đọc hết những gì tôi đã viết. Hắn nhớ những chi tiết mà tôi cũng không nhớ. Hắn phê bình cả văn phong của tôi. Hắn còn định mớm cho tôi ý này ý kia. Chủ nhật nào hắn cũng rủ tôi chạy ba vòng công viên Belleville chẳng qua để kiểm tra thông tin. Năm nào hắn cũng ghé nhà bố mẹ tôi ở Hà Nội cũng không phải vì bố tôi vác xe đạp lên gác thành thạo hơn các chủ nhà khác hay nước chanh của mẹ tôi nhiều đường nhiều đá hơn mấy nghìn hàng nước chanh đá của Hà Nội. Tôi tự nhủ phải vô cùng cảnh giác với hắn. Tôi nói sang chuyện khác. Nói sang chuyện khác là chuyên môn của tôi. Tôi bảo trên vô tuyến

tao thấy Rennes nhà máy có cái trường đại học tổng hợp to vật vãi, sinh viên suốt ngày biểu tình, giáo viên còn vỗ tay hoan nghênh, cả sinh viên lẫn giáo viên đều thuộc diện khó trị, cánh hữu cũng ngán, cánh tả cũng gờm mặt. Hấn hào hứng tao học ở đấy bốn năm. Bốn năm đẹp nhất đời tao. Tao gặp Hélène ngay từ hôm đầu tiên. Hai tháng sau bọn tao ăn hỏi, hai năm sau có thằng Paul, hai năm sau đấy nữa có thêm thằng Arthur. Hai vợ chồng thay nhau xuống đường chống chính phủ, thay nhau đến lớp, thay nhau lên thư viện, thay nhau trông con, đi chợ, nấu cơm, dọn nhà. Hôm nhận bằng tốt nghiệp, vợ bế thằng bé, chồng bế thằng lớn. Lần nào đi xin việc, vợ cũng đứng đợi chồng, chồng đứng đợi vợ, thằng bé trên tay, thằng lớn dưới đất. Thằng bé được ba tháng, thằng lớn hơn hai tuổi, cả nhà bốn người nằm ngay trước cổng trường đòi thủ tướng phải cách chức bộ trưởng Giáo Dục đương thời. Sinh viên toàn trường lũ lượt mang sữa, mang tã cho thằng Arthur, mang nước, mang đồ chơi cho thằng Paul. Các kênh truyền hình liên tục đòi phỏng vấn, báo chí cũng xin viết mấy bài. Hélène và tao nhất định chỉ trả lời phóng viên địa phương. Đến trưa đã thấy ảnh nhà tao lù lù trên báo Le Monde. Đến chiều cảnh sát phải mang xe đến chở cả bọn về nhà. Tao và Hélène ôm nhau cười sằng sặc. Hai thằng con không hiểu gì cũng cười sằng sặc. Tôi không kịp cản hấn. Hấn nói không ngừng. Tôi ngại nghe chuyện riêng của hấn sau này lại phải kể cho hấn chuyện riêng của tôi để hấn làm báo cáo ba trang gửi lên Bắc Kinh. Nhưng hấn có vẻ bị kích động. Hấn vào con nói. Sống với nhau thêm hai năm nữa, bọn tao ra tòa. Hélène bảo tao ngáy to, hút thuốc lá nhiều, tắm không xoa xà phòng, hắt xì hơi không biết lấy tay che mũi cũng không biết mở miệng xin lỗi người đối diện. Hélène bắt tao phải bỏ những thói quen ấy. Tòa cho hai năm thử thách nhưng Hélène chỉ chấp nhận sáu tháng. Tháng thứ bảy Hélène dọn đi. Mỗi một cái va li nhỏ. Không cho địa chỉ mới. Ba bố con tao ở lại căn hộ. Con mèo cũng ở lại. Một năm sau, tao ra tòa một mình. Hélène không đến. Tao đợi đến tối mịt mà Hélène không đến. Người ta bảo phải hoãn. Người ta cho một cái hẹn nữa. Lần ấy vẫn chỉ mình tao có mặt. Người ta lại cho một cái hẹn nữa. Quá tang ba bận. Bây giờ hồ sơ xếp lại hấn rồi. Tao không biết Hélène ở đâu. Ba bố con khăn gói lên Paris. Bố mẹ tao khóc lóc cả tháng trời, một mực quen ai trên ấy mà lên. Căn hộ trả lại chủ nhà. Căn hộ ấy tao đã tìm thấy trong mục rao vặt ở kí túc xá. Chủ nhà muốn cho sinh viên thuê. Sinh viên mà lại có chồng có vợ có con thì càng nghiêm chỉnh, càng được ưu tiên. Căn hộ ấy tao lau dọn nửa ngày rồi đến nhà hộ sinh đón Hélène và thằng Paul. Căn hộ ấy có ba phòng ngủ. Hélène bảo thằng Paul ở một phòng, còn phòng kia cho em nó. Khi thằng Arthur ra đời, Hélène lại bảo hai anh em chung một phòng còn phòng kia cho em của chúng nó. Thời gian bọn tao ở đấy, căn phòng lúc nào cũng bỏ không. Sau này tao lên thư viện hỏi Freud. Freud bảo Hélène mắc chứng sợ sinh nở. Con người ta cứ sợ cái gì thì hay bị cái đó ám ảnh. Hélène đang chữa thằng Paul đã nghĩ đến thằng Arthur, rồi đang chữa thằng Arthur lại nghĩ đến đứa con khác. Trong sáu năm ở với tao, Hélène chuẩn bị quần áo đồ dùng cho sáu đứa trẻ sơ sinh. Căn phòng thứ ba lúc nào cũng bỏ trống nhưng Hélène vẫn lo không đủ chỗ cho bốn đứa con tiếp theo. Freud giải thích đến đâu tao thương Hélène đến đấy. Tao không biết Hélène ở đâu. Tao không hỏi bố mẹ vợ tao. Tao cũng không bảo thằng Paul và thằng Arthur hỏi ông bà ngoại chúng nó. Các cụ hồi đầu hay gọi điện lắm, lần nào cũng khóc lóc, lần nào cũng bắt trả lời Noel ba bố con có trang trí cây thông không, mấy tháng hè ba bố con có đi tắm nắng không, những lúc hai thằng cùng sùng hống thì tao biết nhờ cậy ai, sinh nhật chúng nó tao có biết đường mang bánh ga tô đến lớp để cô giáo cắm mấy cái nến cho chúng nó thổi. Tao đoán các cụ cũng không biết Hélène ở đâu. Tao đoán các cụ cũng muốn hỏi tao Hélène ở đâu. Những gì liên quan đến Hélène tao giữ lại hết. Đôi dép đi trong nhà, chiếc khăn tắm, lọ

nước gội đầu còn một nửa, hộp phấn chưa bao giờ mở nắp, thỏi son vệt một góc, bình nước hoa cạn tới đáy, tao cho vào một hộp, quần áo quá mốt, giày mùa đông, sách ôn thi, bưu ảnh cũ, tao xếp vào bốn hộp nữa. Năm hộp đánh dấu thứ tự cất ngay cạnh giường ngủ, đến căn hộ mới ở Paris cũng vẫn ngay cạnh giường ngủ. Những tháng đầu khi Hélène đi, trong hòm thư ngày nào cũng có một cái đề tên Hélène. Những năm sau ít dần. Bây giờ thì chẳng ai còn viết cho Hélène. Ngay cả quảng cáo người ta cũng không gửi cho Hélène. Bây giờ mở hòm thư ra chỉ thấy tên ba bố con với một đồng ca-ta-lô, giày đàn ông, tất đàn ông, quần đùi đàn ông, nước hoa đàn ông, cắt tóc đàn ông, cắt móng tay móng chân đàn ông, viagra, xì gà, bao cao su, xe máy phân khối lớn. Mười hai năm qua, tao chỉ sợ Hélène tới bất ngờ mà ba bố con không ai có nhà. Một lần, hồi còn ở Rennes, đi làm về tao phát hiện con mèo căng bụng nằm một góc. Mười tiếng tao ở cơ quan, thằng Paul ở mẫu giáo, thằng Arthur ở nhà trẻ, ai vào đây mà cho nó ăn được. Tao bấm điện thoại hỏi bố mẹ tao. Tao qua gõ cửa nhà bà hàng xóm. Tao xuống nói chuyện với ông gác cổng. Tao sang đường gặp hai vợ chồng người láng giềng đối diện. Tao bắt đầu nghi ngờ. Hélène quý con mèo lắm. Hélène mua nó ngày bọn tao ăn hỏi. Về đến nhà, bao giờ Hélène cũng cho con mèo ăn trước, sau đấy mới chuẩn bị cơm nước cho cả nhà. Mười hai năm qua tao chỉ sợ Hélène gõ cửa, gõ đến nửa tiếng mà không ai ra mở. Hélène rất sợ phải đứng ở ngoài. Hélène rất sợ phải ở một mình. Sáu năm chung sống tao chưa bao giờ để Hélène ở nhà một mình quá một ngày. Sau khi tốt nghiệp, tao hay phải đi tỉnh khác công tác. Có lần tao lái ô tô suốt đêm để về với Hélène. Tao chỉ lo Hélène đang nằm ôm con mèo khóc, thằng Paul và thằng Arthur không hiểu chuyện gì cũng khóc theo, ba mẹ con và con mèo khóc đến sáng. Từ ngày Hélène bỏ đi, tao hay mơ thấy Hélène nằm khóc trong căn hộ mới, tao không biết ở đâu, một bên là con mèo, một bên là sáu đứa trẻ sơ sinh. Tao lên thư viện hỏi Freud. Freud bảo lúc còn bé Hélène bị mèo cắn. Con người ta cứ sợ cái gì thì hay bị cái ấy ám ảnh. Hélène bắt đầu dọn đến ở với tao là phải rủ một con mèo về ở chung, Hélène chiều chồng chiều con một thì phải chiều con mèo mười. Sáu năm ròng rã, Hélène không chịu nổi. Hélène bỏ cả mèo cả tao cả hai thằng con mà đi. Freud giải thích đến đâu tao thương Hélène đến đấy. Tao không biết bây giờ Hélène ở đâu. Danh bạ điện thoại mười hai năm nay ghi tên họ của cả ba bố con để Hélène có tìm thì thấy ngay. Máy nhắn tin tự động bật khi chuông điện thoại kêu lần thứ ba. Đi nghỉ hè Việt Nam, tuần nào tao cũng gọi điện kiểm tra. Nhưng Hélène không bao giờ gọi. Mười hai năm không gọi một lần nào. Tao không cần biết bây giờ Hélène ở đâu, với ai. Nhưng tao muốn gặp Hélène. Chỉ để hỏi sao Hélène không gọi. Mười hai năm không gọi một lần nào. Bạn bè bây giờ chẳng còn ai nói đến Hélène. Chúng nó đã kịp cưới mấy lần, li dị mấy lần, chuyển mấy thành phố. Chúng nó chẳng còn thời gian đâu mà nhớ chuyện của tao. Con cái chúng nó có lần tưởng thằng Paul và thằng Arthur là con nuôi của tao. Hàng xóm láng giềng nhìn bọn tao nghi ngờ. Trong rạp chiếu phim, ngoài bãi biển, giữa siêu thị, trước cổng trường, dưới tầng hầm đỗ xe người ta nhìn bọn tao nghi ngờ. Vô tuyến cả tháng nay rầm rĩ chuyện đồng tính luyến ái đòi quyền lập gia đình, nhận con nuôi. Thằng Paul bảo nó không muốn đi với tao nữa. Thằng Arthur bảo nó thích đi với anh nó hơn với tao. Chúng nó cũng chẳng còn nhớ Hélène. Chúng nó bảo ba chín tuổi tuần nào cũng chạy ba vòng công viên Belleville, tao vẫn còn khả năng lấy vợ. Chúng nó bảo lấy vợ đi cho chúng nó đỡ phải lo, vứt năm cái hộp của nợ đi cho phòng ngủ rộng ra tí nào hay tí ấy. Chúng nó bảo phải quên đi mà sống. Chân lý đấy. Phải quên đi mà sống. Tao lên thư viện hỏi Freud. Freud bảo tao sợ mất Hélène. Con người ta cứ sợ cái gì thì bị cái đấy ám ảnh. Sáu năm chung sống tao chỉ nghĩ đến lúc Hélène bỏ đi. Sáu năm chung sống tao chỉ đợi ngày ra tòa. Freud giải thích đến đâu, tao thương Hélène đến

đấy. Hắn kể hết câu ấy thì dừng. Tôi định bảo chuyện riêng của hắn cảm động, tình yêu của hắn cao đẹp, Freud giải thích tài tình, nhưng chẳng biết đến bao giờ tôi mới đủ tài năng để đưa chúng vào tiểu thuyết. Hắn không muốn làm nhân vật của tôi nhưng nếu hắn có đề nghị bây giờ thì tôi cũng đành từ chối. Cuối cùng tôi chỉ nói hóa ra bọn mình bằng tuổi, hóa ra vợ chồng mày cũng chia tay nhau cách đây mười h i năm, hóa ra mày đến Paris ở cùng thời gian với tao, mười năm rồi đấy, thời gian như tên lửa. Hắn im lặng. Tao thấy cái tên Hélène rất đẹp. Hắn im lặng. Tao đoán Hélène mắt rất xanh. Hắn im lặng. Tao đoán con mèo mắt cũng rất xanh. Hắn im lặng. Tôi chào hắn. Chào xong, đặt máy xuống mới biết đã quên hỏi chủ nhật tuần sau có chạy ba vòng công viên Belleville không...

[IX]

Chủ nhật tuần sau sinh nhật thằng Vĩnh. Thụy hứa gọi điện cho nó khi nó mười hai tuổi. Thằng Vĩnh bảo tôi nó không muốn mời ai, thằng Hao Peng nó cũng không mời. Nó sẽ dậy từ sớm để đợi điện thoại của Thụy, từ sớm đến đêm. Chợ Lớn ban đêm còn tấp nập hơn ban ngày. Chợ Lớn kí hợp đồng, ăn cao lâu, đến sàn nhảy, chơi mạt chược ban đêm. Chụp ảnh cũng ban đêm. Tắm ảnh đen trắng tôi ngắm Thụy. Thằng Vĩnh ngắm hai cái đèn lồng. Nó bảo hai cái đèn lồng đỏ rực. Chợ Lớn nhà nào cũng treo hai cái đèn lồng đỏ rực. Chợ Lớn không sợ nhà máy thủy điện Trị An chạy hết công suất. Chợ Lớn nhường cho Hà Nội với Sài Gòn toàn quyền chiến tranh, thống nhất, cấm vận, đổi mới. Hà Nội với Sài Gòn mất mấy triệu sinh mạng để kí hiệp định Genève, mười tám năm sau lại mất mấy triệu sinh mạng để kí hiệp định Paris. Chợ Lớn mười tám năm ấy kí được mười tám nghìn cái hợp đồng, cru mang được mười tám triệu người Việt gốc Hoa. Chợ Lớn nhường cho Hà Nội với Sài Gòn toàn quyền lãnh đạo chính trị. Chợ Lớn xin ngồi một góc quận Năm quyết định kinh tế cả nước. Thằng Vĩnh say sưa nói về Chợ Lớn. Nó bảo Chợ Lớn là Chinatown quan trọng nhất Á châu, Chợ Lớn có quyền lực tối cao với các Chinatown Lào, Cẩm Bốt, Thái Lan, Nê Pan, Miến Điện, Nam Dương, Mã Lai, Đại Hàn, Nhật Bản. Nó hỏi tại sao ngày ấy tôi không lên tàu vào Chợ Lớn để bây giờ nó đỡ phải đến phố Tolbiac học tiếng Hoa, học năm năm vẫn chẳng bằng thằng Hao Peng bập bẹ năm tháng ở nhà trẻ Hàng Châu. Tôi không biết trả lời thế nào. Tôi chưa bao giờ kể cho nó về chuyến đi của Thụy. Tôi chỉ đem chuyện người khác ra kể lảng quăng nhưng tôi không dám kể cho nó về chuyến đi của Thụy. Thằng Vĩnh im lặng. Mười hai tuổi nó đã biết dừng lại đúng lúc. Nó không hỏi xem tôi và Thụy chủ nhật tới có nói chuyện điện thoại với nhau không. Trong đầu nó, chúng tôi là hai cá thể độc lập. Tôi là hiện tại còn Thụy là tương lai. Tôi là mẹ còn Thụy là bố, không cần thiết phải trộn với nhau làm một. Trong đầu nó, tôi là nước Pháp còn Thụy là Chinatown. Tôi là điểm khởi hành còn Thụy là cái đích phải đến. Tôi là ba con chim quay húng lù trưa chủ nhật, là bát canh rau đay mồng tơi những hôm đau họng, là trường cấp hai mỗi năm phải lên một lớp, là hai giờ tiếng Hoa một tuần phố Tolbiac, là lớp Kông Phu có ba võ sư luyện mười lăm đồ đệ, mỗi quý phải thay một đai. Thụy là cuộc nhảy dù xuống Bagdad sáu năm nữa, là chân đại diện công ty Tai Feng tại vùng Vịnh, là hai nghìn cộng đồng Hoa kiều, là quốc gia không biên giới, là Paris New York Luân Đôn gộp lại. Tuổi thơ của tôi là một tấm ảnh gia đình vĩ đại. Mười hai tuổi, thằng Vĩnh hiểu bố mẹ nó là hai cá thể hoàn toàn độc lập. Tuổi thơ của tôi là cốc hê đồ đen nấu kẹo mậu dịch, là bộ óc lợn hấp nôi cơm, là những điểm mười, những lời khen trong học bạ. Mười hai tuổi thằng Vĩnh biết món chim quay Tạ Hiền, biết hộ chiếu Trung Hoa sáu

năm nữa sẽ quan trọng nhất. Tuổi thơ của tôi không có một khe hở cho sở thích cá nhân. Mười hai tuổi thằng Vĩnh bắt đầu chọn lựa giữa bố và mẹ, giữa Thụy và tôi. Nó tránh nói với tôi về Thụy. Tôi ngờ nó cũng tránh nói với Thụy về tôi. Tôi không hiểu tuổi thơ của tôi và tuổi thơ của nó cái nào hạnh phúc hơn cái nào, tôi và nó ai may mắn hơn ai. Từ nhà trẻ đến mẫu giáo, thằng Vĩnh chỉ thấy Thụy qua tấm ảnh đen trắng. Nó không nói về Thụy. Nó cũng không bao giờ hỏi về Chợ Lớn. Tất cả bắt đầu từ khi tôi cho nó đi học tiếng Hoa. Tất cả hoàn thiện khi tôi mua vé cho nó về Việt Nam nghỉ hè. Mồng một tháng chín, ra đón nó ở sân bay, tôi tưởng gặp lại Thụy hai mươi ba năm trước. Tóc nó cắt cao, mắt nó xếch. Buổi tối, tôi mang chăn gối ra đi vắng. Chủ nhật sau Thụy sẽ gọi điện cho thằng Vĩnh. Thụy sẽ bấm số máy của tôi, số máy duy nhất tôi có từ ngày sang Pháp. Hay Thụy sẽ sang Pháp. Tại sao Thụy lại không sang Pháp. Chợ Lớn có quyền lực tối cao với các Chinatown châu Á. Thế kỉ hai mốt, Chợ Lớn muốn vươn tay đến những vùng đất mới. Chợ Lớn cao tay hơn cả Hoa Kỳ lẫn Bruxelles. Trong lúc Hoa Kỳ đang mải đánh nhau vì mấy cái mỏ dầu ở vùng Vịnh còn Bruxelles đang bận giúp mười chính phủ châu Âu đổi tiền sang Euro, Chợ Lớn sẽ là người đầu tiên đặt chân vào thành trì hậu Nga Xô Viết. Chợ Lớn cử Thụy sang Paris nghiên cứu quận Mười Ba để thiết kế một trăm ba mươi cái quận Mười Ba trên toàn bộ lãnh thổ quốc gia rộng nhất thế giới, hơn mười bảy triệu cây số vuông kéo một mạch từ châu Âu sang châu Á, từ biển Ban-tích đến Thái Bình Dương, gần một thế kỉ mải làm anh cả phe xã hội chủ nghĩa đến bây giờ phải bán cả kim cương với tàu vũ trụ để nhập bắp cải và thịt cừu về mà ăn, nhập bia Heineken với rượu Vodka về mà uống. Chủ nhật tuần sau, Thụy sẽ bảo thằng Vĩnh ra đón Thụy ở Charles de Gaulle. Thằng Vĩnh sẽ đặt đồng hồ báo thức bốn giờ sáng, nhưng chưa đến ba giờ đã lồm cồm bò dậy. Nó sẽ rủ cả thằng Hao Peng đi cùng. Hai thằng hai bó hoa. Tắc xi đưa ra sân bay. Chúng nó vào tìm Thụy, mang hành lý ra, lại tắc xi đó đưa về Paris. Thụy sẽ ở khách sạn Đông Phương Hồng ngay trong khu Belleville. Nó sẽ xin nghỉ học hai tuần. Cô giáo chủ nhiệm sẽ lên gặp thầy hiệu trưởng. Hai người bàn bạc cả buổi chiều rồi cũng nhất trí rằng đòi hỏi của nó hợp tình hợp lý. Hàng ngày nó sẽ đưa Thụy lên quận Mười Ba bằng xe buýt. Bố vé tuần, con vé tháng. Bố xách cặp, con đeo ba lô. Bố com lê ca vát, con sơ mi trắng quần đen không một nếp nhăn. Nếu Thụy chưa có Xnh để dán vào vé tuần thì nó sẽ dẫn Thụy ra máy tự động. Nhét bốn đồng euro. Đợi một lúc được bốn cái chân dung 3X4. Nó cũng sẽ nhắc Thụy kí tên vào bên dưới để mấy ông kiểm vé đừng bắt nộp phạt gấp đôi, quên ví ở nhà sẽ bị chuyển cho cảnh sát xử lý, cảnh sát trong mọi tình huống đều biết cách xử lý, cảnh sát sẵn sàng hộ tống về tận nhà, lật đật, mở ngăn kéo tìm cái ví bỏ quên. Thằng Vĩnh sợ nhân viên khách sạn Đông Phương Hồng cầu nhàu vì phải xếp lại đệm, đóng lại ngăn kéo cho Thụy nên sau khi thấy tận mắt vé tuần của Thụy đã dán ảnh và kí tên, nó sẽ cẩn thận cất cả hai cái vé vào túi quần đùi, kẻ cắp Paris lão luyện đến đâu cũng không lần nổi vị trí hiểm hóc ấy. Sáu mươi phút trên xe buýt, mỗi ngày hai lần, thằng Vĩnh sẽ có dịp chỉ cho Thụy thấy quán ăn Hoa kiều nổi tiếng nhất Belleville nhờ ba lần được mang ba con chim quay húng lù và ba bộ da vịt ra đãi tổng thống Mitterrand. Khi xe đi ngang qua quảng trường Cộng Hòa, nó cũng không quên bảo Thụy đây là nơi dân Pháp thường đến tụ tập để biểu tình. Cả tháng năm, tháng sáu năm ngoái trường nó đóng cửa vì các thầy các cô đình công. Nó không biết là tôi có muốn đến quảng trường Cộng Hòa hay không nhưng nó bảo hai mẹ con chung nhau cái thẻ cư trú mấy ngày nữa hết hạn. Nếu tôi bị bắt vào đồn cảnh sát, ai là người mang giấy tờ đến đảo Cité, đóng năm mươi euro mà gia hạn thêm mười một tháng hai mươi chín ngày. Ngay trên quảng trường Cộng Hòa, nhất định thằng Vĩnh sẽ chỉ cho Thụy một ngôi nhà cổ rất đẹp và giải thích đây là siêu thị Tati mỗi năm nhập về một

triệu đôi tất châu Á, áo thun, mũ len, khăn mặt bông, tháp Eiffel, giày vải, tất cả đều châu Á để khách du lịch châu Á mang về châu Á làm quà. Bà nội nó sang họp với đại diện Tai Feng ở Paris một tuần. Bà nội nó cũng ghé Tati một ngày mua cho ông nội nó một cái ca vát để mùa đông ông nội nó quàng vào cổ cho đỡ sưng họng và một cái tháp Eiffel bằng nhôm để ông nội nó buộc vào chìa khóa ô tô vì ông nội nó mới có ô tô ba năm nay mà đã ba mươi lần phải thuê thợ đến phá cửa. Cách quảng trường Cộng Hòa một cây số, giữa địa phận quận Ba và quận Hai, thằng Vĩnh sẽ nắn nì ông lái xe buýt chạy chậm lại một chút để Thụy kịp thấy Chinatown tí hon của dân làng Hàng Châu nhà thằng Hao Peng. Thằng Hao Peng kể các công ty du lịch không tận tình đến nơi đến chốn, đã mua vé máy bay cho dân làng nó tới Charles de Gaulle lại quên không cử nhân viên đến đảo Cité xếp hàng xin mấy cái thẻ cư trú để dân làng nó sang Pháp mà toàn phải sống dưới tầng hầm, ban đêm mới dám chui ra ngoài tập Tài Chí Chuẩn. Thằng Hao Peng kể các chủ thầu may mặc cũng không tận tình đến nơi đến chốn, đã bung máy khâu xuống tầng hầm để dân làng nó đập cho đỡ buồn ngủ lại quên không biếu các bà gác cổng mấy cái váy dính hạt cườm nên các bà ấy tháng nào cũng gọi điện đề nghị cảnh sát Pháp gửi xe ô tô đến đón năm chục dân làng nó ra sân bay. Mỗi Bắc Kinh là tận tình đến nơi đến chốn. Bắc Kinh kí hẳn công hàm hợp tác với bộ Nội Vụ cộng hòa Pháp. Bộ nội vụ cộng hòa Pháp chỉ cần tiễn dân làng nó lên máy bay, máy bay cất cánh là hoàn thành nhiệm vụ, các khoản còn lại Bắc Kinh lo hết. Bắc Kinh sẽ mang ô tô du lịch gắn máy lạnh ra tận cửa máy bay, xách hành lý đặt vào thùng xe, biếu mỗi người một con chim quay với một chai Coca Cola, sau đó lái xe một mạch tới cổng làng Hàng Châu, trả ai vào nhà nấy, đóng cửa lại rồi mới quay về Bắc Kinh. Thằng Vĩnh sẽ còn chỉ cho Thụy nhiều thứ nữa. Nào là hiệu sách Phénix trên đại lộ Sébastopol cô bán hàng cứ gặp nó đến mua sách giáo khoa tiếng Hoa là hỏi tin tức Chợ Lớn. Nào là khu trung tâm Châtelet nhiều rạp chiếu phim nhất, có một rạp be bé chuyên chiếu phim nguyên bản tiếng Hoa, một lần nó và thằng Hao Peng phải vẽ ria, đeo kính, chống ba toong thì bà kiểm vé mới cho vào xem Jacky Chan lại còn hỏi mất mũi các ông như thế ngồi xa có nhìn thấy gì không. Nào là kè sông Seine không bán gì ngoài sách cũ, cách đây lâu lắm nó tìm được một quyển sổ tay ghi toàn tiếng Hoa chữ rất đẹp mà giá có ba franc. Nó mua về đặt ngay trên bàn học, thỉnh thoảng mở ra đọc nhưng năm năm rồi mới chỉ hiểu được mỗi thứ ngày tháng, vài địa danh và dăm tên người. Nào là sân vận động Elisabeth, lớp Kông Phu của nó từng đến biểu diễn năm ngoái, tôi cố động nhiệt tình quá rơi cả kính, cuối buổi hai mẹ con lăn lê bò toài tìm mãi không thấy, nó phải bỏ liên hoan dẫn tôi về nhà. Trong tàu điện, nó bảo sáng hôm sau sẽ nghỉ học đưa tôi đi dạy. Buổi tối, tôi mở túi xách tay cất hai cái bánh mì ăn trưa thì sờ thấy đôi kính nằm ngay bên trong. Cả hai mẹ con ôm nhau cười sằng sặc. Mấy lần sau tôi mất kính, tôi và nó lao vào sờ cái túi đầu tiên. Đến đây, thế nào Thụy cũng bật cười, thế nào thằng Vĩnh cũng khoái trí mang cả kho chuyện mười năm ra huyền thuyên. Nó chỉ im lặng khi xe buýt vào đến địa phận quận Mười Ba. Nó biết Thụy sẽ không cần đến sự hướng dẫn của nó nữa. Thụy sẽ như cá gặp nước. Thụy sẽ hướng dẫn lại nó không biết chừng. Thụy sẽ kéo nó ra khỏi xe, sẽ đưa nó vào thẳng phòng thường trực siêu thị Tang Frères. Nhân viên thường trực sau khi đọc giấy giới thiệu của Chợ Lớn sẽ vui vẻ dẫn hai bố con nó lên gặp ông giám đốc. Ông giám đốc sau khi đọc giấy giới thiệu của Chợ Lớn sẽ vui vẻ dẫn hai bố con nó thăm cơ ngơi của Tang Frères. Thằng Vĩnh nhân dịp đó sẽ bảo nó đã hai lần xem phim tài liệu về ông ta chiếu trên vô tuyến Pháp, nó rất ngưỡng mộ Ông ta, không có Tang Frères thì tôi không biết mua chim bồ câu với rau đay mừng tôi ở đâu mà quay húng lili và nấu canh cho nó. Nó sẽ đề nghị ông ta mở một cái Tang Frères nữa ở khu Belleville để tôi đỡ phải ngồi sáu mươi phút xe buýt,

chủ nhật cũng đỡ phải đợi nửa tiếng mới có một chuyến, vừa đi vừa về bằng đến trường dạy học. Nó cũng sẽ đề nghị ông ta ra ứng cử quận trưởng quận Mười Ba rồi đại biểu Quốc Hội Pháp để nhập Belleville vào Chinatown, để người Pháp gốc Hoa có một thủ lĩnh chính trị công khai. Ông giám đốc sẽ cảm động, sẽ tiết lộ cho hai bố con nó các thông tin nội bộ của Tang Frères và các kinh nghiệm lãnh đạo cũng hết sức cơ mật. Cuối buổi gặp mặt, ông giám đốc sẽ mang ô tô chở hai bố con nó đến thăm các chi nhánh, các kho dự trữ, các cơ sở sản xuất và bán buôn của Tang Frères xung quanh Paris, lại còn đề nghị hai bố con nó lúc nào có thời gian ghé quán ăn của Tang Frères kiểm tra chất lượng chim bồ câu quay húng lili cùng da vịt bọc nộm đủ đủ để năm tới ông ấy mời vợ chồng tổng thống Chirac. Thụy và thằng Vĩnh, mỗi người một quyển sổ, sẽ ghi tại chỗ tất cả những điều tai nghe mắt thấy, không quên vẽ sơ đồ chú thích bên cạnh. Buổi tối về nhà hai bố con sẽ bỏ ra đối chiếu rồi tóm tắt vào máy vi tính những nhận xét quan trọng. Thằng Vĩnh chắc chắn sẽ nhắc Thụy nhân ra hai bản hai tên khác nhau, thu vào hai cái đĩa mềm để hai nơi khác nhau, phòng trường hợp mafia quốc tế ăn cắp một đĩa thì vẫn còn đĩa kia. Từ ngày hôm sau, Thụy và thằng Vĩnh sẽ lập chương trình viếng thăm mười ba công ty tên tuổi nhất của Chinatown. Nhân viên thường trực nào sau khi đọc thư giới thiệu của Chợ Lớn cũng vui vẻ dẫn hai bố con nó đến gặp giám đốc. Mười ba vị giám đốc sau khi đọc thư giới thiệu của Chợ Lớn lại vui vẻ dẫn hai bố con nó đi thăm cơ ngơi của công ty. Thằng Vĩnh nhân dịp này sẽ nói với mười ba vị giám đốc rằng nó đã thấy tên và ảnh của họ trên báo Con vịt quay. Nó cũng bảo nếu không có mười ba công ty của họ thì Hoa kiều ở Pháp không biết cắt tóc ở đâu, không biết mua quần áo, mua giày, mua túi, mua va li, mua thắt lưng ở đâu, không biết tìm vợ tìm chồng ở đâu, tìm xong cũng không biết đặt váy cưới, bánh cưới, tiệc cưới, trang điểm cô dâu ở đâu, cưới xong cũng không biết thuê ở đâu một căn hộ hai buồng để vừa ở vừa trồng rau vừa trông trẻ con hay may ca vát. Thằng Vĩnh sẽ đề nghị họ mở thêm mười ba chi nhánh ở Belleville để tôi không phải ngồi xe buýt sáu mươi phút đến tour Olympic leo lên tầng mười tám mới được cô Feng Xiao cắt tóc, xịt gôm. Mười ba vị giám đốc sẽ cảm động, sẽ tiết lộ cho hai bố con nó mười ba thông tin nội bộ của công ty cộng với mười ba kinh nghiệm lãnh đạo từ trước đến nay luôn luôn được dấu kín. Thụy và thằng Vĩnh, mỗi người một quyển sổ, sẽ ghi tại chỗ những điều tai nghe mắt thấy, sẽ vẽ cả sơ đồ chú thích bên cạnh. Tối về nhà, hai bố con lại bỏ ra đối chiếu và tóm tắt vào máy vi tính những nhận xét quan trọng. Thằng Vĩnh cũng sẽ nhắc Thụy nhân ra hai bản hai tên khác nhau, thu vào hai cái đĩa mềm để hai nơi khác nhau, phòng trường hợp công an kinh tế ăn cắp một đĩa thì vẫn còn đĩa kia. Thụy sẽ giành hai ngày cuối cùng lên một bản báo cáo thật chi tiết, chi tiết nào cũng kèm sơ đồ còn chi tiết hơn. Ba tiếng trước khi ra sân bay, Thụy sẽ chia hai mươi tám cái đĩa mềm và hai bản báo cáo dài hai mươi tám trang thành hai phần giống nhau, bọc một lớp giấy chống ẩm, một lớp ny lông đặc biệt, rồi xếp vào hai cái cặp da có khóa số, rồi ghi hai mã số vào hai quyển sổ tay, rồi cất một quyển vào túi trái, một quyển vào túi phải của quần đùi, áp dụng kinh nghiệm chống kẻ cắp Paris của thằng Vĩnh. Công việc xong xuôi, Thụy sẽ bảo thằng Vĩnh hai tuần vừa rồi bận quá, Thụy chưa qua gặp tôi. Không ăn cơm chung với nhau được, không cùng đi chơi công viên Belleville được thì cũng phải gặp nhau mười phút trước khi Thụy về. Thằng Vĩnh sẽ bối rối. Trong đầu nó chưa bao giờ có bức ảnh gia đình. Nó sẽ thấy ngại ngùng, cho nó, cho cả tôi lẫn Thụy. Nó sẽ im lặng. Nó sẽ suy tính. Nó vẫn thấy ngại ngùng. Nó đang định hỏi Thụy có nên hay không thì hai bố con thằng Hao Peng sẽ đến chào, nhân tiện gửi cho hai đồng hương Hàng Châu đang làm thầu khoán ở Chợ Lớn đôi ca vát và hai cái tháp Eiffel bằng nhôm. Thụy sẽ đưa cho hai bố con nó xem bản báo cáo. Hai bố con

nó sẽ đọc đến đâu gật đầu đến đấy. Thăng Vĩnh sẽ nhắc máy điện thoại. Chưa đầy hai phút sau cô nhân viên phục vụ khách sạn sẽ mang lên bốn xuất chim quay, bốn bộ da vịt với hai lon Shingtao và hai chai Coca Cola. Thụy vừa đề nghị cô ta xuống tủ lạnh lấy cho một khay đá thì thăng Hao Peng sẽ hỏi sao không thấy Chinarama. Bố nó cũng bật dậy hỏi thế chưa đến Chinarama thật à. Thụy sẽ trả lời chinarama là cái gì. Thăng Vĩnh cũng nhắc lại chinarama là cái gì. Bố con thăng Hao Peng sẽ cùng giơ tay nhìn đồng hồ rồi cùng hốt hoảng kéo Thụy và thăng Vĩnh lên một cái BMW xanh lá mạ. Từ Belleville đến thị trấn Maison Alfort có mười lăm cây số, nhưng chiều chủ nhật đường phố đầy xe cộ. Trước mặt khách sạn Đông Phương Hồng hai dãy Ê-tô chốc chốc lại bóp còi, chốc chốc lại mở cửa chui ra hỏi nhau thế nào, có chồn chân lắm không. Bố thăng Hao Peng sẽ bóp còi một lần, mở cửa chui ra một lần cho đủ thủ tục, năm phút sau sẽ quyết định lách một góc bốn mươi lăm độ rồi lướt thẳng vào lối giành riêng cho tắc xi. Hai mươi cái BMW xanh lá mạ khác không hiểu từ đâu cũng lao theo. Cảnh sát giao thông chưa kịp nhắc còi lên thối thì hai mươi một cái BMW sẽ vượt đèn đỏ ở vận tốc sáu mươi cây số giờ làm thành một đồng lúa nhấp nhô theo nhịp Đông phương hồng có Mao Trạch Đông. BMW của bố thăng Hao Peng sẽ tiếp tục dẫn đầu, thăng Vĩnh sẽ lên giọng đông phương hồng, mặt trời lên, Trung Hoa chúng ta có Mao Trạch Đông, với nhân dân người là cứu tinh, tính tang tình người dân ấm no đời vui hòa bình. Thụy và thăng Hao Peng sẽ vỗ tay làm nhạc đệm. Hai mươi cái BMW kiên trì bám đằng sau, hai mươi thăng bé sẽ lên giọng cùng một lúc với thăng Vĩnh, bốn mươi người sẽ vỗ tay làm nhạc đệm cùng một lượt với Thụy và thăng Hao Peng. Ba phút sau đồng lúa sẽ nhấp nhô cạnh quảng trường Bastille tám dãy ô tô đang bóp còi và mở cửa chui ra hỏi nhau thế nào có chồn chân lắm không. Ba phút sau nữa đồng lúa sẽ nhấp nhô ven bờ sông Seine, một đoàn tàu thủy chở khách du lịch nhấp nhô không ngừng, nhìn một lúc hoá ra cũng theo nhịp Đông phương hồng có Mao Trạch Đông. Thăng Vĩnh lên giọng lần thứ mười lăm đông phương hồng, mặt trời lên, Trung Hoa chúng ta có Mao Trạch Đông, với nhân dân người là cứu tinh, tính tang tình người dân ấm no đời vui hòa bình. Đồng lúa thôi nhấp nhô để Thụy và thăng Vĩnh cùng thấy một cái cổng chào bê tông cốt thép, chữ Chinarama theo mẫu tự La-tinh kẹp giữa con rắn hai đầu cũng bê tông cốt thép. Bố con thăng Hao Peng sẽ mỗi người một tay kéo Thụy và thăng Vĩnh ra khỏi xe. Hóa ra đằng sau cái cổng chào bê tông là mười ba cái chùa bê tông cùng đúc một khuôn nối với nhau bởi một con đường bê tông độc đạo uốn lượn mắt thường không hiểu hình gì nhưng báo chí quả quyết nhìn từ vệ tinh nhân tạo đó là chữ Chinarama viết bằng Hoa tự. Bố con thăng Hao Peng sẽ đi trước dẫn đường. Bố nó sẽ vừa đi vừa giải thích chủ nhật giám đốc Chinarama không tiếp ai, chủ nhật Chinarama tổ chức hai mươi đám cưới, hai mươi sinh nhật, hai mươi lễ thôi nôi, hai mươi lễ mừng thọ. Thăng Hao Peng sẽ tiếp lời bố nó chủ nhật Chinarama đón hai trăm cụ ông đến tập hai mươi kiểu thở, hai trăm cụ bà đến tập vẽ hai mươi hình bướm vờn hoa, hai trăm nam sinh đến tập múa hai mươi đường kiếm, hai trăm nữ sinh đến tập nặn hai mươi loại há cảo. Đi qua cái cổng chào bê tông có con rắn hai đầu, bố con thăng Hao Peng chắc chắn sẽ bỏ sơ đồ ra đọc. Đọc đến đâu lắc đầu đến đấy. Hóa ra ảnh chụp từ vệ tinh nhân tạo còn khó hiểu hơn mắt thường. Bố con nó cùng giơ tay nhìn đồng hồ rồi lại cùng hốt hoảng kéo Thụy và thăng Vĩnh chạy về phía cái chùa gần nhất, tới nơi mới thấy trên cửa ghi số mười ba. Một đám người cũng đang thập thò. Hai thanh niên lực lưỡng thấy ai đến gần là lạnh lùng bảo có quà mừng gì bỏ hết ra đây. Khách mời năm hai nghìn linh tử không biết tìm đâu ra hảo nhôm, xoong nhôm, chậu nhôm, mâm nhôm để bọc giấy bóng đỏ cho vừa đẹp vừa to nên ð ðngại ngừng rút từ trong túi ra một cái phong bì be bé dán kín. Hai thanh niên lực lưỡng sẽ

im lặng cầm hai cái kéo xoẹt một nhát, từ phong bình sẽ rơi ra một tờ Euro. Bruxelles không hiểu nhờ họa sĩ hậu hiện đại nào vẽ tiền mà dân chúng cộng đồng chung châu Âu hai năm dùng Euro vẫn không quen, vẫn giật mình thon thót. Hai thanh niên lực lưỡng sẽ cầm tờ Euro giơ ra ánh sáng, lật đi lật lại, vuốt ba lần rồi mới đút vào một cái hộp nhựa trong suốt, rồi mới ngẩng lên hỏi tên họ là gì, rồi mới cho mượn một bông hoa nhựa to bằng cái bát ăn cơm. Khách mời sẽ thở phào nhẹ nhõm, ôm lấy bông hoa, mở kim băng, đeo ngay vào ngực. Thụy sẽ chen vào mấy lần để trình giấy giới thiệu của Chợ Lớn nhưng hai thanh niên lực lưỡng sẽ không buồn đưa mắt nhìn, sẽ hết lắc đầu lại xua tay. Bố thằng Hao Peng đứng bên cạnh sẽ tự giới thiệu là giám đốc cửa hàng giày da Paris-Hàng Châu nhưng hai thanh niên lực lưỡng cũng sẽ một mực chủ nhật Chinarama không tiếp việc riêng, chủ nhật Chinarama đón hai trăm cụ ông đến tập hai mươi kiểu thở, hai trăm cụ bà đến tập vẽ hai mươi hình bướm vờn hoa, hai trăm nam sinh đến tập múa hai mươi đường kiếm, hai trăm nữ sinh đến tập nặn hai mươi loại há cảo. Hai bố con thằng Hao Peng đành kéo Thụy và thằng Vĩnh chạy sang cái chùa bên cạnh, nhìn số ba vuông vẫn trên cửa mừng quá cứ thế đâm đầu chạy tiếp vào bên trong. Hai thanh niên lực lưỡng khác sẽ từ đâu bước ra, giọng cũng lạnh lùng không kém, có quà mừng gì bỏ hết ra đây. Hai bố con thằng Hao Peng sẽ không đợi thêm giây nào kéo tay Thụy và thằng Vĩnh lao thẳng ra ngoài. Một tiếng chạy trên con đường bê tông độc đạo hình chữ Chinarama bằng Hoa tự, cả bọn bốn người cũng ngó đủ mười ba cái cổng chùa không hiểu sắp xếp theo trật tự nào mà báo chí nhìn từ vệ tinh nhân tạo cũng không phát hiện ra. Khi gió từ sông Seine thổi vào năm tiếng chuông của nhà thờ Đức Bà thì hai bố con thằng Hao Peng sẽ lại giơ tay ngó đồng hồ, sẽ lại hốt hoảng kéo Thụy và thằng Vĩnh chạy một mạch về phía cổng chào bê tông rồi chạy tiếp ra BMW xanh lá mạ. Trước cửa Chinarama hai dãy ô tô từ hai tiếng nay vẫn đang bấm còi và mở cửa chui ra hỏi nhau thế nào có chồn chân lắm không. Bố thằng Hao Peng làm một ngụm Coca Cola rồi không rào trước đón sau, quay tay lái lượn một đường rất nhẹ vào ngay lối giành riêng cho tắc xi. Hai mươi cái BMW xanh lá mạ khác, rình sẵn ở ngã tư, không hiểu bằng cách nào, hai mươi giây sau sẽ nối đuôi ngay đằng sau. Cả bọn sẽ vượt qua cảnh sát, vượt qua đèn đỏ ở vận tốc sáu mươi ki lô mét giờ, tám mươi ki lô mét giờ, một trăm hai mươi ki lô mét giờ làm thành một đồng lúa nhấp nhô rồi thẳng tắp rồi vùn vụt về phía trước. Thằng Vĩnh nhắm tịt mắt để khỏi phải nhìn mũi kim đỏ của máy đo vận tốc không nhúc nhích khỏi con số một trăm tám mươi. Nó không còn thần trí đâu mà nhớ đến bài hát Đông phương hồng có Mao Trạch Đông. Nó cũng không còn sức lực nào mà quay lại xem cánh đồng xanh lá mạ đang chuyển động theo Micheal Jackson hay Madonna. Nó chỉ hé mắt khi bị thằng Hao Peng thò cổ vào kéo ra khỏi ghế. Nó hé mắt to hơn tí nữa để thấy Thụy cũng đang bị bố thằng Hao Peng thò cổ vào kéo ra khỏi ghế. Thằng Vĩnh sẽ chỉ hoàn hồn sau khi uống chn một chai Coca Cola. Nó sẽ cuống cuống nhận ra những hành khách khác đang xếp hàng ra máy bay. Nó sẽ giúp Thụy khai thủ tục hải quan bằng tiếng Pháp. Nó sẽ nhắc Thụy cất tiền vào túi khi Thụy rút mười lăm đô la ra định nộp phí sân bay. Nó sẽ xách hộ Thụy hai chiếc cặp da có khóa số giống nhau như đúc. Khi Thụy đã trình hộ chiếu cho công an cửa khẩu, đang chuẩn bị bước vào phòng đợi, nó sẽ chạy lại giao cho Thụy hai chiếc cặp rồi đòi Thụy về đến Chợ Lớn phải gọi điện cho nó ngay. Thụy sẽ hứa kể cho nó về dự án một trăm ba mươi cái quận Mười Ba. Hai bố con nó sẽ nhìn nhau im lặng. Thụy sẽ bảo nó nhớ học thật giỏi cả ở trường cả ở lớp tiếng Hoa. Nó sẽ bảo Thụy đừng lo, để đầu óc mà thực hiện dự án, năm nay nó đứng đầu lớp về môn toán và môn tiếng Anh còn tiếng Hoa thì nó chỉ dịch chậm hơn thằng Hao Peng một tí. Nó sẽ kể cho Thụy kế hoạch tập bóng bàn một tuần hai buổi, kế hoạch nhảy dù xuống

Bagdad, kế hoạch lập một chương trình Internet giành riêng cho Belleville để Belleville chóng nhập vào Chinatown. Khi loa phóng thanh thông báo máy bay của Thụy mười lăm phút nữa sẽ cất cánh, hai bố con nó sẽ lại nhìn nhau im lặng. Thụy sẽ bảo nó về đi không bố con thằng Hao Peng đợi. Nó ngần ngừ một giây rồi sẽ hỏi Thụy có muốn nhắn gì tôi không. Thụy cũng ngần ngừ. Thụy cũng sẽ bối rối như nó cách đây ba tiếng. Thụy cũng không biết nhắn gì cho tôi. Thụy bảo hai đứa phải gặp nhau năm phút mười phút trước khi Thụy đi. Nhưng Thụy không biết sẽ nói gì với tôi...

[X]

Thụy cũng thế. Thụy không tưởng tượng chúng tôi sẽ gặp lại nhau như thế nào. Mười bảy năm trước, từ Leningrad về Hà Nội, tôi không biết Thụy vẫn ở cách nhà tôi một con phố. Từ cuối hè năm thứ ba tôi hết hẳn hy vọng gặp lại Thụy. Leningrad. Tháng năm trời vẫn còn tuyết. Tôi quanh quẩn giảng đường, thư viện và cái nhà trẻ tự trị của bọn bạn gái. Tháng sáu thời gian không hiện diện. Tôi cắm đầu học mười môn thi quốc gia. Tháng bảy, cả kí túc xá lao vào lo hàng biển. Bọn bạn tôi nhìn tôi ái ngại. Mấy thứ lơ thơ thế kia không biết có nên đóng hay không. Mất công kìm búa, mất công trả phí vận chuyển, mất công qua hai thủ tục hải quan, mất công đi gửi, đi nhận. Chúng nó bàn ra bàn vào. Mỗi đứa một ý. Chúng nó cãi nhau. Chúng nó bảo mày quyết đi. Hôm sau chúng nó bảo mày quyết đi. Hôm sau nữa, chúng nó bảo mày quyết đi. Cuối cùng chúng nó bảo mày đứng đấy mà nhìn. Mấy thứ lơ thơ của tôi quay thế nào cũng không hết lơ thơ, cũng không chắt một góc thùng. Chúng nó nhìn tôi ái ngại. Chúng nó phẩy tay. Chúng nó lũ lượt xếp vào thùng một cái vô tuyến, một cái xe đạp, một cái bếp điện, một cái lò nướng bánh, một cái máy điều hòa, một cái xe đẩy trẻ con, một bộ bàn ghế nhôm, một cái giường gấp và những thứ gì nữa tôi không biết. Chúng nó đóng nắp thùng, mang đi đâu, thuế má thế nào, thủ tục ra sao, tôi cũng không biết. Chúng nó đưa tôi một danh sách. Chúng nó bảo về Hà Nội để thời gian mà lượn công viên Lê nin với anh kiến trúc sư, mấy thứ lơ thơ của mày bọn tao xách đến tận khu tập thể, vác lên tận gác, giao tận tay cho bố mẹ mày. Mồng một tháng tám tôi lên tàu về Moskova. Tôi là đứa đầu tiên rời kí túc xá. Chúng nó còn nấn ná hết hè, gỡ được tí nào hay tí ấy. Tôi lên xe buýt. Tôi chẳng biết nói gì. Chúng nó nhìn tôi ái ngại. Chúng nó lên theo. Xe buýt biến thành nhà trẻ di động. Ông tài xế hỏi đi chơi đâu vui thế. Chúng nó chỉ tôi bảo con bé này ngày mai về nước lấy chồng. Ông tài xế lại hỏi nạn nhân là thằng nào đấy. Chúng nó bảo đẹp trai lắm, nghệ sĩ lắm. Chúng nó không biết gì về lá thư của mẹ tôi. Chúng nó tiếp tục đùa hai trái tim vàng ra bờ sông Hồng xây túp lều tranh. Kiến trúc sư đã thiết kế sẵn rồi. Ông tài xế cười phá lên. Lũ trẻ con không hiểu gì cũng cười. Xe buýt nghiêng ngả. Tôi cười méo mó. Chúng nó vẫn vô tư sắp gặp kiến trúc sư hồi hộp quá hả. Thấy mặt nó ở sân bay cứ dăm cho năm dăm vào mặt, năm năm mày vò võ đợi. Tôi không cười nổi. Ông tài xế vô tư không kém, cô vợ chưa cưới của tao cũng không đợi được năm năm, tháng tư năm bốn năm tao xuất ngũ về làng, cô ấy đã hai con, thằng bé trên tay, thằng lớn dưới đất. Cô ấy lao vào dăm cho tao năm dăm vào mặt rồi cứ thế vật vã khóc, khóc năm ngày liền. Cả tao cả chồng cô ấy đều sợ. Hai thằng con cũng sợ. Chúng nó khóc váng cả làng. Cả làng lao đến xem. Tới ngày thứ sáu, cô ấy vừa nín khóc quay ra ngủ là tao rón rén bỏ đi. Tao lái tuyến này từ hồi ấy đến giờ. Bọn bạn tôi trêu, thế bao lâu sau cụ ông cưới cụ bà mới. Ông tài xế cười cười năm năm sau tao cũng có hai thằng con trai. Bây giờ thằng nào cũng có thêm hai thằng con trai nữa. Xe đến ga, ông tài xế bắt tay tôi cho tao gửi lời thăm kiến trúc sư nhé. Mấy cứ dăm vào mặt nó năm dăm cho tao. Bọn bạn tôi

hùa theo nước nở năm ngày năm đêm nữa chứ. Tôi bật khóc. Chúng nó đang cười bỗng im phăng phắc. Chúng nó nhìn nhau bối rối. Lũ trẻ con không hiểu gì cũng khóc theo. Cả xe nhốn nháo. Chúng nó càng bối rối. Ông tài xế cũng bối rối. Người đi đường ngó lên. Sân ga thảng thốt không còn chỗ mà ních. Hoa hồng. Vòi phun nước. Cờ búa liềm. Tôi quẹt nước mắt. Tôi bước xuống xe. Vẫn cái va ly mang từ nhà sang cách đây năm năm, bọn con trai vác lên tàu để ngay cạnh chỗ ngồi, bọn con gái nhét vào một túi ny lông, hai ngày sau ở Hà Nội, bố mẹ tôi mở ra, sô-cô-la đã kịp vón cục trên bu-rơ ảnh và khăn mùi xoa. Những gì diễn ra sau đó tôi không còn nhớ. Tôi cũng không nhớ đã đi ra sân bay như thế nào. Vẫn đứa bạn cùng học dự bị Thanh Xuân đã đón tôi khi tàu tới Moscova, mang tôi về kí túc xá, hôm sau lại hì hụi bắt tắc xi, đưa tôi vào tận phòng đợi. Ba mươi phút ở phòng đợi, nó cũng ép được tôi thay một bộ quần áo mới, chải đầu rẽ ngôi, thoa một lớp phấn lên má, tô một lớp son lên môi. Nó nhìn tôi ái ngại. Trông mày chẳng ai biết đi Tây về. Trông mày bố mẹ mày thất vọng, hàng xóm thất vọng, bọn tao xấu hổ. Nó dúm vào tay tôi thổi son. Nghĩ ngợi thế nào nó lại đứng lên. Nó chạy quanh phòng đợi, tóm được một đứa bạn khác cũng cùng học từ dự bị Thanh Xuân. Chẳng biết chúng nó bàn bạc nhau những gì, mười hai tiếng sau, khi cô chiêu đãi viên thông báo máy bay sắp tới lãnh thổ Việt Nam, con bé này lao vào chải đầu tô son cho tôi, rồi vừa lau mấy vết bẩn trên bộ quần áo tôi mới thay, nó vừa lắc đầu trông mày chẳng ai biết đi Tây về. Ba bữa trên máy bay, nó ép tôi ăn hết thứ này thứ kia. Xuất của nó nó chỉ lấy mấy lá xà lách còn chuyển tất cho tôi. Tôi ăn được một quả trứng luộc với hai múi cam. Nó nhìn tôi thương hại trông mày bố mẹ mày thất vọng, hàng xóm thất vọng, bọn tao xấu hổ. Cô chiêu đãi viên đẩy xe qua. Nó năn nỉ xin thêm cho tôi xuất nữa. Cô chiêu đãi viên trợn mắt. Nó bảo con bé này yếu lắm, không cho ăn đủ thì gọi bác sĩ đến đây. Cô ta lắc đầu đưa ra ba khoanh bánh mì với một lát bơ. Nó khoái trí đưa hết cho tôi. Tôi không động đến. Nó lại nhìn tôi thương hại trông mày không ai biết đi Tây về. Tôi giả vờ ngủ nó mới để tôi yên. Máy bay đỗ ở Tachkent hai tiếng lấy thêm hành khách. Nó gặp lại một đứa bạn học báo chí ở đây. Hai đứa lôi một quả dưa bở to như cái chum ra bổ. Mùi nồng nặc khắp máy bay. Hành khách quay đầu nhìn. Cô chiêu đãi viên cũng đến gần nhìn, lắc đầu rồi đi. Hai đứa khoái trí nhai roàm roạp. Hai đứa đưa cho tôi một miếng. Tôi không động đến. Con bé học báo chí hỏi bị người yêu đá hay sao mà sầu thế. Tôi không trả lời. Nó nói tiếp sầu thế chứ sầu nữa cũng không bằng tao. Tao xếp hàng cả ngày mới mua được cái xe đẩy trẻ con chưa kịp xếp vào thùng hàng biển thì nhận được tin anh người yêu lấy vợ. Anh người yêu viết thư sang bảo không đợi được năm năm, đúng bốn năm sáu tháng sau ngày tao đi thì cưới một con bé hàng xóm từng đính hôn với một thằng đi công nhân kĩ thuật ở Hung mới đầu định đi ba năm, sau thành bốn năm, bây giờ năm năm cũng chưa thấy về. Tao khóc vật vã, suýt bỏ mười môn thi quốc gia, cái bằng màu đỏ ao cũng chẳng thiết. Tao định sẽ vác cái xe đẩy đến, quảng ở đấy, rồi đâm cho năm đâm vào mặt, năm năm tao vò vò đợi. Trước khi tao đi Liên Xô, mẹ tao đã cảnh cáo. Mẹ tao bảo con số năm đoạn trường tân thanh lắm. Ông người yêu đầu tiên của mẹ tao cũng không đợi được năm năm. Ông ấy đi B rồi ăn ở với một o giao liên từ lúc nào mẹ tao không biết. Xuất ngũ về làng, ông ấy mang theo hai thằng con, thằng bé trên tay, thằng lớn dưới đất. Mẹ tao lao đến đâm cho ông ấy năm đâm vào mặt rồi cứ thế vật vã khóc. Hai thằng bé không hiểu gì cũng khóc váng cả làng. Cả làng kéo đến xem. Tới ngày thứ sáu, hai thằng bé lăn ra ngủ thì mẹ tao thôi khóc bỏ đi. Mẹ tao đã cảnh cáo nhưng tao không tin. Mẹ tao cũng bảo muốn vượt được con số năm đoạn trường tân thanh, năm thứ tư tao phải về ăn hỏi. Tao không nghe. Tao tiếc tiền vé máy bay. Cái khăn ny lông giá có hai rúp tao cũng không dám mua. Que kem năm mươi kô-pếch tao cũng bảo thôi về Hà Nội

ăn một thể. Cà phê, quán xá, đồ trang sức, tao không biết là cái gì. Tao để dành để dùm mua được gấp ba những đứa khác. Đồ đóng hàng biển nhét trong phòng không hết phải đem gửi khắp kí túc xá. Tao không biết tao có khóc nổi năm ngày năm đêm như mẹ tao không. Bây giờ tao phải ăn hết quả dưa này lấy sức mà đợi thùng hàng biển. Nhận được cái xe đẩy, tao sẽ vác đến nhà thằng mất dạy, quăng ở đấy, rồi đấm cho năm đấm vào mặt, năm năm tao vò võ đợi. Nó quay ra cùng con bé kia nhai roàm roạp một lúc hết quả dưa. Cô chiêu đãi viên đi qua lắc đầu. Chúng nó thích trí bàn nhau bỏ một quả nữa ra bố. Cả đêm tôi mơ đi mơ lại một cảnh tôi lao đến đấm năm đấm vào mặt Thụy. Tôi đấm thế nào đấm luôn vào mặt con bé học báo chí. Nó ré lên cười. Nó bảo mày đấm như vậy không gọi là đấm. Mai phải ăn thêm bơ uống thêm sữa vào. Về đến nhà phải kiếm một cái găng nhồi bông, treo một bao tải gạo lên rồi hàng ngày tập luyện như hội đấm bốc chuyên nghiệp ấy. Đến khi nào mày chắc chắn chỉ cần một quả mà có thể hạ thủ được đối phương thì hãy đến gặp thằng mất dạy. Đấm quả đầu, thấy nó ngã xuống thì nhấc lên bồi tiếp một quả nữa. Nó giãy đành đạch thì giữ lấy cổ, tương ngay một quả thứ ba. Nó có bê bết máu ở mắt ở mũi ở mồm thì rút khăn ra lau rồi nện quả thứ tư. Quả thứ năm là quả để đời bằng mọi cách không được để trệch khỏi bã mía. Nó có khóc lóc van xin thì quát cho nó im rồi cứ lấy sống mũi làm chuẩn. Không được quên kiểm tra kính trước khi đi. Không được nhụt chí. Không được tình cảm chủ nghĩa. Năm lần liên tù tì như thế mới thôi. Phải đếm thì mới nhớ. Sau quả thứ nhất đếm một, sau quả thứ nhì đếm hai. Đếm to vào cho tao. Đếm mà lên tinh thần. Đếm mà uy hiếp đối phương. Đếm cũng làm thằng mất dạy sợ không khác gì đấm. Con bé báo chí nói thao thao, vừa nói vừa giơ năm tay đấm vào không khí. Con bé bạn tôi thích chí, vỗ tay đôm đốp. Cả hai đứa đồng thanh cho chúng nó đi cùng, chúng nó sẽ giúp tôi xử lý thằng mất dạy. Một đứa sẽ giữ tay, một đứa sẽ giữ chân cho tôi đấm năm đấm đích đáng vào mặt, cái xương bã mía phải bị xử lý hoàn toàn thì chúng nó mới yên tâm ra về. Chúng nó tỏ ra không tin tưởng ở tôi. Chúng nó nhìn tôi ái ngại. Chúng nó nhặt mấy lá xà lách xong nhường cả hai xuất ăn cuối cùng cho tôi. Tôi không động đến. Xuất của tôi cũng còn nguyên. Chúng nó nhìn tôi ái ngại. Chúng nó bỏ một quả dưa bỏ nửa, nhai roàm roạp hết một nửa, nửa kia chia cho hành khách xung quanh mỗi người một miếng. Cô chiêu đãi viên cũng được một miếng, vừa ăn vừa lắc đầu. Bố mẹ tôi nhìn thấy tôi ở sân bay cũng lắc đầu. Bố tôi đùa hóa ra bơ sữa Liên Xô cũng không hơn chè đỗ đen và óc lợn hấp nôi cơm Việt Nam. Mẹ tôi quay trước quay sau xem có bạn trai nào mon men bên cạnh để tôi then thùng gọi lại, then thùng giới thiệu, giới thiệu xong sẽ hẹn chủ nhật qua nhà chơi ăn chè đỗ đen. Mẹ tôi hy vọng năm năm đủ để tôi quên Thụy. Bố tôi đùa tiếp cái va li phố Hàng Hòm thế mà bèn ra phết. Mẹ tôi đợi mãi chẳng có ai lại gần chào bác ạ để có dịp hỏi han học ngành gì, cái bằng cũng màu đỏ chứ, có sắp quay lại làm chuyển tiếp sinh không, con cái nhà ai, sắp vào làm việc ở bộ gì, trường đại học nào, chủ nhật này ghé nhà hai bác uống nước chanh nhé. Nửa tiếng hết đùa lại đợi trên sân bay, bố mẹ tôi cũng chán. Bố tôi bảo đưa cái va li phố Hàng Hòm bố tôi xách cho. Mẹ tôi bảo về nhà uống nước chanh, mẹ tôi đã mua hẳn một chục chanh để tôi uống giải nhiệt, chè đỗ đen từ ngày tôi đi mẹ tôi không nấu nữa, mẹ tôi ngại bóc vỏ kẹo mậu dịch. Cả dãy nhà tập thể đổ ra đón tôi. Cả dãy nhà tập thể khen tôi năm năm chẳng thay đổi gì, từ cái va li phố Hàng Hòm đến đôi dép quai hậu giả da cửa hàng Bách hoá Tổng hợp Hà Nội, từ mái tóc đến đôi kính cận, từ nước da đến dáng người, từ chiều cao đến cân nặng, chỉ có mỗi bộ quần áo là mới nhưng trông lại như đi mặc nhờ. Mẹ tôi phải mang chia cho mỗi người một miếng sô-cô-la vón cục tôi mới được yên. Căn hộ của bố mẹ tôi năm năm cũng chẳng thay đổi gì. Vẫn hai cái giường. Hai cái chiếu. Hai cái gối. Cái gối của tôi vừa chui từ túi ni lông trên nóc tủ ra nằm

toe toét cạnh cái gối của mẹ tôi. Hà Nội, nắng đổ lửa hôm máy bay hạ cánh xuống Nội Bài, mưa phùn rả rích nửa năm sau đó, tôi lang thang xin việc, về đến nhà là leo lên giường nằm khóc. Bố mẹ tôi làm như không biết. Bố mẹ tôi không đả động đến cái thư đã viết. Bố mẹ tôi bảo phải cố xin được vào một bộ hay một trường đại học. Chủ nhật tôi được cử đến nhà cậu mợ tôi. Cậu mợ tôi có phần trẻ hơn cả trước kia. Mợ tôi thấy nải chuối vẫn xua tay quầy quây. Những năm tám mươi, bệnh viện Việt Nam-Cu Ba mỗi giường phải đóng thêm một tầng nữa mà vẫn thiếu chỗ cho bệnh nhân bệnh suy dinh dưỡng giai đoạn cuối. Người nhà bệnh nhân thì muôn đời cuống quýt, đã cuống quýt thì mất hết khả năng sáng tạo, chẳng biết tìm cái gì khác làm quà biếu ngoài một nải chuối tròn khiến mợ tôi cuối tuần nào cũng phải thuê xích lô chở hai bao tải chuối ra kí gửi ở xạp bán buôn hoa quả chợ Bắc Qua. Cậu tôi cũng như mợ tôi. Cậu tôi thấy con vịt vẫn xua tay quầy quây. Những năm tám mươi, người Việt Nam còn không biết tự nuôi thân bằng cách gì, gia cầm làm sao thoát khỏi hai chữ phế phẩm. Cuối tuần nào các nhân viên của cậu tôi cũng mang đến nhà cậu hai mươi con vịt thiếu chất lượng công ty không dám phục vụ khách hà g. Mợ tôi cắt tiết nhổ lông măng không xuể phải sai một con bé cùng quê ra cắt tiết nhổ lông măng rồi vác thẳng mười lăm con sang kí gửi ở hai quầy cháo vịt đầu phố. Hai thằng em họ sinh đôi của tôi lớn tồng ngồng, ngửi thấy mùi vịt, rán hay quay hay luộc, hay tiềm hạt sen, vẫn kêu như cháy nhà. Con bé cùng quê với mợ tôi cũng kêu như cháy nhà. Nó bảo nó cũng sợ bệnh máu thừa mợ vịt. Nó ăn hoa quả cho đẹp da. Lần đầu đến, tôi gặp nó nửa nằm nửa ngồi ở đi-văng, mồm nhai dưa lê, mặt đắp dưa chuột, vừa nghe Khánh Ly vừa bôi móng tay, hai bàn chân nhét vào hai cái bát ô tô đầy nước. Bôi xong mười móng tay nó rút chân ra, lau lau rửa rửa, kì kì cọ cọ, lấy một cái kéo bé tí, một cái dũa bé tí, hết cắt lại mài mười cái móng chân, rồi kì kì cọ cọ vài lần nữa, rồi nhét một đồng bông vào giữa các ngón, rồi lấy một chai thuốc đỏ như máu bôi hết cả mười móng, rồi lấy một chai thuốc vàng như nghệ vẽ vào giữa mười cái móng mười quả táo bé bằng đầu tăm, rồi lấy một chai thuốc xanh như mực vẽ bên cạnh mười quả táo mười cái lá bé bằng nửa đầu tăm, rồi lấy một lọ lông lánh rắc vào giữa mười quả táo mười hạt kim tuyến không nhỉnh hơn mũi kim nhưng đủ bảy sắc cầu vồng. Một tiếng sau nó giơ hai bàn chân ra trước cái quạt tai voi đang quay tít mù mà hỏi mười cái móng chân của nó có độc nhất vô nhị ở Hà Nội không. Tôi chưa kịp trả lời thì nó lại hỏi mười cái móng chân của nó có độc nhất vô nhị ở Liên Xô không. Rồi cũng không cho tôi một giây, nó đã dốc bầu tâm sự. Nó bảo nó tin tôi nên mới nói cho tôi biết nó chỉ cắt tiết nhổ lông măng thêm một thời gian là nó chuẩn. Nó bảo ở đây tiền ăn nó không phải trả, tiền nhà, tiền điện, tiền nước, tiền đồ rác nó không phải đóng, nó chẳng mất gì cuối tháng còn được mấy chục nghìn tiền bán lông tám mươi con vịt phế phẩm, cuối năm còn được cậu mợ tôi mừng tuổi, cả hai bà chủ hai quán cháo vịt đầu phố cũng mừng tuổi. Năm vừa rồi nó nhờ đứa bạn cùng quê mua cho hai cái nhẫn một chỉ. Đứa bạn nó nấu cơm rửa bát cho một gia đình kim hoàn phố Hàng Bạc. Đứa bạn nó ngoài giờ nấu cơm rửa bát còn học lỏm được nghề thử vàng, bây giờ chỉ cần nhìn ngọn lửa rẹt qua là đủ biết vàng thật hay vàng giả, vàng chín mốt, chín hai, chín ba hay vàng mười. Đứa bạn nó khuyên nó cố học lỏm lấy một nghề. Nó bảo tôi nó nhà quê nhà quác nhưng nó biết cắt tiết nhổ lông măng không phải là một nghề, nhận chuối, nhận vịt cũng không phải là một nghề. Nó nhà quê nhà quác nó cũng biết ở nhà cậu mợ tôi tài thánh cũng chẳng học lỏm được nghề gì, nó có chuẩn đi, vài chỉ vàng thật đấy, nhưng không nghề ngỗng, mấy tháng sau lại phải vác mặt quay về. Quay về lúc đấy cũng khó, nó nhà quê nhà quác nó cũng có cái sĩ diện nhẹ như hai cái nhẫn một chỉ vàng phải cố mà giữ, cậu mợ tôi Hà Nội cậu mợ tôi có cái sĩ diện nặng gấp mấy chục lần còn phải giữ hơn

giữ mả tổ, hai chục con vịt hàng tuần cũng phải cắt tiết nhổ lông măng để ngày nào càng phế phẩm ngày đấy. Nó chỉ bước chân ra khỏi cửa là cậu mợ tôi về quê mang ngay một con bé khác ra cho nó trắng mắt. Nó bảo nó không học lỏm được ở nhà cậu mợ tôi nghề gì thì nó bắt chước cậu mợ tôi cách ăn chơi Hà Nội. Nó sáng ý, nửa năm sau nó ăn chơi còn hơn cả cậu mợ tôi. Cậu tôi áo kẻ ca rô Tiệp, quần tít xuy pha len thật đấy nhưng bên trong vẫn quần đùi nhà nước phân phối cho cán bộ cao cấp, cao cấp đến mấy thì cũng xí nghiệp may Đồng Đa, vải dày hơn vải bộ đội, chun chưa mặc đã nhão, đường chỉ xưng xía như bố vợ phải đấm. Mợ tôi từ đầu đến chân sa tanh thật đấy nhưng móng tay bao giờ cũng đầy nhựa chuối, móng chân quanh năm đen xì xì, tháng nào cũng bị bật một móng không móng ngón cái thì móng ngón út. Nó không thể. Nó quanh năm bộ đồ thật đấy nhưng bộ đồ của nó ngày nào cũng giặt xà phòng thơm, giặt xong lại là cứng cựa, lại vấy nước hoa từ trong ra ngoài. Quần xi líp của nó cũng do đứa bạn mua hộ, hàng Pháp một trăm phần trăm, cô tông một trăm phần trăm, bé đúng bằng bàn tay, phơi ngang trên dây mà cậu mợ tôi không để ý. Cậu mợ tôi cứ ngỡ cái quần xi líp sa tanh riềm dăng ten xột xà xột xoạt của mợ tôi là sản phẩm cuối cùng của công nghệ xi líp thế giới. Cậu mợ tôi thấy nó hí hoáy sơn sơn phết phết móng tay móng chân cũng tưởng nó nhà quê ra tỉnh sĩ xốn. Nó bảo tôi nó đã tính hết. Nó bảo tôi con bạn nó từng gặp một chị Việt kiều lúc ở nhà không biết cả cầm kéo lẫn cầm dũa, bây giờ mở hẳn tiệm làm móng tay móng chân ở Ca-na-đa, bây giờ về Hà Nội thăm Tháp Rùa thuê chủ con bạn nó đánh cho một bộ mười cái nhẫn mười kiểu đeo ở mười ngón tay. Nó bảo nó nghe mà kinh hoàng, nó chưa thấy ai ăn chơi như thế bao giờ, ngông cuồng như thế bao giờ. Khi nào được mười cái nhẫn một chỉ là nó chuồn. Kế hoạch năm năm của nó là mười cái nhẫn một chỉ. Không phải để ăn chơi mà để làm vốn. Hoàn thành kế hoạch là nó chuồn. Nó đã tìm được một đường dây xuất khẩu lao động sang Tiệp Khắc. Sang đến Pờ-ra-ha nó không vào nhà máy dệt vải kẻ ca rô hay may giày ba ta, nó sẽ bỏ vốn ra mở một tiệm làm móng tay móng chân. Nó bảo chị Việt kiều kia gốc Hà Nội thì làm móng tay móng chân cho người Ca-na-đa, nó nhà quê nhà quác nó làm móng tay móng chân cho người Tiệp Khắc. Người Tiệp Khắc dù sao cũng ăn chơi nhất trong phe xã hội chủ nghĩa. Nó bảo phải biết người biết ta chị ạ. Bí quyết thành công là ở chỗ ấy. Mới đây, tôi nhận được thư bố mẹ tôi thì hay nó cũng sang đến Praha thật, cũng mở tiệm làm móng tay móng chân thật nhưng được vài tháng phải đóng vội vì người Tiệp Khắc mang tiếng ăn chơi nhất phe xã hội chủ nghĩa nhưng đầu năm chín mươi, người Tiệp Khắc vẫn mua kéo, mua dũa, mua sơn về làm móng tay móng chân ở nhà. Nhưng nó luôn luôn sáng ý, nó tìm được một đường giây đưa người sang Đức, sang đến Đrét-sờ-đen nó cũng tạm biệt ngay đông Đức. Nó bảo nó sợ xã hội chủ nghĩa lắm rồi. Đông Đức bốn mươi năm phe xã hội chủ nghĩa không thể đập cái tường xong là thành ngay tư bản tài phiệt. Nó có mở tiệm làm móng tay móng chân ở đông Đức thì phải chịu lỗ vốn ít nhất hai chục năm. Nó không trường vốn được như thế, nó biết người biết ta, nó chuồn sang tây Đức, nó làm thuê cho một tiệm móng tây móng chân, năm năm sau nó mở một tiệm ở ngoại ô, đến năm hai nghìn nó khai trương một tiệm ngay bên phải nhà thờ Cụt. Năm hai nghìn linh tư nó viết thư mời mợ tôi sang Cúc chơi với nó, nó bao từ đầu đến cuối, nó định mở thêm một tiệm nữa ngay bên trái nhà thờ Cụt để mợ tôi trông nom hộ, nó bảo nó nể cách ăn chơi Hà Nội của mợ tôi nó mới nhờ chứ mẹ ruột nó, các dì nó, các cô nó, nó chỉ cho tiền vé máy bay sang Béc-lin, cho ở nhà nó hai tuần rồi nó mời về chứ chả giữ, cũng chả dám giao cửa tiệm bao giờ. Mợ tôi gọi điện cho nó vừa khóc vừa cảm ơn. Mợ tôi nhập hộ khẩu Hà Nội ba mươi lăm năm nay, mợ tôi thừa lịch sự để làm như không nhớ chuyện gì xảy ra, mợ tôi không hề dă động đến cái buổi chiều cách đây hai mươi năm, khi nó

đang nửa nằm nửa ngồi trên đi văng, vừa bôi móng tay móng chân vừa tâm sự với tôi về kế hoạch năm năm của nó thì mợ tôi đi làm về, mợ tôi nhìn nó ngửa mặt, mợ tôi tát cho nó ba cái khiến đưa lê trong mồm nó văng ra lả tả, đưa chuột trên mặt nó cũng văng ra lả tả. Nó vùng vằng đi xuống bếp. Nó không chạy vào giường nằm khóc mà lôi mười con vịt ra cắt tiết. Cắt được một nồi đầy tiết, nó đeo găng tay vào ngồi nhổ lông măng. Ở phòng khách tôi nghe móng tay nó quẹt quẹt vào lông vào da một lũ vịt. Mợ tôi ngó về phía bếp lắc đầu. Mợ tôi bảo cái con nhà quê lúc nào cũng nhặng lên nghề với chẳng nghiệp. Có nghề có nghiệp mà không có bằng có cấp gì thì chỉ suốt đời cắt tiết với nhổ lông măng. Mợ tôi chỉ sợ hai thằng em họ sinh đôi của tôi lớn tồng ngồng rồi mà chả biết bằng là cái gì thì làm sao có cấp. Mợ tôi bảo nhìn tôi mà thèm, nhìn cái bằng màu đỏ của tôi mà thèm. Cậu mợ tôi từng này kinh nghiệm cậu mợ tôi biết đến thời hai thằng em họ tôi muốn nhận được chuỗi của bệnh nhân hay nhận vịt phế phẩm của công ty thì cũng phải có bằng của trường, có dấu của bộ đại học và trung học chuyên nghiệp. Bí thư đảng ủy như cậu mợ tôi là bằng của đảng, chẳng dấu chẳng má gì, thời cậu mợ tôi thì còn che mắt được thiên hạ, đến thời sau cậu mợ tôi sợ không đủ, cậu mợ tôi quyết định nhờ tôi kèm thi cho hai thằng em họ sinh đôi của tôi tồng ngà tồng ngồng nhưng một từ tiếng Việt cũng không đánh vần nổi nói gì đến tiếng Nga, phép cộng phép trừ cũng chẳng xong nói gì đến phép nhân phép chia, phân số với thập phân. Cậu mợ tôi bảo tôi cứ yên tâm kèm thi cho hai thằng em họ sinh đôi đến hết hè, cậu mợ tôi sẽ tìm một bí thư đảng ủy người quen xin cho tôi vào một bộ hay một trường đại học. Bẩy mươi hai tiếng đồng hồ sau ngày về nước, tôi kịp kí với cậu mợ tôi một bản hợp đồng như thế. Tôi ra hiệu sách Tràng Tiền đem về hai bộ sách giáo khoa lớp chín. Ngay buổi học đầu tiên, tôi đã hiểu hai thằng em họ tôi chẳng cần sách giáo khoa nào cả, đúng như lời mợ tôi phán, chúng nó chỉ cần học cộng trừ nhân chia cho thạo, học viết chính tả cho chắc. Buổi học thứ hai, tôi còn hiểu một điều mà mợ tôi không biết có lường trước, chúng nó thù ghét trường lớp, thù ghét sách vở. Buổi học thứ ba chúng nó nói toẹt ra là chúng nó chán ngấy giờ học của tôi. Giờ học của tôi chẳng được ích lợi gì. Cộng trừ nhân chia chính tả chẳng được ích lợi gì. Chúng nó nhìn tôi chán nản. Tôi cũng chẳng hơn gì các nhân viên cơ quan bố chúng nó, cuối tuần mắt trước mắt sau nhét hai mươi con vịt phế phẩm vào cống rồi l ỉ? mắt trước mắt sau leo lên xe chạy một mạch. Chúng nó chưa bao giờ thấy bố chúng nó lại gần cám ơn hay vỗ vai vỗ quá hả. Chúng nó chỉ thấy bố chúng nó xua tay quây quây rồi xa xa vịt phế phẩm thì đem đi đâu mà chôn, tìm nơi nào đổ xăng vào mà đốt. Chúng nó nhìn tôi chán nản. Chúng nó bảo bố mẹ chúng nó cứ vẽ chuyện bằng màu đỏ bằng màu xanh. Bố mẹ chúng nó cứ hay lo xa không phải lối. Chúng nó chẳng cần đi đâu chúng nó cũng biết đến thời con cháu chúng nó bằng bí thư đảng ủy vẫn hơn đứt cái bằng màu đỏ lẫn cái bằng màu xanh. Bây giờ bố mẹ chúng nó nhận mấy nải chuối với mấy con vịt phế phẩm chứ thời chúng nó, chúng nó kiên quyết không động đến hiện vật, chúng nó chỉ lấy phong bì, phong bì không cần cho vào bao tải vác ra chợ Bắc Qua, phong bì cũng không cần cắt tiết với nhổ lông măng, không nhất thiết ngày nào cũng vịt quay vịt rán vịt luộc vịt tần hạt sen. Có phong bì chúng nó sẽ vĩnh biệt ngay các món vịt. Mười lăm năm nay máu chúng nó thừa sáu mươi xi lanh mỡ vịt. Mười lăm năm nay ở với bố mẹ chúng nó hơn đi đày ngoài đảo vịt. Bố mẹ chúng nó thấy chúng nó tồng ngà tồng ngồng cứ tưởng chúng nó không biết gì. Chúng nó đã tính, tất cả chỉ là vấn đề thời gian. Năm năm nữa, trường chúng nó giữ chúng nó mãi cũng chán, cũng phải bảo bộ Giáo Dục phát cho chúng nó mỗi đứa một cái bằng tốt nghiệp phổ thông trung học. Năm năm nữa, bố mẹ chúng nó giữ chúng nó mãi cũng chán, cũng phải bảo hai trăm bí thư đảng ủy người quen phát cho chúng nó mỗi đứa một cái bằng bí thư chi

bộ. Năm năm nữa, chi bộ giữ chúng nó mãi cũng chán cũng phải bảo đảng phát cho chúng nó mỗi đứa một cái bằng bí thư đảng ủy. Tất cả chỉ là vấn đề thời gian. Ba cái kế hoạch năm năm mà hoàn thành thì chúng nó sẽ trở thành hai bí thư đảng ủy trẻ nhất, có tương lai nhất. Chúng nó bảo tôi cố dạy chúng nó cũng vô ích, cái hợp đồng giữa tôi và bố mẹ chúng nó là hợp đồng miệng mà có hợp đồng đánh trên máy chữ đi nữa thì cũng chẳng bao giờ thực hiện được. Hè nào, bố mẹ chúng nó chẳng nhờ một cái bằng không màu đỏ thì màu xanh đến dạy chúng nó. Bằng màu đỏ bằng màu xanh cuối hè để lại hai chồng sách giáo khoa với năm phép tính cộng trừ nhân chia chính tả bổ đôi đầu chúng nó ra cũng chẳng nhét được vào bên trong. Chúng nó khuyên tôi biết đường thì lo mà tự xin việc. Tôi là chị họ, chúng nó thương chúng nó báo trước, bố mẹ chúng nó chưa bao giờ xin việc cho cái bằng màu đỏ nào cả. Các ông bí thư đảng ủy người quen của bố mẹ nó chẳng bao giờ nhận bằng màu đỏ. Bố mẹ chúng nó cũng không nhận bằng màu đỏ. Tôi đến cơ quan nào thì cứ dấu cái bằng màu đỏ đi may ra mới xin được việc. Hai thằng em họ tôi thao thao. Buổi học nào chúng nó cũng thương tình cho tôi một vài lời khuyên. Buổi học nào tôi cũng viết lên bảng bốn phép tính và một bài tập chép. Chúng nó nhìn tôi chán nản. Chúng nó không phản đối, cũng không dọa báo cáo lên thầy hiệu phó rồi thầy hiệu trưởng như lũ học trò choai choai của tôi ở ngoại ô Paris bây giờ. Chúng nó không huýt sáo, không ê ê. Chúng nó không ngáp cũng không bàn chủ đề phim tươi mát. Chúng nó chưa biết phim tươi mát là gì. Vô tuyến truyền hình Việt Nam những năm tám mươi ?iễn viên hôn bằng môi còn chẳng dám nói gì đến đưa nhau lên giường nên chúng nó không có dịp rú rít cười rồi dơ tay dơ chân diễn tả. Chúng nó chỉ nhìn tôi chán nản. Lúc nào tình máu mủ nổi lên thì chúng nó quay ra khuyên nhủ, khuyên nhủ xong thì lại lôi ba cái kế hoạch năm năm ra tâm sự. Buổi sáng tháng tám ba mươi chín độ như thế cũng trôi qua. Hai cái bút, hai quyển vở tôi mua để sẵn trên bàn, chúng nó chẳng buồn mở. Cái bảng tôi viết xong chúng nó cũng chẳng buồn xóa. Tôi ngờ cậu mợ tôi nhìn thấy mà làm như không biết chuyện gì xảy ra. Tôi cũng làm như không biết chuyện gì xảy ra. Cuối buổi, chào hai thằng em họ sinh đôi, tôi lại lang thang đi xin việc. Mới đầu tôi chỉ đến các cơ quan dính dáng đến môn tiếng Anh của tôi. Hai tuần sau luyện kim, thủy lợi, địa chất, địa lý, thực phẩm, tôi đến hết. Mới đầu tôi gửi lại mỗi nơi một bản phô tô cô pi bằng tốt nghiệp đại học. Hai tuần sau, nhớ lời khuyên của hai thằng em họ sinh đôi, tôi dấu bằng đi chỉ để lại lý lịch. Cuối tháng tám, cũng một buổi sáng ba mươi chín độ, tôi đến nhà cậu mợ tôi lần cuối. Cậu mợ tôi làm như không có chuyện gì xảy ra, làm như giữa chúng tôi không từng có cái hợp đồng nào. Cậu tôi bận lên gặp bí thư đảng ủy mới của trường hai thằng sinh đôi. Mợ tôi ngồi nhà rền rĩ trường lớp gì mà thay bí thư đảng ủy như thay áo. Tôi chào, mợ tôi cũng không hay, hai thằng kia cũng chẳng buồn chào lại. Chúng nó nhìn tôi chán nản. Chúng nó thấy tôi là con lừa ư nặng. Con bé người làm ngừng nhổ lông măng, từ trong bếp chạy ra thì thảo bao giờ kế hoạch năm năm của nó hoàn thành, nó chuồn, nó sẽ báo cho tôi. Tôi dắt xe ra đến cổng, nó còn chạy theo bảo nếu kế hoạch năm năm của nó hoàn thành trước thời hạn, nó chuồn, nó cũng sẽ báo cho tôi. Tôi leo lên xe đạp, không biết đi đâu. Ba tuần vừa qua tôi đã kịp đến gần hết các bộ, các trường đại học của Hà Nội. Tôi không nhớ nơi nào tôi đã để lại bản sao bằng đại học, nơi nào tôi để lại lý lịch. Tôi cũng không hiểu có nên quay lại những nơi đó để bổ sung hồ sơ, để nhắc người ta đừng quên tôi, tôi sẵn sàng nhận bất cứ việc gì, nếu tiếng Anh tiếng Nga không đủ, tôi sẽ đi học tại chức kế toán, tài vụ, thư ký, đánh máy, bố mẹ tôi cũng sẵn sàng nuôi tôi ăn học thêm vài năm tại chức để tôi xin được vào một bộ hay một trường đại học. Tháng tám, ngày cuối cùng vẫn ba mươi chín độ, tôi leo lên xe đạp, không biết đi đâu. Tháng tám, mười bảy năm trước, tôi không biết

Leningrad và Hà Nội nơi nào buồn hơn, nơi nào vô nghĩa hơn. Tôi không dám đi ngang nhà Thụy, đi ngang trường cấp ba. Tôi cũng không dám gặp lại bạn bè cùng lớp, gặp lại thầy cô giáo. Tôi tránh những gì dính dáng đến Thụy. Cây phượng trĩu hoa. Cửa hàng văn phòng phẩm. Cây cột đèn gãy cổ. Ngã ba có bà điên lúc nào cũng véo von một câu không biết học ở đâu: từ bên anh đưa sang bên nơi em, những tình trùng nối nhau ra tiền tuyến, như tình yêu nói lời vô tận, đông Trường Sơn nối tây Trường Sơn. Ngã ba nằm ngay trên đường từ trường về nhà. Ngã ba bọn con gái đi qua đầu cúi gằm, bọn con trai cũng lảng ra xa. Vài lần, cảnh sát giao thông mang khóa số tám lỏi bà điên lên đồn vì tội hát xuyên tạc làm cản trở giao thông. ài lần, bệnh viện thần kinh Châu Quì mang dây thừng lỏi bà điên lên xe vì tội cố tình đánh nhân viên y tế gây thương tích trầm trọng. Ngã ba còn lại mỗi gốc cây. Bọn con gái bọn con trai yên tâm liếc mắt nhau. Không biết có kịp thành đôi thì ngày hôm sau đã thấy bà điên thù lù giữa ngã ba, véo von Trường Sơn đông, Trường Sơn tây. Ngã ba ấy, tôi đi trước. Bọn lớp tôi gọi với từ đằng sau, lần nào cũng một câu, vội về nhà ngồi vào bàn học hay sao. Ngã ba ấy, Thụy đi cuối cùng. Tôi không biết Thụy làm gì dưới ấy, chỉ thấy bao giờ Thụy cũng đi cuối cùng. Cũng chẳng đứa bạn nào cùng lớp lên tiếng hỏi han. Ngã ba ấy, hôm bố mẹ tôi đón tôi từ sân bay về, một giờ trưa, ba mươi chín độ, đường phố vắng tanh, mỗi bà điên véo von Trường Sơn đông, Trường Sơn tây. Mùa hè chẳng có con trai con gái mười sáu tuổi nào đi qua để bảy giờ tối đưa giả vờ đi đổ rác, đưa bảo sang nhà bạn học nhóm, mấy chục cặp ẩn hiện dưới bóng cây. Ông bảo vệ từng hàng ngày làm báo cáo ba trang về Thụy khiến tôi vất vả nhất. Ông bảo vệ bây giờ về hưu phải trả lại phòng bảo vệ cho ông bảo vệ mới. Công an quận chiếu cổ mười lăm năm cộng tác đặc lực đã đề nghị ủy ban nhân dân phường cấp cho ông một căn hộ mười lăm mét vuông ngay cổng khu tập thể của bố mẹ tôi. Mọi người kể hôm đầu tiên ông chuyển về một cái bằng khen, hôm thứ hai ông chuyển về một cái ba lô bộ đội, hôm thứ ba ông chuyển về một cái hòm gỗ, hôm cuối cùng ông dẫn đầu một đoàn người gồm bà vợ, cô em gái, cậu em trai và một bầy con lít nhít vừa vào đến cổng đã tót lên tầng năm. Cả nhà ông ngay ngày hôm sau tuyên bố sẽ trông xe đạp cho toàn khu tập thể. Mười thành viên khác trong nhà là mười đảng viên còn ông giữ vai trò bí thư chi bộ. Mấy trăm cái xe đạp ông nhớ hết. Không cần đánh số hay phát phiếu, không cần bọn trẻ con báo cáo hay bà vợ và cô em nhắc nhở, ông cũng biết cái nào, của ai, gửi lúc mấy giờ, nhận lúc mấy giờ. Không cần ra khỏi căn hộ mười lăm mét vuông nhà ông, ông cũng biết mặt biết tên biết lý lịch tất cả mọi người. Ông bảo vệ thấy tôi đi qua là giữ lại kể chuyện trường cấp ba, lớp tôi ngoan nhất khối. Ông nhớ từng li từng tí. Ông nhắc lại ngọn ngành cứ như mọi chuyện mới xảy ra hôm qua. Ông kể vanh vách tôi cuối học kì nào cũng lên nhận phần thưởng một hộp phấn viết bảng với hai quyển vở Con Hươu, đầu tuần nào cũng được phân công giữ quốc kì để toàn trường bỏ mũ giơ tay chào. Ông cũng không quên cái thằng tay sai Bắc Kinh lằm lằm lì lì, suốt ngày đứng cuối lớp. Tôi thấy ông từ xa là giả vờ rất vội. Ông không tha. Ông vẫy. Ông gọi. Rồi rít cả khu tập thể. Có lần phóng xe đạp qua thấy cửa nhà ông đóng im ỉm, tôi đã vội mừng. Nào ngờ ông từ đâu bật ra giữ chặt ghi đông, bắt tôi xuống xe vào nhà làm chén nước với cô và các em. Ông phàn nàn bọn con ông chẳng đứa nào thiết tha học hành. Ông quảng cáo với khách gửi xe về sự gắn bó giữa ông và trường cấp ba nơi đã chấp cánh cho tôi bay sang tận thành phố mang tên Lê-nin vĩ đại. Ông bảo tôi là người duy nhất trong khu tập thể được đặt chân đến cái nôi của cách mạng vô sản thế giới nên quyền tự hào của ông là chính đáng. Tôi tìm mãi cũng được một lối đi không qua căn hộ của ông nhưng phải trèo lên một bức tường ngăn khu tập thể với cửa hàng thực phẩm bên cạnh. Sau lần bị ngã cả người lẫn xe vào thùng nước dưa vĩ đại, tôi quyết định mang búa chim ra

khoét ba buổi tối được một cái lỗ vừa đúng bánh xe đạp. Cái lỗ ấy tôi sử dụng cho đến ngày chuyển ra khu tập thể đề La Thành với Thụy. Khi chữa thẳng Vĩnh ba tháng, một lần về thăm bố mẹ tôi, cực chẳng đã tôi lọ mọ qua cửa nhà ông bảo vệ. Hai vợ chồng ông chẳng hiểu có đeo ống nhòm không mà xe tôi chưa kịp tới cổng đã thấy cả ông lẫn bà nhào ra rồi vẫy, rồi gọi, rồi chào, rồi rít cả khu tập thể. Hai vợ chồng ông mời tôi một tách chè nước thứ bao nhiêu không biết nhưng đặt cho tôi đúng một chục câu hỏi. Bây giờ ở khu tập thể đề La Thành à, tầng ba à, mười tám mét vuông à, bố thôi không phải đến tận nơi vác xe đạp lên gác cho nữa à, đang làm ở cơ quan phố Lý Thường Kiệt à, lương cũng đủ mua rau muống ngoài à, cuối năm được bình bầu chiến sĩ thi đua à, Tết được thưởng một hộp mứt bí với hai gói da lợn phơi khô à, hè được cho đi nhà nghỉ Đồ Sơn à, ba ngày tắm biển phải mang thêm ba mươi gói mì ăn liền à. Mười câu hỏi tôi không cần trả lời chỉ cần gật hay lắc. Hai vợ chồng ông cũng chỉ đợi tôi gật hay lắc để lại à, hoá ra người này người kia kể thế mà đúng, thế mà sai, thế mà tin được, thế mà không tin được. Mười câu hỏi không câu nào giành cho Thụy. Hai vợ chồng ông làm như không biết Thụy là ai. Ngần ấy năm làm nghề giữ xe đạp cho khu tập thể đủ để cả ông lẫn bà thành người Hà Nội. Hai vợ chồng ông bây giờ nói năng đi đứng nhẹ nhàng, câu nào cũng kèm cảm ơn xin lỗi, thấy khách đến gửi xe nhận xe là chào từ cửa, khách ra khỏi nhà còn chạy theo chào, chào xong còn gửi lời chào đến toàn bộ gia đình khách. Hai vợ chồng ông bây giờ cứ nói hai câu là tự động mở miệng cười. Hai vợ chồng ông cũng kiên quyết học nốt khả năng làm như không có chuyện gì xảy ra của người Hà Nội chính cống. Hai vợ chồng ông kiên quyết không đả động đến thẳng tay sai Bắc Kinh ông từng bắt quả tang ngủ gật trong lễ kỉ niệm ngày thành lập quân đội, đồng chí đại tá đến kể chuyện bộ đội đại bác Trung Quốc bắn năm quả đại bác qua biên giới bị quân và dân thị xã Đồng Đăng bắn trả lại năm quả pháo cối Liên Xô. Tôi cũng làm như không có chuyện gì xảy ra. Tôi cũng làm như hai vợ chồng ông chưa từng gặp Thụy. Tôi không kinh ngạc về khả năng rất Hà Nội của tôi. Sáu tháng sau ngày lấy chồng, tôi chuẩn bị tinh thần cho mọi tình huống, tôi biết phải sử dụng thế nào khi ai đó lần nào gặp cũng ân cần hỏi chồng xin được việc chưa, chồng đóng cho mấy bộ bàn ghế rồi, hai vợ chồng sống bằng mỗi bộ tem phiếu à, một tiền lương có đủ trả tiền nhà tiền điện tiền nước tiền đổ rác không, tiền đâu mà mua rau muống ngoài, một hộp thuốc đánh răng một quí thì ai đánh ai dùng, nay mai có con thì xoay xở làm sao. Tôi tảng lờ. Tôi nói qua chuyện khác. Tôi giả vờ không nghe thấy. Tôi trả lời không vào câu hỏi. Tôi nói dối trắng trợn. Ai đó ân cần hỏi, tôi cũng ân cần trả lời. Sáu tháng sau ngày lấy chồng, tôi đủ kinh nghiệm làm cho người ta chán, tôi cũng đủ kinh nghiệm để iểu khi người ta chán, người ta sẽ cho tôi yên. Sáu tháng sau ngày lấy chồng, tôi cho Thụy nhiều dịp chứng kiến khả năng rất Hà Nội của tôi. Hôm cưới, Thụy chứng kiến tôi tỉnh bơ nói sang chuyện khác, tỉnh bơ trả lời bọn bạn học rằng Thụy đang chuyển cơ quan. Mười hai tiếng sau, Thụy chứng kiến tôi điềm nhiên tuyên bố với khu tập thể là Thụy được cơ quan giao cho một dự án quan trọng và khẩn cấp cần nghiên cứu cả đêm lẫn ngày ở nhà. Một tuần sau, Thụy chứng kiến tôi vừa cười vừa bảo bà hàng xóm tôi và Thụy khản ăn lắm, hai mươi tư cân gạo mậu dịch một tháng chỉ ăn hết một nửa, một nửa bán ngay tại cửa hàng cho đỡ chật nhà, có tem phiếu chẳng lẽ lại không mua chứ bố mẹ tôi lúc nào chẳng ép mang thịt mang cá mang mỡ mang nước mắm về cất vào tủ lạnh ăn dần, bố mẹ tôi chỉ sợ hai đứa lười nấu nướng, ăn hàng ăn quán rồi lăn ra đau bụng cả đôi thì lại khổ bố khổ mẹ đến chăm sóc, thuốc thang. Một tháng sau, Thụy chứng kiến tôi ân cần trả lời ông tổ trưởng dân phố rằng bố mẹ Thụy cán bộ cao cấp được đảng và chính phủ đề nghị ở lại Việt Nam hưởng chế độ hưu trí đặc biệt, anh em Thụy cũng đều trưởng thành, công ăn việc làm còn đang hoàng hơn

cả Thụy, người nào cũng được cơ quan giao cho vài dự án quan trọng và khẩn cấp cần nghiên cứu cả đêm lẫn ngày ở nhà. Sáu tháng sau ngày cưới, Thụy có sáu mươi dịp chứng kiến khả năng rất Hà Nội của tôi. Một năm sống ở khu tập thể đề La Thành, tôi đã trở thành người thủ đô chính cống. Nhưng Thụy không phản ứng. Có thể Thụy cũng quen với khả năng rất Hà Nội của mẹ Thụy, mười năm nay ân cần trả lời mười nghìn câu hỏi của các bạn học cũ, của các bà hàng xóm, của các ông tổ trưởng dân phố. Có thể Thụy đã biết không thể sử sự khác hơn. Hay Thụy cũng làm như không có chuyện gì xảy ra, Thụy cũng có khả năng rất Hà Nội như tôi. Thụy chỉ còn mỗi cái tên là gốc Hoa, mỗi nơi sinh là Yên Khê, hai mươi tám năm ở Hà Nội Thụy cũng thành người thủ đô chính cống. Tôi không biết. Ba trăm sáu mươi lăm ngày sau đám cưới, tôi chỉ cần biết một điều duy nhất rằng Thụy còn ở lại. Căn hộ mười tám mét vuông khu tập thể đề La Thành. Cái giường đôi để góc trong cùng. Bên cạnh là giá sách Thụy đóng cho tôi. Giữa nhà là cái bàn nhỏ, đôi ghế con cũng do Thụy đóng. Tôi và Thụy ngồi uống chè các buổi sáng. Tôi đọc sách cho Thụy các buổi chiều muộn. Tôi kể cho Thụy về Leningrad. Đêm trắng. Sông Nê-va. Cầu mở. Những mùa đông không có Thụy. Ba trăm sáu mươi lăm ngày, tôi không cần gì ngoài Thụy. Ba trăm sáu mươi lăm ngày, tôi chỉ nghĩ đến lúc Thụy ra đi. Thư viện Hà Nội lúc đấy chưa có Freud nhưng không cần Freud thì tôi cũng biết tôi sợ mất Thụy. Con người ta cứ sợ cái gì thì bị cái đấy ám ảnh. Ba trăm sáu mươi lăm ngày, tôi chỉ nghĩ đến lúc Thụy ra đi. Ba trăm sáu mươi lăm ngày, tôi chỉ đợi một ngày Thụy bảo Thụy chán Hà Nội lắm rồi, Thụy lên tàu vào Chợ Lớn. A, Chợ Lớn. Chợ Lớn, tôi còn chưa biết tên. Chợ Lớn, người Hà Nội bảo Sài Gòn có một phố Tàu vừa xa vừa gần, người Sài Gòn không bao giờ bước chân vào, ủy ban nhân dân thành phố chia cho một rạp cải lương chẳng ai thèm đến xem, chia cho một sân vận động bóng chuyền cũng chẳng ai thèm đến tập. Thụy lại bảo Chợ Lớn là Chinatown quan trọng nhất châu Á. A, Chinatown. Chinatown, tôi chưa từng nghe nói. Chinatown chưa bao giờ xuất hiện trong từ điển Anh-Nga và từ điển Anh-Việt. Chinatown, chưa giáo viên tiếng Anh nào đã động, cả ba năm phổ thông lẫn năm năm đại học, cả Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam lẫn Cộng hòa Liên bang Xô Viết. Thụy lên tàu rồi, tôi vẫn ầm ục. Chợ Lớn. Chinatown. Tại sao. Tại sao. Tiếng Việt của tôi không biết. Tiếng Anh của tôi không biết. Hai mươi bảy tuổi tôi cho Yên Khê là số phận. Hai mươi tám tuổi tôi cho Chinatown là số phận. Thế là bình thường hay bất bình thường. Yên Khê là bí ẩn đầu tiên. Chinatown là bí ẩn cuối cùng. Thế là bình thường hay bất bình thường. Một năm sau ở Paris, tôi có người bạn tên Yên Khê. Yên Khê bảo tên Yên Khê đơn giản lắm, đơn giản như sương trên sỏi. Một năm sau, ở Paris, tôi vừa bước chân ra cửa người ta đã hỏi madame Âu lại đi Chinatown đấy à. Yên Khê, Chinatown, mười năm sau vẫn chưa hết bí ẩn, vẫn là số phận. Thế là bình thường hay bất bình thường. Một năm sau, ở Paris, khả năng rất Hà Nội của tôi không biết sử dụng vào đâu. Người Paris chẳng ai buồn hỏi thăm Thụy, chẳng ai buồn biết bố thằng Vĩnh là ai, tôi có kể Thụy chồng tôi là người Việt gốc Hoa thì người Paris cũng nhún vai. Trong khách đi chợ Tang Frères có một trăm nghìn người Việt gốc Hoa, một trăm nghìn người Lào gốc Hoa, một trăm nghìn người Khơ-me gốc Hoa, người Mã Lai gốc Hoa, người Nam Dương gốc Hoa, người Singapor gốc Hoa, đến độ dân Paris cứ tưởng cả châu Á đều gốc Hoa, cả châu Á đều nói tiếng Hoa, đều bữa nào cũng xúp Bắc Kinh và vịt quay Bắc Kinh. Một năm sau ở Paris, cô nhân viên áo thun trắng đảo Cité cũng chẳng quan tâm đến Thụy, trong hồ sơ gia hạn thẻ cư trú của tôi chỉ ghi vốn vẹn tên và ngày sinh của Thụy, tôi sợ không đủ, tôi vội vàng kể thêm, cô ấy phẩy tay, cô ấy bảo đừng bao giờ nghĩ đến chuyện đoàn tụ gia đình. Một năm sau ở Paris, tôi có đóng tiền gia nhập hiệp hội các bà mẹ độc thân thủ đô thì cũng chỉ để gặp vài nghìn phụ nữ nuôi con một mình. Vài nghìn phụ nữ

nhìn thấy nhau là hỏi xin tiền trợ cấp xã hội bao nhiêu, nộp ở đâu, cần giấy tờ gì, nếu đi bác sĩ tâm lý thì bảo hiểm xã hội có trả cho cả mẹ lẫn con không, nếu chúng nó đòi gặp bố đẻ thì nhờ luật sư nào can thiệp, nếu bố đẻ chúng nó bỗng dưng lẫn đùng ra chết để lại một gia tài, trưởng khế gọi đến thì phải khuyên chúng nó cứ lấy hay từ chối, từ chối thì chẳng lợi cũng chẳng hại còn lấy thì có nguy cơ đóng hộ cho ông bố cả đời không biết mặt một cái nợ còn lớn hơn cả gia tài. Vài nghìn phụ nữ nhìn thấy nhau là bàn việc nhận thêm một đứa con nuôi để chúng nó biết thế nào là anh em, tám mươi tuổi vào nhà dưỡng lão đứa này quên còn có đứa kia vào thăm, chín mươi tuổi ra nghĩa trang nằm thảnh thơi may ra một đứa nhớ tới mà mang cho chậu cúc vạn thọ. Vài nghìn phụ nữ nhìn thấy nhau là an ủi báo chí rùm beng ba hiệp hội các ông bố độc thân đánh nhau tranh nhau cái tên Gà trống nuôi con để được thăm quan kết nghĩa với hiệp hội các bà mẹ độc thân thủ đô. Một năm sau ở Paris, tôi có bảo tôi viết văn, người ta cũng chỉ nhìn tôi thương hại, người ta nói một cái bút và mấy tờ giấy mà khỏi phải đến bác sĩ tâm lý thì chẳng đến nỗi. Chợ sách tháng chín hàng năm không hiểu lôi đâu ra năm nghìn tiểu thuyết mới, độc giả vào Fnac lơ ngơ nhìn một đồng tên tác giả, hai đồng tên tác phẩm, chẳng biết chọn gì lại về nhà nằm xem DVD, một tiếng hai mươi phút với đâu mà chẳng được mấy cái Oscar. Một năm sau ở Paris, tôi có cho vào phong bì một tập bản thảo, nhắm mắt gửi liều đến một nhà xuất bản, mấy tháng sau may ra nhận được thư trả lời bản thảo của tôi người ta đã đọc, người ta thấy cũng chẳng đến nỗi nhưng rất tiếc là không biết nên xếp vào thể loại gì, trình thám, tình cảm xã hội hay khoa học viễn tưởng, không biết in ra thì bán cho ai, không biết độc giả sẽ đọc trong trường hợp nào. Mười năm sau ở Paris, tôi được biết tôi chỉ là một trong hai mươi nghìn nhà văn cùng thế hệ, cùng sống trong một thành phố, cùng đi tìm nhà xuất bản, cùng tìm tiếng nói riêng và phải làm sao nói to hơn. Mười năm sau ở Paris, tôi được biết những người cầm bút khác được ủng hộ đằng sau bởi những nền nghệ thuật lớn còn nhà văn Việt Nam, Lào, Căm-pu-chia thì chỉ được làm đại diện cho đông đảo các vết thương chiến tranh và đói nghèo. Thăng Vĩnh bảo tôi bỏ viết lách đi mà lo nhuộm tóc bạc. Bố mẹ tôi trong thư cuối cùng tha thiết tôi bảo vệ luận án cao học rồi cùng hấn về ra mắt họ hàng. Hấn cũng liên tục lợi dụng ba vòng chạy xung quanh công viên Belleville để can tôi đừng làm mếch lòng bạn bè, người quen. Tiểu thuyết I'm yellow cả tháng nay chưa thêm được chữ nào, mấy cái truyện ngắn chỉ mới đặt xong tên, vài đoạn ba trang không hiểu tiểu luận hay thể loại gì cũng không hiểu nên vứt đi hay để lại. Các giấc mơ liên tục thay đổi độ dài, thay đổi địa điểm, giấc mơ nào cũng có cảnh tôi mếu máo gọi xe cấp cứu, mười ngón tay không hiểu bị vi khuẩn Việt Nam hay Bắc Kinh chui vào mà xưng bằng mười quả chuối mẫn, loay hoay mãi mới bấm được một nhát xuống bàn phím, chẳng chữ nào hiện lên chỉ thấy cái màn hình xanh lè như mắt mèo. Đêm hôm qua, mơ đi mơ lại ba lần, tôi sợ quá chạy từ đi văng vào giường lôi thăng Vĩnh dậy, kể cho nó nghe. Nó cầu nhàu bảo tôi mộng mị gì mà làm nhảm thế. Tôi lấy chồng đi cho nó đỡ lo. Ba mươi chín tuổi tuần nào cũng chạy ba vòng công viên Belleville, tôi còn khả năng lấy chồng. Cái ảnh đen trắng để nó giữ cho. Tờ giấy mẹ tôi đọc bố tôi đánh máy Thụy kí tên thì ném vào sọt rác. Phải quên đi mà sống. Chân lý đây phải quên đi mà sống. Một tiếng sau, nó chạy từ giường ra đi văng lôi tôi dậy, nó bảo tôi đã làm nó mất ngủ lại còn lấy cho nó cái bệnh mộng mị làm nhảm. Nó vừa mơ thấy cảnh hai nghìn Chinatown có nguy cơ bị hai mươi triệu con vi khuẩn đục rỗng từ trong ra ngoài, hai mươi kĩ sư vi tính có kinh nghiệm của Trung Hoa sau một tuần nghiên cứu, đã phát hiện nguyên nhân nhưng chưa dám đưa ra công luận. Bắc Kinh cũng làm như không có chuyện gì xảy ra, đài tiếng nói Bắc Kinh không đả động gì hết, chương trình thời sự từ đầu đến cuối mở Đông phương Hồng có Mao Trạch Đông. Dân

chúng đang chờ chuyên gia vi tính hàng đầu của năm 2004, một nhân vật luôn luôn dấu tên, đã được Bắc Kinh trả cho hai mươi triệu đô la và một chuyến du lịch vòng quanh Vạn Lý Trường Thành để chế tạo ra một con vi khuẩn đục, ranh ma gấp bốn lần con vi khuẩn lưỡng tính năm 2000. Bắc Kinh nhân nó thành hai mươi triệu rồi thả vào hai mươi triệu máy tính của hai nghìn Chinatown trên khắp hành tinh. Bắc Kinh chỉ có mục đích thăm dò tốc độ phát triển kinh tế của Hoa kiều ở nước ngoài. Bắc Kinh không ngờ hai mươi triệu con vi khuẩn đục ranh ma đó còn có khả năng chui từ máy vi tính ra ngoài rồi tiếp tục đục rỗng thế giới của chúng ta. Hiện nay Bắc Kinh đang điều đình với chuyên gia vi tính hàng đầu năm 2004, lại hai mươi triệu đô la và một cuộc viếng thăm hai mươi cái cấm thành, để chế tạo ra một con vi khuẩn cái có sắc đẹp chưa từng thấy. Bắc Kinh sẽ mang nó về, trong vòng hai mươi tư tiếng sẽ luyện cho nó hai mươi tư phép của mỹ nhân kế, sau đó nhân nó làm hai mươi triệu rồi thả khắp hai nghìn Chinatown. Thằng Vĩnh bảo nó mơ thấy cả thế giới ngừng mọi hoạt động, du kích Irak và bộ đội Mỹ cũng ngừng bắn nhau, để theo dõi cuộc gặp gỡ lịch sử giữa các vi khuẩn trai tài gái sắc. Cả hai mẹ con không sao ngủ tiếp. Tôi ra bàn viết được một trang 350 chữ cho I'm yellow. Thằng Vĩnh ngồi trên giường trước vô tuyến. Nó hứa có tin gì sốt dẻo sẽ gọi tôi vào xem. Gần sáng, tôi lên ra ngoài. Tháng năm mà trời vẫn lạnh. Tháng năm 2004 Jacques Dutron vẫn hát un milliard de chinois. Et moi. Et moi. Et moi. Khách sạn Đông Phương Hồng bên trong tối om. Tôi đẩy cửa bước vào. Tiếng ngáy của ông thường trực khiến tôi lại quay ra. Tôi làm một vòng quanh chợ Belleville. Năm cái xe tải đang dỡ hàng. Cô bán rau thấy tôi gọi với theo Madame Âu đi Chinatown sớm thế. Tôi rẽ vào khiêng cho cô ấy một khay cà chua, một khay bắp cải, một khay dưa chuột. Đến khay xà lách, tôi phát hiện ra dưới chân tôi là đôi dép lê và bên trong chiếc áo mưa màu đen là bộ quần áo ngủ. Tôi phẩy tay. Bốn mươi chín đồng nghiệp của tôi chẳng ai đến Belleville giờ này để rủ nhau lên cơn stress tập thể. Mà nói chung họ cũng không bao giờ đặt chân đến Belleville. Trong bản đồ Paris của họ, Belleville bị gạch chéo đầu tiên. Trong đơn xin chuyển công tác họ gửi lên sở Giáo Dục hàng năm, các trường của các quận Mười Tám, Mười Chín, Hai Mươi bị gạch chéo đầu tiên. Họ bảo phải được trả lương gấp đôi mới vào dạy những trường có vấn đề của Paris. Lương gấp đôi để trả tiền nhà đất gấp đôi, trả bánh sừng bò đất gấp đôi, bánh mì đất gấp đôi, để canh một lũ học trò có gấp đôi vấn đề. Họ bảo học trò ngoại ô có vấn đề, phụ huynh còn mặc áo ngủ đến nói chuyện với giáo viên, học trò Paris có vấn đề, nhà trường gọi điện thoại, viết thư, nhờ cả chính quyền địa phương can thiệp, phụ huynh cũng chẳng thêm hồi âm. Bốn mươi chín đồng nghiệp của tôi đều ngại các quận Mười Tám, Mười Chín, Hai Mươi. Bốn mươi chín đồng nghiệp của tôi, mỗi năm một lần, tổ chức thăm quan Paris, mỗi năm một lần, hết dung dăng dung dẻ kè đá sông Seine lại rồng rắn lên mây bảo tàng Louvre, dàn hàng ngang chụp ảnh đại học tổng hợp Sorbonne. Bốn mươi chín đồng nghiệp của tôi, ngay hôm khai giảng đã lên cơn stress tập thể đầu tiên khi tôi giới thiệu tôi ở chính giữa Belleville, còn Belleville ở chính giữa cả ba quận Mười Tám, Mười Chín, Hai Mươi. Tôi phẩy tay. Khách sạn Đông Phương Hồng đã có ánh đèn. Quầy tiếp tân vắng tanh. Góc trong cùng ông thường trực đang tập Tài Chí Chuẩn. Ông thường trực nhìn tôi từ đầu tới đôi dép lê. Tôi đang mừng vì chiếc áo mưa màu đen chỉ mười Euro mà che kín bộ quần áo ngủ thì ông thường trực hất hàm có giấy tờ gì bỏ hết ra đây. Tôi bảo tôi lên phòng chờ tôi. Chờ tôi tên Thụy, kiến trúc sư thâm niên của Chợ Lớn. Ông thường trực lại hất hàm có giấy tờ gì bỏ hết ra đây. Tôi bảo tôi là giáo viên cấp hai ngoại ô Paris, giấy chứng nhận của hiệu trưởng tôi đã nộp cho đảo Cité. Ông thường trực lại hất hàm lần nữa có giấy tờ gì bỏ hết ra đây, lại nhìn tôi từ đầu tới đôi dép lê. Tôi bảo tôi không thuộc năm mươi hộ chiếu

Trung Hoa đang nằm trong đồn cảnh sát khu Saint Denis, đang bị báo chí mệnh danh là làn gió tươi mát thổi từ đông phương hồng. Ông thường trực vẫn một mực có giấy tờ gì bỏ hết ra đây. Tôi cười, you shừ trung của dẫn. Tôi ngờ ông thường trực biết mỗi một câu tiếng Pháp. Tôi cười tiếp, you shừ trung của dẫn. Tôi cười lần thứ ba thì ông thường trực bấm máy điện thoại. Hai thanh niên lực lưỡng không biết từ đâu bước tới mỗi người một nách nhấc bổng tôi lên. Tôi vừa đẩy dựa vừa hét you shừ trung của dẫn. Đôi dép lê rơi tung tóe. Tôi càng đẩy dựa, càng bị hai gọng kìm khổng lồ bóp chặt hai tay. You shừ trung của dẫn. Tôi hét lạc cả giọng. May mà từ chỗ tôi đứng đến lối ra vào chỉ có mấy bước chân để cảm giác đau chỉ là ba cái chớp mắt, để trong tích tắc tôi đã kịp nằm dưới một gốc cây bồ đề cao hai mươi mét, cao nhất trong dãy bồ đề của khu Belleville. Tôi đứng dậy tìm hai chiếc dép, đi vào hai chân, vuốt lại chiếc áo mưa màu đen, ngẩng lên thấy cửa khách sạn đã khép chặt, hai thanh niên lực lưỡng không biết biến đâu còn ông thường trực lại tiếp tục tập Tài Chí Chuẩn. Tháng năm mà trời vẫn lạnh. Jacques Dutron vẫn hát un milliard de chinois. Et moi. Et moi. Et moi. Tôi làm thêm một vòng chợ. Năm cái xe tải lúc này đang nhường chỗ cho mười cái xe khác nhỏ bằng một nửa. Bà bán hoa quả thấy tôi gọi với theo Madame Âu đi China Town sớm thế. Tôi rẽ vào khiêng hộ bà ấy một khay cam, một khay táo đỏ, một khay táo xanh. Đến khay nho tím lịm như màu áo nữ sinh Đồng Khánh thì tôi phát hiện dưới chân bà ấy là đôi dép lê của tôi lớn hơn hai số. Tôi ngờ bên trong chiếc áo mưa không biết màu gì là bộ quần áo ngủ cũng giống bộ tôi đang mặc trên người, cũng lớn hơn hai số. Bộ quần áo ngủ khiến tôi hốt hải quay lại khách sạn Đông Phương Hồng. Quầy tiếp tân vẫn vắng tanh. Từ phòng vệ sinh vang ra ca khúc Đông Phương Hồng có Mao Trạch Đông, ông bảo vệ đơn ca trong lúc hứng nước đánh răng. Tôi leo lên tầng ba vẫn thấp thoáng bên tai đông phương hồng, mặt trời lên, Trung Hoa chúng ta có Mao Trạch Đông, với nhân dân người là cứu tinh, tính tang tình người dân ấm no đời vui hòa bình. Bốn cái cửa sơn đỏ giống nhau như đúc. Tôi dừng lại trước cửa đầu tiên bên phải. Tôi vừa giơ tay định vặn nắm đấm thì từ trong vọng ra những tiếng hỗn hỗn đều đặn. Tôi bước tiếp, chưa kịp đến cửa bên cạnh đã nghe rõ mồn một những tiếng hỗn hỗn cũng đều đặn nhưng to gấp đôi. Tôi quay đầu chạy. Ngang cửa đầu tiên bên trái, không biết có nên dừng lại thì đã phải lấy tay bịt tai, chạy thục mạng vì những tiếng hỗn hỗn cũng vô cùng đều đặn nhưng to gấp ba. Cửa thứ tư tôi cứ thế lao vào. Ánh đèn bàn đủ chiếu sáng một căn phòng vuông vắn kín như bưng, chính giữa là cái giường đôi trải đệm trắng muốt, trắng đến nỗi tôi cởi ngay áo mưa, thả dép lê rồi lăn ra giường, quay ba vòng, đập chăn xuống đất. Hai chiếc gối bông mềm mại tôi giữ lại làm một giắc ngăn ngăn đợi Thụy. Thụy xuống đường mua thuốc lá. Ba bao Thủ Đô còn thừa hôm đám cưới, Thụy giành rùm hút được tháng rưỡi, hôm một điếu hôm hai điếu. Tháng thứ hai, Thụy nhạt miệng, Thụy chịu không nổi. Ba mét lụa mậu dịch cơ quan phân phối, tôi mang ra chợ bán cũng mua được cho Thụy sáu bao Thủ Đô. Thụy phấn khởi đóng cái bàn nhỏ, tôi ngồi đọc sách thỉnh thoảng ngược lên chỉ thấy lưng Thụy lấp ló sau đám khói ngồn ngộn, bút chì kẹp ở tai. Tôi chớp mắt một lúc mà Thụy vẫn chưa về. Không ăn cơm chung với nhau được lần nào, không dẫn nhau ra được công viên Belleville thì cũng phải gặp nhau năm mười phút trước khi Thụy về. Thụy bảo thế nên tôi cố đợi. Ba mươi chín tuổi tôi biết thế nào là đợi. Ba mươi chín tuổi tôi biết thế nào là thất vọng. Tôi nằm đếm từ một đến ba mươi chín. Đếm đi đếm lại ba mươi chín lần. Cái tủ con cạnh đầu giường và cái tủ đứng trong góc phòng, tôi không biết phải mở cái nào trước, tôi không biết Thụy để những gì trong đó. Tôi lại nằm xuống đợi. Thụy xuống đường đập xe. Ngồi đóng bàn ghế mãi, Thụy chồn chân, Thụy chịu không nổi. Tôi đi làm về, năm giờ rưỡi chiều, Thụy đợi ở cổng khu tập thể. Tôi lên

nhà nhặt rau, nấu cơm. Thụy lấy xe, đạp khắp nơi. Có lần Thụy làm một vòng Giảng Võ, một vòng Cầu Giấy. Có lần Thụy ngược ra bờ đê sông Hồng lên bến Phà Đen. Có lần Thụy sang tận bên kia cầu Long Biên vào đến thị xã Yên Viên thì bảy giờ tối. Có lần đang đạp thì lốp bị xẹt hơi ở phố Chèm, Thụy vẩy xe tải, ông lái xe tốt bụng chở cả người cả xe tới cổng khu tập thể, mời thể nào cũng không chịu lên nhà rửa mặt, uống nước. Có lần Thụy tạt phố Hàng Bài, gặp thằng bạn cùng học trường Kiến Trúc nay kiểm tra vé ở rạp Tháng Tám. Nó bảo thoát ly như thế thì cũng chẳng có gì đáng nói trừ mỗi chuyện bây giờ nó được xem phim thoải mái, ngồi ghế ưu tiên, toàn tuyệt tác của phe xã hội chủ nghĩa. Nó bảo ngày ở Hà Sơn Bình, canh suốt năm mới có hai anh cán bộ văn hóa xách máy về chiếu, cả làng mang ny lông trải giữa cánh đồng, phim Triều Tiên từ đầu đến cuối đọc một cảnh quân ta kéo cờ xông lên, cả làng vừa xem vừa thở dài đến bao giờ thì được biết thế nào là tâm lý xã hội Liên Xô, phản gián cộng hoà dân chủ Đức, thần thoại Bun-ga-ri, khoa học viễn tưởng Tiệp Khắc. Nó bảo nguyên ngày hôm nay nó xem ba lần phim Thăng Ngốc mà không thấy chán, mười lăm phút nữa có xuất thứ tư, nó sẽ dẫn Thụy vào cửa sau. Thụy gật gù. Thụy thích Dostoievski nhưng chưa đọc Thăng Ngốc. Chín giờ tối, chiêm ngưỡng xong khuôn mặt khả ái nhất của điện ảnh Xô Viết, Thụy ra chỗ gửi xe thì cái yên đã không cánh mà bay. Thằng bạn phải đèo về nhà, Thụy ngồi sau đặt cả xe lên đùi, ha tay giữ chặt. Lần ấy là lần Thụy về muộn nhất. Một năm ở với Thụy, tôi đã có thói quen rau đã chín, cơm đã vằn, đọc xong vài chương tiểu thuyết mới thấy Thụy đẩy cửa bước vào, mồ hôi nhễ nhại, xe đạp không đầy bùn cũng tuột xích, nổ lốp, méo vành, mất yên. Tôi ngồi dậy. Cái tủ con cạnh đầu giường hóa ra chẳng có ngăn kéo, hóa ra chỉ đựng một đôi khăn tắm trắng muốt, rũ một cái lại thấy rơi xuống sàn một đôi khăn mặt bé bằng bàn tay, cũng trắng muốt. Cái tủ đứng trong góc phòng hóa ra cũng chẳng có ngăn kéo, hóa ra cũng chỉ treo một đôi áo dài thật là dài, mềm thật là mềm, cũng trắng muốt, tôi từng thấy trong phim, các ngôi sao Hollywood vẫn khoác trên người lúc chui từ buồng tắm ra sân thượng, vừa nhâm nhi cà phê vừa đọc New York Times. Không một mẫu giấy xé từ sổ tay, không một đồng xu lẻ, không một vé tàu điện cũ, không một mẫu bút chì gãy, không một mảnh báo nhàu nhĩ, không một tàn thuốc lá, không một vỏ kẹo cao su, không một viên thuốc ngủ bị cắn làm đôi, không một que bông ngoáy tai, không một thẻ điện thoại đã hết hạn. Khách sạn Đông Phương Hồng hóa ra đạt tiêu chuẩn quốc tế, hóa ra chỉ đợi khách đi mua thuốc lá hay làm vài vòng xe đạp là cử nhân viên lên dọn phòng. Tôi lại nằm xuống đợi. Ba mươi chín tuổi tôi biết thế nào là đợi. Ba mươi chín tuổi tôi cũng biết thế nào là thất vọng. Căn phòng trắng muốt. Tôi đã lục hai cái tủ. Tôi đã moi gầm giường. Tôi đã lật đệm. Tôi đã sờ từng thanh giát. Tôi đã lôi chặn khỏi vỏ. Tôi đã đổ cả sọt rác ra kiểm tra. Chỉ mỗi cái túi rác rơi xuống sàn, cũng trắng muốt. Tôi đã thò tay vào các góc ngách của buồng tắm. Tôi đã vịn vôi hoa sen. Nước lạnh buốt phun như mưa trên nền gạch hoa. Tôi đã bóc hai túi nước gội đầu, hai bánh xà phòng tắm tí hon. Tôi đã vào nhà vệ sinh, nhét cái chổi nhựa vào bồn tiểu ngoáy hai vòng, giật nước hai lần, lần nào cũng chỉ thấy một đồng bọ trắng muốt nổi lên. Hai cái gối bông mềm tôi cũng không tha, tôi lột vỏ, dùng cả mười đầu ngón tay lần từng xăng-ti-mét vuông. Tôi lên giường nằm đợi. Giấc mơ mười lăm phút trắng muốt trên nền đệm trắng muốt. Ba mươi chín tuổi tôi biết thế nào là đợi. Ba mươi chín tuổi tôi biết thế nào là thất vọng. Phòng tiếp tân vẫn không một bóng người. Từ bếp vang ra ca khúc Đông Phương Hồng có Mao Trạch Đông, ông bảo vệ đơn ca trong lúc hứng nước pha chè. Tôi ra đến cửa vẫn thấp thoáng bên tai đông phương hồng, mặt trời lên, Trung Hoa chúng ta có Mao Trạch Đông, với nhân dân người là cứu tinh, tính tang tình người dân ấm no đời vui hòa bình. Thăng Vĩnh đợi tôi ở cổng. Nó cầu nhàu mẹ đi đâu mà ăn mặc sợ thế

kia. Nó cầm tay tôi kéo lên nhà. Trong ba mươi phút nó cũng ép được tôi thay một bộ quần áo mới, chải đầu rẽ ngôi, thoa một lớp phấn lên má, tô một lớp son lên môi. Nó nhìn tôi ái ngại. Nó bảo trông tôi chẳng ai biết là mẹ nó, trông tôi cô giáo chủ nhiệm nó thất vọng, thầy hiệu trưởng thất vọng, nó không xấu hổ nhưng cũng chẳng vinh dự. Nó nhắc tôi bằng mọi giá hai giờ chiều nay nó phải vào giải trung kết bóng bàn thiếu nhi toàn thành phố. Nó sẽ đấu với thằng Hao Peng, vô địch năm ngoái. Thầy hiệu trưởng đã huy động cả trường nó đến cổ vũ. Cô giáo chủ nhiệm cũng đã chuẩn bị đọc diễn văn khi nó lên nhận giải. Được huy chương vàng hay huy chương bạc thì nó cũng sẽ thành lập với thằng Hao Peng một câu lạc bộ bóng bàn để đưa trẻ em Chinatown đi thi đấu khắp nước Pháp. Nó quyết định triển khai việc này ngay hôm nay, ngay vào sinh nhật lần thứ mười hai của nó. Chín giờ sáng chủ nhật, bước chân vào tàu điện ngầm, chưa kịp ngồi xuống ghế, thằng Vĩnh đã lăn ra ngủ. Đầu nó tựa vào vai tôi. Tóc nó cắt cao như tóc Thụy. Mắt nó xếch như mắt Thụy. Ba người khách cùng toa nhăn nhó. Có đi nữa hay không thì phải báo. Một ngày ba tiếng trong phương tiện công cộng còn gì là đời. Tôi quay lại bảo tôi cũng một ngày ba tiếng trong phương tiện công cộng. Chẳng ai phản ứng. Cái túi vô chủ vẫn đang đợi công an đặc nhiệm đến điều tra. Tôi vẫn không biết nên ngồi đợi hay ra bắt xe buýt mà đi tiếp. Đồng hồ đeo tay chỉ số mười hai.

Paris, tháng 5 năm 2004

Thuận Tôi ở phố Sinh Từ
[chuyên đề TRẦN DẦN]

Phố đã bước vào thơ Trần Dần như thế. Mở đầu Nhất định thắng. Mở đầu bi kịch Trần Dần.

Tôi ở phố Sinh Từ
Hai người
Một gian nhà chật
Rất yêu nhau sao cuộc sống không vui?

Phố xuất hiện dưới cái tên cụ thể và quen thuộc, kèm theo những từ, những con số, giản dị và chính xác giống như một bản khai lý lịch. Không nhận được một tính từ nào nhưng Phố Sinh Từ lại mở ra nhiều tưởng tượng, xung quanh cái tên riêng tin cậy, xung quanh khu phố bình dân không xa ga Hàng Cỏ, xung quanh lớp người thuộc về nó. Không được là mục tiêu của một sự miêu tả nào nhưng Phố được đặt vào câu thơ đầu, bên cạnh người kể chuyện-nhà thơ, giống như một quan hệ cần nhắc đến trước tiên. Nhưng cũng ngay lập tức Phố và hai nhân vật bị khép lại trong không gian giới hạn của ngôi nhà chật và biến mất trong câu thơ tiếp theo khi tất cả bị đặt trong thể nghi vấn: Rất yêu nhau sao cuộc sống không vui? Từ câu thơ thứ năm, cái riêng tư được thể bởi Tổ quốc, tôi được thay bằng chúng ta, tổ ấm khuất sau đất Bắc và miền Nam, cô gái Hà Nội chưa kịp vào thơ đã chìm trong đám đông hỗn độn người, âm thanh, nước mắt và mưa...

Tôi ở phố Sinh Từ
Những ngày ấy bao nhiêu thương xót

Phải đợi chín mươi hai câu thơ sau Phố mới quay lại. Vẫn là phố Sinh Từ trong cái tên riêng của nó nhưng được đặt trong khái niệm thời gian của những ngày ấy bao nhiêu thương xót. Không thấy những từ chỉ số lượng chính xác như ở đầu bài thơ. Những ngày ấy không được đếm. Tính chất khẳng định đã thay đổi.

Lần xuất hiện thứ ba liền ngay sau đó nhưng tên Sinh Từ không được nhắc đến nữa. Phố cũng không còn được đặt trên cùng một dòng với người kể chuyện-nhà thơ. Câu thơ bị chặt thành những bậc thang nhỏ, mỗi bậc bắt đầu bằng một khoảng trống, một đứt đoạn, mỗi bậc như một lời than dài. Ngay từ thời ấy, Trần Dần đã quan niệm thơ của ông đòi hỏi những cấu trúc âm nhạc cùng những hình ảnh thị giác. Thơ không chỉ được đọc ở nội dung của câu và chữ mà còn ở cách chúng được xếp đặt như thế nào trên một trang giấy. Thế nên, thơ Trần Dần đừng ngâm mà hãy đọc bằng mắt, đọc cả những phần có chữ lẫn phần trắng, đọc cả lời lẫn sự im lặng.

Tôi bước đi
không thấy phố
không thấy nhà
Chỉ thấy mưa sa
trên màu cò đỏ

Phố trở lại nhiều lần sau đó, luôn bị phủ nhận bởi không, bởi mưa và cò đỏ. Không thêm một chi tiết nào khác. Không có miêu tả. Nhưng chỉ ngần ấy thôi, Phố lại chiếm một trong những vị trí trung tâm của bài thơ, ám ảnh và ray rứt. Chỉ ngần ấy thôi, Phố đủ đẹp đủ buồn.

Phố trở lại, nhấn nhục và chịu đựng. Như thân phận cô gái Hà Nội lủi thủi tìm việc dưới mưa. Có phải ngẫu nhiên mà các chuyển đi về của cô được xếp giữa hai lần lặp lại của những câu thơ, giữa hai lần phủ định của Phố và nhà, giữa hai lần mưa sa trên màu cò đỏ? Có phải trong tâm tư tác giả, những gì còn lại của cô gái và Phố là sự giống nhau? Mưa đánh mất hình dạng của Phố. Mưa cũng dấu đi khuôn mặt của cô. Khó có thể biết câu trả lời đích xác vì cô gái Hà Nội mà nhà thơ đã yêu Phố hay vì phố Sinh Từ mà ông đã yêu cô gái Hà Nội. Mỗi lần Phố xuất hiện đều báo trước sự đến ngay sau đó của cô, hoặc chí ít cũng để nói với cô, hoặc để nói về cô. Cũng trong trường đoạn cô gái Hà Nội, câu thơ những ngày ấy bao nhiêu thương xót được nhắc lại hai lần, một lần mở, một lần kết thúc như để khẳng định thêm hành trình tình cảm khép kín giữa nhà thơ, cô gái Hà Nội và Phố. Cả ba chữ đều là những gì thân thiết nhất của tác giả, là tình yêu, là cái đẹp, là thơ. Cũng như Phố, cô gái Hà Nội không được bộc lộ cảm xúc, không được miêu tả chi tiết ngoài động tác cúi đầu, nghiêng vai, không kể gì về mình ngoài câu duy nhất:

-Anh ạ!
Họ vẫn bảo chờ...

Vẫn những khoảng trống, những đứt đoạn, những lời than. Nhưng chỉ ngần ấy thôi, như Phố, cô gái Hà Nội lại chiếm một trong những vị trí trung tâm của bài thơ, ám ảnh và ray rứt. Chỉ ngần ấy thôi, cô đủ đẹp đủ buồn.

Cổng tỉnh được kí tên bốn năm sau, năm 1959, sẽ là những khám phá mới của Trần Dần về đề tài Phố. Phố ở đây giống như một ám ảnh thường trực, chạy suốt một trăm bảy mươi

trang, mỗi lần xuất hiện mỗi khác. Trần Dần là nhà thơ của tỉnh thành. Sinh trưởng ở thành phố nghèo Nam Định, toàn bộ thời thơ ấu của ông trôi qua trong các Phố nhỏ đầy ắp huyền thoại. Có những Phố với tên cụ thể: đường Hàng Song xanh lăm tẩm sao chiều, hay Phố Nắng Tĩnh nơi ông sinh ra. Có những Phố vô danh, phố ngang, phố dọc, phố dốc. Và vô vàn những Phố được Trần Dần đặt tên: phố mạng nhện, phố trắng, phố lam, phố cánh sen, phố đào, phố cưới, phố héo, phố úa, phố bồ côi, phố góa, phố rỗng, phố nịt vú, phố rơi voan, phố chết, phố đói, phố rét, phố nứt, phố châu Á, phố què, phố khổ, phố giày đinh, phố xác, phố tha ma, phố nhà mồ, phố nhộng, phố vôi bột, phố gá thổ, phố đổ hồ, phố nhót, phố vàng lơ, phố ca lâu... Các nhân vật đều được đặt trong những Phố rất riêng: phố me Tây cời yếm, phố xúc xắc tổng tình là Phố của dân chơi bời, phố lam trông trăng là Phố của một người đang yêu, phố coóc-xê non là Phố của các cô gái làm tiền ít tuổi, phố chéo chên chên là Phố của một kẻ ăn mày, phố trắng chông chênh trồng hoa trồng nụ là Phố của thuở thơ ngây... Mở bất cứ chương nào của Cổng tỉnh cũng dễ dàng tìm thấy Phố trong những trật tự vô cùng kinh ngạc của chữ, của câu, của nghĩa. Chưa bao giờ có một trường hợp tương tự trong văn học Việt Nam, trước cũng như sau này.

Phố thất cổ có ngọn đèn hoang
Phố hoang có ngọn đèn thất cổ... (t.18)
Phố của Nhất định thẳng không giữ nổi một chi tiết liên quan đến Phố.

Phố của Cổng tỉnh bề bộn đèn đường và ngã tư:

Phố vắng mắc ngọn đèn buồn
Đại lộ chiêm bao mắc ngọn đèn mù
Ngọn đèn phủ phàng mắc đại lộ tình yêu
Đèn tan nát đèn bơ vợ mắc phố nào cũng được... (t.41)
Phố hay tình yêu:

Chòi gác tím Sâm ơi! Kỉ niệm man mác phố đâu em?
Em gói cho anh một nửa
Anh dắt theo dọc đường phòng nhớ những khi mưa
Có lẽ thu rồi em nhỉ
Em chớ khóc nhiều vàng ố ngã tư xưa... (t. 141)
Phố hay khắc khoải:

Thì đi thôi! Có phố nào xanh
Hoa lay hàng đậu tím?
Có phố nào chờ tha thiết tự ngày xưa? (t.30)

Phố của Nhất định thẳng không được xác định, không được miêu tả và chìm trong im lặng. Phố của Cổng tỉnh là một không gian nhiều chiều, được ghép lại từ muôn vàn mảnh vỡ, muôn vàn âm thanh. Phố như một tác phẩm hội họa lập thể. Hiếm có nhà thơ giàu tình cảm với Phố đến thế. Trong tập Bài thơ Việt Bắc, viết vài năm trước đó, lấy bối cảnh của chiến khu làm địa điểm, vậy mà Phố cũng được kể đến, phố lạnh Ngân Hà (chương 8) là Phố không có thực, các vì sao đi họp cuối năm / để phố rỗng trên trời tắt điện (chương 10) cũng là Phố trong nỗi nhớ Tết, một đồng Tết xa nhà đã han rỉ lên, được nhắc đến lúc giao thừa

trong quân ngũ. Tập thơ Mùa sạch, sáng tác giữa 1964-1965, bắt đầu một chuyển biến lớn về phong cách, rất khó đọc bởi những kết hợp giữa cái cụ thể và cái trừu tượng, cái có nghĩa và cái không có nghĩa, được xuất bản ba mươi hai năm sau, nghĩa là gần một năm sau khi tác giả qua đời, còn làm độc giả bỡ ngỡ vì cách sử dụng từ chưa bao giờ có, vì những tập hợp từ chưa bao giờ thấy. Mùa sạch được công chúng đón tiếp một cách dè dặt và bị phê phán kịch liệt bởi một số nhà phê bình chính thống[1]. Và kì lạ thay, tập thơ dài 117 trang này được mở đầu bằng một câu thơ hai chữ: Phố trong. Rồi cũng trong Mùa sạch, Hà Nội hiện ra ngỡ ngàng đèn đường và Phố:

Anh vẫn tìm em qua thành phố sạch
Qua tinh mơ xe cộ sạch
Qua chiều sương tỏa lạnh
Tìm em

...

Anh vẫn tìm em qua chiều thứ bảy sạch
Qua dặng đèn đường mảy mảy sạch
Qua tắc xi hày hày sạch
Qua khu Tám Mái sạch
Qua bộ hành qua lại sạch
Qua bàn pinhpông nhà máy sạch
Qua dòng người vồi vọi sạch
Qua đường thành thoai thoải sạch
Qua nhà cây cậy sạch

Tìm em

Tập Thơ 63-64 (chưa in), sáng tác trước đó một năm, câu đầu tiên cũng lại là Phố:

Phố mới - nước sơn tươi
Người đi dùng dằng cửa sổ

Và trong cái phố mới ấy, cô gái Hà Nội đáng thương ngày nào của Nhất định thẳng không còn là hình ảnh tủ nhục, đau khổ, không còn là cái đẹp của đức tính. Cô đã thay hình đổi dạng thành những cụm từ kết hợp độc đáo, thành một vẻ đẹp hoàn toàn mới và thẩm mỹ. Mưa 1964 chỉ làm cho cô thêm phần gợi cảm:

Mưa rơi phay phay
Ngã tư năm ngoái
Biết tôi khờ dại
Em đi không sao chống cự nổi
Đại lộ tai hại
Em dài man dại
Em dài quên che đậy
Em dài tê tái
Em dài quên cân đối
Em dài bối rối
Em dài vô tội

Em dài - khổ tâm...

Tác phẩm chưa in này có thể được coi là một Trần Dần tự xuất bản, bao gồm nhiều bài thơ được tác giả viết tay nắn nót, đánh số thứ tự, số trang, được trang trí theo phong cách riêng, rất Trần Dần, và đặc biệt có kèm một số tranh vẽ của chính tác giả. Thường gặp một người phụ nữ trẻ với cặp đùi dài quá khổ và bộ ngực nhòn nhọn, cũng quá khổ, mà Trần Dần từng gọi là ngực rằm. Trần truồng, kiêu hãnh, đầu không cúi và vai không nghiêng như tám năm về trước trong Nhất định thắng, cô xuất hiện giữa Phố, giữa ngã tư, bên cột đèn đường. Như thể chỉ có vị trí ấy mới xứng đáng với cô. Như thể chỉ có cô mới xứng đáng với vị trí ấy. Rồi không hiểu vô tình hay cố ý mà Trần Dần hay vẽ cô cạnh những người đàn ông trong tư thế ngồi, tay khoanh đầu gối, và cúi đầu. Tám năm đủ cho cô gái Hà Nội chín mười, tám năm đủ cho nhà thơ biết những thèm khát khác?

Đáng lý em không nên đẹp!

Đùi len mã vĩ

Triển lãm vườn hoa lỏa thể

Anatomie lá hẹ

Ôi chao! Ngón chân thường lệ!...

Mông non phi lý

Em mang chức năng bé tí...

...

Tôi đứng thần thờ

Đại lộ ngu si.

Có thể nói, trong hành trình tới những thẩm mỹ mới của Trần Dần, ngôn ngữ có một bạn đồng hành trung thủy là Phố. Phố Trần Dần những năm sáu mươi là những chữ vừa quen vừa lạ: phố dài vô lễ, đại lộ ngu si, đại-lộ-lập-thể, đại lộ tai hại, sương bay lèm nhèm đại lộ, phố thở vĩa hè to, chuông khánh thần thờ / lũng củng ngã tư xưa ... Phố Trần Dần những năm bảy mươi là thơ lẻ: Phố. Mây trắng. Số nhà đen. Hạt đèn thuở nọ ... Phố Trần Dần những năm tám mươi là những từ không có trong từ điển, những sinh linh như Trần Dần từng gọi: Phố mồn son triệu nốt / chân rêu? Cả mình lẫn những bạn mọn? Phố mồn bạn mọn nốt chân rêu Trong một Sổ bụi năm 1988, Phố còn là câu thơ cổ tình cụt:

Ôi những phố cổ tình vắng vẻ...

Để khói hè

Cũng cần nhắc đến Jò joacx , viết năm 1963, gồm nhiều tìm tòi kỳ lạ, kỳ lạ ngay từ cái tên. Nguyên việc trình bày lại trên giấy như tác giả mong muốn cũng là một việc không đơn giản. Nguyên việc phát âm đúng một câu thơ cũng là vấn đề. Nếu Mùa sạch bắt rễ từ suối nguồn ca dao - đồng dao [2] thì Jò joacx khai thác những từ ngữ tầm thường đến cục mịch. Từ chữ Sẹo [3], Trần Dần tạo cả hành tinh nông cuồng sẹo công viên, sẹo đại lộ, sẹo bong bóng, sẹo nước, sẹo đường đôi, sẹo lai ơn, sẹo trắng non, sẹo vườn hoa, sẹo khói, sẹo tắc xi, sẹo mưa, sẹo đèn, sẹo cửa kính, sẹo tàu, sẹo-bàn-ghế-tử-nam-nữ-đồ-đạcx... đến sẹo hài nhi, sẹo bộ hành, sẹo nữ, sẹo nách nữ ... rồi sẹo hội họa, sẹo xếchx, sẹo chữ ... Sẹo không lùi một ly [4] để bước chân vào thi ca Trần Dần:

Ai ján sẹo tem thư nhờ nhặt ngực phong bì?

hay chưa con nữ kĩ sư trường dục cười!!!

...

Nữ chủ nhà đi vắng
để lại trong gương một dọc sọc lưng trần.

...

Jường jọc jềnh jềnh ôm
kỉ niệm sọc lò so.

...

Tội lỗi của bình minh
là
tứ phía sọc-người đi

Và cũng bất ngờ không kém, Jờ joạcx mở toang một thế giới khác của thi ca Trần Dần, thế giới của nhục dục. Mười bảy thiên thơ ướt jướt thềm khát bùng nổ từ một đêm 1963 trong buồng trường nơi toàn tường trường chỉ tự trang trí bằng thịt của kí ức ngực mùa nực. Mười bảy thiên thơ huyền tưởng thẳng trường và nữ kĩ sư trường với đường đùi, bẹn jờ, sàn trường, mưa trường, nữ ngực, nữ găng tay, nữ ô tô, li jụa nữ, khuy iếm nữ, slip nữ, màn mùng chắn nữ, lược nữ, nín nịt nữ, capốt nữ, dụng cụ nữ, bồn tắm nữ, biệt thự nữ xa xa kín ba cổng nữ, nữ mayô ján trịt thịt nịt, hồng hồng danh thiếp nữ hờ niêm phong ...

Trong tác phẩm Trần Dần gọi là thơ-tiểu thuyết một bè đèm này, Phố được chọn làm một trong bốn địa điểm chính, đặc biệt có mặt ở hai thiên X và XV. Không còn dấu vết của Nhất định thẳng lẫn Cổng tỉnh, khác xa Mùa sạch và Thơ 63-64, hai tập thơ được viết cùng thời với Jờ Joạcx:

Ừ jòng jành đường đến nhà em... 17 phố tòi 13 cột điện hờ
Ừ... tòi...liệu có nữ kĩ sư trường gặp dượt bầu đêm?

tòi 1

đan lát phố dọc chi chít sọc nhà
cổ một tầng và chín chín jài tầng.

tòi 2

vài sọc bộ hành
thưa gần xa và joen joét sọc tắc xi jườn
jướt nước

đại lộ mở tòi 3

ướt thướt jừa ngã tư một người
vành tai dính trên dây điện sọc – A lô! Cho tôi thẳng trường! ...

Một năm sau Trần Dần viết Những ngã tư và những cột đèn (tiểu thuyết, chưa xuất bản) cũng lại về Phố và nơi gặp gỡ của Phố. C-n ám ảnh của Phố sẽ chẳng bao giờ chấm dứt trong ông, giống như một món nợ truyền kiếp, giống như một khao khát, về một tuổi thơ chẳng bao giờ quay lại, về một vẻ đẹp chẳng bao giờ với tới mà từ Cổng tỉnh nhà thơ đã nghiệm trước cho mình:

Ai có thể bắc cầu dò vào cỏi sao bay?
Hãy cho tôi một ngày - một ngày thơ ấu hẳn
Hãy cho tôi một góc phố nào sương xuống thật thơ ngây...
(Cổng tỉnh t.136)

Câu thơ như một tiếng khóc cho cái-không-thể. Cái-không-thể đó chính là Phố. Những người thân trong gia đình Trần Dần kể lại, sau này, khi đã luống tuổi, bị dày vò bởi bệnh tật, ông thường chống gậy ra Phố và chọn một góc dưới cột đèn đường để ngồi một mình nhiều giờ liền. Những năm sau này, phố Sinh Từ của Nhất định thẳng được thay thế bởi một Phố nhỏ khác cũng bình dân, cũng không xa ga Hàng Cỏ. Nơi ông ngồi là nơi gặp gỡ của phố nhỏ Vũ Lợi và Phố lớn nếu tiếp tục đi sẽ trở thành đường quốc lộ số Một, sẽ qua thành phố Nam Định quê ông, sẽ chạy một mạch đến tận Sài Gòn và xa hơn nữa. Nơi ông ngồi vô cùng ồn ào, nhiều người qua lại, nhiều bụi bặm, không một chút thơ mộng, không một bóng cây. Trong khi đó chỉ cần đi về phía ngược lại, sẽ tìm được nhiều chỗ yên tĩnh và mát mẻ cho những ai muốn nghỉ ngơi.

Sổ bụi 1989 gồm những ghi chép cuối cùng của Trần Dần. Có thể đọc được ở đây những dòng rất xúc động về ga cuối, tuổi cuối, hai bàn chân cuối, xứ cuối, tia cuối, mây cuối, con mắt cuối, đăm đuối cuối, tim cuối, bóng cuối, mùa quả cuối, ngày hạ cuối, chân trời bóng cuối... Rồi, không thể nào khác, con người đang chuẩn bị ra đi mãi mãi hay chuẩn bị về chiêm bao trong vịnh cửu đất ấy lại dành những dòng xao xuyến nhất cho Phố:

Hoa soi? hoa sỏi. hoa sồi. hoa khói? ga cuối của lòng? tim cuối? hai
bàn chân cuối? đây rồi phố cuối? – khóc đi thôi?

...

Tim cuối lê về phố cuối
Hay là tia khói cuối đã tan đi?

...

Cho tôi ngồi phố khói? ga khói của lòng? bướm khói liệng sân ga?

Nỗi niềm Phố của Trần Dần chỉ có thể ví được với sự tận tâm mà Bùi Xuân Phái trong công cuộc tìm kiếm hội họa đã dành cho Phố. Nếu Phố Trần Dần là những câu thơ xù xì góc cạnh khó được coi là thơ ca thì Phố Phái với những nét vẽ to đen nguệch ngoạc cũng khác thường so với nền mỹ thuật đương thời vẫn mê mải nghệ thuật trang trí tả thực và hiền lành. Sự gần gũi này giải thích lý do hai người lúc sinh thời tuy không phải là bạn chí cốt nhưng luôn trọng nhau, giải thích cái danh hiệu người Quốc họa mà Trần Dần đặt cho Bùi Xuân Phái.

Trong lòng người dân Việt tên Phái gắn liền với những họa phẩm nuôi tiếc cho một vẻ đẹp Phố không còn nữa. Cũng trong lòng người dân Việt, tên Trần Dần luôn đi kèm những câu thơ của Nhất định thẳng, ở đó Phố bị từ chối. Có thể, một cách vô thức, người đọc chia xẻ được phần nào nỗi đau của nhà thơ. Ngày ấy có ai biết Phố đã và sẽ làm nhà thơ đau đớn biết chừng nào?

Nếu thời gian của Nhất định thẳng không còn chỗ cho kỉ niệm và khát vọng thì bản thân Phố, vượt lên hết, lại chính là hiện thân của cái đẹp. Phố Sinh Từ vì vậy không thể được hiểu là tình yêu đơn thuần trao cho một địa điểm cụ thể, một địa chỉ riêng, như người ta vẫn thường quyến luyến nơi ở của mình. Phố Sinh Từ cũng không thể được hiểu trong một tình yêu nam nữ nào đó mà ai cũng có thể tìm thấy một hay nhiều lần trong đời mặc dù ở đây Phố được xếp cạnh cô gái Hà Nội, cạnh mối tình của nhà thơ và cô gái. Phố Sinh Từ cần được hiểu trong nghĩa rộng hơn nhiều, khác hơn nhiều. PHỐ chính là THƠ.

Ngày ấy có ai biết đằng sau những câu thơ về Phố là chân dung của một nhà thơ hoài nghi, hoài nghi đến tuyệt vọng. Hai mươi chín câu hỏi nằm rải rác trong Nhất định thắng không phải lúc nào cũng nhận được trả lời, không phải lúc nào cũng dành cho một ai đó. Toàn bộ bài thơ giống như một câu hỏi lớn về số phận của cô gái Hà Nội, của cuộc di cư vào Nam, của người dân miền Bắc. Nhưng câu hỏi lớn nhất vẫn là câu hỏi về số phận của thơ:

Nhưng hôm nay
tôi bỗng cúi đầu
Thơ nó đi đâu?

...

Tôi là người vô địch của lòng tin
Sao bỗng đêm nay
Tôi cúi mặt trước đèn?

Nếu nỗi hoài nghi của Nhất định thắng có vẻ đến từ ngoại cảnh, nằm ở sự lựa chọn giữa thơ hay thơ chính trị, giữa làm nhà thơ hay làm nhà chính trị thì Cổng tỉnh đề cập một cách trực tiếp hơn nỗi hoài nghi trong chính mối quan hệ thu hẹp giữa thơ và người sáng tác. Bốn năm sau Nhất định thắng, nhà thơ nhiều lần tự hỏi bóng của mình:

... Có gì an ủi được hơn thơ?
Có mộng tưởng? Cho tôi một ngụm?
(Cổng tỉnh, t.103)

Các sổ bụi Trần Dần chi chít dấu hỏi. Năm 1988, hơn ba mươi năm miệt mài con chữ hay sửa sang cầu Tràng Tiền-Quốc ngữ như ông tự định nghĩa, hoài nghi vẫn khiến Trần Dần phải viết: Buồn bã? Thơ? một cái TÔI-KHÔNG-BIẾT-CÁI-GÌ, un JE-NE-SAIS-QUOI? tôi vẫn VÔ TÍCH SỰ cả một VÁN ĐỜI GIỮ QUYẾT CON CHỮ...tôi vẫn THUI THỦI MỘT MÌNH – THUI THỦI CHIÊM BAO - tới ngày tận thế. LỜI LANG THANG ván chiêm bao? ván chiêm bao? Cứ thế tới ngày tận thế. MỖI NGƯỜI THĂM ...THĂM...- MỘT CHIÊM BAO.

Hoài nghi đã gạt Trần Dần, ngay từ Nhất định thắng, ra ngoài lề nền thơ ca đương thời trong đó các nhà thơ cứ mỗi lần làm thơ lại thấy mình tràn đầy vui sướng, trong đó thơ ca luôn nhận được những lời khen ngợi đến từ chính...các nhà thơ, theo kiểu hết sức ngây ngô:Ồ thích thật, bài thơ miền Bắc; và lý do đơn giản đến tội nghiệp: vì nó rất vui, rất vắn [5].

Hoài nghi của Trần Dần đương nhiên là không bao giờ được quyền có mặt trong kim chỉ nam cho người viết và nghề viết: Nay ở trong thơ nên có thép / Nhà thơ cũng phải biết xung phong. Định nghĩa này sau đó đã được công thức hóa rõ ràng hơn trong cách đòi hỏi mọi nghệ thuật đều phải có tính Đảng và tính chiến đấu, bên cạnh rất nhiều tính khác, cũng lạc đề tương tự, như tính đại chúng, tính dân tộc, tính công nông... Định nghĩa này được một đội ngũ đông đảo văn nghệ sĩ đi theo, củng cố và hoàn thiện để có thể được kí bởi một phong cách chung: phong cách Xã hội chủ nghĩa, bởi một chữ kí chung: nền văn học Xã hội chủ nghĩa. Định nghĩa này thành công đến mức kể cả những tác giả lớn cũng có thể kí thay Tố Hữu trong những lời ca ngợi đất nước:

Việt Nam đất nước ta ơi

Mênh mông biển lúa đầu trời đẹp hơn
hoặc trong những lúc nói về thơ:

Tay người như có phép tiên
Trên tre lá cũng dệt nghìn bài thơ [6]

Nếu như lạc quan cách mạng có thể khiến Nguyễn Đình Thi bỏ lại những trăn trở với cách tân nghệ thuật để tiến tới một vị trí lãnh đạo trong nền văn học đương thời thì hoài nghi lại dẫn Trần Dần đến những thử nghiệm không mệt mỏi:

Đi đâu?

Đi

đâu

ra

khỏi

TRẦN GIAN – BA CHIỀU

Một khao khát chiều thứ tư? Bát ngát? Bát ngát? chiều thứ tư khao khát? Điên rồ

Mọi người yên tâm trong hữu hạn?

Mình lại điên rồ thêm khát vô biên?

(Sổ bụi, 1988)

Hoài nghi về sinh mệnh của thơ. Hoài nghi về khả năng của thi sĩ. Hoài nghi trong trường hợp Trần Dần đồng nghĩa với sáng tạo. Về ba mươi ba năm khuất bóng, nhà thơ trả lời ông được cái hoạn nạn. Thơ đã tách Trần Dần ra khỏi những bi kịch cuộc đời để đưa ông vào một bi kịch khác, bi kịch của nhà thơ. Càng về sau, sáng tác của ông càng trở nên khó đọc. Ngày nay những ai hiếm hoi có dịp được tiếp xúc với chúng vẫn không làm sao quen được phong cách không ngừng mới và đầy bất ngờ của ông. Trong khi độc giả Việt Nam còn nhớ mãi những câu thơ về Phố Sinh Từ, về mưa sa trên màu cờ đỏ, về cô gái Hà Nội, thì Nhất định thắng đã bị từ chối lâu lắm rồi bởi chính tác giả của nó.

(Paris, tháng 3 năm 2003)

[1]đọc Trần Mạnh Hảo, "Thơ hay là hành vi tôn xưng ngôn ngữ dân tộc", Văn Nghệ Quân Đội, Số 9 tháng 5-1998.

[2]Chữ của Dương Tường trong "Lời bạt" của Mùa sạch (Nhà xuất bản Văn học, 1997)

[3]Sợ là chữ của Đặng Đình Hưng. Trang đầu của Jò Joacx, Trần Dần trích thơ Đ.Đ.H và ghi chú điều này.

[4]Trong cuộc nói chuyện với văn nghệ sĩ Huế năm 1988, Trần Dần nói: "...Văn là mình, không thằng nào giống thằng nào. Nó phải tự khẳng định cái tôi của nó, không lùi một ly..." (Trần Dần – Ghi, td mémoire, 2001, trang 439)

[5]Tổ Hữu, "Bài ca mùa xuân năm 1961".

[6]Nguyễn Đình Thi, "Bài thơ Hắc Hải", 1958.

Thuận Made in Vietnam

[trích tiểu thuyết Made in Vietnam của Thuận]

Cuối cùng Hà Nội cũng đến được năm hai nghìn. Đêm mồng một tháng một một phụ nữ trẻ Hà Nội tên là Trần Minh Phượng lên giường ngủ từ chín giờ tối, sớm hơn thói quen đúng một tiếng, để chuẩn bị cho buổi đi làm lần đầu tiên trong đời vào sáng hôm sau, để trở thành một cán bộ công nhân viên nhà nước. Kỹ sư canh nông Nguyễn Thanh Bình, chồng của Phượng không thể xem vô tuyến trong lúc vợ ngủ đã ngồi đánh xi cả năm đôi giày màu đen cỡ bốn mươi ba. Đêm hôm ấy, giám đốc Nguyễn Đức Lương hoà giải với vợ bằng cách quay lại phòng riêng của hai vợ chồng sau ba đêm ngủ trên đi văng phòng làm việc. Cũng đêm hôm ấy nhiều người Việt Nam nhớ lại bài trả lời phỏng vấn các nhà báo Mỹ của cố thủ tướng Phạm Văn Đồng hai mươi năm trước về tương lai của chủ nghĩa xã hội có khẳng định câu trả lời sẽ là năm hai nghìn. Hai mươi năm đã qua, Hà Nội không còn là thành phố của thế hệ những người nói tiếng Pháp còn nhanh hơn tiếng Việt. Hai mươi năm đã qua, Hà Nội cũng không ngỡ ngàng nhiều khi bước vào năm cuối của thiên niên kỉ. Bởi vì thực ra năm hai nghìn của Hà Nội đã bắt đầu từ hai mươi năm trước, từ một nụ cười chiến thắng đại diện cho ba triệu nụ cười của thủ đô, cho sáu mươi triệu người dân Việt. Năm hai nghìn Hà Nội đếm được hai mươi nghìn khoảng không gian khép kín, khoảng nào cũng nép dưới gập cầu thang, cũng giới thiệu giải pháp tối ưu biến nhà kho thành văn phòng. Hai mươi nghìn gập cầu thang là hai mươi nghìn chuyện cơm bữa của thành phố nơi dân cư rất ư giản dị, coi trang trí nội thất là điều xa xỉ. Giữa khu phố cổ hay vùng mới mở rộng, đâu đâu cũng bắt gặp những diện tích mười mét vuông sáng bán phở, ngày cho thuê băng hình, tối cà phê giải khát. Hà Nội năm hai nghìn của năm triệu sinh mạng sùng sục sống vút qua một bên những gì không thuộc nhu cầu ăn, uống, ngủ, nghỉ sau hai mươi năm phấn đấu cho năm triệu con người mới xã hội chủ nghĩa. Bởi vậy mười mét vuông phòng làm việc của Tâm Sự Bạn Gái trực thuộc tòa soạn báo Phụ Nữ đến năm hai nghìn càng thấy không cần dấu đi gốc gác nhà kho của mình. Đối mới trên nguyên tắc tôn trọng hoàn toàn cái đã có. Chiếc cửa sổ xanh duy nhất nhện nhơ như chẳng mạng, hai cánh cửa chỉ còn lại một ô kính, mấy tờ giấy báo dán trên khung gỗ cũng đã ngả màu xanh, mỗi khi gặp gió hơn hờ vẩy đám vữa tím năm tùm ba trên trần nhà rồi cả bọn quay ra cùng lớp bụi trong phòng làm đủ hai mươi vòng khiêu vũ. Trên tường, năm chục cô gái trong áo may ô đỏ, quần đùi đỏ ngắn hơn quần đùi đàn ông, đi guốc đỏ, nở năm mươi nụ cười, tạo nên một cuộc thi hoa hậu được tổ chức kiểu Hà Nội. Người ngồi, kẻ đứng, người nghiêng phải, kẻ nghiêng trái, động tác duy nhất được tập luyện trước là hếch mông, góc bốn mươi lăm độ làm chuẩn. Đáng nam nhi nào trông thấy cảnh này mà chẳng thốt lên vài tiếng thở dài. Đi về đâu hỡi em, mọi trò thi cử đều phù du, sao không nhìn gương các hoa hậu đi trước. Các ứng cử viên phái nữ phớt lờ. Cả năm chục cô chẳng ai bảo ai cứ cong người mãi, chúm chím mãi chẳng hướng về ai mà hướng về đồng bàn ghế, thư từ, sách báo ba ngày một lần được xếp lại trong một trật tự hết sức mất lịch sự. Tâm Sự Bạn Gái chắc phải rất ý tứ mới có thể tâm sự được trong một không gian như vậy. Bốn giờ chiều, căn phòng tanh bành như sau phiên chợ. Bốn giờ chiều, chiếc bóng đèn sáu mươi oát tự động bật sáng rồi khép nép đứng trong một góc thành thử ánh sáng chỉ rón rén đến hai phần ba căn phòng là dừng lại giống y hệt lần nguyệt thực lâu nhất trong lịch sử Hà Nội. Phần không được chiếu sáng âm thầm giấu đi những thành quả của nền kinh tế kế hoạch sẽ được nhà nước tổng kết tháng năm năm hai nghìn: bộ máy vi tính, chiếc quạt điện, cái siêu đun nước cùng phích và bộ ấm chén uống chè. Cứ thế từ bao lâu không rõ, Tâm Sự

Bạn Gái, người và đồ vật, chen chúc trong phòng làm việc cụp nhà kho chiều cao chỉ cao hơn người Hà Nội bảy xăng-ti-mét. Chiếc cửa sổ để thông thoáng hai mươi tư giờ một ngày cũng không đủ khả năng tắm rửa lũ không khí lúc nào cũng nặng mùi giấy mốc nhưng không biết chạy đi đâu, trong phòng thì ngột ngạt còn bên ngoài là hai quán bia hơi hàng ngày cho vào lò thiêu hoàn vũ vài chục xác động vật từ thú rừng đến gia súc không con nào rõ thời điểm qua đời. Đầu năm một nghìn chín trăm tám mươi có một phụ nữ tên là Trần Thị Lan đến tòa soạn xin việc. Sau mười chín năm ngồi lại trong phòng Tâm Sự Bạn Gái cô đã trở thành người đàn bà kín đáo nhất tòa soạn, quyến rũ nhất làng báo, lộng lẫy như trên sân khấu. Một hôm cô đến phòng tổ chức tự nguyện xin thôi việc để vào Sài Gòn. Ngày làm việc cuối cùng cô đến tòa soạn, giấu mình trong chiếc áo măng tô mùa đông màu cà phê. Vào đến căn phòng quen thuộc cô mới trút bỏ áo khoác để lộ chiếc may ô đỏ, chiếc quần đùi đỏ và đôi guốc cao gót đỏ, giống hệt như năm mươi cô gái đang dự thi hoa hậu trên tường. Cả ngày hôm ấy cô không đi ra khỏi phòng cũng không ai vào phòng cô, mà nói chung đã từ lâu không ai vào phòng cô cả. Ngày cuối cùng cô đã ngồi lại tâm sự đủ tám tiếng với Tâm Sự Bạn Gái không một văn phạm, không một lần tẩy xóa, rồi ra đi không một lời từ biệt. Không một ai nghe nói về cô nữa. Tâm Sự Bạn Gái phải đóng cửa chín tháng trời. Cho đến một ngày cuối năm một nghìn chín trăm chín mươi chín có một phụ nữ trẻ đến tòa soạn xin việc. Cô chính là Phượng, ba mươi hai tuổi đã có gia đình đã có một con. Cô nghĩ tâm sự với bạn gái còn hơn ngồi tâm sự một mình nên rất vui vẻ nhận việc, lại còn cho rằng cô may mắn. Ngày thứ hai năm hai nghìn cô bắt đầu đến làm việc trong căn phòng ẩm ướt, cả sàn nhà, cả bốn bức tường méo mó, cả năm mươi cô gái, năm mươi nụ cười đều sưng nước. Cô đành phải chọn một chiếc ghế đầu nguyên vẹn để cho cả hai chân lên, còn cổ và đầu co vào cái khăn quàng cổ to xù. Cô để cửa mở cho hơi nước bay bớt ra ngoài, ai đi qua cũng vô tình nhìn vào tận bên trong, nhìn vào tận cuộc thi hoa hậu đã từ lâu nổi tiếng trong tòa soạn. Ba ngày sau khuôn mặt và cơ thể cô chia các đồng nghiệp thành ba nhóm ý kiến khác nhau. Nhóm thứ nhất bảo cô tầm thường vô vị. Nhóm thứ hai cho là cô cực kì hấp dẫn vì cô luôn dấu mình dưới một vài thứ gì đó, ví dụ như hơi nước, ví dụ như chiếc khăn len to quá cỡ, chiếc áo choàng quá dài. Nhóm thứ ba gồm những người thích phụ nữ tươi trẻ thì không ưa cô, lại còn ví cô với con gà trúng mưa. Sáng sớm ngày thứ ba trưởng phòng biên tập gọi điện giục Tâm Sự Bạn Gái gấp rút bài vở cho báo Tết. Phượng trả lời tết năm nay hay tết năm sau. Cả một núi thư cao hơn đầu cô cái nọ dính vào cái kia vì ẩm, cái nào cũng dài hai trang. Tổng biên tập thuộc về nhóm ý kiến thứ hai nên đề nghị cô đi ăn trưa cùng ở quán cơm bụi Trần Hưng Đạo, nhưng nói thêm chỉ được ăn trong năm phút thôi. Không khí chạy xô chung của toàn xã hội đã bấy tung cả những kẻ ừ lì nhất. Những ai còn đủ hai chân đều thấy nên sử dụng chúng một cách triệt để như thể bao nhiêu may mắn tài lộc nằm cả ở cung di. Năm phút ăn trưa cùng tổng biên tập đủ để Phượng hiểu là các đồng nghiệp của cô cũng lao đi các cơ sở, nào ai nữ câu nệ chuyên môn. Năm phút ăn trưa cùng tổng biên tập cũng gợi ý cho cô mỗi nghề có một phép màu nhiệm riêng, ví dụ như cô có thể vừa tâm sự bạn gái, vừa là nhà báo đa năng. Báo chí thời nay như cơm bình dân, mỗi nhà báo là một đầu bếp trái nghề, bí quyết giữ khách duy nhất là giá rẻ và nêm nhạt ai ăn cũng được, nếu cần mặn có thể xin thêm chén nước mắm. Mỗi bài báo là một món nấu sẵn đã có công thức khỏi tính toán canh chừng, hôm trước còn thừa hôm sau có thể cho vào đun lại, còn bốc nổi hơi tức là còn ăn được. Phượng châm chung là càng tiết kiệm, càng đỡ mất công, càng lợi. Cả hai đều đã chinh phục khách ăn cũng như khách đọc năm hai nghìn rất xuề xòa, coi cơm bụi là để ăn cho qua bữa còn báo chí là để giết thời giờ. Phượng đoán tổng biên tập còn muốn so sánh

báo chí với bia bình dân và cà phê bình dân nhưng năm phút đã trôi qua, đĩa đậu kho thịt trước mặt chỉ còn lại ba lát hành nên Phượng và ông đành chia tay, ông chắc hẳn đi cơ sở còn Phượng về với phòng làm việc chỉ biết mùa nồm là mùa duy nhất trong năm. Một tuần sau ngẩng năm chiếc phong bì còn lại trên bàn Phượng tự nhủ cô đã đọc một nghìn chín trăm chín mươi lăm bức còn năm hai nghìn thì chỉ mới bắt đầu. Những bức thư tồn đọng từ chín tháng nay đã được cô đọc đêm đọc ngày, trên bàn ăn, trên giường ngủ. Những bức thư được cô đọc mỗi bức một lần nối tiếp nhau không kịp hiểu những dấu chấm, dấu phẩy, không kịp nghỉ xuống dòng. Những bức thư cô không tài nào nhớ nổi. Thực ra cô biết rằng chúng không được viết cho cô mà cho người đàn bà đẹp nhất tòa soạn đã ngồi ở bàn làm việc của cô chín tháng trước nên từ một tuần nay cô có cảm giác được trả tiền để xâm phạm vào những bí mật của người khác và càng thêm muốn được đọc chúng. Cô còn dự định sẽ đọc đi đọc lại mỗi bức ba lần, sẽ đọc thêm ngoài giờ, ít nhất cũng hết được năm hai nghìn này. Ngày nào cũng có năm bức thư mới đến đậu trên bàn cô, ngày nào cô cũng định kế hoạch chỉ tâm sự không quá sáu lần. Hết tuần lễ thứ hai cô sẽ đọc được năm bức còn lại của chín tháng trước, hai năm sau cô sẽ trả lời được tất cả các bạn gái. Phượng cũng dự định sẽ ra một hợp tuyển hai nghìn thư bạn đọc, cả hai nghìn đều không thuộc về cô. Người viết đều là phụ nữ, nhưng cô nghĩ không phải tất cả đều được viết bằng những bàn tay phụ nữ. Hợp tuyển này có thể đánh dấu bước đầu sự nghiệp của cô đã được chuẩn bị bằng năm năm đại học Tổng hợp Văn. Một lần trước khi ngủ, cô đem tâm sự bạn gái ra tâm sự lại với chồng, một kỹ sư canh nông hơn cô bốn tuổi. Anh biết không, những câu chuyện có thực một trăm phần trăm, các cô gái kể kể đến từng chi tiết. Từ lâu em đã chán ngấy những chuyện tình ái tẻ nhạt không có thật ngổn ngang trên các báo bây giờ. Em sẽ biên tập lại thành một hợp tuyển nhan đề Người đàn bà xa lạ và hai nghìn bức thư. Phượng cũng thú thật với chồng mới có một tuần đọc thư, cô đã cảm thấy càng ngày càng thân thiết với người phụ nữ đồng nghiệp đã đến đã ra đi trước cô. Nhưng cô không tâm sự với anh rằng cô có cảm giác hình thức cũng như tính tình của cả hai đều giống nhau. Bình chồng cô vui vẻ tán thưởng, Phượng nghĩ là anh nói cho qua chuyện. Một sáng kiến tuyệt vời, em luôn làm anh đi từ ngạc nhiên đến ngạc nhiên. Cô định trả lời anh cũng làm cô ngạc nhiên tối nay vì anh chẳng bao giờ khen cô nhiều đến thế thì đã nghe thấy tiếng anh ngáy khe khẽ bên cạnh. Cô biết anh cứ đặt lưng xuống là ngủ và cứ ngủ là ngáy, lúc đầu còn ngáy dịu dàng năm phút sau đã như kéo bể. Càng ngày tiếng ngáy của anh càng chối tai, càng ngày giấc ngủ đến với cô càng chậm, ý nghĩ cuối cùng bao giờ cũng là làm sao thay đổi những lập lại đơn điệu này. Phượng thiếp đi khi đã nhấc tay chồng đặt xuống đệm, cô không thích Bình sờ vào bụng cô vì vết mổ để đã chia bụng cô thành hai cái túi có bao nhiêu mỡ ở người hút tuột vào trong. Mặc dù Bình không nói gì, lúc nào Phượng cũng nhớ nhược điểm của bụng mình và mỗi khi bàn tay chồng tìm đến cô, cô đều nằm im nín thở hy vọng bụng nhỏ lại một chút và nhất là tránh tư thế nằm nghiêng để hai cái túi dờn dờn cả về cùng một phía. Bình tôn thờ quần áo như tôn thờ giám đốc cơ quan anh và đôi lúc Phượng cũng đồng ý với anh. Cứ tưởng tượng bây giờ giám đốc của chồng cô bị hạ chức Bình cũng mất việc, bây giờ nếu mọi người ra đường không quần áo ai cũng sẽ chỉ tìm nhược điểm trên những cơ thể khác. Vợ chồng cô còn có thể tiếp tục yêu quý một ca sĩ lừng danh nữa không khi anh ta để lộ chiếc mông gầy, cái bụng to như bụng cóc mỗi khi hát lồng lộn hơn bão biển. Nhất định là vợ chồng cô sẽ bỏ về, sẽ xấu hổ một tuần lễ dài. Cô sẽ ném cho ca sĩ chiếc khăn quàng cổ to mở ra cũng đủ quấn được toàn bộ phần bụng dưới. Phản đối chủ nghĩa tự nhiên Phượng cũng chống lại ý kiến cho rằng phụ nữ phải tàn tạ theo thời gian. Bốn năm trước, lần gặp lại một trong ba anh Khánh

mà Phượng từng yêu đã làm cô buồn chua chát không phải vì chiếc xe hơi anh đang lái trị giá mười lần căn hộ của cô mà vì Lan vợ anh đã trở thành một cái đầu phi dê xịt gồm mới nhìn cũng biết là cả ngày ngân nga tiền chiến. Lần gặp ấy đã kết thúc những giấc mơ Phượng mơ về Khánh. Tên Khánh sẽ chẳng bao giờ còn được đọc lên trong giấc ngủ của cô dù chỉ một tháng trước nó đã theo cô vào tận bàn mổ khi cô sinh con trai đầu lòng. Tỉnh dậy khi ôm con trong tay cô tự hỏi không biết Bình có nghe thấy cô gọi tên Khánh hay không hoặc có cô y tá nào mách lại cho anh không. Dĩ nhiên anh không đại gì mà bỏ đi để tuyệt vọng một mình, những người như Bình không bao giờ bị xúc phạm vì một cái gì khác ngoài tuổi già. Anh cũng không ngồi nhà khóc bởi tôn trọng hàng xóm những người tai thính như mèo. Anh cũng chẳng đóng cửa nổi giận với vợ vì quan điểm của anh là luôn luôn để lại cho người khác hình ảnh đẹp nhất của mình, không bao giờ mang tất thủng dù chỉ để đi ngủ. Còn độc thoại thì anh không bao giờ tin là có thật, không trừng phạt nào ghê tởm bằng nằm ngửa mười lăm phút mà chưa ngủ được. Chẳng bao giờ Phượng bị đánh thức dậy lúc nửa đêm, chồng cô là người trọng kỉ luật, kiên quyết đợi trời sáng mới nhẹ nhàng nằm lên bụng cô, nhẹ nhàng bắt đầu một ngày mới. Qua những phỏng đoán mà không bầu vào được cái nào, Phượng kết luận là thế nào một trong ba cô y tá hoặc cả ba cũng đã vội vàng mách leo với Bình nhưng anh coi việc cô nghĩ đến người khác chẳng khác gì anh mơ đến một bộ quần áo đã không mua được. Chẳng nên phí thời giờ mà ghen, cứ để mọi người yêu thầm nhớ trộm những gì họ thích, điều này không tổn hại đến ai, cuộc sống không vì thế mà dừng lại. Bình không thuộc loại người thích đâm ngực thốt lên: ôi sao mà ngu. Anh cần người khác nghĩ tốt về mình. Chỉ những kẻ hoặc đàn độn hoặc dở hơi mới xỉ vả bản thân. Họ phần lớn làm người nghe phát mệt lên mà thầm nghĩ cho đáng đời. Bao nhiêu tội lỗi đáng nhẽ phải dấu đi lại đem cho thiên hạ cái quyền tự coi mình là tòa án tối cao. Sống là vui, Bình thấy không cần phải đi đến tận mọi xó xỉnh trong đầu người khác nhất là đầu những ai sống cạnh anh. Anh không cần biết Phượng thường nghĩ tới anh hay tới ai khác, cũng không cần biết lý do nào đã làm cô chán Khánh bởi vì nếu cô chỉ nghĩ đến một mình anh anh cũng chẳng khoan khoái hơn. Chủ nhật thứ ba năm hai nghìn, vừa ngồi viết tâm sự với một trong hai nghìn bạn gái, Phượng vừa miên man nghĩ đến tết. Căn hộ ba mươi chín mét vuông của hai vợ chồng cô tết nào cũng tự tìm được một vài sáng kiến nào đấy để giữ gìn bản sắc gọi là dân tộc của nó. Năm nay là năm hai nghìn cũng là năm thứ năm chung sống của hai người. Ngày chủ nhật trước bỗng xuất hiện những vết ố vàng lấm tấm trên bức tường đầu giường ngủ. Lúc đầu Phượng mắng chồng giữ vệ sinh không đúng chỗ. Chăn chiếu sạch mà tường nhà lại bẩn. Nhưng sau đó cô lại nhìn thấy chúng mang hình những bông hoa mai vàng nên quyết định giữ lại. Ngày thứ hai liền sau đó khi ở cơ quan về Phượng lại tìm thấy một vệt dài đen thẫm trong góc bếp. Cũng là lỗi của Bình làm chập điện khi anh sửa cái tủ lạnh bỗng ngưng quá lạnh, cái gì để bên trong cũng thành đá. Hai tiếng sau khi ngồi ăn cơm cái vệt đen lại biến thành con rồng đen cả hai vợ chồng đều đồng ý là trông cũng vui mắt. Ở khu tập thể này một trăm năm mươi căn hộ là một trăm năm mươi câu chuyện lập thể. Các kĩ sư xây dựng chuyên nghề sửa nhà cũng bó tay trước bố cục vô cùng tùy hứng của chúng: muốn vào bếp phải qua phòng ngủ, nhà vệ sinh bắt tay phòng khách, cửa sổ chính lại nằm trong buồng tắm, hành lang đâm thẳng đúng cửa ra vào, tường vách lằng nhằng như mê lộ không biết cái nào nên phá cái nào không. Sống trong đó là sống trong cuộc chiến một mất một còn, hoặc đập đi làm lại toàn bộ hoặc nếu giữ nguyên như thế thì ba năm tới các khoa tim mạch có thêm cả nghìn bệnh nhân. Bài trí nội thất cho những không gian đặc biệt kiểu này đòi hỏi những tấm lòng sáng tạo miệt mài, thành thử một trăm năm mươi căn hộ cứ mỗi dịp năm

mới chỉ khiêm tốn trình bày một trăm năm mươi khả năng biến một mê lộ thành cửa hàng bách hóa Tết tiết kiệm từng mi-li-mét mặt tiền. Đào, quất, chậu cảnh, cá vàng, bánh chưng, mứt, kẹo, hạt dưa, xa lông, tủ thờ, tủ ly, ti vi, đầu video, dàn cát xet, vón cục ở phòng khách không hết lại dàn hàng ngang từ hành lang qua bếp vào phòng ngủ, đôi khi vào tận buồng tắm đợi hết Tết mới có chỗ để chui ra. Phương năm nào cũng lên làng hoa Nghi Tàm chặt một cành đào, năm nay cũng vậy nhưng phải cắm trong chiếc chum sành nâu thẫm mẹ cô vẫn dùng để đựng gạo mua từ thời sơ tán. Từ một năm nay cô đã định từ giã hình ảnh cổ điển về cành đào tròn trịa nhà nào cũng có. Bà bán đào vừa chỉ vườn đào ba mươi Tết vẫn chín chít đỏ vừa dạy phương pháp chọn đào không hiểu hướng về Phương hay hướng về những người khách mua ở vườn hàng xóm. Cứ một câu chua chát lại kèm một câu bất cần. Rực rỡ Hán từ và mỹ từ, chen mấy cành ca dao tục ngữ đồng nội, bó hoa kiến thức của bà khác hẳn đám đồng nghiệp nôm ời là nôm. Như một giáo sư đại học trên giảng đường, bà cũng kết thúc buổi lên lớp bằng một nỗi thất vọng lớn. Phương cũng thất vọng văng tục, rồi mang cành đào cao ba mét về nhà. Cả khu tập thể nhao vào hỏi giá rồi cả khu tập thể đồng thanh bĩu môi rằng ba trăm cái cành cây đắt quá, rằng nghênh ngang cũng chẳng biết đường nghênh ngang, nhà Hùng tăng một Việt kiều Liên Xô chơi hẳn cành đào một triệu, vừa cong vừa lượn thể cực kì độc, nụ nhiều vô kể. Từ nhà mẹ về, Phương ôm cái chum sành lúc thì trong tư thế cong lưng, lúc thì trong tư thế ngửa bụng, vừa đi vừa tự hỏi không hiểu Bình thấy cảnh này sẽ nghĩ sao. Chồng cô nhiều lần kêu rằng sau ngần ấy năm làm vợ, cô vẫn chẳng biết một tư thế nào khác ngoài cái cách nằm thẳng, tay dẹt chân cũng dẹt. Phương không cãi lại vì bản thân cô cũng mù mờ về những thèm muốn sinh lí của mình. Đã hơn một lần cô muốn đến gặp bác sĩ phụ khoa rồi lại xấu hổ, rồi lại tự an ủi nếu quả có phương pháp khoa học chữa được bệnh này thì phòng khám phụ khoa sẽ mọc lên như nấm chứ không giới hạn trong mấy điểm khám thai, soi thai, đặt vòng và thắt ống dẫn tinh. Qua những bức thư Tâm Sự Bạn Gái thì đủ biết là phần lớn đồng bào của cô chưa bao giờ biết đến cái mà y học gọi là khoa học thỏa mãn nhu cầu sinh lí. Mặc cho xã hội Việt Nam thăng trầm, bất kể phong kiến, thuộc địa, hay cộng sản, nền chính trị nào cũng bắt người dân nước Việt nhắm mắt bịt tai trước chuyện chăn gối. Đối Mối mang về cho người Việt nhiều sản phẩm mới, cả niềm hy vọng mong manh chữa được căn bệnh đã tưởng như nan y của toàn dân tộc. Phương pháp đầu tiên là học bạn, thôi không biết thì cố mà học, băng hình, sách báo khiêu dâm từ nước ngoài đổ về nâng gấp đôi lượng tinh trùng được sản xuất hàng đêm của đàn ông Việt cũng như số lần thay quần trong hàng tuần của phụ nữ Việt. Phương pháp thứ hai tự hình thành khi Bộ Văn Hóa ra sắc lệnh cấm văn hóa tư bản đồi trụy. Cà phê giải khát, thư kí văn phòng, dịch vụ tươi mát, du lịch, khách sạn, rủ nhau mở cửa để phục vụ đa nhu cầu. Chưa bao giờ phụ nữ Việt trẻ đẹp đến thế, đàn ông Việt lịch sự đến thế. Thêm vài mi-li-lít tinh trùng một đêm mà cả nước thay da đổi thịt. Nhưng câu triết lí cổ phương đông “trong cái hay bao giờ cũng có cái dở” lại một lần nữa chiến thắng thời gian. Công của tổng bí thư đảng cộng sản Nguyễn Văn Linh chưa kịp được lịch sử ghi lại thì một trong những tác hại lớn nhất của Đối Mối đã lộ diện: trái tim vốn vô cùng yếu đuối của người Việt bất ngờ được biết đến hai tiếng tự do đã khiến tỉ lệ các cặp vợ chồng li hôn và các bà mẹ có con ngoài giá thú lên đến mức bị UNICEF cảnh cáo. Cuối cùng thì bệnh tưởng đã lành lại biến chứng, thành thử Phương nghĩ rồi ngày nào cô cũng sẽ phải đọc năm tâm sự bạn gái cả năm đều bị chồng bỏ hoặc bỏ chồng, bị chồng lừa dối hoặc lừa dối chồng, không bao giờ hết. Mỗi buổi sáng đến ngồi vào bàn làm việc cô lại tự nhủ kĩ sư canh nông như Bình có thể thất nghiệp chứ sự nghiệp của riêng cô thì vô cùng bảo đảm. Người Việt nào chẳng thích tâm sự.

Phượng cũng muốn viết thư cho ai đó không quen thì càng tốt để kể chuyện của cô. Năm năm sống cuộc sống vợ chồng chẳng để lại một chút lãng mạn nào trong cô, còn Bình sau vài hội nghị quốc tế viện trợ nông nghiệp được dân phố kính nể nhưng vẫn chưa đủ để chia bớt danh dự cho vợ. Điều đó làm một người trọng dư luận như Bình không lúc nào hạnh phúc. Cả khu tập thể cho rằng Phượng mới tí tuổi, đầu chưa sợi bạc đã gần. Cái chum đựng gạo Phượng ôm qua các ngõ nhỏ của khu tập thể ngày mai sẽ là trọng tâm các cuộc tâm sự tập thể của đủ một trăm bốn mươi chín căn hộ. Mỗi cửa ra vào đã được thiết kế để vừa mở ra là chìa thẳng sang cửa ra vào nhà đối diện nên mọi tin vui đều chạy nhanh hơn chó, có thể vào tận góc trong cùng của buồng vệ sinh. Nhà vệ sinh nào ngày tết cũng có hai con gà nháo nhác đòi qui tiên đêm giao thừa và ngày mồng một. Thế nào Bình cũng được nhần một chút tin vui về cô và cái chum gạo. Thế nào anh cũng xấu hổ mà cảm ơn tập thể. Tối ba mươi tết cảnh đào ba thước chiều cao Phượng mua đứng rũ rượi ở hành lang, cả nụ lẫn hoa lả tả. Bình hỏi có phải đào róm gần xi ngoài chợ Hàng Đậu không. Bình mặt đỏ, tay cầm dao rựa quyết tâm sửa chữa lại cảnh đào, được hai phút đã than: dao cùn quá, cắt mãi chẳng đứt, đào thế ai lại thế này, nhà báo để mụ bán đào lừa ngay trước mũi mà không biết. Kiên bốn tuổi hò reo bên cạnh, chỉ đợi những nụ đào rơi xuống là vù đến cho vào mồm. Phượng trốn vào phòng ngủ để chửi bậy và ngắm lại những vết ố vàng như hoa mai. Cô hình dung mồn một cảnh Bình đi đi lại lại, xoay ngang xoay ngửa cảnh đào cứ mất dần lá mất dần hoa, mất dần cả chu vi lẫn chiều cao, vừa châm thuốc lá vừa nghiêng cổ xem có gì phải cắt thêm, mắt cũng đỏ như mặt. Chỉ đến khi nghe thấy Bình thất thanh chửi bậy cô mới quay ra nhưng không phải để cãi nhau mà để mang đến cho ngón tay trở của anh một chút thuốc Lào, bông băng và nước ô-xy già. Sau đó cô còn phải tự đèo anh bằng xe máy đến trạm xá. Trước khi về cô y tá vừa nhai kẹo cao su vừa dặn dò: anh chị nên cẩn thận, còn một giờ nữa thì giao thừa, đừng để một mình anh hứng mọi rủi ro trong năm cho chị, đầu năm mất ví, cuối năm ba trăm viện phí, không hiểu chút nữa còn mất gì. Phượng định hỏi Bình trên đường về nhà không biết anh đã kịp tâm sự với cô y tá lúc nào mà nhanh thế, nhưng lại thôi vì thương cho ngón tay anh thế nào cũng có sẹo. Chín giờ sáng mồng một Tết, một trăm bốn chín nhà hàng xóm khởi động các đồ điện gia dụng. Chiếc bóng đèn già ngoài hành lang liên tục hắt xỉ hơi. Phượng tỉnh ngủ định nói chúc mừng năm mới nhưng nhớ đến bộ mặt nhợt và ngón trở to xù của chồng cô lại quay sang nhìn những bông mai vàng trên tường. Sáng đầu xuân biết nghĩ đến ai đây. Hai cái đầu xù của hai chàng trai tên Khánh nay đã lẫn vào hai mươi cái đầu xù khác vào hai mươi cái tên Khánh khác. Phượng cố tìm một kỉ niệm lãng mạn nào đó thì lại chìm vào một giấc ngủ mới. Cô muốn ngồi dậy mà không được. Những bông mai vàng trên tường biến thành những vết ố vàng, cô định mắng chồng giữ vệ sinh không đúng chỗ, chần chiếu sạch mà tường lại bẩn, thì chúng lại đổi thành những giọt nước phun ra từ vòi hoa sen. Cô thấy mình bơi trong nước. Cô không biết bơi nhưng cứ mơ thấy nước thì thế nào cũng phải nhảy xuống bơi một vài vòng. Đến vòng thứ ba thì cô bị đánh thức dậy bởi tiếng đập cửa của thằng Kiên tối qua bị gửi lên bà ngoại lúc cô đưa Bình đi trạm xá. Quay sang chồng Phượng không tin ở mắt mình, ngay cạnh cô là một con cua bể dị thường, chân càng lông lá và cái càng khổng lồ vừa nhìn cô đã nhận ra ngón tay trở bị khâu sáu mũi của Bình. Chẳng lẽ một ca đơn giản không thể gọi là phẫu thuật đêm ba mươi tết lại có thể biến người thành động vật. Thoạt đầu cô định bỏ chạy nhưng lại nghĩ nếu Bình không bị khâu ở ngón tay trở mà ở bụng chẳng hạn biết đâu anh sẽ biến thành voi, còn ở đùi thì có cơ thành gấu, ở đầu sẽ thành sư tử, ở lưng thành cá sấu. Biến thành cua có vẻ dễ chịu hơn cả, ít ra cũng không làm hại người bên cạnh. Vậy có thể coi đây là món quà đầu năm chẳng. Năm hai

nghìn dĩ nhiên phải là một năm đặc biệt như thế nào khiến Đoàn Thanh Niên Cộng Sản phải chờ mãi mới tới ngày mừng một để được quyền đào bức thư gửi cho thế hệ sau mà các công nhân xây dựng thủy điện đã chôn bên bờ sông Đà hai mươi năm trước. Phượng bèn tươi tỉnh chúc mừng năm hai nghìn âm lịch. Con cua bể bị đánh thức dậy lồm ngồm ra mở cửa, lại còn nở một nụ cười rất tươi, lại còn khen con trai xông nhà năm nay gặp may, không thêm tiền thì cũng thêm con trai nữa, không lên chức thì cũng thêm một chuyến du lịch Pháp để viện trợ ý kiến cho hội nghị quốc tế viện trợ nhân đạo. Nhìn chăm chú chồng, rồi lại nhìn thẳng Kiên, Phượng vẫn thấy một sinh vật tám cẳng hai càng, đôi mắt thô lỗ và cái mai sần sùi, còn con trai cô thì vẫn nguyên vẹn chín mươi phân. Chưa bao giờ cô thất vọng bằng tết năm hai nghìn này. Vừa tưởng được nhận quà hóa ra bị phạt. Bình vẫn là một kỹ sư canh nông danh dự của cả khu tập thể chỉ mình cô mới là người có vấn đề. Suốt cả năm hai nghìn dài dằng dặc cô bị đau mắt, hể nhìn chồng là mắt cô lại xuyên tạc anh thành một con cua khổng lồ. Thật không gì khủng khiếp hơn khi trong nhà có một con cua chăm chỉ mười sáu tiếng một ngày bò từ phòng ăn lên giường ngủ. Phượng nghĩ có thể đề nghị của bất ai người ấy ăn, cốc ai người ấy uống còn nước chấm, canh, rau, thịt, cá xé làm đôi vì cô bị viêm gan siêu vi trùng, bảo đảm nghe thấy là Bình bủn rủn chân tay. Nhưng còn lúc lên giường, chẳng lẽ chung chăn gối với một con cua, chân cẳng nó cứa vào người cũng đã đủ làm cô mất ngủ chưa nói gì đến nghĩa vụ vợ chồng. Phượng mở tủ lấy năm viên an thần made in Vietnam lúc cua đi vệ sinh buổi sáng rồi quay mặt vào tường nuốt chửng. Ngay lập tức đầu cô bùng nhùng, tai chỉ còn loáng thoáng tiếng thằng Kiên đòi bố mẹ mừng tuổi. Hình ảnh cuối trong mắt cô là nó đổ tiền ra đếm, mồm mấp máy hình những con số, tay cầm năm chiếc phong bì đỏ in hình hai đứa bé trai và gái béo như Trung Quốc. Phượng lại thấy cô nắm những bàn tay mỗi tay có năm ngón của bọn trẻ không biết là mấy đứa, cả bọn tung tăng trong phố Quảng Đông dưới hàng chữ Trung Quốc uốn lượn như mây, cố gắng lắm cô mới đọc được là Hữu Nghị Việt Trung. Thế rồi có ai đấy gọi tên cô là em. Năm viên thuốc an thần cuối cùng cũng giúp cô nhận ra con cua, cái càng của nó đang vỗ vào người cô, vào chỗ nào thì cô không nhớ, hai mắt tròn và lồi còn cái mồm râu ria xồm xoàm: em sao đấy ngủ gì nhiều thế. Phượng trả lời: em mệt quá, hôm nọ bác sĩ bảo em bị viêm gan siêu vi trùng. Con cua giương mắt, chắc đang lo bị lây bệnh ở mức nào. Cô nói thêm: chúng mình phải ăn riêng bát riêng đĩa, uống riêng cốc còn thịt, cá, rau xào thì phải chia làm hai đĩa. Tất nhiên là cua đồng ý rồi không làm chủ được mình nữa, nước bọt phun ra hai bên mép. Phượng úp một chiếc gối lên mặt bảo: anh cũng không được lo quá, bác sĩ bảo bệnh em còn ở giai đoạn đầu, chắc chưa lây kịp sang anh đâu. Cua lắc đầu: anh lo là lo cho em thôi, rồi đôi mắt dờ dẩn ra vẻ đau đớn. Phượng vớt chiếc gối sang một bên rồi chạy vào buồng tắm ngâm mặt vào một chậu nước đầy. Năm phút trong nước lạnh làm cô không thấy sợ nữa. Cô nhìn chồng can đảm hơn rồi cũng thừa nhận đấy là con cua đẹp nhất cô được nhìn thấy, nhìn kĩ lại thấy duyên dáng, nhất là khi cua chậm chạp bò ra chạn, miệng chem chép đếm bát đĩa rồi dùng cả hai càng khua ra bàn, chia làm đôi đều đặn. Vừa đun lại nồi miến Phượng vừa nghĩ kể ra cua cũng đáng yêu, người thật phải khóc lóc ầm ĩ, mà đàn ông khóc thì sợ lắm. Cô tự nhủ trong cả năm hai nghìn dài này chắc chắn sẽ có dịp được xem cua khóc, rồi vừa bắt đầu tưởng tượng cua khóc như thế nào thì cua đã bò đến trước mặt cô, trịnh trọng vẫn phong cách Bình năm lần trước, một càng nâng chiếc phong bì in chữ Cung Chúc Tân Xuân chứ không phải là Hữu Nghị Việt Trung lúc này. Cua nói: đây là tiền anh mừng tuổi em này, năm hai nghìn em khỏi bệnh này, công tác tốt này, thực tế này, khi nào khỏi đau tay anh sẽ đưa em đến trạm xá khám lại này, bao giờ đi Pháp anh sẽ mua cho em thuốc Pháp này. Rồi

hướng về con trai của tiếp tục: hôm nay đầu năm hai nghìn bố chúc em ăn nhiều này, chóng lớn này, tuần nào cũng Bé Ngoan này, cuối năm hai nghìn là Cháu Ngoan Bác Hồ này, đây là tiền bố mừng tuổi em này. Nói rồi cả nhà ngồi vào bàn ăn sáng, mâm cơm chỉ bảy món giao thừa hôm qua đã đủ chật bàn, nay món nào cũng chia hai nên kình càng như cỗ mâm mười. Phụng ăn trong bảy cái vừa bát vừa đĩa, Bình cũng bảy, còn thằng Kiên thì lấy thức ăn trong cả mười bốn cái chẳng ai nói gì. Phụng nghĩ năm hai nghìn phải lên lịch phân công rửa bát. Thằng Kiên ăn uể oải vì cứ tưởng mâm cơm có mười bốn món, vừa ăn vừa đề nghị đừng bắt nó đi ngủ trưa vừa làm tính cộng nếu thêm cả tiền mừng tuổi của bố mẹ thì được năm trăm nghìn. Trẻ em Việt Nam bắt đầu biết đếm tiền từ năm ba tuổi, đếm đến năm mười bốn tuổi thì đi thi học sinh giỏi toán quốc gia, thi mãi thì cũng được ra nước ngoài để thi toán quốc tế. Có tiếng chuông điện thoại, thằng Kiên nhao ra nhắc máy, chỉ thấy đọc toàn những con số. Bản thống kê của tất cả trẻ em bốn tuổi khu tập thể vào sáng mừng một tết được hướng về Phụng và Bình năm phút sau hóa ra cũng khái quát được Hà Nội đầu năm: thằng Nam bốn tuổi thất thu tám triệu so với năm ngoái, bố nó là trưởng phòng tiếp tân bộ Chính Trị, bố nó bảo nó tại tình hình kinh tế đi xuống. Phụng im lặng nhai một miếng măng khô, tiếc cả hai vợ chồng cô chẳng có ai làm trưởng phòng để được phó phòng và các nhân viên đến mừng tuổi cho thằng Kiên, lại tiếc hôm qua không mua bún để hôm nay chan nước măng nuốt cho nó trơn, sau đó thì nghĩ mới chỉ cách đây mười năm, được bữa cỗ như hôm nay bố mẹ cô lo bạc cả đầu, mọi người trong nhà nhìn đĩa thịt gà thiêng liêng hơn ảnh cụ tổ. Tết năm ngoái cả Phụng và Bình đều đồng ý là nghệ thuật ăn uống của người Việt đã cầu kì thì vô cùng cầu kì có cả vài chục Vũ Bằng, Thạch Lam, Nguyễn Tuân kiểm tra chất lượng, nhưng bảo rằng nó đơn giản đơn điệu hay đơn sơ cũng đúng. Đám cưới, đám giỗ, cơm cúng ngày lễ ngày Tết toàn những dịp trở lại ẩm thực thì lại ngần ấy món xào đi nấu lại. Con cháu bây giờ có muốn đổi mới cũng không dám phá luật sợ các cụ dưới âm ty phê bình đánh mất bản sắc dân tộc. Năm nay sáng tạo lắm Phụng mới tìm được bảy món trên cơ sở của ba món cổ điển. Có ba món thịt xào thì một chua ngọt một chua mặn, món thứ ba vừa chua vừa ngọt vừa mặn. Có ba món canh thì một là măng khô nấu với thịt, hai là măng khô nấu thịt thêm miến, ba là thịt nấu với miến nhưng không có măng. Món thứ bảy là món thịt gà luộc bắt buộc nhà nào cũng phải có ít nhất một đĩa. Con của nhai nhỏ nhẻ vì cái mồm bé quá lại chẳng răng hàm lẫn răng nanh. Ăn một miếng thịt phải dùng cả tám cẳng mà xé. Nhìn của cầm đĩa như Tây ăn phở Phụng bật cười rơi cơm xuống sàn nhà để thằng Kiên sung sướng chạy đến nhặt từng hạt cho vào mồm. Con của chun cái mũi nhỏ tẹo, nần nì: canh mà lại không có rau, tết năm sau phải cải tạo truyền thống, đợi hết mồng một ngày mai phải đi chợ, rau gì cũng mua chứ hai hôm như thế này thì nhiệt đầu lưỡi lắm. Phụng đáp: ngày mai là ngày Sát Chủ không có chợ đâu, rồi im lặng. Bữa cơm mừng một cuối cùng cũng kết thúc khi thằng Kiên đã nhặt hết cơm vãi dưới đất rồi kêu no. Phụng cũng đã lấy đủ năng lượng cho mấy chục cuộc chạy đua đến những địa chỉ khác nhau, có thể cùng một hướng có thể không, để nói câu chúc mừng năm mới. Ngày mồng một Phụng và Bình sẽ đến nhà giám đốc của Bình, rồi nhà tổng biên tập của Phụng, rồi nhà phó giám đốc của Bình, nhà phó tổng biên tập của Phụng, rồi nhà trưởng phòng tổ chức của Bình, nhà trưởng phòng tổ chức của Phụng, rồi nhà bí thư chi bộ Đng của Bình nhà bí thư chi bộ Đng của Phụng, rồi nhà trưởng phòng đối ngoại của Bình, nhà trưởng phòng hành chính của Phụng, rồi nhà trưởng phòng canh nông của Bình, nhà tổ trưởng tổ văn nghệ của Phụng, rồi nhà phó phòng canh nông của Bình nhà tổ phó tổ văn nghệ của Phụng, rồi nhà hiệu trưởng trường Chim Non của thằng Kiên nhà hiệu phó trường Chim Non nhà cô giáo Lan

chủ nhiệm lớp mẫu giáo bé cũng của thằng Kiên. Ngày mồng hai Phụng và Bình sẽ đến nhà tổ trưởng tổ công đoàn của Bình, nhà tổ trưởng tổ công đoàn của Phụng, rồi nhà trưởng phòng kỹ thuật trồng lúa của Bình, nhà tổ trưởng tổ chính trị của Phụng, rồi nhà trưởng phòng kỹ thuật ngô khoai sắn của Bình, nhà tổ trưởng tổ lý luận phê bình của Phụng, rồi nhà trưởng phòng kế toán của Bình, nhà tổ trưởng tổ phụ nữ của Phụng, rồi nhà An, Bảo, Công, Đoàn, Gái, Hải, Khang, Lâm, Minh, Nhã, Oanh, Phúc, Quang, Sắn, Tùng, Vũ, Xoan, đều là bạn của Bình, rồi nhà Anh, Bạch, Cúc, Dũng, Gấm, Hùng, Khải, Lan, Mười, Nhung, Hoa, Phụng, Quy, Sương, Thương, Vinh, Xuân, đều là bạn của Phụng, rồi nhà Anh, Bích, Cường, Đức, Gắng, Hội, Khởi, Lưng, Mỹ, Nga, Ôn, Phi, Quốc, Sinh, Tường, Vượng, Xoa, đều là bạn của cả hai người, rồi phải tạt qua chợ nếu như có người họp chợ để mua một mớ rau cho bát canh rau của Bình. Ngày mồng ba tết Bình đến Bộ Nông Nghiệp để thăm hỏi nốt năm trăm cán bộ công nhân kỹ sư đồng nghiệp cũng để bắt đầu một năm làm việc. Phụng cũng đến tòa soạn để chúc tết nốt năm mươi nhà báo và năm mươi cán bộ hành chính, chúc xong thì cũng hết tám giờ làm việc đầu tiên của năm con rồng. Kinh nghiệm mười năm đi chúc tết của Phụng là không mặc quần áo quá rộng quá nóng, đi lại bất tiện chưa kể đến nhà ai cũng phải chào cả buồng vệ sinh bởi vì đến nhà ai cũng phải ngồi vào mâm cơm, cũng phải ăn hết một bát cơm nếp với thịt gà. Con cua buổi sáng mồng một tết diện vét tông dài quét đất, quần tây căng phồng bên trong toàn chân với cẳng, cổ ngắn thắt làm đôi bằng cà vạt, mũ phớt úp trên mai. Phụng cũng thấy hãnh diện vì chút nữa thế nào các trưởng phòng cũng khen cô giống thư kí sở Tây và chồng cô giống doanh nhân Đại Hàn. Dĩ nhiên ngoài cô ra chẳng ai biến anh thành một con cua khổng lồ và kì quặc cả. Phụng lại tiếc thêm một lần nữa vì cả cô cả Bình chẳng ai làm giám đốc để khỏi phải tham gia vào cuộc thi chạy đầu năm. Ra đến ngoài phố chỗ nào cũng đầy người cô lại nghĩ thêm họ toàn là những cán bộ công nhân viên nhà nước không có chức vụ. Đi được năm trăm mét thì ra đến đầu khu tập thể, cô chợt nhớ ra đã quên không đưa tên bố mẹ cô vào chương trình, Bình cũng quên luôn cả bố mẹ anh. Thằng Kiên thì chỉ còn nhớ cái túi tiền của nó chắc chắn sẽ đầy thêm khi trở về nhà. Phụng bảo chồng bao giờ đến nhà bố mẹ hai họ được, rồi rơm rớm nước mắt. Bình cũng rơm rớm nước mắt rồi nói thôi thì sáng chủ nhật đến nhà bố mẹ em sau đó về quê thăm bố mẹ anh. Chủ nhật là ngày mồng bảy tết. Mồng bảy túi tiền của thằng Kiên dù sao cũng đầy, dù sao cũng bằng năm ngoái khi nó bắt đầu học đếm. Mồng bảy bố mẹ Phụng và bố mẹ Bình thế nào chẳng nấu hai nồi cơm to. Bố mẹ Phụng sống trong một vi-la cũ từng là tài sản của một người buôn tơ lụa đến ngày cách mạng được chia cho năm gia đình cách mạng. Chuyện này cũng thuộc loại cơm bữa của Hà Nội. Chỉ có cái buồng tắm mà bố mẹ cô cho xây để chào mừng năm hai nghìn là sánh ngang được với huyền thoại. Hà Nội từ mười năm Đổi Mới đã xây thêm hai mươi nghìn buồng tắm cá nhân. Hai mươi nghìn buồng tắm hiện đại chắc là phải hiện đại hơn Cam-pu-chia bởi vì được mua ở đường Giảng Võ, bởi vì được chuyển từ Thái Lan về, bởi vì rất tiện chỉ việc mang về lắp là xong. Từ bốn nghìn năm dựng nước và giữ nước đến nay người Hà Nội mới bắt đầu tập tắm trong buồng tắm tại gia, tập đứng thẳng dưới vòi hoa sen, tập hít thở làm sao để không bị sặc nước. Hai mươi nghìn buồng tắm giống nhau như hai mươi nghìn giọt nước. Mãi đến khi vô tuyến truyền hình Việt Nam nhắc lại rằng chỉ còn mười hai tháng nữa là năm hai nghìn thì rất nhiều người Hà Nội muốn sửa lại buồng tắm sao cho đừng mang hình giọt nước Thái Lan. Những năm đầu Đổi Mới nhà nước thì tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, người Việt thì rủ nhau xây nhà. Xây làm sao cho đầy đủ phòng khách, phòng ngủ, phòng ăn, phòng bếp. Đến lượt buồng tắm và buồng vệ sinh thì không còn đủ chỗ nên cả hai luôn luôn phải ở chung với nhau trong một

mét bảy mươi vuông. Người nào đã từng có dịp ngủ khách sạn thì lập lại những gì ở khách sạn nghĩa là toa lét nhét vào buồng tắm, buồng tắm nhét vào phòng ngủ cho tiện, cái gì cũng tiện, nhất là nhu cầu đại tiểu tiện. Người Hà Nội thích nói đáng thương nhưng không thấy ai bảo đáng thương cái buồng tắm thời hiện đại. Tại sao phải đáng thương khi mới cách đây mười năm thôi buồng tắm Hà Nội còn không có cửa lẩn bản lề then cài, không bao giờ có vòi nước bên trong, còn bị chia sẻ bởi không biết bao nhiêu người một ngày, còn phải sống chung với cả gia súc. Khi mới được Cách Mạng phân cho căn hộ này, bố mẹ Phượng lúc đầu không hiểu rằng họ được nhận một cái buồng tắm khổng lồ. Buồng tắm của nhà buôn tơ lụa không giống tất cả các buồng tắm khác của các nhà buôn tơ lụa khác ở Việt Nam ở Trung Quốc ở Thái Lan thậm chí ở cả thủ đô nước Pháp tráng lệ. Một anh trong ba anh Khánh của Phượng, chuyên đi tìm di tích lịch sử đem về cho nhà nước xếp hạng, lần đầu đến nhà cô đã thuộc lòng câu chuyện cái buồng tắm kỳ lạ của nhà buôn tơ tắm, sau hai tuần vào thư viện quốc gia tra cứu cũng không sao hiểu nổi sự xuất hiện của nó trong cái vi-la cũ thuộc loại trung bình của Hà Nội, từ hơn nửa thế kỉ, đành xếp nó vào muôn vàn bí mật của cuộc sống. Bố mẹ cô kể lại cho con cái rằng ngày mới về đây cái buồng tắm lớn lắm, chiếm vị trí trung tâm của toàn bộ vi la bây giờ là năm căn hộ của năm gia đình cách mạng đều lão thành cả. Buồng tắm rộng hơn tất cả các buồng khác, gấp hai lần phòng khách, gấp ba lần phòng ngủ. Tường, trần và sàn đều được làm từ sáp ong cách nhiệt cách âm, một khi vào bên trong người ta nghe thấy lúc thì nhộn nhịp một đàn ong khổng lồ lúc thì thánh thót một trận mưa rơi. Chính giữa buồng tắm là một chiếc bồn tắm khổng lồ được làm từ đất sét trắng Trung Quốc trộn với sữa tươi của một loài bò chỉ sống ở vùng núi Bắc Ấn, nguồn gốc bốn đời của nhà buôn tơ lụa. Bố mẹ cô đoán rằng chính ông đã mua đất sét và mang về trong những lần ra nước ngoài lấy hàng nhưng chịu không thể giải thích nổi ông đã giữ được sữa tươi bằng cách nào trong thời gian ít nhất một tháng khi ngồi trên lưng lạc đà từ quê tổ của ông sang tận Hà Nội. Thời kinh tế mở cửa một vài nhà nghiên cứu thực phẩm đã xin một mnh nhỏ cắt từ chiếc bồn tắm kì lạ để phân tích nhằm tìm ra phương pháp bảo quản sữa tươi cho công ty Vinamilk. Sau năm lần quay trở lại nhà bố mẹ Phượng lần nào cũng xin thêm một mảnh nhỏ khác, họ đều bó tay và đành đưa ra một kết luận khoa học là trên những đỉnh núi cao Bắc Ấn có một loại cỏ đặc biệt tên gọi Tuyết Chi quanh năm sống dưới băng tuyết và chỉ xuất hiện đúng một lần vào nửa đêm trăng đầu tiên của mùa hạ, những con bò cái nào may mắn ăn được vài ngọn Tuyết Chi sẽ không bao giờ sợ lạnh, sữa của chúng có mùi thơm vô cùng quyến rũ và tươi ngon trong một thời gian rất dài. Ngày xưa loại sữa này chỉ để dành cho vua chúa, đàn bà con gái uống vào da dẻ nõn nà không biết tuổi già. Một người Hà Nội làm ở viện Ấn học tình cờ đọc được kết luận trên của các nhà nghiên cứu thực phẩm đã một mình xin sang quê hương của nhà buôn tơ lụa. Những gì anh tìm được đều bị giới chuyên môn từ chối phát hành trên báo chí với lý do mê tín dị đoan. Một ngày đầu xuân anh bí mật tìm đến nhà bố mẹ Phượng, khi cô mới mười hai tuổi. Tên anh cũng là Khánh. Anh kể lại rằng cụ bà bốn đời của nhà buôn tơ lụa khi còn trẻ một lần lên núi tìm bò đã bị lạc vào vùng Tuyết Chi và đã ăn vài nhánh. Khi trở về không biết mình vừa ăn loài cỏ hiếm bà lên giường ngủ một giấc cạnh chồng và chỉ thức dậy khi trong nhà chẳng còn ai. Bà đã đợi chín tháng liền mà chồng không về, nước mắt bà nhỏ xuống bào mòn toàn bộ đồ đạc trong nhà. Khi đứa con đầu lòng sinh ra, mẹ đỡ đã tưởng nó chết nên đem chôn xuống một trong những gốc thị mọc cạnh nhà. Ban đêm tỉnh dậy không thấy con đâu, bà điên cuồng nhổ hết mười hai cây thị và tìm được thằng bé đã tái xám. Ôm con vào lòng khi nước mắt bà đã cạn thì tự nhiên những giọt sữa thơm ngào ngạt từ ngực bà chảy ra đánh thức thằng bé. Nó uống một

ngụm rồi mới bắt đầu khóc chào đời. Đó chính là ông của người buôn tơ lụa gốc Ấn. Bà tổ bốn đời đã một mình nuôi dạy con trai và đã sống một trăm năm mươi tuổi. Chỉ đến lúc lâm chung bà mới kể cho con, cháu, chắt của bà câu chuyện một trăm ba mươi năm trước và yêu cầu trong giòng họ không ai được tơ tưởng đến Tuyết Chi bởi chính nó đã biến bà thành một người trẻ đẹp đến mức chồng bà sáng hôm sau tỉnh dậy đã không nhận ra vợ. Xấu hổ tưởng hôm qua đã ngủ với người khác, ông bỏ nhà ra đi mãi mãi. Lời trăn trối của bà tổ đã được gìn giữ tuyệt đối trong ba thế hệ liên. Không hiểu sao nhà buôn tơ lụa ở Hà Nội lại có ý nghĩ dùng sữa bò ăn cỏ Tuyết Chi để làm bồn tắm cho mình. Đến đây Khánh đành bỏ lửng, anh cho rằng không thể biết thêm nữa. Anh chỉ ghi rất nhỏ bên dưới bản báo cáo nhưng không một ai đọc hết là hàng năm vào đêm trăng đầu tiên của mùa hè, chiếc bồn tắm tỏa mùi thơm vô cùng quyến rũ khiến ong từ khắp ngoại ô Hà Nội đổ về. Bài báo cáo được viết năm một nghìn chín trăm tám mươi. Còn buồng tắm đã được bố mẹ Phượng sử dụng thành nhà ở từ hai mươi lăm năm trước, cũng là nhà ở chỉ có một phòng cho cả năm người trước khi cô đi lấy chồng. Năm mươi mét vuông cho ba chiếc giường, hai chiếc bàn, hai bếp dầu, ba cái tủ đứng, hai chiếc rèm vi hoa thay vách ngăn. Chiếc bồn tắm tỏa hương thơm lúc đầu dùng để đựng gạo, sau trở thành bồn trữ nước. Những năm sáu mươi, Sở Nhà Đất đã cho xây một buồng tắm chung cho cả năm gia đình trong sân sau của ngôi nhà. Đến những năm bảy mươi, năm gia đình nhân hai thành mười và đầu năm hai nghìn thì con số chính thức là mười chín. Cuộc chiến tranh công cộng để giành quyền sử dụng buồng tắm liên miên lúc nóng lúc lạnh giữa các gia đình. Cứ sau mười một giờ đêm, giờ đình chiến, Phượng phải cùng bố xách từng xô nước từ dưới nhà lên làm sao cho đủ hai mươi thùng, cho đầy chiếc bồn tắm bao nhiêu năm qua vẫn thơm mùi sữa. Mãi đến năm một nghìn chín trăm tám mươi khi sở nhà đất và công an khu vực chán ngấy đọc thư tố giác đã quyết định họp tất cả các gia đình lại để lập thời gian biểu tắm cho công bằng. Trật tự được lập lại nhưng chỉ ít lâu sau bảng phân chia giờ tắm lại bị xáo trộn bởi nhiều lý do không tránh khỏi. Chỉ cần một dân cư trong ngôi nhà lấy vợ hoặc lấy chồng hoặc đẻ con là phải làm lại thời gian biểu chưa kể gia đình nào mà chẳng có khách nhà quê đến chi rồi ở lại vài ngày, chẳng lẽ gửi đi tắm nhờ nơi khác, vào thời gian ấy buồng tắm ở Hà Nội cũng hiếm như thịt bò tươi, lấy của người khác một xuất mang ơn suốt đời. Chung đụng buồng tắm gây quá nhiều phiền toái nhưng bố mẹ Phượng cũng như mười tám gia đình khác nhất định không chuyển khỏi vị la. Năm cuối trước khi nghỉ hưu bố Phượng được nhà nước phân cho một mảnh đất sau Láng nhưng bố mẹ cô bảo để tiền nhìn cho sướng mắt chứ nhất quyết không chịu xây nhà, nên mảnh đất lại bỏ không. Thực ra bố mẹ cô muốn ở lại Hà Nội để đón năm hai nghìn. Mười hai tháng trước, khi đài truyền hình Việt Nam thông báo năm cuối của thiên niên kỉ sắp tới, giá nhà giá đất ở Hà Nội ở cả ngoại thành vọt tăng gấp năm lần, bố mẹ cô cũng muốn xây lại buồng tắm, vừa để chào mừng năm hai nghìn vừa để khỏi phải đi xuống dưới nhà mới được tắm, khỏi phải xem lại cho khỏi nhầm thời gian biểu. Buồng tắm mới được xây chính giữa nhà, hay đúng hơn chính giữa buồng tắm cũ, có cả hố xí bệt cả chỗ rửa tay, có cả cửa ra vào đầy đủ bản lề lẫn then cài. Chiếc bồn tắm nặn từ đất sét trắng trộn sữa tươi vẫn còn thơm ngào ngạt được tắm rửa lại, được đặt chính giữa. Phía trên là vôi hoa sen do chị gái Phượng gửi từ nước Đức về nhân dịp sinh nhật mẹ. Trên một góc tường có gắn bình đun nước cứ mở vòi ra là có ngay nước nóng thì do em trai Phượng cũng gửi từ nước Đức về tặng sinh nhật bố. Buồng tắm được quét sơn xong đúng vào ngày dương lịch đầu tiên của năm hai nghìn. Lần đầu tiên bố mẹ Phượng tắm nước nóng, lại trong chính buồng tắm của riêng họ nên cảm động lắm, cứ tắm tắc khen ngợi năm hai nghìn. Nhiều lần sau đó cả hai cùng rú

nhau tắm chung cho đỡ sợ bị sặc nước. Ngày thứ hai của năm Phụng bắt đầu đến tòa soạn làm việc. Bốn giờ ba mươi thì cô rời Tâm Sự Bạn Gái để đến nhà thăm bố mẹ, định ngồi lại năm phút, với năm mươi bức thư ầm ứ trong túi xách. Khi vào đến nhà Phụng thấy cả bố lẫn mẹ đang lau rửa buồng tắm, rồi đến bồn tắm, nên chẳng tâm sự được gì về ngày làm việc đầu tiên của cô. Nhưng rồi cô cũng ngồi lại đủ năm phút rồi mới ra về. Ra đến cửa cô bỗng có ý định hỏi lại bố mẹ câu chuyện cái bồn tắm, và nhất là về người đàn ông tên Khánh chẳng biết bây giờ ở đâu, có còn làm cho viện Ấn học hay đã bị đuổi việc vì bản báo cáo phản khoa học của anh. Cô chào bố mẹ mà chẳng ai trả lời nên thôi không hỏi nữa và thấy tiếc cho năm phút ngồi một mình, cho mười phút đạp xe mới về đến nhà. Năm mươi bức thư vẫn còn đang chờ cô để cho một buổi tối êm đềm. Như vậy năm hai nghìn cũng đã bắt đầu tốt đẹp. Có một hôm Phụng nghĩ không biết bao giờ cô mới có thời gian đến tắm ở nhà bố mẹ. Cũng có một hôm cô đem thằng Kiên đến, định tắm cùng nó năm phút nhưng nhìn cái hệ thống dây điện cùng ống nước trên nóc buồng tắm mà không hiểu cái nào nối vào máy bơm nước, cái nào để cho bình nước nóng, cái nào là đường ống nước lạnh, cái nào dẫn đến vòi hoa sen để trộn lẫn nước nóng với nước lạnh. Nhìn một lúc đã hết năm phút. Cô lại tắt vòi nước mặc lại quần áo rồi im lặng ra về. Mẹ cô hôm nào cũng sáng mở, tối đóng một dãy công tắc ở bảng điện của buồng tắm, có đêm đang ngủ choàng dậy tưởng quên chưa vặn nước vào máy bơm và tắt bình nước nóng. Mẹ cô giải thích: ở vô tuyến người ta dặn thế, đêm điện mạnh hơn ngày nên dễ chập, bố mẹ ngủ quên là cháy hết buồng tắm. Sáng chủ nhật mồng bảy Tết sau khi đã ăn hết một bát cơm nếp với thịt gà, một bát chè kho không vùng, một đĩa hạt hướng dương, cô cùng chồng và thằng Kiên đến nhà bố mẹ. Bình chưa có dịp thăm cái buồng tắm mới nên hồi hộp lắm, đến nơi là đòi xem ngay. Cửa buồng tắm được cài then từ bên trong. Mẹ cô đang tắm, chỉ nghe tiếng rì rào của vòi hoa sen, và tiếng mẹ cô đang hát, bài Nghe mưa. Nhà bố mẹ cô hôm nay sạch sẽ, sáng trưng vì bao nhiêu đèn được bật lên hết. Bàn phủ thêm khăn hoa bày sô-cô-la, mứt kẹo, bộ ấm chén có vẽ rồng, cái gì cũng made in China. Bên cạnh là cái tủ ly bày một cảnh trang trí sân khấu không hiểu Sài Gòn hay Paris ngay phía sau cửa kính. Cảnh trí gồm hai con búp bê, hai tượng vũ nữ ba lê bằng thạch cao, hai cây dừa bằng phim nhựa nhuộm màu, một bông hoa hồng cũng bằng thạch cao, một chai rượu Johnny Walker, một chai rượu vang Thăng Long, và một con gấu bông đỏ chói lọi. Bên trái tủ ly là cái tủ lạnh cao một thước tám mươi, trắng muốt. Bên phải tủ ly là vô tuyến màu tám mươi inch đang phát chương trình Ca Nhạc Đầu Xuân, nhưng tiếng lại bị vặn về off. Vị trí trung tâm của căn phòng được giành cho một chậu quất khổng lồ còn cao hơn tủ lạnh, quả nhiều và đều như duyệt binh. Phụng nghĩ nhất định là bố cô chứ không phải mẹ đã nâng niu mang từ chợ về cái của không hiểu thật hay giả này. Thấy cô ngắm cây bố cô bảo luôn: bố mua tặng mẹ đấy, để đón Tết năm hai nghìn. Mẹ cô từ buồng tắm bước ra, lộng lẫy trong chiếc áo dài nhung tím thêu hai cái đầu rồng thơm phức nhưng không phải mùi sữa tươi mà là mùi nước hoa gửi từ nước Đức xa xôi về. Ngắm lớp phấn trắng trên má mẹ, Phụng định bảo mẹ đừng đua đòi với mấy bà già câu lạc bộ nhảy đầm của bố rồi lại thôi, chỉ nói: chúc mừng năm mới. Mẹ cô cũng chúc cô: năm hai nghìn kiếm được nhiều tiền, năm hai nghìn xây buồng tắm mới cho thằng Kiên nó tắm. Sau khi uống hết mỗi người một chén rượu vang Thăng Long vừa chua vừa ngọt, bố Phụng đứng lên e hèm. Mọi người đều hiểu là ông đang lấy giọng đọc bài tổng kết gia đình năm qua. Bình vội vàng nói thay bố vợ: nhà ta năm qua thắng lợi, vừa nói vừa giương cằm chỉ vào tấm ảnh màu phóng to hai mươi nhân ba mươi lồng khung kính treo trên ngọn cây quất. Trong ảnh chỉ có một chiếc xe hơi màu đỏ rất to đang đâm thẳng vào người xem, phía sau là phố phủ đầy

tuyết trắng. Bố Phụng tiếp lời: bố mẹ rất tự hào đã nuôi dạy các con lớn khôn, thành đạt (chỉ vào tấm ảnh), trong họ ngoài hàng không ai bằng gia đình ta (lại chỉ vào tấm ảnh), năm vừa rồi Bình được danh hiệu Lao Động Tiên Tiến, cuối năm Phụng cũng xin được việc làm, bên Béc-Linh Hiền cũng sắp có giấy phép định cư còn Tuyết và Dũng làm ăn thuận lợi (lại chỉ vào tấm ảnh, lần này lâu hơn) vợ chồng cả hai đưa đoàn kết, tinh thần cộng đồng cao, ở xa nhưng vẫn yêu đất nước quý trọng bố mẹ. Phụng không hiểu hết nên hỏi lại: tại sao hôm nọ mẹ lại kể vợ trước của Dũng viết thư sang Đức nhất định không chịu ly dị (cũng chỉ vào tấm ảnh) rồi lại bảo sẵn sàng tha thứ cho chồng. Bố Phụng trả lời: chuyện thật ra dài lắm (bước ba bước về cái vô tuyến) không thể kết luận hồ đồ lỗi tại ai (bấm vào nút on, có một bài hát đang được hát, một lúc sau hóa ra cũng là bài Nghe mưa). Mẹ Phụng cũng nói: chuyện dài lắm (chỉ nhanh vào tấm ảnh), thôi để dịp khác bàn chuyện này (nhìn trộm con rể), năm nay là năm hai nghìn bố mẹ cũng sẽ sang Đức thăm quan (lại chỉ nhanh vào tấm ảnh). Phụng bất ngờ quá trào cả nước mắt chưa kịp nói tiếp, chưa kịp lau nước mắt thì đã thấy một chiếc váy Thượng Hải nền đỏ hoa vàng đi vào, không cần gõ cửa, không cần xin lỗi. Chiếc váy nói, giọng rất trong và phát âm rất rõ ràng: năm mới chúng con sang chúc Tết ông bà (phẩy) chào anh chào chị (phẩy) chúng em mới được làm hàng xóm ông bà nhà mình có dăm bữa nay (phẩy) chỉ có vợ chồng em sang thăm gia đình nay mai cái tăng xong (phẩy) mới đón được các cháu còn đang gửi ông bà ngoại bên đấy (phẩy) cũng đông các cậu các dì lớn hết cả rồi ạ. Năm năm học Tổng Hợp Văn, Phụng chưa thấy có thầy giáo dạy văn nào nói trôi chảy như thế, ngắn gọn mà hàm súc. Phen này vài cuộc chiến tranh thế nào cũng bùng nổ, nhà nó mà xây lên vài tầng nữa trên nóc vì la thì chẳng hộ nào cản được, chỉ cần phản ứng là anh em nhà nó toàn du côn giang hồ đến giải quyết ngay. Đợi chiếc váy Thượng Hải đi ra ngoài, bố Phụng mới khẽ hỏi: con là nhà báo, xem có cách nào tác động cơ quan an ninh để họ trị bọn phá rối này không. Phụng nghĩ mãi, cô viết báo nhưng sẽ chẳng bao giờ được bắt tay ai, sẽ chỉ quen toàn những cái tên phụ nữ cũng chẳng biết mặt mũi họ ra sao. Cô lắc đầu nhưng cũng nói: hay bố giả là phụ nữ gửi thư lên Tâm Sự Bạn Gái. Ngán ngấm bố Phụng quay sang mẹ Phụng bảo xem trong đám phụ huynh học sinh cũ có ai làm công an không. Mẹ Phụng xua tay: tôi là giáo viên về hưu còn nhớ được mặt học sinh nữa đâu. Bố Phụng thét lên: để cái bọn sâu mọt ấy ỉa trên đầu cho mà ngủi chắc. Phụng cũng thét lên: thì bố cứ để cho người ta lên tăng có động gì đến nhà mình đâu, bố mẹ sang Đức mà ở mà hòa thuận mà yêu nước. Sáng mồng bảy cuối Tết thế là biến thành sáng chủ nhật buồn...

Thuận What do you like for your breakfast

Con đường dài năm cây số. Năm cây số không qua một vườn hoa. Năm cây số cho một buổi tối để Cô nhận ra người Hà Nội không thích vườn hoa. Bãi cỏ Hà Nội nếu không dành cho các cụ phụ lão tập thể dục buổi sáng, các cụ phụ lão thường gốc gác không Hà Nội, thì dành cho gái bán hoa, cũng một trăm phần trăm không Hà Nội. Năm cây số không qua một vườn hoa. Từ bé đến lớn Cô được ra vườn hoa một lần, để chụp ảnh bên tượng Lê-nin, cách đây hai mươi năm, lúc đó tình hữu nghị Xô-Việt còn mặn mà, lúc đó các cụ phụ lão Hà Nội còn thích xếp hàng mua gạo hơn tập thể dục và các cô gái bán hoa thì chưa biết đường từ nhà quê ra thành phố. Cô và Thành không bao giờ đi cùng nhau ra vườn hoa. Từ hồi mới quen cho đến khi có thằng Phong. Cô và Thành tìm hiểu nhau ngay trong căn hộ một phòng

của gia đình, lần lượt trước mặt bố, mẹ, rồi Xuân, rồi chính nó đã chạy đi thông báo cho bố mẹ giai đoạn tìm hiểu như thế là kết thúc. Tất nhiên giai đoạn sau, giai đoạn chuẩn bị đám cưới, diễn ra nhanh chóng và bận rộn, không cần đến sự hiện diện của hoa lẫn vườn hoa.

Thằng Phong con Cô bây giờ không biết vườn hoa là gì. Cô và Thành không bao giờ dẫn nó ra công viên, còn cô giáo trường Mầm Non của nó có đưa cả lớp đi chơi vườn hoa, mỗi tháng một lần, đúng như qui định của bộ Giáo Dục, thì chọn vườn hoa gần nhất không có hoa chỉ có một cái đu quay ngũ sắc, năm cái ô tô trẻ con, tất cả đều chạy bằng điện và nhập từ nước ngoài, nên không thể phục vụ trẻ con mà không lấy tiền.

Năm cây số không qua một vườn hoa. Mọi khi bao giờ Cô cũng vội, bao giờ cũng phải tìm một hàng quà cho thằng Phong ăn sáng rồi đèo nó đến trường, bao giờ cũng ra đến phố Khâm Thiên đúng lúc ông bẻ ghi đánh keng thông báo tàu Hải Phòng vừa rời ga Hàng Cỏ. Mười lăm phút đứng sau cái chắn tàu chuyển thành mười lăm phút điếm tâm. Bà hàng xôi đều đặn bảy giờ năm sai đưa giúp việc mang cho Cô hôm xôi lúa, hôm xôi xéo, hôm xôi đỗ xanh, hôm xôi lạc, hôm xôi vò. Hết các loại xôi cũng vừa đủ năm ngày làm việc trong tuần. Đầu tuần nào đưa giúp việc cũng hỏi vẫn thế nhé lúa xéo xanh lạc vò. Đầu tuần nào Cô cũng trả lời ừ, lúa xéo xanh lạc vò. Có hôm ông bẻ ghi nhớ tay gõ keng mà tàu lại chưa khởi hành từ ga Hàng Cỏ, mười lăm phút đợi thành hai mươi, thậm chí ba mươi, ăn xong gói xôi, Cô còn kịp đi chợ cho bữa tối, đầy đủ cả thịt cho thằng Phong lẫn trứng cho Thành, có lần còn mua được cho con cái mũ len màu đỏ ở một trong năm mươi cửa hàng mũ len phố Khâm Thiên, một lần khác cho Thành đôi quần đùi xanh bộ đội ở một trong năm mươi cửa hàng quần đùi cũng phố Khâm Thiên.

Năm cây số cho một buổi tối. Buổi tối tàu Hải Phòng không chạy qua phố Khâm Thiên. Buổi tối cho Cô nhìn sang hai bên đường để thấy người phố Khâm Thiên không ăn xôi mà ăn trứng vịt lộn cho thơm miệng. Năm cây số kể ra cũng gần, nếu đi qua một vườn hoa thì còn gần hơn, phố Khâm Thiên không bụi lắm, bỏ mũ len đỏ với quần đùi xanh bộ đội đi thì còn nên thơ hơn đường Chiến Thắng B52. Ông bẻ ghi không phải ngày nào cũng nhớ tay, giờ này chắc nằm trong chắn rồi. Còn đưa giúp việc cho bà hàng xôi ngày mai thế nào cũng tìm Cô cuống cuống, rồi thế nào cũng bị ăn mắng, khéo bị đuổi việc cũng nên.

Đi hết phố Khâm Thiên, rẽ sang ga Hàng Cỏ, ra phố Trần Hưng Đạo, đạp thêm ba phút nữa là đến cơ quan. Cũng không dẫn qua một vườn hoa. Công viên Lê-nin lớn nhất Hà Nội lúc ở bên phải lúc ở sau lưng chứ không bao giờ nằm trên trục đường Cô đi. Cô nghĩ người Hà Nội chẳng bao giờ đặt chân vào đây, chỉ ngồi nhà xem phóng sự vô tuyến mà bảo công viên Lê-nin cũng dành cho các cụ phụ lão tập thể dục buổi sáng, dành cho gái bán hoa buổi chiều, còn trong ngày thì cho khách nhà quê ra tham quan thủ đô, thời gian gần đây cho cả khách nước ngoài đến du lịch Hà Nội, khách nước ngoài cũng thường nguồn gốc nhà quê nước ngoài. Công viên Lê-nin có cả đu quay và ô-tô chạy bằng điện phục vụ khách nhà quê lẫn bánh tôm và nước suối la vie phục vụ khách du lịch nước ngoài, cả hai loại khách đều trả giá vé vào cửa bằng nhau, trẻ em hai nghìn còn người lớn ba nghìn. Xuân bảo bố mẹ tìm hiểu nhau ở công viên, Cô và Thành tìm hiểu nhau trong căn hộ gia đình, thế hệ nó tìm hiểu nhau ngay trong quán lá hay khách sạn mini, không nhất thiết phải dưới sự giám sát của gia đình bên nữ, bởi gia đình bên nữ nào bước vào thiên niên kỷ mới cũng công khai mong con

gái lập gia đình càng sớm càng tốt, may mắn thì gặp được ngoại kiều hay Việt kiều, vừa vừa thì có hộ khẩu thủ đô, công ăn việc làm ổn định.

Xuân nhan sắc trung bình, năm năm chẳng có Việt kiều nào đến rủ đi quán lá hay khách sạn mini, hai mươi chín tuổi được Thành giới thiệu cho Phương, ba mươi tám tuổi, góa vợ, hai con gái, kĩ sư nhà máy dệt mồng Tám tháng Ba. Lần đầu tiên gặp em rể cũng là ngày ăn hỏi của Xuân và Phương, Cô tiếc ba mươi năm sau chiến tranh, dân số Việt Nam vẫn chưa thoát khỏi khủng hoảng thừa nữ thiếu nam nên con gái Hà Nội không còn hấp dẫn cả đàn ông lẫn thi ca Việt Nam. Đầu năm nay nghe tin Xuân đẻ con trai, Cô lại nghĩ thế là máy soi thai nhập khẩu từ nước ngoài đủ khả năng để bảo đảm trong hai mươi năm tới nam đông bằng nữ, để con gái Hà Nội tìm lại giá trị ban đầu và con gái nông thôn đỡ phải tìm chồng tận Trung Quốc, nơi không cần máy soi thai, từ hai mươi năm nay hài nhi nam tự động được giữ lại, hài nhi nữ không hiểu cho đi đâu, bao nhiêu diễn đàn phụ nữ và hội nghị nhân quyền quốc tế mà chẳng tìm ra. Thành và Phương, bạn đồng ấu, giờ lại anh em cột chèo, rất hiểu nhau, cả hai cùng thích nói người Trung Quốc đi nhanh hơn người Việt, ít ra cũng hai mươi năm.

Vừa đạp xe Cô vừa nghĩ bao giờ mới hết mùa đông, hết mùa đông để Cô dẫn thằng Phong đi chơi, không vườn hoa thì bờ hồ, bờ hồ buổi sáng cũng đông các cụ phụ lão tập thể dục nhưng là các cụ phụ lão của Hà Nội khu phố cổ, không phải Thành Công hay Thủy Lợi hay Nam Đồng hay thủ đô mở rộng. Thằng Phong hôm nào cũng xem vô tuyến tính toán bao giờ nhiệt độ Hà Nội xuống đến 0 để nó được trượt băng ở bờ hồ như trong phim Liên Xô, được lấy tuyết cho vào mồm đỡ phải mất tiền mua kem cũng như trong phim Liên Xô.

Ông bảo vệ mũ len chấm mũi, vô tuyến trước mặt, đội quốc gia Lào hữu nghị đội tuyển Việt Nam. Cô đi qua hỏi bác ới phe ta thắng mấy quả rồi vẫn thấy cái mũ len nghiêm túc ngồi. Các phòng đều đóng cửa. Đứng trước xưởng, Cô mới nhớ ra đã quên chìa khóa ở nhà, lại đập tay vào trán. Từ hồi đẻ thằng Phong mắc bệnh hay quên. Bác sĩ bảo thế là thường, sản phụ hai năm mới hồi phục được hai phần ba trí nhớ, ba phần tư thị giác. Cô đợi mãi hai năm, ba năm, rồi bốn năm, thấy trí nhớ ngày càng giảm, có lẽ chỉ còn một phần ba, có lẽ rồi chẳng nhớ cái gì nữa cả. Quên bây giờ là hỏng. Hai ngày nữa Thành mới về. Hai tiếng sau đấy mới gọi điện cho Cô hỏi thằng Phong lên ông bà ngoại à. Hai tiếng sau đấy nữa mới báo nhớ đón con và đi chợ luôn thể. Rồi lại hai tiếng sau đấy nữa mới cần nhân, lúc ra mở cửa cho Cô và thằng Phong, đầu óc để đâu mà không mang theo chìa khóa, may mà có người ở nhà không thì phá cửa mà vào. Hai ngày sau đấy mọi việc sẽ trở lại như cũ. Sáng sáng, sau khi dặn thằng Phong không được cho chân vào bánh xe đạp, thế nào Thành cũng quay sang hỏi Cô đã cầm chìa khóa nhà chưa. Bà hàng xôi cũng sẽ tiếp tục sai đũa giúp việc mang lửa xéo xanh lặc vò ra chỗ tránh tàu. Ông bẻ ghi lại một tuần hai lần đánh keng nhằm để Cô còn tranh thủ mua cho thằng Phong cái mũ len đỏ mới vì cái mũ cũ không còn đỏ lắm, mua cho Thành đôi quần đùi xanh bộ đội khác vì đôi quần trước cũng đã hết cả bộ đội rồi.

Cô muốn gọi ông bảo vệ nhưng ngại làm phiền cái mũ len, ngại bị giữ lại xem đá bóng thì ít xem cổ động viên Lào đánh nhau với cổ động viên Việt thì nhiều, mới mười lăm phút đã bốn người bị thương, mỗi bên hai, toàn ở mức độ trên cảnh cáo. Còn đợi thì chẳng đồng nghiệp nào đến mở cửa cho Cô giờ này. Nhất là giữa mùa đông. Nhất là Cô chỉ có toàn đồng

nghiệp nam, toàn đồng nghiệp nam thích bóng đá và sợ lạnh. Thành giờ này chắc cũng nghiêm túc trước cái vô tuyến Nép-tuyn hai mươi inh của nhà khách tỉnh Hoàng Liên Sơn. Cô nghĩ đàn ông nói chung yếu ớt hơn đàn bà, đàn ông chịu lạnh kém hơn đàn bà. Thành lúc nào cũng xua Cô vào chăn trước, lúc nào cũng đi tắt mặc áo len leo lên giường, bây giờ xua thêm cả thằng Phong, vừa xua vừa cẩn thận không đi tắt mặc áo len chân tay lạnh thế cứ chạm vào người nằm cạnh. Khoảng trống chăn gối vợ chồng của Kundera xem ra khó có thể áp dụng cho hoàn cảnh của Cô và Thành. Nhà văn không thể tưởng tượng được trên cái giường đáng lý chỉ dành cho vợ chồng Cô còn có thêm sự hiện diện của thằng Phong và điều này đã xảy ra từ bốn năm nay, từ khi nó ra đời, cho đến tận bao giờ thì chẳng ai có thể biết chính xác. Cô nhớ là hai chị em Cô đã ngủ với bố mẹ cho đến khi Cô vào học cấp hai. Lý do không phải vào lúc đấy bố mẹ Cô, mỗi người đều ở tuổi hơn bốn mươi, mới thấy cần thiết có một chăn gối vợ chồng thực sự, mà chỉ vì cái giường đôi đã trở nên quá chật cho bốn người, nhất là vào mùa hè, nhất là vào những đêm Hà Nội mất điện, mà những đêm nóng nhất ở Hà Nội bao giờ cũng mất điện. Ông nhà văn Pháp gốc Tiệp cũng làm sao biết được rằng vợ chồng Cô hàng đêm chia với thằng Phong diện tích 120cmX180cm chứ không phải cái giường king size hoặc extra large gần rộng gấp đôi để có thể như Paul và Agnès, luật sư và nhà nghiên cứu khoa học, vì sợ hơi thở của mình đánh thức người kia dậy, lần mỗi người ra một mép giường tạo nên một khoảng trống rộng ở giữa.

Cô tự nhủ giá như vợ chồng Cô có đủ chỗ trên giường để nằm xa nhau những lúc không thể nằm cạnh nhau được nữa thì có lẽ hôm nay Cô không đến ngủ nhờ cơ quan. Nhiều lần để không phải nằm sát Thành, Cô thử đặt thằng Phong vào giữa nhưng nó nhất định không chịu. Từ bốn năm nay nó quen với sự có mặt của bức tường cạnh giường, thích đập đầu vào tường bôm bốp hơn là chạm phải người bố. Cô nhớ chính Cô đã luyện cho nó thói quen này, ngay từ những ngày còn cho nó bú đêm, chỉ vì sợ ảnh hưởng đến giấc ngủ của Thành. Thế là cuối cùng không phải lỗi chỉ ở cái giường đôi phải chứa ba người mà còn vì Cô không nhìn xa trông rộng, không biết rằng rồi có ngày cả Cô lẫn Thành đều ao ước, tuy không nói ra, giữa hai người có một khoảng giường, hẹp cũng được, nhưng đủ để không ai chạm phải ai.

Cô đi vòng ra sau lưng xưởng, leo lên bức tường ngăn tòa soạn với quán cà phê. Ở độ cao hai mét Cô nghĩ may cái tường bị xây nửa vơi, chắc không bên nào chịu chi tiền, may mùa đông quán vắng khách để chẳng khách nào chạy ra hỏi định tử tử đấy à. Cô cởi áo khoác, buộc một tay áo vào bụng, tay kia vào máng nước mưa. Thành máng phủ đầy rêu xanh. Nhích được mười phân thì tụt xuống một nửa. Sau ba mươi phút Cô cũng men đến nơi. Một mét mà có cảm giác vừa chinh phục Ê-vơ-rét. Bây giờ mọi chuyện trở nên dễ dàng. Chỉ cần với tay nắm lấy chấn song gần nhất rồi đu cả người lên bệ cửa sổ. Kính đã vỡ hết. Lốp giấy báo không cần phải gỡ cũng tự động rời khung cửa, tự động rơi xuống đất. Cái móc sắt cũng chỉ đợi Cô chạm tay vào là tự động bật ra. Cô nghĩ việc ngủ đêm ở xưởng hóa ra cũng không đến nỗi phức tạp. Hai cánh cửa sổ tuy nhỏ nhưng mở ra đủ cho Cô bò cả người vào không cần phải lách, phải tính toán cho chân nào vào trước, chân nào vào sau, bụng hay ngực cái nào to hơn, cái nào đỡ vướng hơn. Nhảy từ bệ cửa xuống sàn nhà cũng chẳng khó hơn từ giường nhà Cô xuống đất. Rồi mở công tắc đèn, rồi ra góc nhà tìm cái nắp sắt hình vuông, nhắc nó lên, thả người một cái là rơi xuống xưởng. Làm xong những việc ấy, Cô lại nghĩ hóa ra mọi việc đơn giản thật. Giấc ngủ đến với Cô, lần đầu tiên không phải trên giường nhà, giữa Thành và thằng Phong, cuối cùng cũng đơn giản như thế.

Cô thức dậy. Cô nghĩ đã bị đánh thức bởi mùi cà phê. Sáng, một đồng nghiệp của tổ trang trí, ngồi trên cái ghế đầu giữa xưởng. Cô mở mắt, Sáng vẫn tiếp tục quấy cà phê. Cô im lặng nghĩ thể là quên không chuẩn bị trả lời câu hỏi của các đồng nghiệp. Đầu óc có vấn đề thật rồi. Năm phút không thấy Sáng nói gì, Cô lại tự bảo có toàn đồng nghiệp nam mà lại may. Mười năm nay, Cô hai lần bị người yêu bỏ, lấy Thành không có hộ khẩu Hà Nội, ba lần bị móc túi, một lần xuýt mất xe đạp mà chẳng ai trong cơ quan biết để gửi lời chia buồn.

Cô thấy mùi cà phê quả là dễ chịu. Ở nhà Cô, Thành không bao giờ uống cà phê buổi sáng, Thành chỉ thích mùa đông ăn mì ăn liền đập trứng còn mùa hè cơm rang cũng đập trứng. Hồi mới lấy nhau, Cô cố luyện theo thói quen ấy của Thành nhưng càng cố càng sợ, càng cố càng phải ra khỏi nhà trước khi Thành ăn sáng. Một hôm chủ nhật không phải đi làm, Cô vào quán giải khát đầu phố mang về cho Thành một tách cà phê. Lấy hết dũng cảm, Cô nói một hơi: uống cà phê vừa sang trọng vừa lịch sự, lịch sự ở chỗ uống cà phê không cần phòng mang trộn mắt, không mờ mờ hồ hồ nhể nhại, uống xong cũng không phải rửa bát đĩa bằng xà phòng, không phải đánh răng hay xúc miệng, còn sang trọng là vì nó có tên chính thức trong các thực đơn, nó không trộn hoá chất như mì ăn liền, cũng không nhiễm vi khuẩn như cơm rang, người Việt Nam không bao giờ cất cơm thừa vào tủ lạnh, tủ lạnh ở Việt Nam mùa hè làm đá, mùa đông làm giá sách hay chỗ cho nhện chăng tơ, tủ lạnh Sa-ra-tốp công nhân và sinh viên Việt Nam đóng tàu biển mang từ Liên Xô về, đợt cuối cùng cách đây mười năm, dùng đến nay vẫn bền, người Hà Nội chê kêu to tốn điện đem bán lại cho người nhà quê, người nhà quê không sợ ồn ào, kêu to càng vui đỡ phải mở đài, còn điện thì nhân viên sở Điện không được trả tiền xăng để đi xe máy về nhà quê thu tiền điện nên từ hồi có điện, nông dân chưa biết mặt mũi hoá đơn tiền điện như thế nào. Thành cũng phát biểu một hơi rằng anh chẳng cần lịch sự lẫn sang trọng, dạ dày anh cũng chẳng cần lịch sự sang trọng, dạ dày anh không đủ tiêu tư sản để chịu nổi tách cà phê buổi sáng, ba thìa đường không đủ ca-lo-ri cho anh đạp xe từ nhà đến cơ quan, dạ dày anh quen mì ăn liền và cơm rang, ngày xưa thì trộn rau cải hay dưa muối cũng từ rau cải, bây giờ trộn trứng, không gì bổ bằng trứng, anh là nhà sinh vật học anh biết, anh cũng đã qua thời bao cấp anh biết, thời bao cấp trứng đắt ngang thịt, thời bao cấp mỗi hộ được năm quả trứng một tháng, tháng nào không có trứng phải mua bù đầu phụ vừa tốn mỡ vừa tốn thức ăn. Cô chẳng biết nói gì chỉ nghĩ người Hà Nội dùng trứng Hà Nội không đủ phải nhập cả trứng Trung Quốc. Mỗi năm nhập năm trăm nghìn quả trứng Trung Quốc, Hà Nội có thêm năm mươi cửa hàng đặc sản chín món trứng: trứng vịt lộn, trứng ốp lếp, trứng nấu chè, trứng đánh bông, trứng thuốc bắc, trứng lá mơ, trứng chả rươi, trứng thịt kho, trứng ngải cứu. Cô tự hỏi đầu bếp Trung Quốc làm được thêm mấy món trứng nữa. Cô cũng muốn biết chồng Trung Quốc có lịch sự với vợ không bởi Thành chỉ quan trọng mỗi tính thật thà.

Cô muốn chào Sáng và hỏi uống cà phê buổi sáng à nhưng nghĩ thế nào Sáng cũng không trả lời. Năm phút sau còn băn khoăn thì Sáng đã đứng lên, một lúc quay lại đưa cho Cô tách cà phê, có đủ cả đường lẫn sữa, còn kèm một khúc bánh mì kẹp bơ. Cô ngồi dậy ăn bữa điểm tâm bất ngờ, thâm tâm thấy hài lòng vì được người khác phục vụ, lại là một người khác phái, lại không cần hỏi mà biết món Cô hàng ngày chỉ nhìn thấy trong Stream Line, quyển Một quyển Hai quyển Ba quyển nào cũng hỏi what do you like for your breakfast để cô trả lời coffee and bread and butter.

Hai người ngồi như thế, im lặng. Sáng uống nốt tách cà phê. Cô vừa ăn vừa nghĩ bấy lâu nay chỉ biết ăn sáng ở chỗ chần tàu, giữa mũ len, quần đùi và người lạ mặt, vừa hít bụi vừa nhai xôi, ngớ làm như thế là để tính thật thà của Thành bớt đi một chút thật thà. Mười lăm phút ấy, trên phố Khâm Thiên, quai hàm Cô bạnh ra hai bên, mắt lờ đờ, mũi đỏ lựng, cơ cổ giật liên hồi. Cô ngẩng lên nhìn thì Sáng đã đi ra đến cửa. Cửa đóng lại rồi Cô mới nhớ là chưa cảm ơn Sáng, lại vỗ tay vào trán. Sáng mặc quần bò áo thun, cả hai đều không mới cũng không cũ, chân đi sandal da, lưng đeo túi thổ cẩm. Cô nghĩ Sáng chẳng giống các họa sĩ còn lại của tổ trang trí. Ít ra cũng ở cách ăn mặc, không dắt điện thoại di động ở hông, không đeo hầu bao giả da ở bụng, áo thun cũng không in tháp Ép-phen ở trên, I love Paris ở dưới. Ít ra cũng ở cách nói năng, không câu nào cũng tôi vừa cho đi mấy bức, thằng khách của tôi giám đốc người Pháp, đại diện người Mỹ, nhà báo người Nhật, không gặp ai cũng hỏi thế nào mấy mảnh rồi, sắp xây chưa, vào cầu chứ. Ít ra Sáng cũng đến xưởng mỗi ngày một lần, chẳng để làm gì, đúng tám giờ sáng, ngồi mười lăm phút trên cái ghế đẩu, rồi lại đi, chẳng để làm gì, nhưng cũng đến xưởng mỗi ngày một lần, tám giờ sáng.

Năm năm tiếng Nga của Cô ở đại học sư phạm ngoại ngữ kết thúc cách đây mười năm, cùng với việc Liên Xô tan rã, cùng với tính linh hoạt được người Việt thể hiện triệt để, xóa sổ hoàn toàn tiếng Nga, lớp học tiếng Anh mọc lên như nấm. Cô cũng mua một bộ Stream Line, năm mươi nghìn cả sách lẫn băng, tuần hai tối đến trung tâm ngoại ngữ Tô Hiệu theo của cấp tốc, được mười ngày thì phát giác thầy giáo hóa ra cũng vừa tốt nghiệp đại học tiếng Nga, linh hoạt sớm nên mua Stream Line sớm, trước cô nửa năm, lúc cả sách lẫn băng chỉ có ba mươi lăm nghìn, giờ ba tối đi học Stream Line Hai, ba tối đi dạy Stream Line Một, còn ban ngày làm nhân viên phòng hành chính công ty Thực Phẩm Hà Nội. Cô tiếc năm mươi nghìn tiền học chót đóng nên đành đến lớp giúp thầy giáo của nào cũng bỏ nửa tiếng đầu chữa L với N vì một nửa lớp nhất định gút mo linh mai lêm iz nan ai niv in viet lam. Nửa tiếng cuối dành cho tâm sự tập thể vì một nửa lớp khủng hoảng tâm sự lại không sợ mất tiền, đặt chân vào lớp là vây quanh cô Hồng Hoa, cô Hồng Hoa ba mươi tư tuổi thợ may không chồng cũng không bao giờ nhâm L với N nhưng rất thích từ đếch, trong giờ ba lần gác chân lên ghế tâm sự chị gái em tên Ngọc Hoa đếch biết một câu tiếng Anh nào lấy được chồng Thụy Điển đếch biết một câu tiếng Việt nào, kĩ sư cầu đường đến phố Huế lắp ống nước gặp chị gái em tên Ngọc Hoa ra rửa rau sống ở vòi nước công cộng, đếch hiểu thế nào một tuần sau đã cưới. Hết ba tháng, cả lớp vẫn ở Lesson One nhưng ai cũng bị hội chứng đòi đếch là cái đếch gì của cô Hồng Hoa. Hết ba tháng, cả lớp chẳng thuộc thêm từ mới nào nhưng ai cũng rõ cô Ngọc Hoa vừa về thăm gia đình, vẫn đếch biết một câu tiếng Anh nào nhưng bế theo một thằng cu vừa béo vừa trắng như trên hộp sữa Similac. Cô sốt ruột hỏi thầy bao giờ mới học hết Stream Line Một để Cô còn có bằng đi dạy, không chính qui thì ban đêm cũng được, không ngay quận Hoàn Kiếm như thầy thì cùng lắm là ngoại ô, chịu khó ra khỏi Hà Nội năm cây số thì Stream Line Một biến thành Stream Line Hai, đến thị xã Hà Tây thành Stream Line Bốn, hai mươi cây số còn hơn ngồi nhà ngắm mảnh bằng tiếng Nga, có lên đến Sơn La cũng chẳng ai muốn học. Thầy giáo tiếng Anh, tên Huy, cuối giờ rủ Cô đi giải khát. Ngồi xuống ghế, quăng túi sang một bên, cũng túi thổ cẩm, thầy gọi Cô là bạn xưng mình, lại hỏi bạn dùng líp tân hay cốp phi, cuối câu lên giọng như trong băng. Uống hết tách cà phê, thầy khuyên Cô cố theo ngành ngoại ngữ, không Anh thì Pháp, linh hoạt nhất là cả hai, tiếng Nga cũng không nên bỏ, cách đây dăm năm ai nghĩ đến tiếng Trung. Thầy tâm sự

tuần trước vừa đăng kí học tiếng Pháp, ở Alliance Francaise, một tuần hai buổi, giờ tan tầm. Tiếng Pháp không khó hơn tiếng Anh nhưng cả buổi thon thót vì tên cúng cơm của thầy liên tục bị nhắc, cứ chê dân châu Á không biết nói non nhưng người Pháp thực ra nói oui trong mọi trường hợp. Thầy bảo Cô học tiếng Nga thì biết tên cúng cơm của thầy cũng từng có vấn đề với Nga ngữ. Trong năm năm liền thầy đau khổ vì chuyên gia Liên Xô cứ đọc đến nó là cười sằng sặc, cười xong còn bảo trước mặt cả lớp bố mẹ thầy không biết ngoại ngữ nên chọn cho thầy cái tên mỗi khi vang lên là nhắc đến chỗ kín của đàn ông. Đời đếch là cái đếch gì, thầy kết luận, nếu phe xã hội chủ nghĩa mà được phục hồi thì cùng lắm là thầy đổi tên, năm trăm nghìn một khai sinh mới, thậm chí họ Lê tên Nin cho linh hoạt cũng được. Đời đếch là cái đếch gì, chỉ một từ linh hoạt là đủ. Nhìn cốc chè ngồi buồn trong tay Cô, Lipton sản xuất ở Chợ Lớn, tinh dầu chanh cũng nhân tạo ở Chợ Lớn, thầy thương hại hứa sẽ cho Cô địa chỉ một cua cấp tốc, bảo đảm sáu tháng có bằng B, giáo viên mới thực tập ở Ấn Độ về, học sinh toàn nhân viên bộ Nội Vụ nên nghiêm chỉnh lắm, không nói ngọng cũng không đếch bao giờ.

Cô mang một cái bút mới, một quyển vở mới đến lớp mới, chọn chỗ ngồi ngay cạnh cửa sổ, cạnh một anh trẻ tuổi duy nhất không mặc quân phục. Cô đoán anh là nhân viên đánh máy của bộ thì anh quay sang tự giới thiệu. Hoá ra anh cũng tên Huy, cấp bậc trung úy, cũng gọi Cô là bạn xưng mình. Anh nói ngành mình trước hoàn cảnh mới, ai cũng được trả tiền đi học tiếng Anh, Bộ chọn giáo viên đi thực tập ở Ấn Độ về không phải vì tiếng Anh Ấn Độ chuẩn mà Ấn Độ là nước hiếm hoi trong khối nói tiếng Anh không có vấn đề. Cuối cùng anh hạ giọng : phải học ngôn ngữ của kẻ thù là nỗi đau của ngành. Mười lăm phút sau, khi nửa lớp nhất định từ chối chép vào vở you-anh, các anh, chị, các chị, bạn, các bạn, đồng chí, các đồng chí, mày, chúng mày, Cô lặng lẽ gấp vở ra về, vừa leo lên xe vừa nghĩ may mà chưa đóng tiền học chứ một trăm nghìn khéo chỉ thi được vào trường Đảng cao cấp.

Ba mươi ngày tiếp theo, Cô còn kịp mang bút mới và vở mới đến ba lớp mới. Lớp nào cũng đang ở Lesson One, cũng có một cô tên Hồng Hoa, có một nửa lớp thích nói gút mo linh và một nửa lớp thích tâm sự. Kế hoạch đạp xe ra Hà Nội mở rộng dãy Stream Line cua cấp tốc buổi tối không biết bao giờ mới thực hiện được. Ngày thứ ba mươi mốt, Cô đến gặp ban giám đốc toà soạn báo Kinh tế-Tài chính. Tại đây, người ta kể cho Cô câu chuyện sau :

Cách đây đúng sáu tuần, khi tờ báo được thành lập, ban giám đốc phân cho ban biên tập, ban bạn đọc, bộ phận sáng tác, chi bộ đảng, chi đoàn thanh niên, tổ cấp dưỡng, phòng hành chính, phòng tài chính, phòng tổ chức, phòng vật tư, phòng công đoàn, phòng kế toán tài vụ, mỗi bộ phận một phòng trong tòa nhà mười hai phòng của toà soạn. Khi các bộ phận đều đã mang bàn, ghế, tủ và ấm đun nước đến ngồi đằng hoàng trong dinh cơ của mình, ban biên tập mới phát hiện tờ báo thiếu một tay trang trí. Ba nhân viên có hoa tay nhất trong cơ quan đã được gọi lên để thử tay nghề. Ba tuần sau, cả ban giám đốc lẫn ban biên tập đều đi đến nhận định rằng trang trí một tờ báo, dù là báo ngành, cũng phức tạp hơn tô khẩu hiệu và vẽ bích báo sinh nhật đảng. Mười nhân vật chủ chốt của báo được tức tốc triệu tập. Một bức thư được đánh máy và gửi ngay trong ngày lên lãnh đạo Bộ, đúng tinh thần đổi mới tác phong làm việc :

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập-tự do-hạnh phúc

Đơn xin

Theo nghị định số 111 của bộ Chính Trị Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam về xuất bản và báo chí,

Theo nghị định số 222 của chính phủ nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về xuất bản và báo chí,

Theo nghị định số 333 của bộ Văn Hoá và Thể Thao về xuất bản và báo chí,

Ban giám đốc toà soạn báo Kinh tế-Tài chính đề nghị bộ Kinh tế-Tài chính cho phép thành lập tổ trang trí và giải quyết các điều khoản sau:

Nơi làm việc cho tổ,

Tổng số nhân sự của tổ,

Mức lương của từng nhân viên trong tổ.

Đóng dấu. Kí tên.

Ba tuần sau, mười nhân vật chủ chốt của Bộ được tức tốc triệu tập. Một bức thư được đánh máy và gửi ngay trong ngày xuống giám đốc toà soạn, đúng theo tinh thần đổi mới tác phong làm việc:

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập-tự do-hạnh phúc

Công hàm

Theo nghị định số 111 của bộ Chính Trị Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam về xuất bản và báo chí,

Theo nghị định số 222 của chính phủ nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về xuất bản và báo chí,

Theo nghị định số 333 của bộ Văn Hoá và Thể Thao về xuất bản và báo chí,

Bộ Kinh tế-Tài chính quyết định cho phép ban giám đốc toà soạn báo Kinh tế-Tài chính thành lập tổ trang trí và toàn quyền giải quyết các điều khoản sau:

Nơi làm việc cho tổ,

Tổng số nhân sự của tổ,

Mức lương của từng nhân viên trong tổ.

Đóng dấu. Kí tên.

Bức thư được đọc đi đọc lại mười lần bởi giám đốc toà soạn, phó giám đốc tòa soạn, tổng biên tập, phó tổng biên tập, trưởng ban sáng tác, phó ban sáng tác, bí thư chi bộ, phó bí thư chi bộ, bí thư đoàn thanh niên và phó bí thư đoàn thanh niên. Đến cuối ngày thì tổ trang trí của báo Kinh tế-Tài chính được thành lập theo các điều khoản sau:

Nơi làm việc: tầng hầm

Tổng số nhân sự: một

Lương tháng: ba trăm nghìn

Cả hai bức thư đều được đưa cho Cô đọc còn các điều khoản trên thì được đích thân giám đốc toà soạn thông báo. Ngày hôm sau, năm tháng rưỡi kể từ ngày theo lớp cấp tốc tiếng Anh của trung tâm ngoại ngữ Tô Hiệu, Cô đã trở thành nhân viên chính thức vừa duy nhất vừa không chuyên của tổ trang trí tòa soạn báo Kinh tế-Tài chính, ngày tám tiếng có nhiệm vụ trực xưởng, khi có việc thì gọi các họa sĩ đến nhận, khi xong việc thì bàn giao lại cho ban biên tập. Ba quyển Stream Line, liên tục trong những năm sau đó, được để ngay ngắn trong túi xách tay, để mỗi ngày một lần mười lăm phút Cô mở ra tự học, đến bây giờ cũng không hiểu tại sao cứ mở chúng ra là rơi ngay phải hội thoại What do you like for your breakfast ?-Coffee and bread and butter.

Hôm nay Cô tự nhủ ngày mai, ngày kia, ngày kia, tuần sau, tháng sau, mỗi khi nhắc lại hai câu này Cô sẽ nghĩ đến Sáng. Hôm nay sau điểm tâm, Cô quyết định chuyển sang bữa trưa và bữa tối, sau cà phê, bánh mì và bơ sẽ đến xúc xích ngựa, pa tê ngan, pho mát dê, gà Nhật non nhồi hạt dẻ bỏ lò, chim cút hấp lá nho, bánh rán nhỏ nhân hạnh đào, táo đỏ ngào đường phủ sô-cô-la, ức vịt xào bi-na vang trắng, bánh kít măng tây dầm bông chim trĩ, sò tươi nhét cá trổng kem săng-ti-ông, gà trống hầm rượu vang, lườn bê nướng với đậu vàng, xa lát cần tây cua bể quả bơ, đùi cừu cái ra-gu tỏi, cá sái súp rau cải xoong, thịt thỏ om dầu rừng, ga-tô mặn kem tươi rom đỏ, lưỡi bò rô ti đậu ha-ri-cô, bưởi đào ca-ra-mel poóc-tô, hoẵng non quả ác-ti-sô sốt tiêu, đùi bê hun khói tẩm hạt điều, trứng cá hồi muối ô-liu trắng. Cô học đến món thứ hai mươi hai vẫn chẳng có ai ở ban biên tập ghé xưởng để giao việc, để cho Cô có dịp gọi điện cho các họa sĩ tổ trang trí, nhân tiện hỏi xem có ai biết cá trổng, bánh kít, gà Nhật non là gì không. Bốn giờ rưỡi chiều, Cô bỗng thấy đói cồn cào, hộp cơm ban trưa ba nghìn, ba miếng đậu phụ rán, ba gắp rau muống xào, ba quả cà pháo muối không đủ sức cưỡng lại hai mươi hai món ăn tây, món nào cũng sang trọng lịch sự, có lẽ hơn cả coffee and bread and butter mà Cô học mười lăm phút các buổi sáng.

Xếp ba quyển Stream Line vào túi, kiểm tra lại ví tiền, Cô lặng lẽ ra góc nhà nơi có cái nắp sắt hình vuông. Nhìn từ dưới lên mới thấy những vẩy li ti màu nâu thẫm. Cô tiếc đã không bảo Sáng cho mượn chìa khóa xưởng để bây giờ phải bần hết tóc. Nhớ đến Sáng, Cô quay lại tìm chiếc ghế đầu Sáng vẫn ngồi, mang nó ra kê bên dưới cái nắp sắt rồi trèo lên, vừa trèo vừa nghĩ hôm nay Sáng ở lại xưởng lâu hơn bình thường, thậm chí rất lâu, lâu đến độ Cô không xác định nổi, có thể Sáng đã đến, đã nhìn Cô ngủ, ngủ rất say, lần đầu tiên từ năm năm nay không có Thành cầu nhàu bên cạnh.

Cô nghĩ đã bị thức dậy bởi mùi cà phê. Sáng đang ngồi trên chiếc ghế đầu giữa phòng. Thấy Cô mở mắt Sáng không chào chỉ hỏi what do you like for your breakfast, cuối câu lên giọng y hệt trong băng. Nhìn vào tách cà phê và khúc bánh mì trên cái khay nhỏ bằng gỗ đặt sát tấm nệm, Cô ngồi dậy, mỉm cười, trả lời coffee and bread and butter, định ninh giữa khúc bánh mì không thể có gì khác ngoài một lát bơ mỏng, mỏng thế nào thì cả Sáng lẫn Cô đều không biết đích xác.

Hai người ngồi như thế rất lâu. Sáng im lặng quấy cà phê. Nhắm nháp bữa ăn tối, Cô tự nhủ Sáng đã đến, đã bước vào xưởng khi Cô nằm bất tỉnh trên sàn nhà, đã bế Cô đặt lên tấm nệm, cởi giày cho Cô, đắp chăn lên người Cô, rồi không cần hỏi cũng biết Cô đói đến nỗi nhào từ ghế đầu xuống đất.

Sáng uống xong tách cà phê rồi mà vẫn chẳng nói gì thêm. Năm phút sau, Cô muốn hỏi Sáng đến từ bao giờ thì đã thấy Sáng ngồi ngay bên cạnh, môi Sáng thơm mùi cà phê.

Cô mở mắt ra. Xưởng tối đen. Cô không nhớ ai đã tắt đèn. Cô cũng không nhớ ai đã bắt đầu. Hình như mấy tiếng vừa qua Cô và Sáng đã cùng nằm trên một tấm nệm, cùng chia nhau hai thân thể yên lặng.

Ngày mai Thành về. Cả gia đình lại tiếp tục ngủ chung một giường vì thằng Phong vẫn chỉ bốn tuổi, chưa thể nằm một mình dưới đất. Cô và Thành sẽ làm tình với nhau vào tối thứ bảy, sau khi xem xong chương trình phim truyện ở vô tuyến. Năm năm qua, Cô và Thành biết cách làm thế nào để không đánh thức thằng Phong dậy, không mất thời gian mặc lại quần áo, không làm phiền hàng xóm, không làm gầy giắt giường.

Ngày mai Sáng sẽ đến. Tám giờ. Không làm gì. Không nói gì. Ngồi mười lăm phút trên cái ghế đầu rồi lại đi. Trước khi đi thế nào cũng sang quán giải khát bên cạnh mang về cà phê và bánh mì kẹp bơ. Nhưng Cô biết Sáng sẽ chẳng bao giờ còn hỏi What do you like for your breakfast để Cô còn có dịp trả lời Coffee and bread and butter.

Paris, tháng 3 năm 2003

Thuận Paris 11 tháng 8 [trích]

[trích tiểu thuyết Paris 11 tháng 8 của Thuận (vừa viết xong, tháng 6 năm 2005)]

Giới thiệu tiểu thuyết Paris 11 tháng 8 :

Tiểu thuyết thứ ba của Thuận, sau Made in Vietnam và Chinatown, được gọi húng từ trận nóng năm 2003 mà điểm đỉnh là ngày 11 tháng 8, đã giết chết gần mười lăm ngàn người Pháp. Paris 11 tháng 8 vì vậy là niềm hổ thẹn sâu kín của một xã hội hậu-tư-bản viên mãn.

Đó còn là Paris của những số phận tha hương Việt Nam, Cu Ba, Tiệp Khắc, Li Băng,... Paris của hai nhân vật nữ, Mai Lan và Liên, cùng tuổi cùng gốc Hà nội, nhưng một kiều điểm một xấu xí, một cựa hoa hậu một cựa cán bộ công đoàn, một dạn dĩ một nhút nhát, một khéo léo một vụng về, một kiếm sống bằng tình dục một chưa nếm mùi tình yêu, một lãng mạn một không tin vào phép lạ. Nhưng tiểu thuyết của Thuận sẽ chẳng biến Mai Lan thành cô Kiều và cho Liên thành Thị Nở.

Hai mươi hai chương miên man thực giả lẫn lộn, ngôn ngữ Paris và Hà Nội, lời cuốn chúng ta bằng một vận tốc chóng mặt, một cấu trúc hiện đại, một giọng điệu tinh tế, duyên dáng, chua xót, hài hước.

Vừa thẹn thùng vừa khiêu khích, Paris 11 tháng 8 chạm vào nỗi đau của nhân vật, của nhân loại.

Thuận hiện sống tại Paris, là một trong rất ít nhà văn nước ngoài viết về xã hội Pháp đương đại.

Đoàn Cẩm Thi

Chương 10

Trong trận nắng nóng cao độ tháng 8 năm 2003, những đòi hỏi về hơi mát đã khiến nhu cầu điện tăng cao, nhu cầu mà tổng công ty Điện Lực có rất nhiều khó khăn để đáp ứng. Có hai nguyên nhân: khoảng 15 trong số 58 lò phản ứng nguyên tử không hoạt động vì lý do bảo trì, và công suất điện của các nhà máy thủy điện giảm mạnh bởi thiếu nước quá lâu. Để đáp ứng yêu cầu trong nước và các công việc xuất khẩu, tổng công ty Điện Lực đã cho tận dụng mức tối đa các nhà máy điện chạy bằng than và gaz. Trung tuần tháng tám, một số lò phản ứng nguyên tử đã ghi nhận sự tăng vọt của nhiệt độ. Trong lúc nước cực kì hiếm, người ta đã phải đổ nước vào những cái tháp làm lạnh của các lò phản ứng này, và sau đó, lại phải xin phép được thải chỗ nước ấy ra sông, nhiệt độ của nước có khi lên tới 30 độ đã gây nên phản ứng mãnh liệt từ các hiệp hội bảo vệ môi trường. Công suất điện của Pháp dựa vào hai nguồn chính là nguyên tử (78%) và thủy điện (12%) cuối cùng cũng tỏ ra rất nhạy cảm với những thay đổi bất ngờ của thời tiết. (báo Le Monde Diplomatique, 02/2004)

Mai Lan mặc váy ngủ. Bên ngoài choàng ki-mô-nô. Tóc xõa. Lú lờ. Như diễn viên điện ảnh. Hai đứa ngồi ăn sáng. Liên ăn bánh mì nướng, phết bơ và mứt dâu. Mai Lan ăn hạt ngũ cốc trộn sữa. Mai Lan bảo con My đi học từ sớm. Đang định bỏ bữa thì Liên đến. Mỗi khi sầu đòi hay bỏ bữa. Mai Lan bảo bác sĩ cấm bỏ bữa. Một trong những nguyên tắc giảm cân là ăn uống điều độ. Mai Lan lại không bao giờ điều độ được. Cố đến mấy cũng không điều độ được. Ngày xưa làm người mẫu, ăn uống còn lung tung hơn, mà không bị béo. Ngày nào cũng đại tiệc, vẫn ung dung nếm từ đầu đến cuối. Yến. Bào ngư. Hải sâm. Mèo rùng. Cầy hương. Vây cá mập. Cuộc đời như một giấc mơ. Công việc đầu tiên trong ngày là mở sổ tay. Hôm nay đi nhà hàng gì, đại gia nào đãi, mấy giờ xe đến đón. Công việc cuối cùng trong ngày là tháo quà, mở phong bì. Rồi ghi vào một danh sách riêng. Thế nên bây giờ vẫn nhớ rõ ràng mọi thứ. Thỉnh thoảng mở ra đọc lại. Như người già xem album ảnh lưu niệm. Con My kêu

ca Mai Lan sống bằng quá khứ. Mai Lan bảo sống bằng hiện thực thôi khó lắm. Tương lai thì mù mịt. Sang Pháp một thời gian, Mai Lan có dịp gặp lại một đại gia. Tên Vinh. Mười năm trước là giám đốc ngân hàng địa phương. Trẻ trung. Tiêu tiền như nước. Bây giờ, chức to hơn, bụng phệ, nhưng vẫn tiêu tiền như nước. Đoàn của Vinh làm một chuyến thăm quan ba nước châu Âu, đến đâu cũng có một hãng du lịch địa phương đứng ra lo liệu. Hãng du lịch Paris có hướng dẫn viên người Pháp lại thuê thêm Mai Lan làm phiên dịch. Nhận ra Mai Lan ở sân bay, câu đầu tiên Vinh bảo: về nước đi em. Rồi không đợi Mai Lan phản ứng, Vinh bảo tiếp: anh đọc báo, biết em ở bên này vất vả lắm, phải làm nhiều nghề để kiếm sống. Xong quay sang nói với cả đoàn: giới thiệu với anh em đây là ca sĩ kiêm người mẫu Mai Lan, báo Người Hà Nội mới có bài trong phụ san đặc biệt. Mọi người lục tục tiến lại bắt tay, khen trưởng đoàn giao thiệp rộng, đi đâu cũng gặp người quen. Vinh chỉ một người thâm thấp đội mũ phớt, một người cao hơn mặc quần bò, áo bu đông bảo: xin với thiệu với Mai Lan đây là anh Khiết phó đoàn, còn đây là anh Thực thư kí đoàn. Xong quay ra chỉ một chị mặc áo khoác dài bảo: chị Vị thủ quỹ đoàn. Anh Khiết không nói gì, chị Vị nhìn Mai Lan từ đầu đến chân, còn anh Thực bảo: cô Mai Lan bao tuổi mà trẻ ghê? Vinh cũng nhìn Mai Lan cười bảo: đặt chân đến Pháp là không hỏi tuổi phải không Mai Lan. Nhân lúc những người khác đi tìm toa lét, Vinh đến gần bảo Mai Lan: anh vẫn nhớ thời gian hai đứa mình đi chơi với nhau. Mai Lan chớp mắt: anh tặng em dây chuyền ngọc trai Nhật Bản, em giữ đến tận bây giờ. Vinh bảo, giọng xúc động: em về nước đi, anh sẽ giúp em một công việc thu nhập cao, đất nước mình thay đổi nhiều lắm. Mai Lan không nói gì. Hướng dẫn viên du lịch hỏi: người quen cũ à. Mai Lan bảo: anh họ con ông bác, mười năm mới gặp lại. Hướng dẫn viên lại bảo: sượng nhỉ, anh họ trưởng đoàn, trong chương trình ghi là tổng giám đốc. Mai Lan bảo: thế à. Mai Lan cũng không ngờ Vinh lên tận tổng giám đốc. Cả đoàn cất hành lý vào cốp, rồi lên xe. Vinh bảo: anh em có tiền nong, giấy tờ phải cầm hết theo người, quan trọng nhất là hộ chiếu. Anh Thực bảo: hay là đưa hết cho cô Vị giữ. Chị Vị dẩy nẩy: em say xe lắm, khéo tí nữa lại nôn thốc nôn tháo. Anh Thực bảo: ngồi cạnh anh, anh ôm là hết say. Chị Vị bảo: cái ông này lếu láo quá. Hướng dẫn viên ngồi ghế trên cùng, cạnh lái xe. Mai Lan ngồi ngay hàng đằng sau. Bên phải là Vinh. Chín người còn lại ngồi rải rác khắp nơi. Chị Vị ngồi cạnh cửa sổ, xoay lưng lại, cho một chân lên ghế. Anh Khiết thấp, lại đội mũ phớt, ngồi lọt thỏm một góc, chẳng nhìn thấy mặt đâu. Hướng dẫn viên bảo ngồi hết về đằng trước để nghe giới thiệu thành phố cho rõ. Mai Lan dịch lại. Không ai nói gì, cũng không thay đổi chỗ. Hướng dẫn viên hỏi: Việt Nam có thích bóng đá không để chút nữa đi qua sân vận động còn giới thiệu. Mai Lan gật đầu. Hướng dẫn viên bảo tiếp: Trung Quốc khoái lắm, đoàn nào cũng bắt dừng lại để chụp ảnh. Trung Quốc rõ các cầu thủ bóng đá Pháp hơn cả Pháp. Ai lương bao nhiêu, đang đá cho đội nào, Chelsea trả cao gấp mấy lần Paris Saint Germain. Trung Quốc còn biết cả tên vợ chưa cưới của Barthes, biết con gái Zidane thích màu gì. Vinh nắm tay Mai Lan dưới gập ghế thì thào: em bảo hướng dẫn viên nói ít thôi cho anh em ngủ. Bọn anh đi cả ngày hôm qua, bảy tiếng nghỉ ở Kuala Lumpur, bây giờ chỉ thèm ngủ. Nói xong quay ra bảo những người khác: anh em cứ nghỉ ngơi thoải mái, cô Mai Lan là người trong nhà. Mai Lan nháy mắt với hướng dẫn viên. Hướng dẫn viên mỉm cười. Lái xe cũng mỉm cười. Cả xe im lặng. Mấy phút sau đã có tiếng ngáy. Anh Thực ngáy to nhất, thỉnh thoảng còn nấc lên nghe rất lạ. Anh Khiết thở khò khè như bị tắc một bên mũi. Chị Vị im phăng phắc, chân vẫn gác lên ghế bên cạnh. Vinh dựa đầu vào vai Mai Lan ngủ ngon lành. Tóc sặc mùi máy bay. Xe đỗ cách tháp Ep-phen năm chục mét, hướng dẫn viên đến gần đánh thức từng người rồi quay ra bảo Mai Lan: đoàn này ngoan nhỉ, anh họ lãnh đạo tốt đấy. Mọi người lục tục xuống, đi bộ

một đoạn, rồi đứng dưới chân tháp, chụp mỗi người một pô riêng và một pô toàn đoàn, Mai Lan đứng giữa, hướng dẫn viên bấm hộ. Hướng dẫn viên bảo: bây giờ xếp hàng lên tầng hai xem tiếp, nhìn toàn cảnh Paris đẹp lắm. Mai Lan dịch xong bảo: trên đây gió khủng khiếp, có lẽ phải quay lại xe lấy áo khoác. Chị Vị bảo: các anh lên thì lên, em vào xe ngồi đợi. Mọi người chần chờ. Ai đó bảo: chắc cũng giống tháp truyền hình nhà mình chứ có quái gì. Anh Thực bảo: tẹo nữa về khách sạn, lên tầng mười lăm, cũng nhìn được toàn cảnh Paris. Vinh quay sang hỏi anh Khiết: ý thủ trưởng thế nào? Anh Khiết bảo: tôi ngại cái khoản gió máy lắm. Vinh bảo: chụp thêm toàn đoàn một cái ảnh nữa rồi đi, làm sao lấy được cả tháp là xong. Mọi người xếp hàng ngang. Mai Lan và hướng dẫn viên đứng giữa. Nhờ một người đi qua chụp hộ. Người này chưa sử dụng zoom bao giờ. Chụp mấy lần cũng chỉ lấy được hai phần ba tháp. Sau Vinh phải chạy ra chụp, rồi lại đứng vào để anh Thực chụp. Anh Thực bảo: bọn Tây thế mà lạc hậu hơn cả ta. Anh Khiết giơ tay ra hiệu cho hướng dẫn viên. Hướng dẫn viên không hiểu. Anh Khiết tuôn ra một câu tiếng Anh rất dài. Nghe như tiếng Thái. Giáo viên vẫn không hiểu. Hỏi lại bằng tiếng Anh, phát âm kiểu Pháp, what thành vat, want thành vant. Chẳng ai hiểu ai. Hướng dẫn viên quay ra hỏi ai Lan. Mai Lan bảo đoàn muốn đưa xe lại đây. Hướng dẫn viên bảo: có năm chục mét, từ sáng đã đi đâu mà mỗi chân. Nhưng vẫn bấm điện thoại. Đầu kia lái xe không đồng ý. Đường cấm đỗ xe ca du lịch. Anh Khiết lắc đầu: cung cách làm việc không linh hoạt, người ta còn cho xe vào tận chân tháp Chàm thì đã sao. Những người khác ồn ào hưởng ứng: bọn Tây có tiếng là quan liêu. Rồi thay nhau kể ra bao nhiêu ví dụ. Đại loại, bọn Tây không bao giờ dám tự quyết định, cái gì cũng phải điện hỏi Paris. Bọn Tây chỉ thích dịch công chúng, hóa đơn cũng bắt dịch công chúng. Bọn Tây đưa ra rất nhiều đề án nhưng mãi chẳng thấy thực hiện, thỉnh thoảng vẫn nhắc lại, tỏ vẻ chưa quên, câu cửa miệng là: chúng tôi đang tiếp tục nghiên cứu. Vinh vẫy Mai Lan ra một chỗ: anh Khiết chuẩn bị lên thay thủ trưởng thứ nhất. Những người khác cũng quan trọng lắm. Chị Vị chẳng hạn, chồng làm tổng thanh tra, tương đương vụ trưởng bộ lớn, đang bận họp với phó thủ tướng nên cho vợ đi thay. Công ty anh có nhiệm vụ chiêu đãi chuyến này. Càng đàn ông càng tốt. Em xem tình hình thế nào cho anh em đi ăn trưa. Lang thang như thế đủ rồi. Mai Lan dịch lại cho hướng dẫn viên hai câu cuối. Hướng dẫn viên bảo: không được, còn hơn tiếng nữa mới đến giờ ăn. Mai Lan bảo: thử gọi điện xem sao. Hướng dẫn viên im lặng. Mai Lan rút điện thoại di động. Hướng dẫn viên đọc số. Đầu kia không ai trả lời. Có lẽ nhà hàng còn chưa mở. Vinh bảo: chương trình cứng nhắc quá. Em tìm một cái quán gần đây cho đoàn ngồi nghỉ tạm. Mai Lan bảo: đoàn phải trả những gì ngoài chương trình. Vinh bảo: em nên biết bọn anh đã đến những nơi còn đắt hơn Paris nhiều. Cả đoàn vào một quán cà phê. Bồi bàn chạy ra chào: nỉ hảo. Mấy người trong đoàn chào lại: nỉ hảo. Hướng dẫn viên bảo: tiếng Việt tiếng Trung giống nhau ghê. Cả đoàn ngồi xuống. Quán cổ. Trần thấp. Nền gạch. Tường trắng điểm vài cột gỗ. Góc phòng có một đàn piano, véc ni đã mờ. Mọi người rủ nhau bỏ máy ảnh ra chụp, chụp xong bảo: quán này mà vác về đặt ở ngã tư Quang Trung-Lý Thường Kiệt thì xôm. Anh Thuấn bảo: bọn Tây sứ quán chắc ra đông lắm. Cứ mời một em nhạc viện Ô Chợ Dừa về chơi Piano là tha hồ câu khách. Vinh vỗ tay bảo: anh em uống mỗi người một nước ngọt nhé. Rồi vẫy bồi bàn lại, nói bằng tiếng Anh: orange juice. Bồi bàn đưa tay đếm. Hướng dẫn viên lắc đầu không uống. Mai Lan gọi một cà phê. Còn lại mười nước cam. Ai đó lên tiếng: sao tháp Ep-phen bên ngoài bé thế nhỉ. Một người khác bảo: vừa bé vừa xấu. Một người khác nữa bảo: còn xấu hơn tháp giả ở Las Vegas. Những người khác nhốn nháo: thế á. Anh Khiết bảo: sao tớ thấy ở đây cứ thâm thấp, cái tay Mỹ mới khiếp, quần thể kiến trúc nào cũng vĩ đại, chơi toàn nhà chọc trời.

Hướng dẫn viên du lịch nhìn đồng hồ rồi bảo sắp đến giờ ăn trưa. Vinh rút các Visa trả tiền. Hai trăm mười lăm quan. Mai Lan lè lưỡi. Vinh phẩy tay: nhầm nhò gì. Rồi đưa hoá đơn cho anh Thuấn. Nhà hàng Trung Quốc bày ra một âu xúp táo, một bát chân giò hầm, một đĩa thịt gà quay, một tô thịt kho tàu. Vinh lắc đầu bảo Mai Lan: em gọi thêm cho đoàn hai món rau xào, một món rau luộc, một món canh rau. Anh em chỉ háo rau. Nhìn thịt buồn nôn lắm. Mai Lan vào bếp. Đầu bếp bảo: Việt Nam ăn rau khiếp nhỉ. Rồi lôi từ góc nhà một túi rau thái sẵn cho vào nồi. Không hiểu đã rửa chưa. Năm phút sau bê ra hai đĩa rau cải trắng xào, một đĩa rau cải trắng luộc, một bát canh rau cải trắng nấu nước chân giò. Vinh lắc đầu: rau gì mà trắng, thực đơn thế này có chết không, em bảo nhà hàng mang cho anh em một chai Bordeaux. Bồi bàn mang ra ba chai, ra dĩa hỏi chai nào. Vinh giơ ngón tay cái, bảo: number one. Mọi người vui vẻ cụng ly, rồi đề nghị Mai Lan bấm cho một kiếu đang uống rượu vang ở Paris. Ngồi xuống ăn cơm. Gối ruốc to còn chưa bóc tem để giữa bàn. Mỗi người lấy một ít cho vào bát. Chộn với canh. Vinh gắp cho Mai Lan một gắp. Mai Lan lắc đầu: thôi để dành cho anh em. Hướng dẫn viên du lịch ngồi riêng một bàn nhỏ. Bồi bàn lại gần hỏi: Nem nhé. Hướng dẫn viên bảo: ừ nem. Có vẻ thạo lắm. Mai Lan không động đến món gì. Suốt bữa chống dũa nhìn ra cửa sổ. Vinh hỏi: em sao thế? Mai Lan bảo: em quen rồi, lúc làm việc không ăn gì cả. Vinh bảo: em khác trước nhiều quá. Cả hai nhìn nhau cười, chân Vinh dẫm lên chân Mai Lan đau điếng. Bát canh hết rất nhanh. Một người đề nghị xin nước rau cải luộc. Mai Lan dịch lại, bồi bàn chẳng hiểu gì. Mai Lan giải thích lần nữa. Bồi bàn gật đầu rồi đi thẳng vào bếp. Ngay lập tức bung ra một bát nước có hai cọng rau cải trắng nổi lênh bênh. Mọi người bảo: đầu bếp Paris phục vụ nhanh thật. Rồi lại chan nước rau vào bát, ăn với ruốc. Hướng dẫn viên ăn xong hai cái nem to, quay lại chỉ vào gối ruốc, ra dĩa hỏi Mai Lan. Mai Lan giải thích. Hướng dẫn viên bảo: thịt mà xấy khô thì còn bổ béo gì. Mai Lan bảo: ăn không phải để lấy chất bổ. Hướng dẫn viên nhún vai im lặng. Phong cách rất đầm. Lúc đoàn đi ra, nhà hàng tính hai trăm quan bốn món rau cọng với một trăm năm mươi quan chai rượu Bordeaux, riêng bát nước rau cải trắng là sáu mươi quan. Vinh bảo: sao tính cả tiền nước luộc rau? Nhà hàng bảo: nước luộc rau lần đầu đổ đi rồi, nhà hàng phải luộc rau lần thứ hai để lấy nước. Vinh không nói gì rút các trả tiền. Xong lại cho thêm hai đồng mười quan, rồi bắt tay bồi bàn bảo chia chiến. Hướng dẫn viên bảo bồi bàn: tổng giám đốc công ty lớn nhất Hà Nội đấy. Bồi bàn bắt tay Vinh bằng cả hai tay bảo: chia chiến. Ngồi lên xe, Vinh nói với Mai Lan: anh thấy tình hình làm việc không ổn, anh em đi lại nhiều rất mệt, ăn uống không hợp khẩu vị. Em nói với hướng dẫn viên cho đoàn về khách sạn nghỉ sớm. Ngày mai đi tiếp. Mai Lan bảo: bây giờ à. Vinh bóp tay Mai Lan bảo: ừ, bây giờ. Hướng dẫn viên bảo: về sớm cũng được nhưng không báo cáo lên công ty du lịch. Vinh gật đầu. Mai Lan nói thêm: đừng lo. Hướng dẫn viên bảo Mai Lan: nhớ nhắc trưởng đoàn cho lái xe tiền bo. Mai Lan dịch. Vinh bảo: yên tâm, em nói là đoàn cho cả hướng dẫn viên nữa. Mai Lan dịch. Hướng dẫn viên bảo: trưởng đoàn xôm nhỉ. Chắc phiên dịch viên được nhiều bo lắm. Mai Lan im lặng. Vinh hỏi: hướng dẫn viên nói gì thế? Mai Lan bảo: toàn khen anh thôi. Vinh bảo: anh chẳng thích gái Tây, không hiểu sao không hợp. Mai Lan bảo: đã thử chưa mà nói. Vinh bảo: em chẳng biết gì về đời anh. Anh từng ở Nga mười năm. Chỉ hai bút chì kẻ mắt là được một em sinh viên mDời tám. Mai Lan không nói gì. Lúc nhận phòng khách sạn, Vinh ghé tai Mai Lan thì thào: nửa tiếng nữa lên phòng anh, tầng năm phòng mười. Mai Lan im lặng, gật đầu. Một người trong đoàn nhìn nhau cười cười. Anh Thực cũng ghé vào tai chị Vị. Chị Vị ré lên, đập vào lưng anh Thực bùm bụp. Mai Lan bảo Liên: thật ra tao cũng chẳng thích ngủ với nó, nhưng nó nhiệt tình, lại có vẻ phóng khoáng. Mai Lan lên phòng 510. Gõ vào cửa ba tiếng.

Một thằng người từ buồng tắm chui ra mở cửa, khăn bông trắng kín mít, mặt đầy kem cạo râu. Đợi anh tí nhé. Rồi lại chạy vào buồng tắm. Mai Lan cởi áo khoác để lên thành ghế. Lắc đầu cho tóc xõa xuống lưng. Mở cửa sổ nhìn ra đường. Giờ ăn trưa, đông người đi bộ, chủ yếu nhân viên công sở, tranh thủ một tiếng giữa giờ, đi ngó đường phố. Dây áo của Mai Lan tuột xuống vai. Quần trong cũng nhẹ nhàng rơi. Một bàn tay luồn vào ngực vuốt nhẹ nhẹ. Một bàn tay giơ ra khép cửa sổ. Kéo ri đô. Mai Lan được mang vào giường trong bóng tối lơ mờ. Hai người làm tình mười phút. Sau đó nằm thẳng. Chăn che bụng. Vinh bảo: anh xin lỗi nhé. Hôm nay anh mệt quá. Giá ở nhà thì còn kiếm được chỗ tắm quất, trước khi gặp em. Mai Lan im lặng. Rồi từ đấy im lặng suốt. Mai Lan bảo Liên: tao chẳng biết nói chuyện gì. Đầu óc để ở nơi khác. Vinh bảo:

Anh không biết là sẽ gặp em ở đây.
Bà báo nói là em bị chồng bỏ.
Nuôi con một mình.
Hai mẹ con chui trong một căn buồng nhỏ.
Một khu phố bình dân.
Không thu nhập ổn định.
Có phải mỗi tháng em phải ngửa tay xin chồng cũ.
Bốn nghìn quan để trả tiền nhà.
Có phải mỗi tháng em phải xếp hàng xin trợ cấp xã hội.
Vừa đủ mua thức ăn nhưng cửa hàng giá rẻ.
Có phải người ta đối xử với em rất tệ.
Hàng xóm nhìn thấy em không chào.
Gia đình chồng gọi em là dĩ điểm.
Mẹ vợ tát em một cái giữa toà.
Cô giáo của con em có lần cho nó nhin đoi.
Vì không chịu ăn bánh mì và bơ.
Có phải tình trạng sức khoẻ của em xấu đi nhiều.
Vì em không đủ tiền khám bác sĩ.
Ngay cả nhổ một cái răng sâu cũng không đủ.
Thuốc kháng sinh không dám uống.
Có phải từ hồi sang, em đi xem phim một lần.
Một bộ phim Pháp-Việt.
Người quen cho vé.
Có phải em không dám sắm thêm quần áo.
Mà mặc đồ mang theo từ ngày trước.
Giày cũng vậy.
Anh nhận ra đôi giày em đi ở dưới chân.
Màu hồng cánh sen.
Anh mua tặng em.
Quà Noel.
Có phải mỗi năm vài lần em ra cửa hàng kí gửi.
Bán dần đồ trang sức.
Bây giờ em đeo vòng cổ và khuyên tai nhựa.
Những thứ ngày xưa em không dùng.

Có phải em đổi nhân tình như người ta thay áo.
Chẳng phải vì thèm muốn.
Anh không tin em giữ lại chuỗi hạt trai Nhật Bản.
Anh không biết là sẽ gặp em ở đây.
Anh thỉnh thoảng nhớ em.
Bấm vào số điện thoại.
Giọng một người lạ trả lời.
Nhưng cuộc sống cứ thế trôi.
Anh có bao nhiêu thiếu nữ vây quanh.
Cũng trẻ đẹp như em.
Anh cũng rất nhiệt tình dẫn các cô ấy.
Đến những bữa tiệc.
Yến. Bào ngư. Hải sâm. Mèo rừng. Cầy hương. Vây cá mập.
Các cô ấy tròn mắt.
Nếm từ đầu đến cuối.
Các cô ấy có hai nhiệm vụ.
Buổi sáng mở lịch.
Hôm nay đi ăn nhà hàng gì.
Đại ca nào đãi.
Xe đón lúc mấy giờ.
Buổi tối tháo quà và mở phong bì.
Ghi vào một danh sách riêng.
Cuộc đời là một giấc mơ.
Các cô ấy rên rĩ.

Mai Lan bảo Liên: nó nói như một thằng điên. Sau mỗi câu lại dừng để thở. Một thằng chỉ biết nhắc lại một bài báo hoàn toàn bịa đặt. Tao chưa đọc bài báo đó bao giờ. Tao chưa gặp một nhà báo nào từ hồi sang Pháp. Cũng chẳng ai nói với tao về bài báo đó. Tao muốn cho nó một cái tát. Nhưng tao chỉ biết nằm im. Căn phòng thật yên tĩnh. Giường thì êm. Chăn thì ấm. Da thịt nó cũng thơm một mùi rất dễ chịu. Có thể là xà phòng đắt tiền cộng với nước mát của vôi hoa sen trong buồng tắm. Tao thực sự muốn nghỉ ngơi. Chợp mắt một cái thì tốt quá. Đã lâu rồi tao chưa được nằm cạnh một thằng đàn ông như vậy. Nhưng tao không cảm thấy thèm muốn. Thế mới lạ chứ. Có lẽ vì tao muốn tát cho nó một cái mà không tát được. Vì nó cứ nói những chuyện vừa thật vừa không thật bằng một giọng dịu dàng đáng ghét. Tao thấy cả tao và nó đều thay đổi. Cứ như bị biến thành hai người khác. Từ khi bước chân vào căn phòng khách sạn ấy. Tao bỗng dưng im lặng và thoả hiệp với mọi thứ. Cả bài báo hoàn toàn bịa đặt ấy. Nó thì trở nên mơn trớn, lịch sự và tinh tế. Nói chung là rất đáng ngờ.

Chương 11

Trận nắng nóng 2003 đã chứng minh sự thất bại của hệ thống nguyên tử Pháp: 58 lò phản ứng nguyên tử không có khả năng cấp đủ điện để đẩy lùi được cái nóng của thời tiết mà ngược lại, chính cái nóng đã tấn công các nhà máy điện nguyên tử:

- tổng công ty Điện Lực đã thử làm một thí nghiệm rất lạ lùng và đáng lo ngại là tưới nước vào lò phản ứng nguyên tử.

- các lò nguyên tử này đã phải hoạt động rất kém hoặc thậm chí đã dừng lại hoàn toàn. Nước Pháp vẫn tự hào là "quốc gia của điện lực", thế mà cuối cùng phải nhập điện với giá cắt cổ.

- các qui định về bảo vệ môi trường và sức khỏe đã bị cười vào mũi. Mọi vi phạm đều được che đậy bởi một nghị định liên bộ kí vào ngày 12 tháng 8 năm 2003. Tổng công ty điện lực ngang nhiên nhận 3 vụ vi phạm nhưng tổ chức của chúng tôi đã phát hiện ra khoảng 30 vụ. Sau đó, vào tháng 6 năm 2004, nhà máy điện nguyên tử Blayais tự nhận là trong trận hạn hán đã 50 lần thải nước nóng ra sông ngòi, tức là nhiều hơn cả tất cả các nhà máy điện khác cộng lại.

- vì mực nước sông thấp, chất phóng xạ và hóa học do các nhà máy điện nguyên tử thải ra tan rất chậm và gây nguy hiểm cho môi trường cũng như cuộc sống của các khu dân cư đang sử dụng nước sông làm nước ăn.

Cuối cùng chúng ta nên nhớ lại một điều rằng nếu sự thay đổi khí hậu dẫn đến trận nắng nóng vừa rồi thì nó cũng gây nên trận bão năm 1999 khiến nhà máy điện nguyên tử Blayais bị lụt nặng, suýt biến thành một thảm họa. (tạp chí Sortir du nucléaire, 01/03/2005)

Mai Lan tỉnh dậy khi trời tối. Ri-đô đã kéo. Cửa sổ đã mở. Vinh ngồi ở ghế, com-lê, cà vạt, đầu chải va-zơ-lin, đang xem họa báo. Vinh bảo: lò sưởi làm việc mạnh quá, ô xy bị cháy hết. Mai Lan im lặng. Quấn khăn bông vào người rồi đi vào buồng tắm. Vòi hoa sen róc rách. Vinh đứng ngoài hỏi: em có cần gì không? Không có tiếng trả lời. Vinh lại cúi đầu đọc. Mười lăm phút sau, hai người bước vào phòng ăn tầng trệt. Vài người trong đoàn ngồi đợi, cả anh Khiết, anh Thực và chị Vị đều có mặt. Trên bàn bày bánh mì sắt khúc. Vinh hỏi: các anh em khác đâu? Một người trả lời: chắc vẫn đang ngủ. Bây giờ là một giờ đêm ở nhà. Vinh gật đầu: ừ nhỉ. Thiếp được một giấc khoẻ cả ra. Chị Vị nhìn Mai Lan bảo: cô Mai Lan có ngủ được tẹo nào không? Mai Lan đỏ mặt không nói gì. Bồi bàn chạy lại. Vinh làm như không nghe thấy câu hỏi của chị Vị, bảo Mai Lan: em hỏi xem có cơm và canh rau không? Mai Lan dịch. Bồi bàn trả lời: tối nay có mì ý sốt cà chua, thịt bò rô ti và khoai tây rán. Vinh lắc đầu: thực đơn thế này thì khiếp thật. Ai đó nói: bây giờ mà được bát phở nóng thì lên tiên. Mọi người hòa theo: ừ, chỉ thêm cái gì có nước. Vinh hỏi Mai Lan: Chinatown có xa đây không em? Mai Lan gật đầu: phải đi qua cả Paris mới tới. Vinh bảo: em gọi cho anh cái tắc-xi. Mai Lan bảo: tắc xi bên này chỉ đi ba người. Chị Vị bảo: kinh đô ánh sáng có khác, chém ghê. Anh Thực bảo: sáu người, hai xe, vừa đẹp, anh với Vị ngồi băng dưới nhé. Vinh bảo: thế những người đang ngủ? Mọi người im lặng. Không biết giải quyết ra sao. Anh Thực bảo: thôi cứ để ngủ, ngủ còn tốt hơn ăn. Vinh bảo Mai Lan: em thử hỏi nhà ăn xem có cặp lồng không, mua cho anh em ở nhà mỗi người một bát. Những người khác khen trưởng đoàn xoay sở giỏi, hoàn cảnh nào cũng vượt qua. Bồi bàn bảo không có cặp lồng nhưng có rất nhiều hộp nhựa. Vinh gật đầu: có bao nhiêu đưa tất đây. Bồi bàn gọi điện thoại cầm tay. Hai phút sau, một người chạy ra chìa cho Mai Lan một túi du lịch căng phồng. Cả đoàn leo lên hai tắc xi. Mai Lan bảo: phở Hawaii, đường Tolbiac. Lái xe gật đầu, nổ máy. Xe kia đi theo. Nửa tiếng sau cũng đến được quận Mười Ba. Tài xế tắc xi đòi thêm năm quan, tiền túi du lịch. Quán Hawaii mờ mờ đôi đèn lồng trước cổng. Tường và trần lấp lánh in cá vàng bơi lội lung linh. Cạnh cửa ra vào cũng có một

bể cá vàng rất to, nước chảy rào rào. Bồi bàn lại gần bảo bằng tiếng Việt: sáu người hả, đợi nha. Một lúc sau, đoàn được dẫn vào một bàn trong góc phòng. Anh Thực bảo: phở Sài Gòn à? Mai Lan không nói gì. Chị Vị thì thảo: không phải Sài Gòn đâu, Tàu Chợ Lớn đấy, nghe giọng biết ngay, bọn này khiếp lắm, tiếng gì cũng thạo. Anh Thực bảo: anh chẳng nghe thấy gì cả. Vị nói vào tai anh đây này. Nói xong ghé sát mặt vào mồm chị Vị. Chị Vị đẩy ra quảy quảy. Hai người tiếp tục thì thảo. Vinh suýt suýt vì bồi bàn đang đi tới rồi quay ra hỏi anh Khiết: thủ trưởng làm một tái gầu nhé. Anh Khiết bảo: ít mỡ thôi, tớ đang bị cái anh co-rét-xi-tê-rôn hành ghê quá. Vinh bảo: ngày mai nhờ Mai Lan đi mua hộ ít thuốc Tây. Mai Lan bảo: bên này cần phải có đơn bác sĩ. Vinh bảo: tìm hiệu thuốc của người Việt ấy. Mai Lan im lặng. Anh Thực bảo: cô Mai Lan nhân tiện hỏi giúp bao tiền một vỉ vi-a-gờ-ra. Chị Vị bảo: mua quà cho thủ trưởng à? Anh Thực bảo: bí mật. Chị Vị gọi một tái nạm. Bồi bàn hỏi: nạm là gì, nhà hàng chỉ có tái và bò viên. Anh Thực nói: sao lại bò viên, bên này ăn uống lẫn lộn thật. Vinh quyết định cả đoàn lấy sáu tái. Bồi bàn bảo: tô to hay tô nhỏ. Vinh bảo: tô to, cho thêm mấy đĩa giá trần. Rồi chỉ vào anh Khiết bảo: bát của ông này không lấy nước béo. Một tiếng sau, ị ạch chưa xong sáu bát phở. Anh Khiết còn một nửa. Chị Vị còn hai phần ba. Vinh còn toàn thịnh. Mai Lan hầu như còn nguyên. Những người khác đang bốc giá ăn sống. Chị Vị bảo: cô Mai Lan làm việc cả ngày mà ăn ít nhỉ. Mọi người lại nhìn nhau tủm tỉm. Mai Lan chẳng nói gì. Anh Thực bảo: phở Paris chỉ được cái to, còn lâu mới bằng phở Lý Quốc Sư. Chị Vị bảo: được tị nước húp còn hơn ăn mỳ ý và khoai tây rán. Anh Thực lại bảo: bọn Tây ngày nào cũng xoi được những món đấy, giỏi thật. Một người bảo: thế chúng nó mới khỏe như trâu. Cày tốt lắm đấy. Chị Vị đỏ mặt. Người kia lại bảo: ông Thực chơi món vi-a-gờ-ra phải cẩn thận, bọn Tây dùng một viên thì mình bẻ đôi ra mà uống, chúng nó cân nặng gấp đôi mình ấy chứ. Một vị quen tôi, làm luôn cả viên, cứng mấy ngày liền, phải đi bác sĩ. Cả đoàn cười khùng khục. Vinh bảo Mai Lan: em dặn nhà hàng làm năm tái, cho vào hộp nhựa, cái riêng, nước riêng, nhớ lấy chanh, ớt và một gói giá. Anh Thực bảo: ngủ dậy mà được chén phở thì nhất còn gì. Vinh bảo: hay là mua luôn mười bát, mang về cất tủ lạnh, sáng mai cả đoàn điểm tâm. Mọi người nhất trí. Chị Vị bảo Vinh: các Visa của trưởng đoàn còn dùng được không, có tiền mặt đây. Vinh phẩy tay bảo: nhằm nhò gì mấy bát phở. Rồi quay sang bảo anh Thực: chút nữa thư kí lấy luôn hoá đơn quán Tàu trưa nay nhé. Mai Lan đứng lên xin phép về. Vinh bảo: em lấy tắc xi về nhé. Mai Lan bảo: em về tàu điện ngầm được. Cả đoàn ái ngại. Chị Vị bảo: tôi mà phải đi một mình giữa Paris thế này thì chết còn hơn. Anh Thực bảo: em Vị còn sợ thì người khác bố ai dám đi. Vinh bảo Mai Lan: gọi hộ anh em hai cái tắc xi đi nhé. Cả bọn lên tắc xi. Chị Vị ngồi cạnh anh Thực. Hai anh chị rúc ra rúc rích. Chị Vị bảo: chân cái ông này dài bỏ mẹ, cứ chọc vào chân người ta. Anh Thực bảo: anh còn một cái khác dài lắm, chọc còn đau hơn cơ. Tiếng đấm vào lưng bùm bụp. Vinh ngó đầu ra cửa xe: Mai Lan về nhé, đi đường nhớ cẩn thận, ngày mai chín giờ có mặt. Mai Lan bảo Liên: tao còn dịch cho đoàn ấy hai hôm nữa, nhưng thực ra có hai nửa ngày vì buổi trưa ăn xong lại về khách sạn rồi ngủ với nó đến tối. Nó thuê một con bé sinh viên đưa đoàn đi bảo tàng Louvres, đồi Montmartre và đường hầm công nương Diana tử nạn. Nó bảo mọi người là tao dẫn nó đi thăm gia đình bên vợ. Ai cũng tủm tỉm. Chị Vị bảo: trưởng đoàn phải giữ sức đưa anh em về đấy nhé. Nó toác miệng ra cười. Tao không dính chính. Cũng chẳng mệt mỗi gì. Nó không đòi hỏi nhiều. Có lẽ lớn tuổi hơn đâm lười biếng. Hôm cuối cùng, xong xuôi đâu đấy, nó cho tao một phong bì dày, bảo vừa trả công tao vừa tặng riêng. Tiền nhà nước, không tiêu cái này thì tiêu cái khác. Tặng tao còn hơn để bọn cấp dưới nhậu nhẹt. Nó bảo ba ngày làm việc cạnh nhau, nó thấy thương tao. Nó cũng hiểu ở đâu quen đấy. Tao về nước bây

giờ cũng không hợp nữa. Phụ nữ ly dị chồng, có con riêng, càng đẹp càng mang tiếng. Tao cũng không còn trẻ như ngày xưa để có thể hàng ngày xem sổ tay và mở quà. Tao sẽ phải tự lẫn lộn kiếm ăn. Kiếm được đồng tiền khó lắm. Bao nhiêu là mảnh mung, đậu đá, bao nhiêu mối quan hệ lằng nhằng, bao nhiêu thủ tục hành chính phức tạp. Nhưng sợ nhất là những cái không ai định nghĩa nổi, không có trên giấy tờ, không biết gọi tên là gì. Xã hội Việt Nam mỗi ngày lại tự sản xuất ra vài cái như vậy. Tao có quay về, một thời gian, không hòa nhập nổi, khéo lại phải tìm cách ra đi. Nó đưa tao một hộp bọc giấy báo, bảo: em cầm quà, về nhà hãy mở ra xem. Buổi sáng, tao dẫn đoàn ra cửa hàng mỹ phẩm Ben Lux. Nó tìm mua bằng được một lọ nước hoa Miracle. Nhất định phải lọ to nhất. Chín trăm năm mươi quan. Tao nhìn nó đếm tiền mặt mà rùng mình. Tao nghĩ nó mua về tặng vợ cấp trên. Ai trong đoàn cũng có một mảnh giấy, vợ thủ trưởng nào thích cái gì. Nói chung toàn kem chống lão hoá da. Cô bán hàng người Hoa bảo mua Shiseido hợp với da châu á. Cửa hàng đang có khuyến mại, mua năm biếu một. Thế là ai cũng thích. Cả đoàn mua sáu chục hộp. Cô bán hàng bảo: chồng Việt Nam chiều vợ nhí. Rồi chỉ vào lọ Miracle của nó, bảo: nhất là anh này. Chị Vị cũng bảo: vợ trưởng đoàn hôm nay trúng cầu lửa nhé. Nó cười, rút di động, bấm số tách tách, rồi nói: mình ơi, cô Vị thủ quỹ đang chọn hộ mình một hộp Shiseido chống nhăn, mình đồng ý không? Chị Vị run rẩy cầm điện thoại. Một lúc sau, trả máy cho nó, bảo: trưởng đoàn ghê thật. Tao vẫn cứ nghĩ nó mua lọ Miracle cho vợ cấp trên. Nó nhờ tao bảo cô bán hàng bọc quà bằng giấy lụa màu hồng cánh sen. Nguyên tờ giấy đã ba mươi quan. Cô bán hàng cử người ra đầu phố mới tìm được. Lọ Miracle, tao dùng hai năm sau vẫn còn. Chín trăm năm mươi quan cũng đáng giá. Thỉnh thoảng tao vẩy cho con My vài giọt. Con My kể hôm nào nó bơi nước hoa là được cô giáo ôm vào lòng. Liên còn được nghe thêm vài lần nữa về căn phòng khách sạn có phép lạ. Nơi Mai Lan và đại gia Vinh biến thành hai người khác. Mai Lan bảo có nhiều cái mắt thường không nhìn thấy được, lý trí không giải thích được. Cuộc đời mà thiếu chúng thì buồn tẻ lắm. Mai Lan thích nước hoa Miracle không những vì mùi thơm đặc biệt mà vì cái tên của nó có nghĩa là phép lạ. Mai Lan nhớ tới Vinh không những vì Vinh hào phóng mà còn vì căn phòng khách sạn đặc biệt ấy. Mai Lan bảo Mai Lan đã từng ngủ ở nhiều khách sạn, sang trọng hơn thế, cầu kì hơn thế, nhưng chưa bao giờ có cảm giác như vậy. Liên không nói gì. Liên ngờ đó là kết quả của trí tưởng tượng. Trí tưởng tượng tồn tại, còn phép lạ thì không. Phép lạ không bao giờ xảy ra.

Chương 12

Một họa sĩ ở vùng Lot tên là Michel Walter mới bắt đầu dựng trên một cánh đồng ở khu Condat 14 802 hình người được làm từ dây thép tượng trưng cho số nạn nhân đã qua đời trong trận nắng nóng mùa hè 2003. "Với cuộc triển lãm này, tôi mong ước gây nên một cơn sốt thị giác và cảm giác, bởi bình thường chúng ta không tưởng tượng gần 15 000 người chết nghĩa là cái gì. Tôi không muốn chúng ta quên điều đó", họa sĩ 55 tuổi tâm sự. Michel Walter không nhận được một đồng trợ cấp nào cho công việc này, hiện giờ anh đã đặt được gần 5 000 hình người trên cánh đồng và hy vọng thực hiện nốt phần còn lại vào tháng 8 tới. Tác phẩm sẽ được bán với giá 2 euro một hình người và sau đó sẽ được gửi tặng các nhà dưỡng lão. Họa sĩ đã sáng tác những hình người bằng dây thép rất khó nhìn thấy từ xa vì theo anh, khi chết, người ta cũng trở nên trong suốt như thế. "Tôi xúc động khi thấy Patrick

Pelloux (chủ tịch hội bác sĩ cứu thương) hét rất to trên vô tuyến và tôi tự nhủ cần phải làm một cái gì đó". (báo AFPAP 20/06/2004)

Phép lạ không bao giờ xảy ra. Hay không bao giờ xảy ra với một người như Liên. Liên tin chắc như thế, ngay từ bé, vừa theo linh tính vừa do kinh nghiệm. Cấp một, Liên hầu như không có một đứa bạn thân nào. Tất cả những đứa con gái Liên quen đầu thích cổ tích Tấm Cám. Còn Liên thì cho rằng phải ngốc nghếch lắm mới tin vào bụt và quả thị. Cấp hai, năm đầu tiên, ban giám hiệu tổ chức cho toàn trường xem Ba hạt dẻ dành cho Lọ Lem. Liên ngồi được mười phút thì bỏ ra ngoài, viện lý do đau bụng. Mà Liên đau bụng thật khi chứng kiến những đứa con gái khác xem một cách say sưa, chốc chốc lại hỏi nhau bao giờ thì hoàng tử hiện ra. Sau đó, bộ phim còn ám ảnh lũ ngốc kia một thời gian dài. Chúng nó để tóc như Lọ Lem, học cách đi nhón gót như Lọ Lem, học cách ngước mắt như Lọ Lem và tổ chức đóng kịch Lọ Lem, thực chất là để chọn ra một đứa xinh gái nhất trong bọn, cuộc thi hoa hậu thiếu nhi trên thực tế manh nha từ hồi ấy. Cấp ba, theo quán tính của những năm trước, Liên vẫn chẳng có một đứa bạn nào. Nhưng nguyên nhân thì không hoàn toàn như cũ. Bỏ lại Lọ Lem sau lưng cùng nỗi nhệ dạ trẻ con ngày nào, những đứa con gái mười bốn tuổi vụt một cái già dặn hơn cả Liên. Chính chúng nó đã gạt Liên ra một bên. Chủ động và thẳng thừng. Khai giảng được vài ngày, trong giờ ra chơi, một đứa con gái tóc tết đuôi sam, áo sơ mi trắng cổ lá sen, vừa được bầu làm lớp phó phụ trách thi đua, tiến lại gần bảo Liên: chúng tớ muốn góp ý với cậu điều này. Liên ngẩng lên. Con bé nói tiếp, giọng vẫn rất thỏ non: cậu nên đến bệnh viện Da Liễu Trung Ương để nhờ bác sĩ chuyên khoa điều trị. Liên im lặng, nhìn nó gườm gườm. Con bé kia chớp mắt mấy cái, quay mặt đi nhổ nước bọt, rồi bình tĩnh thả từng từ: Chúng tớ không muốn cậu bị bọn con trai nhìn một cách thiếu thiện cảm. Cuối cùng, con bé đứng lên, giơ tay bắt tay Liên: chúng tớ chúc cậu vượt qua thử thách này nhé. Y hệt trong phim thiếu niên Liên Xô. Liên ngẩn ngơ nhìn theo con bé. Hoàn thành xong nhiệm vụ tế nhị ấy, nó đi về phía những đứa con gái khác, mặt tươi như hoa, cái đuôi sam vất vèo. Tuổi dậy thì của Liên phảng phất mùi tanh của phòng khám bệnh da liễu từ đó. Liên đã chăm chỉ xếp hàng, đã uống thuốc theo đơn của bác sĩ chuyên khoa, đã thực hiện mọi lời khuyên thầy thuốc cắt ra từ báo Phụ Nữ và báo Tiền Phong. Nhưng phép lạ không hề xảy ra. Liên chưa bao giờ tin là nó sẽ xảy ra. Có lẽ nhờ thế mà Liên không quá thất vọng. Hết phổ thông, Liên trở nên chai lì hoàn toàn. Anh trai Liên thấy Liên vào đại học Mỏ-Địa Chất thì mừng ra mặt. Lúc đó anh đang làm bí thư thứ hai Thương Vụ Việt Nam tại Xô-phi-a và đang phấn đấu chức vụ bí thư thứ nhất. Anh về phép. Mang quà đến cho Liên: một đôi mùi xoa in hoa hồng và ba quả táo tây. Anh bảo năm năm nữa, tay anh sẽ cố vươn đến ban tổ chức bộ Công Nghiệp, để xin được cho Liên một chỗ làm ngay Hà Nội. Cái đó sẽ tính, anh nhắc lại câu anh ưa thích. Vài tháng, anh viết thư về nhà hỏi tin tức học hành của Liên, xong lại bắt Liên viết thư báo cáo. Anh tỏ ra chú ý đến Liên nhất nhà. Liên cảm động. Bố mẹ Liên cũng cảm động. Mọi người thay nhau khen anh. Không ai biết bí mật lá quẻ đèn Trần. Không ai hiểu anh đã từng qua năm năm đại học, đã từng cắt tóc mang hoa đến tấn trước kí túc xá Sư Phạm, đã từng chứng kiến cảnh nằm nhà thờ dài ngày mồng tám tháng ba của các bà cô tương lai trường Mỏ-Địa Chất. Nếu Liên em gái anh mà nhập vào đám ấy thì sẽ còn là thần nữ cứu tinh, quan lộ của anh sẽ vững như được lát gạch Bát Tràng. Anh tưởng tượng bọn con trai cùng trường đang thi nhau tìm những từ quái đản nhất để tả đám mụn bọc trên mặt Liên: da cóc, vỏ cam sành, chả quế, bánh đa vùng, ngô bung, kẹo lạc, cơm độn mì sợi. Anh tự nhủ bọn quỷ sứ này thật lắm trí tưởng tượng nhưng tuổi trẻ là thế, ngông cuồng, chính anh

cũng từng bị điều đứng bởi những khuôn mặt khả ái. Anh càng yên tâm khi phát hiện ra rằng Liên mãi mãi không là nổi một cái quần tây, đến năm thứ hai ghế cơm vẫn sống, luộc rau vẫn đỏ. Anh cực kì yên tâm vì chính mắt trông thấy ngày nhận bằng tốt nghiệp, Liên leo lên xe buýt đứng bốn mươi lăm phút để đi về nhà. Không một bông hoa. Không một tấm thiệp. Hai chiếc khăn mùi xoa in hoa hồng anh tặng cách đây năm năm vẫn còn nguyên dưới đáy va li, bên cạnh là ba mét lụa Trung Quốc màu hoa thiên lý. Năm ấy Liên hai mươi tư, đúng năm tuổi. Cùng năm, anh lên chức vụ trưởng. Anh thực hiện lời hứa. Liên học xong đại học, năm nhà mười tháng thì nhận được giấy của ban tổ chức bộ Công Nghiệp. Một tuần sau, xách túi đến làm việc ở phòng hành chính, xí nghiệp giày vải Yên Viên. Những đứa bạn gái cùng trường vẫn tiếp tục nằm nhà. Một đứa được gọi đến làm việc ở mỏ thiếc Tĩnh Túc Cao Bằng, đang hoang mang không biết có nên đi. Liên cảm ơn anh trai. Bố mẹ làm một bữa cải thiện mời cả nhà về ăn, mừng ngày Liên nhận tháng lương đầu tiên. Bữa cơm có nem rán và rau muống chẻ, rau sống và các loại rau thơm. Anh trai Liên gấp một miếng nem rồi hỏi: cô em làm đấy à? Liên lắc đầu. Anh gấp một cọng rau muống rồi hỏi: cô em chẻ đấy à? Liên lắc đầu. Anh húp một thìa nước chấm rồi hỏi: cô em pha đấy à? Liên lắc đầu. Anh nhìn mâm cơm một lúc rồi hỏi: cô em rửa rau sống à? Liên ngượng ngịu gật đầu. Bát rau sống nát bươm. Mùi, húng lá tả. Cuối bữa, bố mẹ bảo: anh thương em thì thương cho chót, làm thế nào kiếm cho nó được tấm chồng. Chị dâu Liên nhanh nhẩu: anh xem mấy ông bạn cũ. Anh trai Liên lừ mắt: bà này biết gÊ, lấy mấy thằng góa vợ với ly dị thì ở không còn hơn. Bố mẹ không nói gì. Liên đứng lên đi vào bếp. Anh trai Liên nhìn theo bảo: cứ đợi nó chín chắn thêm tí nữa. Bố mẹ bảo: con Liên tuổi mụ đã hai sáu hai bảy, chín chắn là đến bao giờ. Anh bảo: cái ấy sẽ tính. Nói xong dục vợ con ra về. Xí nghiệp giày vải Yên Viên nơi Liên làm việc bảy năm liền sau đó cũng chẳng để lại kỉ niệm nào ngoài những ngày lễ Quốc Tế Phụ Nữ được tổ chức rầm rộ. Bộ cử một đoàn đại biểu về trao quà cho một trăm năm mươi nữ nhân viên. Sau đó giám đốc, phó giám đốc, bí thư đảng ủy, phó bí thư đảng ủy lên đọc lời cảm ơn. Cả bốn đều là nữ, cán bộ chủ lực đầu ngành. Sau năm năm, Liên được đề bạt lên phó phòng hành chính. Giám đốc xí nghiệp, một chiến sĩ thi đua công đoàn ba mươi năm bề dày công tác, nhiều lần gọi Liên lên làm việc riêng. Chủ yếu để truyền lại các kinh nghiệm chuyên môn. Hứa sẽ chuyển Liên sang phụ trách công đoàn. Để từ đấy phát triển lên. Từng bước là phải như thế. Thuật ngữ thời ấy gọi là ươm mầm lãnh đạo. Anh trai Liên không ngừng theo dõi đường đi của Liên. Anh còn xuống tận nơi để trao đổi với ban lãnh đạo. Anh rất yên tâm trước cái lô cốt nữ quyền vững chắc mà anh đã gửi Liên vào. Quan lộ của anh có Liên làm thần nữ cứu tinh hai tư giờ trên hai tư, cho đến ngày anh đến tuổi cầm sổ hưu. Liên không tin vào phép lạ. Nhưng anh thì tin như tin con người của mắt mình. Không có phép lạ làm sao mà một thằng không đánh vắn nổi hai câu tiếng Bun lại ngoi đúng Thương Vụ Xô-phi-a? Không có phép lạ làm sao một thằng chưa mất một ngày nhá lương khô ngoài chiến trường lại được kết nạp đảng ngay tại chi bộ sứ quán Việt Nam? Không có phép lạ làm sao một thằng ngồi chưa ấm chỗ trưởng phòng đã lên ghế vụ phó Ngoại Thương? Không có phép lạ làm sao ba mươi sáu tấm ảnh màu khóa thân cùng em út không tước mất chức vụ trưởng lại còn đưa lên hàng thứ trưởng? Năm mươi tuổi anh trai Liên hoàn toàn có lý khi tin vào các phép lạ. Ba mươi ba tuổi, Liên vẫn còn trinh trắng. Ngày mồng tám tháng ba hàng năm mang về một gói quà to tướng. Trị giá vài chục lần thanh kẹo lạc của bọn con trai Mỏ-Địa Chất ngày xưa. Buổi sáng bảy giờ đạp xe đi làm. Buổi chiều năm giờ rưỡi có mặt ở nhà. Buổi tối ngồi xem vô tuyến. Chủ nhật quét nhà cho mẹ, thông ống điều cho bố, trông các cháu cho anh chị. Anh trai Liên luôn tìm cách gửi một đứa lên nhà ông bà với cô Liên. Chị gái Liên

cũng kèm một đứa. Cho chúng nó chơi với nhau. Ba mươi ba tuổi, Liên nghiễm nhiên là bà cô trong nhà. Họ hàng chắc lười. Hàng xóm ái ngại. Một trăm năm mươi đồng nghiệp nữ thì thảo. Bố mẹ Liên lâu dần cũng quen. Anh trai Liên vẫn bận rộn với sự nghiệp. Chị gái Liên thì có cách cư xử hết sức lạ lùng. Thỉnh thoảng dục lấy chồng đi em, có vẫn hơn không. Thỉnh thoảng ngăn đừng lấy quàng lấy xiên em ạ, ở vậy còn hơn gặp của không ra gì. Liên chỉ biết im lặng. Không có phép lạ nào xảy ra. Phép lạ là ảo tưởng. Như nước hoa Miracle ngọt ngào đủ tám tiếng. Như kiến trúc sư tóc vàng nồng nàn đủ một đêm. Liên im lặng. Mai Lan dẫn Liên đi xem từng phòng, từng góc ngách, cả cái mà Mai Lan gọi là hầm rượu. Đến làm cho tao nhé. Tuần a buổi. Hợp đồng đảng hoàng. Khi nào tao không đi dịch được, mày đi hộ tao, tiền công tao đưa mày hết. Tao cũng cần một người bạn. Từ khi sang đây sao cô đơn quá. Liên thở dài gật đầu. Tháng sau đến ngày gia hạn thẻ cư trú. Hồ sơ cần một hợp đồng làm việc. Động tác thở dài biểu lộ thái độ đồng cảm. Còn cái gật đầu là sự tính toán. Nhận ra điều ấy thì muộn. Đã thấy căn hộ của Mai Lan thân thuộc lắm rồi. Về đến nhà, đèn đường đã sáng. Bà gác cổng chạy ra bảo có ai đó gửi cho Liên một túi ny lông kín. Ai đó không gõ cửa, không để lại tên, đã đặt túi ngay trước cửa phòng bà, ngoài túi ghi mỗi cái họ của Liên. Liên mở ra thì rụng rời chân tay. Trong túi là bốn hộp cả rau lẫn thịt rất nhiều pò-rô-tít như con bé bác sĩ bệnh viện Lao Trung Ương vác lên ngày nào. Đọc tờ giấy dán bên ngoài, thấy vẫn còn hạn. Nghĩ một lúc, xách lên phòng. Tuần sau, tuần sau nữa, một tháng liền, Liên nhận được bốn túi ny lông giống nhau. Được bà gác cổng phát hiện trước cửa phòng, vào những thời điểm rất tinh vi, ban đêm hoặc sáng sớm, muộn hơn cả người đi chơi về muộn nhất, sớm hơn cả công nhân quét rác ngoài đường. Điều đó chứng tỏ chủ nhân của những chiếc túi ny lông chưa muốn xuất đầu lộ diện. Liên xếp tất cả vào một góc dưới gầm giường. Tháng sau, không nhận được gì, cũng quên câu chuyện.

Chương 13

Các bạn hẳn đã nghe nói về việc các nhà phả hệ học mới quyết định nhờ chính quyền địa phương tìm kiếm gia đình một số nạn nhân trận nắng nóng vừa qua. Một nhiệm vụ vừa nặng nề vừa tế nhị, đòi hỏi sự đoàn kết của tất cả các nhà nghiên cứu... Những cái tên sau đây có nói với bạn điều gì không? Bạn có biết ai cũng mang họ như vậy không?... Những nạn nhân đầu tiên là những người lớn tuổi, khoảng 80 đến 90, thành phần dân số ngày càng đông trong xã hội chúng ta. Đó có phải là kết quả của việc sống cách biệt? Và chính ở câu hỏi này mà thảm họa thiên nhiên trở thành một thảm họa nữa. Rất nhiều cụ già rơi vào cảnh bơ vơ, phải chịu một lối sống chia rẽ các thế hệ trước đây từng chung nhau một mái nhà. Bị bỏ bê trong sự thờ ơ của người thân - đôi khi vì sự khó tính của tuổi già, phần lớn các cụ đều có tình trạng sức khỏe kém, không chịu nổi một đợt nóng kéo dài, đã qua đời một mình tại nhà riêng, chẳng con cháu nào xuất hiện để đòi thừa hưởng gia tài hay tổ chức tang lễ. Vài ngày sau trận nắng nóng, báo Le Parisien đã đăng danh sách khoảng 60 người chết ở thủ đô trong thời gian từ mùng 1 đến 21 tháng 8 năm 2003, không được thân quyến biết đến. Danh sách này do toà Thị Chính Paris cung cấp. (tạp chí Généalogie, số 148, 10-11/2003)

Liên tiếp tục đến nhà Mai Lan làm việc, ba ngày một tuần, đúng như trong hợp đồng. Chủ yếu là hút bụi, dọn dẹp nhà cửa và cho quần áo bẩn vào máy giặt. Công việc đơn giản.

Mai Lan dễ tính. Con My cũng tỏ ra thân thiện hơn. Buổi trưa Liên ở lại ăn cơm với Mai Lan. Mỗi người một đĩa cơm kiểu Sài Gòn. Một cốc nước đá. Vừa ăn vừa nói chuyện, hoặc xem vô tuyến, buổi 1h30 hay có phim truyền hình Mỹ, vừa giặt gân, vừa lãng mạn. Ví dụ: Cuộc gặp gỡ tiền định, Tất cả vì con gái thân yêu, Những bông hoa của mùa hạ cuối cùng. Buổi chiều, đôi lúc hứng khởi, Mai Lan diện đồ trắng, cầm chìa khóa xe, rủ Liên đi siêu thị. Có những tuần, Mai Lan vắng mặt liên tiếp. Khi thì dẫn một đoàn về tỉnh, kí hợp đồng hoặc dự hội nghị. Thường là các đoàn quan trọng. Công ty trong nước báo trước những vị nào khó tính, cần chú ý đặc biệt. Mai Lan được bao tiền tàu, tiền khách sạn và tiền ăn. Lúc về cầm theo vài nghìn quan tiền mặt. Khi thì theo tình nhân đi đổi gió. Tắm biển, trượt tuyết, leo núi. Mai Lan được bao tiền tàu, tiền khách sạn và tiền ăn. Lúc về cũng cầm theo vài nghìn quan tiền mặt. Mai Lan bảo: đi dịch hay đi chơi, tao lấy như nhau hết, mười sáu ơ một giờ, gấp đôi lương tối thiểu. Những lần ấy, Liên vẫn đến nhà. Ngoài công việc mọi khi, còn phải đi chợ cho con My. Buổi sáng con My đi học sớm. Liên đến, chỉ nhận được vài chữ để lại. Đại loại: hôm nay mua lườn gà và dưa chuột, chú ý nhiệt độ máy khi giặt áo len; hôm nay mua thêm hoa quả, chú ý mấy quyển Paris Match khi dọn nhà; hôm nay mua nước cam nguyên chất không đường, chú ý hút bụi trong tủ đựng quần áo; hôm nay mua thịt bò bít tết, chú ý mấy đường đăng ten khi là bộ váy xoa. Liên đọc xong, không nói gì, cứ thế tiến hành. Mai Lan có lần nhìn thấy mấy mẫu giấy con My viết, quay ra bảo Liên: mười bốn tuổi mà vốn từ như trẻ con, đừng trách nó làm gì. Mai Lan đi tỉnh về thường có quà cho Liên. Vòng cổ làm từ vỏ ốc biển. Khung ảnh gắn quả thông khô. Lọ hoa gốm nặn bằng tay. Khăn lụa in màu sắc sỡ. Mai Lan về đến nhà là chui ngay vào buồng tắm. Mở nước 38 độ lưng lửng bồn. Đổ vào nửa lọ dầu chống stress. Ngâm người cả tiếng, có khi ngủ quên, suýt bị sặc nước. Bên ngoài, đồ đạc từ hai chiếc va li đổ ra ngổn ngang từ phòng ngủ đến phòng khách. Liên dọn dẹp thì Mai Lan bảo: bỏ đấy, cầm ví ra đầu phố mua cái gì ngon ngon về ăn. Liên biết khẩu vị của Mai Lan nên hay mua vịt quay và xú mại ở quán Tàu gần nhà. Chủ quán là một ông to béo biết nói tiếng Việt, trước khi sang Pháp từng làm đầu bếp cho một tiệm vịt quay nổi tiếng của Chợ Lớn, có vẻ rất mê Mai Lan, lúc chặt thịt bao giờ cũng cho thêm vài miếng đùi, bảo tặng riêng nữ tài tử điện ảnh Hà Nội yêu quý. Những hôm đấy, Liên thường ở đến khuya mới về. Xong việc, Mai Lan còn rủ lại nghe chuyện. Mai Lan nằm ở đi văng. Liên ngồi trong ghế bành. Hai cốc nước ngọt cắm ống hút để trên bàn. Một người kể, một người nghe, vài tiếng đồng hồ mới dứt ra được. Con My chẳng bao giờ tham gia, vào phòng riêng đóng kín cửa, làm gì ở trong đó không ai biết. Mai Lan kể nhiều chuyện thú vị, mỗi chuyện lại dính dáng đến một thằng nhân tình, thằng nhân tình nào cũng có tật gì đó. Thằng thì rượt tuyết thê thảm, ngã mấy vòng, phải gọi xe cấp cứu, khâu hai mươi mũi ở đầu. Thằng thì mua tặng Mai Lan một cái nhẫn, chủ tiệm nữ trang cả quyết là bạch kim, lèn cho một cái giá rất đau, hôm sau, tắm xong lên phơi nắng, thấy nhẫn rỉ lỗ chỗ, hoá ra sắt gập muối biển phản ứng hóa học. Thằng thì chỉ thích tắm quất, càng đau càng thích, tối nào trước khi đi ngủ, cũng bắt đứng lên lưng dấm mấy chục cái, Mai Lan mệt đứt hơi, còn nó thì rên rỉ kêu sướng. Thú vị nhất là chuyện một thằng nhân tình nói dối vợ đi Bỉ công tác. Buổi tối, gọi về nhà, thông báo đã tới nơi. Đang bảo cục cưng của anh, anh nhớ em quá thì điện thoại cầm tay trực trặc, vợ luôn điện thoại khách sạn gọi tiếp. Cục cưng phát hiện không phải số điện thoại Bỉ, đặt máy xuống gọi lại, rơi vào tổng đài. Ba tiếng sau có mặt tại hiện trường. Mai Lan uống cà phê dưới quầy giải khát. Thằng nhân tình xách va li đi qua tảng lờ như không quen. Cục cưng lồng lộn đằng sau. Mai Lan phải đứng lên cầm khay nước, vờ làm tiếp viên. Cục cưng lại gần làm quen, dò tin tức em út của chồng, Mai Lan nhún vai bảo không biết. Thế là chẳng phải làm việc ngày nào,

cầm phong bì tiền nhảy tàu về Paris, chỉ tức hai cái va-li không có thùng nào xách hộ. Mai Lan bảo đi chơi không có hợp đồng nên mức độ bấp bênh rất lớn. Nhận tiền, đếm đủ, rồi mới lên đường. Tình cảm cũng cần sòng phẳng. Nói xong phá lên cười. Chuyện dịch hội nghị của Mai Lan cũng thú vị không kém. Lần cuối cùng Mai Lan đi dịch chuyên đề Phụ nữ các nước thế giới thứ ba trước thềm thiên niên kỷ mới. Đoàn Việt Nam gồm sáu chuyên gia đầu ngành hợp tác với nhau chuẩn bị một bản báo cáo sáu trang. Bản báo cáo có tên là Phụ Nữ Việt Nam - hôn nhân và gia đình, được gửi trước cho Mai Lan để dịch sang tiếng Pháp. Hôm thứ hai của hội nghị, trưởng đoàn tên là Nguyễn Văn Bưởi (để tránh tình trạng các đồng nghiệp nước ngoài vô ý gọi Mít-ster Bưởi, trong giấy tờ chỉ ghi Dr Nguyen Van) sẽ đọc bản dịch tiếng Anh.

Chương 14

Trận nắng nóng hoành hành mùa hè 2003 gây ra ít nhất 15 000 tử vong và có thể tổn 3,5 tỉ euro. Đó là con số mà báo Le Figaro đưa ra thứ hai vừa rồi trong phần ghi chú về "công tác liên bộ giải quyết những hậu quả của thiên tai tháng tám năm 2003". Khoảng 7300 khu dân cư đã viết đơn yêu cầu Nhà Nước nhìn nhận thiên tai đã xảy đến với địa phương của họ. Nếu tất cả những lá đơn này đều được thông qua thì phí tổn tài chính có thể lên đến 3,5 tỉ euro, "trong đó 60 đến 70% do Quỹ Bảo Hiểm phải chịu, Quỹ Bảo Hiểm sẽ quay ra đòi Nhà Nước từ 500 triệu đến 1 tỷ euro". Những tiêu chuẩn để một địa phương được chấp nhận đã có thiên tai sẽ được định nghĩa "trong thời gian sắp tới". (tạp chí Expansion, 09/05/2005)

Phụ nữ Việt Nam: hôn nhân và gia đình

I. Phụ nữ đồng bằng Bắc Bộ và phong trào sinh đẻ có kế hoạch:

Chúng tôi đã nằm theo dõi phong trào sinh đẻ có kế hoạch trong vòng một tháng tại xã M. thuộc địa phận tỉnh Thái Bình. Xã M. là một trong những địa phương có tỷ lệ các gia đình đông con cao nhất đồng bằng Bắc Bộ.

Chúng tôi tới trạm xã thì được chứng kiến hai phụ nữ đến tham khảo ý kiến y tá trưởng. Chị lớn tuổi hỏi vòng tránh thai có gây bệnh ung thư buồng trứng không. Cô trẻ hơn hỏi bao cao su có làm dương vật giảm kích thước tự nhiên không. Cả hai chưa bao giờ được nhìn thấy cả vòng tránh thai lẫn bao cao su và đều cho rằng vòng tránh thai làm bằng nhựa tổng hợp còn bao cao su có hình thù như bao ny lông nhưng bằng cao su. Trạm xá cho biết đàn ông và nam thanh niên hầu như không lai vãng. Đội Cờ đỏ đã thử dùng áp lực nhưng vẫn vô hiệu. Phụ nữ đến tham khảo cũng hiếm và thường tỏ ra rất kín đáo, chọn những giờ ít người khám bệnh và không chịu cho biết vấn đề một cách chi tiết, gây nhiều khó khăn cho việc trả lời. Hai phụ nữ trên lúc đầu cũng không muốn có mặt nhưng nhân viên trạm xá đã tới tận nhà vận động nhiều lần.

Chúng tôi thăm một gia đình đông con nhất xã. Tám con gái, một con trai. Chồng bốn mươi tuổi, vợ ba tám tuổi, có vẻ cởi mở. Khi được hỏi, cả hai đều bảo anh chồng độc đinh, không có con trai nối dõi không được. Thường xuyên bị thành đối tượng chê cười. Đến ăn

cổ, không được ngồi mâm trên. Họp chia đất nông sản, bị gán cho phần ruộng xấu nhất. Đi chúc tết, chủ nhà đốt pháo bắt đứng ngoài. Bố ốm, cũng không dám đến thăm. Hai vợ chồng đẻ đến lần thứ tám mới được con trai. Lại cố thêm lần nữa để có hai thằng cu cho chắc. Nào ngờ lại ra thị mệ.

Chúng tôi đến thăm một cặp vợ chồng mới cưới. Chồng hai mươi ba tuổi, buôn bán vật. Vợ mười chín tuổi, làm nghề nông, đang có mang sáu tháng. Chúng tôi hỏi tại sao xây dựng gia đình sớm thế. Chồng bảo gia đình neo đơn, cần có người chăm sóc bố mẹ già. Vợ bảo con gái nông thôn bây giờ có hai cách, một là thoát ly lên thành phố làm ô-sin[1], hai là ở lại lấy chồng, xác định như thế nên được ai ngó tới thì cưới ngay, cưới rồi mà không có con lại sợ người làng dị nghị.

Chúng tôi làm việc với ban lãnh đạo ủy ban nhân dân xã. Phó chủ tịch là một nữ đại úy quân đội xuất ngũ, đã có một con trai, một con gái và chuẩn bị sinh con thứ ba. Phó chủ tịch tiếp chúng tôi tại nhà riêng. Phong cách thân mật, tỏ ra là một cán bộ gần dân. Không đợi chúng tôi đặt câu hỏi, chị chỉ chồng và bảo: các đồng chí muốn biết chuyện sinh đẻ có kế hoạch cứ hỏi cái ông này này. Anh chồng cười xuề xòa: nói thật với các đồng chí, bản thân tôi cũng rất ngại sử dụng bao cao su, đã ra trạm xá thực tập vài lần nhưng không có kết quả vì dương vật không phải lúc nào cũng đạt được độ căng cứng cần thiết. Nói xong mở hộc bàn để chúng tôi nhìn thấy một xấp bao cao su của UNESCO. Có những chiếc bị chuột gặm. Có những chiếc bị gián nhấm. Có những chiếc bị trẻ con thổi làm bóng bay.

Chúng tôi làm việc với hội Phụ Nữ. Hội trưởng đã tốt nghiệp trung cấp Nông Lâm, ba mươi chín tuổi, có bằng A tiếng Anh. Hội trưởng nhận định phong trào Mỗi gia đình chỉ nên có hai con là phong trào khó thực hiện nhất, khó hơn cả phong trào Nuôi con ngoan dạy con khỏe và Mỗi phụ nữ - một tấn phân xanh. Ngay sau khi có con trai đầu lòng, chị đã đến trạm xã để đặt vòng nhưng y tá thiếu kinh nghiệm nghiệp vụ, sáu tháng sau chị lại có thai. Sinh xong con thứ hai, chị lên bệnh viện huyện để đặt vòng mới thì được biết vòng cũ vẫn nằm đấy, nếu cho thêm vòng nữa, có khả năng gây ung thư tử cung. Chị đề nghị được tháo vòng cũ nhưng bệnh viện từ chối, lý do là một ca phức tạp như vậy nguy cơ tử vong rất lớn, y tá không có quyền thực tập tay nghề trên cơ thể một nữ lãnh đạo. Sau sự việc trên, hai vợ chồng vẫn quyết tâm thực hiện đúng phong trào có kế hoạch bằng cách giảm tối đa quan hệ tình dục, và trong trường hợp không tránh được, người chồng sử dụng phương pháp xuất tinh ra ngoài[2]. Kết quả vẫn mang thai hai lần nữa. Trong vòng mười lăm năm mà lỡ có hai lần cũng là một thử thách không phải ai cũng vượt qua.

II. Phụ nữ đồng bằng sông Cửu Long và vấn đề kết hôn với người ngoại quốc:

Năm 2000 chúng tôi thực hiện ba chuyến công tác về làng N, cách Đồng Tháp Mười hai mươi lăm cây số về phía đông nam.

Chúng tôi đến thăm một gia đình có bốn con gái, ba cô đầu đã lấy chồng Đài Loan, cô út hai mươi tuổi cũng chuẩn bị tinh thần không lấy chồng người Việt. Được hỏi, cô út trả lời: chồng Việt cục xức, những lúc thua số đề[3], về nhà say rượu, đánh vợ, đánh con. Chúng tôi

lại hỏi sao không lấy chồng nước khác mà lấy chồng Đài Loan. Cô út bảo Đài Loan cũng là châu á, ăn cơm bằng đũa, bằng chén, lúc nào khát cũng được một ly nước chè. Chúng tôi hỏi tiếp thế cưới Việt Kiều không tốt hơn à, được ăn cơm Việt, được nói tiếng Việt, lúc nào khát còn được cả trà sen Đồng Tháp. Cô út trả lời Việt kiều yêu cầu cao lắm, phải đẹp, phải ngoan, phải biết nữ công gia chánh, phải được ba má chồng, các chị chồng, các em gái chồng kiểm tra chất lượng đầu tiên.

Chúng tôi đến thăm một chị phụ nữ mới trở về làng, sau một thời gian sống ở Đài Loan. Chị phụ nữ kể năm ba mươi bảy tuổi, chưa lập gia đình, được người quen đưa lên Sài Gòn gặp tổ chức Tư vấn Hôn nhân Việt-Hàn. Chụp ảnh, ghi tên, khám sức khỏe, đóng tiền, nửa năm sau không đến lượt. Tổ chức giải thích phụ nữ Đại Hàn đình công không cho nam giới lấy vợ nước ngoài. Tổ chức gợi ý chuyển địa bàn qua Đài Loan. Cơm Đài Loan dễ nấu hơn cơm Đại Hàn. Chồng Đài Loan cũng dễ chiều hơn chồng Đại Hàn. Bố mẹ chồng Đài Loan có thú vui vào nhà dưỡng lão. Chị phụ nữ đồng ý. Về quê bán mấy tạ thóc lấy tiền đăng kí hồ sơ mới. Một tuần sau nhận được điện khẩn. Tổ chức bảo đã tìm được ý trung nhân. Thủ tục đã làm xong. Hợp đồng thảo rồi, kí xong giữ lấy một bản. Hai tư tiếng đồng hồ nữa lên máy bay. Chị phụ nữ không kịp chào gia đình. Gọi điện về nhà chia tay. Mấy chị em gái sụt sướt. Lấy ngày đó làm ngày ăn hỏi. Mang trầu cau đi chia cho cả làng. Chị xuống máy bay, một tay cầm túi du lịch, một tay cầm túi nôn. Người của tổ chức ra đón tận sân bay rồi dẫn về nhà chồng. Trong nhà không có ai. Mùi thuốc bắc nồng nặc. Người của tổ chức đưa cho một ổ bánh mì kẹp xá xíu. Ăn xong, uống thêm ly trà sữa trân châu. Đang ngà ngà thì người của tổ chức bảo lên gác. Lên đến nơi mới biết ý trung nhân là một ông già ốm liệt giường. Sắc thuốc bắc, lau người và đổ bỏ được một năm thì ông già về châu tổ tiên. Con trai trưởng đưa cho năm trăm đô la, xé đi cái hợp đồng rồi dẫn ra sân bay. Về đến Sài Gòn, trích năm chục đô la đóng tiền làm hồ sơ mới ở tổ chức Tư vấn Hôn nhân Việt-Hàn vừa được đổi tên thành công ty Môi giới Hôn nhân Việt-Đài.

Chúng tôi đến thăm một cô gái trẻ, trước đây là công nhân nhà máy dệt liên doanh Kai Ming đặt ở ngoại ô thị xã Cần Thơ[4]. Sau một thời gian làm việc, cô có thai với một quản đốc Đài Loan. Nhà máy không đồng tình với mối quan hệ thân mật ngoài công việc. Ban điều hành gọi cô lên, hỏi đã ngủ với quản đốc mấy lần. Cô bảo mười lần, có ghi giấy đầy đủ. Ban điều hành lại hỏi mỗi lần được bao nhiêu tiền. Cô bảo lần đầu mười đô la, mỗi lần sau được một nửa. Ban điều hành bảo sao bán trình rẻ vậy. Cô bảo lần đầu không phải bán trình mà bị hiếp, các lần sau tự nguyện. Ban điều hành họp rồi ra quyết định đuổi quản đốc về Đài Loan, và cô về nhà cha mẹ ở trung tâm làng N. Sáu tháng sau cô sinh con trai và hàng tháng nhận hai mươi đô la từ quản đốc Đài Loan. Hiện nay cô đang có thai lần nữa. Quản đốc Đài Loan hứa sẽ tăng trợ cấp lên gấp đôi nếu cô lại sinh con trai. Cô bảo nếu sinh con gái, cô sẽ tìm cách đổi. Một y tá làm việc trong nhà hộ sinh huyện hứa sẽ giúp đỡ. Phí tổn không đáng kể.

III. Phụ nữ các thành phố lớn và quan niệm về ly hôn và ly thân:

Chúng tôi đến gặp mười phụ nữ vừa chia tay chồng theo thủ tục ly hôn hợp pháp. Được hỏi, tám chị trả lời do chồng có tình nhân, hai chị tự nhận đã gặp gỡ những người đàn ông khác. Ba trong số này đồng ý nói chuyện với chúng tôi.

Chị thứ nhất, bốn mươi chín tuổi, nhân viên xí nghiệp được phẩm Hà Nội, cho biết chồng cũ là đại diện phía Nam của một công ty lớn, từ lâu không về thăm vợ, cũng quên gửi tiền nuôi con, khi ra Hà Nội họp chỉ ghé nhà bố mẹ đẻ. Chị vào Sài Gòn mới rõ chồng cũ đã mua nhà riêng để sống với một cô gái trẻ hơn hai mươi tuổi. Từ đó, chị hay đi xem bói, nghe đâu có thầy giỏi là lặn lội đến bằng được. Lần cuối cùng gặp một ông thầy từng thực tập nuôi bò ở Ấn Độ, trước khi về nước học thêm được nghề xem con lắc. Bây giờ mở ca-bi-nê riêng, gọi là phòng tư vấn gia đình, có cả danh thiếp song ngữ, ghi họ tên với danh hiệu tiến sĩ bậc một và giáo sư danh dự. Khách muốn đến xem phải gọi điện xin gặp trước nhiều ngày. Đến hẹn có khi chưa chắc đã xong. Thư kí bước ra hất hàm về phía cửa. Hỏi gì cũng nhất định không nói. Sau một tháng chờ đợi, chị được thầy tiếp. Thầy bảo cho năm phút suy nghĩ, càng nung càng tốt. Rồi lấy ra một con lắc bằng kim loại màu trắng móc vào sợi dây gai. Thầy đốt một nén hương mùi rất lạ lùng, lẩm bẩm đọc một câu thần chú dài bằng tiếng Hin-đu, tay giữ sợi dây gai. Con lắc cựa quậy rồi bắt đầu quay. Mới đầu chậm sau nhanh dần, cuối cùng chỉ nhìn thấy một nửa vòng tròn lóe sáng. Thầy không hỏi tên hỏi tuổi chỉ nhìn vào mặt rồi ngân nga một câu thơ kiểu lục bát Ấn Độ: vợ như nước chồng như lửa, nếu cùng mái nhà là để giết nhau. Ra khỏi phòng tư vấn gia đình, chị đi thẳng đến tòa làm thủ tục ly dị. Anh chồng nhận được giấy báo của tòa, không liên lạc trực tiếp với chị nhưng gửi đơn xin tòa xử vắng mặt, lý do thời gian tới công việc rất bận, đơn có kèm giấy chứng nhận của tổng công ty, do tổng giám đốc kí tên, đóng dấu.

Chị thứ hai, ba mươi bảy tuổi, là giáo viên cấp hai còn chồng là cán bộ nghiên cứu một viện khoa học, cưới nhau mười một năm mà không có con. Ngay từ năm đầu, cả hai đã đi gặp bác sĩ phụ khoa hai lần nhưng kết quả rất mập mờ. Lần thì tinh trùng của chồng bị loãng. Lần thì trứng của vợ bị ung. Đến năm thứ ba, nhờ thêm hai bác sĩ phụ khoa nữa, kết quả không sáng sủa hơn. Bác sĩ thứ nhất cho rằng tinh trùng mạnh quá nên xuyên thủng hết trứng. Bác sĩ thứ hai ngờ là trứng đều và đẹp nên tinh trùng lúng túng không biết thụ vào quả nào. Hai vợ chồng mệt mỏi, không còn nhu cầu sinh lý, quyết định mỗi người ngủ một giường, chỉ quan hệ tình dục đêm trước buổi khám định kì hàng năm. Các bác sĩ phụ khoa của Hà Nội đều được dịp thử tay nghề. Kết quả vẫn hoàn toàn mù mịt. Cách đây sáu tháng, anh chồng qua internet tìm được một bạn gái trẻ hơn mười bảy tuổi, khoẻ mạnh, vui tính, có thiên chức phụ nữ, công việc ổn định, hộ khẩu Hà Nội, sẵn sàng kết hôn với người đàn ông từng lập gia đình, nhà nhận, nhạy cảm, làm việc trong môi trường nghiên cứu, yêu trẻ con và thu nhập ổn định. Tháng vừa rồi hai vợ chồng ra tòa. Anh chồng đứng đơn. Luật sư của anh chồng kết án gắt gao các bác sĩ phụ khoa. Tòa đọc kết quả khám nghiệm trứng và tinh trùng, mười bốn lần trong mười một năm, đọc đi đọc lại, lắc đầu. Tòa hỏi chị có hiểu không. Chị cũng lắc đầu. Tòa đưa cho một chuyên viên y khoa xem, cũng lắc đầu. Tòa xử ly dị, của cải chia đôi, anh chồng không có nhiệm vụ chu cấp tài chính vì chị vẫn đang đi làm ăn lương.

Chị thứ ba, là thủ quỹ một nhà máy lớn ở Gia Lâm. Chồng là kĩ sư hóa chất, thu nhập cao nhờ các kế hoạch ngoài chuyên môn. Lấy nhau được một mặt con thì chồng xách cặp đi công tác Thái Lan với giám đốc và phó giám đốc. Một tuần sau, về nhà, đòi mang chăn màn ra đi vắng ngủ. Hỏi đi hỏi lại chỉ bảo mệt, nhìn thấy đàn bà là xây xẩm mặt mày. Bắt đi khám, bác sĩ nghe tim, mạch, bảo cởi áo, há mồm ra xem, không tìm được triệu chứng khác

thường, sau thử cả máu và nước tiểu, vẫn không thấy gì. Chị bảo chuyện của vợ chồng chị nhà máy ai cũng biết, ai cũng ái ngại, có đồng nghiệp còn bảo ly dị quách đi mà lấy chồng khác. Một lần chị đi làm về muộn, xe hỏng, phải đi nhờ xe một đồng nghiệp tên là S, trẻ hơn năm tuổi. Từ đấy hai người thân nhau. Mùa hè, nhà máy tổ chức một đoàn năm cán bộ đi nghỉ mát Sa Pa[5], chế độ đặc biệt, mỗi người một phòng riêng. Buổi tối, ba cán bộ kia say xe đi nằm sớm, S vào phòng của chị rồi ở lại cả đêm. Tối hôm sau, ba cán bộ kia ngồi chơi tiến lên ăn tiền, chị nháy mắt cho S, xong lên vào phòng cởi quần áo đợi sẵn. Cứ thế, như cá gặp nước, một tuần liền, đến sáng mới lăn ra ngủ. Ba cán bộ kia có lần nghi ngờ, giả vờ mang hộ xôi sáng lên phòng, đẩy cửa bước vào thấy hai người trần truồng, nằm xoay đầu, mệt đến độ mãi mới mở được mắt. Sau đợt nghỉ phép, chị như sống trên mây, đầu óc tràn ngập những cảnh trên giường với S. Lúc đi ngủ, chỉ mặc mỗi quần si líp, bật quạt đắp chăn, tay ôm cái gối dài. Bấy giờ sáng, đồng hồ báo thức kêu chán tự động tắt, cũng không buồn dậy. May mà anh chồng vẫn nằm một mình ở đi vắng. S mất tâm. Chị tưởng như phát điên. Cách nhau mỗi cái sân xi măng mà sao khổ đến thế. Buổi trưa vào căng tin, định kiếm cách ngồi gần S, hai nữ đồng nghiệp trẻ đứng chắn hai bên, đề nghị kể chuyện nghỉ mát Sa Pa. Buổi chiều dắt xe ra khỏi nhà máy, muốn nán lại đợi S, một nữ đồng nghiệp trung niên tiến đến nhờ đèo về nhà ở phố Cầu Gỗ. Cuối tháng, ngày trả lương, trang điểm cẩn thận xoa cả phấn nền, chôn chân sau bàn làm việc. Nghe tiếng chân đàn ông bước lại gần là tim đập loạn lồng ngực. Gần tối, mọi người đã lĩnh lương gần hết, một nữ đồng nghiệp cao tuổi gõ cửa đến lĩnh hộ S. Tuần sau, trưởng phòng hành chính ghé vào thanh toán công tác phí, đếm tiền xong đứng giữa phòng bảo: lại sắp toi năm chục, thằng S vừa đưa thiệp mời. Cả phòng liếc chị rồi bùm miệng cười. Chị không dám ra căng tin, không dám đi ngang các đám đông quá ba đồng nghiệp, suốt ngày ngồi đếm tiền, mà vẫn đếm sai, bỏ bàn tính ra gảy, hàng chục nhằm thành hàng trăm. Cuối S, nhà máy cử một đoàn đi xe ca mang quà về tận quê. Chị phải nghỉ việc cáo ốm nằm nhà. S sau đó theo vợ vào Nam công tác. Chị viết đơn ly dị. Anh chồng kí luôn, không hiểu có biết chuyện hay không.

IV. Kết luận:

Xã hội Việt Nam đang ở vào thời điểm vô cùng gay gắt: nền kinh tế thị trường chưa đủ khả năng tiêu diệt nền kinh tế kế hoạch hóa bao cấp, các tư tưởng hiện đại vẫn phải tiếp tục giao tranh với các quan niệm phong kiến lạc hậu. Điều này đã được phản ánh trung thực qua số phận những phụ nữ chúng tôi đã có dịp gặp gỡ và làm việc trong thời gian năm năm đổ lại đây. Chính vì tính gay gắt ấy mà có sự phân chia ngày càng sâu sắc giữa nông thôn và thành thị, phụ nữ những vùng quê nghèo không có điều kiện phát triển đời sống tinh thần trong khi đó phụ nữ các thành phố lớn bị lôi kéo không ngừng bởi thói hưởng thụ và chủ nghĩa cá nhân. Nhưng một điều rất đáng quan tâm là không ít trường hợp đã hành động một cách khó hiểu: ví dụ phụ nữ làng N, một làng rất nghèo của đồng bằng sông Cửu Long, lại có tỷ lệ kết hôn với ngoại kiều đông nhất; phụ nữ Hà Nội lại tin tưởng một cách mù quáng vào thần thánh và số mệnh hơn cả phụ nữ các dân tộc thiểu số[6].

Bản báo cáo này, trong một phạm vi nhất định, mong muốn cống hiến cho những chuyên gia Việt Nam học nói riêng và các nhà nghiên cứu xã hội học nói chung một cái nhìn xác

đáng về người phụ nữ Việt Nam đương đại và những vấn đề đặc thù của họ. Giải quyết các vấn đề đó, đáng tiếc, không nằm trong khả năng của chúng tôi.

[1] Ô-sin: tiếng lóng chỉ người giúp việc, nguồn gốc từ một bộ phim truyền hình nhiều tập Nhật Bản trong đó nhân vật chính tên là Ô-sin, xuất thân là người giúp việc nhờ ý chí phấn đấu, sau trở thành một phụ nữ thành công

[2] xuất tinh ra ngoài: phương pháp tránh thai truyền thống của các dân tộc Đông Nam Á.

[3] đề: một loại cờ bạc chơi chui dựa trên kết quả số số.

[4] Cần Thơ: thị xã cách Sài Gòn khoảng một trăm cây số về phía Đông.

[5] Sa Pa: thị trấn cách Hà Nội khoảng một trăm năm mươi cây số về phía Bắc, cao hơn mặt đất khoảng năm trăm mét, khí hậu quanh năm thoáng mát, từng là khu nghỉ ngơi của Pháp trước 1954.

[6] Việt Nam có hơn sáu mươi dân tộc. Dân tộc chính là Kinh, chủ yếu ở các miền đồng bằng. Các dân tộc còn lại ở các vùng núi cao hiểm trở, cuộc sống nói chung còn lạc hậu, cơ sở vật chất thiếu thốn.

Chương 15

Những vết nứt trong 154 ngôi nhà gây nên bởi trận nắng nóng 2003. Thiên tai không được công nhận trong vùng Doubs và vùng Belfort.

ở số 1, phố Coinot, khu Vieux-Charmont, các cửa sổ đóng im ỉm từ một năm nay. Người thuê nhà, vì quá sợ những bức tường rạn nứt, đã rời khỏi ngôi nhà. Không, ngôi nhà không bị ma ám. Nó bị "giết chết" bởi trận hạn hán vừa qua. Trận nắng nóng 2003 có vẻ đã xảy ra từ lâu nhưng hồ sơ của nó vẫn luôn luôn nóng bỏng, ông Witrem-chủ ngôi nhà-phát biểu. Từ nhiều tháng nay, ông đi gõ tất cả các cửa. Không mấy kết quả. Một mối vì bị đá hết bên này sang bên kia giữa các công ty bảo hiểm và chính quyền, ông đã thành lập hiệp hội mang tên "Những kẻ bị bỏ quên của trận nắng nóng". Một năm sau, những vết nứt vẫn ngoằn ngoèo trên tường nhà. Ngôi nhà được xây cất vào năm 1773 và đã kháng cự lại được thói láo xược của thời tiết, sự đồng đánh của ông trời và một viên đạn súng cối trong chiến tranh thế giới thứ 2. " Bây giờ giữa nhà có một khe nứt còn mặt tiền thì bị gãy. Ngài tỉnh trưởng nói với tôi rằng đổ nước vào sàn thì sẽ giải quyết xong vấn đề. Ngài tỉnh trưởng chẳng hiểu gì cả".

Cũng trong hoàn cảnh như Witrem là 154 chủ nhà của vùng Doubs, trong đó hoàn cảnh khốn khổ nhất thuộc về một gia đình mới mua (bằng cách trả góp) một trang trại trong khu Baume-les-Dames. Trang trại từng chịu một cơn động đất, giờ đây nứt nham nhở bởi trận nắng nóng cao độ. Ông thị trưởng đã ra quyết định về mức độ nguy hiểm không thể ở được của trang trại, và buộc gia đình này dọn đi nơi khác. Cùng một lúc vừa phải trả tín dụng ngân hàng vừa phải trả tiền thuê nhà, những người chủ gia đình đang rơi vào tình trạng tài chính rất khó khăn. Bị các công ty bảo hiểm bỏ rơi, họ không thể tự bỏ tiền trang trải việc sửa nhà. "Riêng việc làm lại móng nhà, tôi đã cần từ 35 đến 40 nghìn euro, một chủ nhà

khác của khu Haute-Saône còn có một cái hóa đơn giá 150 nghìn". (báo L'Alsace le Pays, 06/10/2004)

Bản báo cáo của đoàn Việt Nam được hội nghị đánh giá cao về tính thực tế và tính toàn diện, nhiều nhận xét bổ ích, các nhân chứng nói chung đáng tin cậy, phần kết luận có tính mở, nêu ra những câu hỏi nhức nhối. Một giáo sư trường đại học Tổng Hợp Pakistan nhận xét không ngờ tri thức của phụ nữ nông thôn Việt Nam lại ở mức độ ấy, có lẽ còn kém hơn một số nước Hồi Giáo. Một viện sĩ Viện Khoa Học Nhân Văn Chicago yêu cầu đánh động các tổ chức vô chính phủ và ủy ban nhân quyền quốc tế. Một số nhà nghiên cứu khác cũng ủng hộ ý kiến này. Docteur Nguyen Van đọc xong sáu trang báo cáo khô cả giọng mà vẫn phải liên tục mở miệng nói thanh you. Chủ tịch hội nghị tên Michel Mignon (trên giấy tờ ghi Docteur Mignon, còn bạn bè thân gọi là Mi-mi), một chuyên gia đầu ngành của Pháp, hứa sẽ tập hợp báo cáo của đoàn Việt Nam cùng với năm báo cáo của năm đoàn nữa là Cuba, Apganistan, Bangladesh, Campuchia và Mozambic để làm thành một cuốn sách. Nhà xuất bản đã đồng ý kí hợp đồng. Tiền trợ cấp Trung Tâm Nghiên cứu Khoa Học Quốc Gia sẽ rót vào tháng sau. Hội nghị sẽ gửi tặng ban thường trực UNESCO một cuốn và viết thêm một thư riêng đề nghị chú ý đặc biệt địa bàn Việt Nam. Vài kiện bao cao su không phải là giải pháp tối ưu. Phong trào sinh đẻ có kế hoạch cũng không phải là công việc cấp bách nhất. Cần ưu tiên cuộc chiến đấu chống sida và các bệnh truyền nhiễm qua đường tình dục. Tiếp theo, mê tín dị đoan cũng là vấn đề đáng lưu tâm. Docteur Mignon đang triển khai một dự án nữa có tên là Phụ nữ Đông Nam Á trước thềm thiên niên kỉ mới. Docteur Mignon đã gửi đơn xin phép lên Trung Tâm Nghiên cứu Khoa Học Quốc Gia và chuyển hồ sơ xin tài trợ lên Viện Nhân chủng Học, Viện Nghiên cứu Dân Số Quốc Gia, trường đại học Toulouse, ủy ban Khối Pháp Ngữ và bộ phận Văn hóa Xã hội của Cộng Đồng Chung Châu Âu. Mọi việc tiến triển tốt đẹp. Trung Tâm Nghiên cứu Khoa Học Quốc Gia đã bật đèn xanh. Các cơ sở tài trợ đã có ý kiến tán thành. Đầu năm 2005, dự án sẽ tổ chức một hội nghị quốc tế ở Toulouse, cuối năm 2005 sẽ tổ chức thêm hai hội nghị quốc tế nữa ở Thụy Sĩ và Canada. Docteur Mignon bảo vì số lượng các nhà Việt Nam học hạn chế nên sẽ kêu gọi một vài nhà Ấn Độ học và Thái Lan học tham gia. Dự án cũng cần tới sự giúp đỡ của các nhà nghiên cứu người Việt làm việc ở nước ngoài. Docteur Mignon hy vọng không làm nảy sinh mâu thuẫn Bắc-Nam, trong nước-hải ngoại. Docteur Mignon nhờ sáu chuyên gia đầu ngành tìm gắp trong các viện khoa học xã hội ở Hà Nội và Sài Gòn những nhà nghiên cứu có khả năng tham gia hội nghị. Dự án cần thêm mười báo cáo nữa, về các đề tài liên quan đến phụ nữ, ví dụ tâm lý phụ nữ mọi lứa tuổi, lịch sử các phong trào phụ nữ, ngôn ngữ và các nhà thơ nữ, mối quan hệ giữa các thế hệ nữ trong xã hội đương thời, vai trò phụ nữ trong quân đội và chiến tranh, xin con-vấn đề cấp bách của phụ nữ lớn tuổi cô đơn, phụ nữ các dân tộc ít người trong nền kinh tế thị trường, các thành phố lớn và giấc mơ của các thôn nữ, nữ giáo viên trong việc giảng dạy sinh lý học nhà trường, thời trang hay hành động tự giải phóng phụ nữ, phụ nữ và vai trò quản lý trong mô hình kinh tế gia đình. Để trang trí phòng hội nghị, docteur Mignon sẽ đưa ba họa sĩ Việt Nam chuyên sáng tác về đề tài phụ nữ sang bày tranh. Hội nghị sẽ khai mạc bằng diễn văn của đại diện Trung Tâm Nghiên cứu Khoa Học Quốc Gia, tiếp theo là tiệc đứng và sâm panh. Bữa tối được đặt tại một nhà hàng Trung Quốc. Docteur Mignon sẽ yêu cầu nhà hàng chuẩn bị một thực đơn đặc biệt, nhất định có món nem và thịt gà xào xả ớt. Bản báo cáo của sáu chuyên gia đầu ngành Việt Nam sẽ được báo cáo lại trong cả ba hội

nghe, các chuyên gia sẽ được lo visa, vé máy bay, phòng khách sạn cộng với mỗi ngày bảy mươi lăm euro. Docteur Mignon muốn xin ý kiến của sáu chuyên gia đầu ngành Việt Nam. Docteur Nguyen Van đề nghị dự án thu xếp cho đoàn một căn hộ riêng biệt để tiện việc nấu cơm, một mini bus để tiện việc đi lại, và thêm một ngày nữa ở Paris để thăm quan và chụp ảnh phòng trọ của Bác Hồ. Một chuyên gia đề nghị dự án ghi thêm tên vợ lên giấy mời để cả hai cùng được thị thực vào châu Âu. Một chuyên gia khác đề nghị dự án thanh toán trước năm mươi phần trăm công tác phí để không phải mua ngoại tệ ở nhà mang đi. Docteur Mignon bảo sẽ đáp ứng các yêu cầu ấy và sẽ gọi điện hỏi sứ quán Việt Nam địa chỉ phòng trọ của Bác Hồ ở Paris. Docteur Nguyễn Văn thay mặt đoàn đứng lên cảm ơn, tặng docteur Mignon một bức tranh thêu Chiều Phủ Tây Hồ. Docteur Mignon khen thêu đẹp như vẽ, hứa sẽ lồng kính treo trong phòng ngủ, lại kể đã từng ăn ốc hấp thuốc bắc ở phủ Tây Hồ. Docteur Nguyen Van hứa lần sau sẽ chiêu đãi docteur Mignon món tiết canh ốc. Một chuyên gia cười cười bảo có bồ phải dẫn đi ăn ốc, chị em xoi vào, tối về bốc lăm. Docteur Mignon bảo thế à. Một chuyên gia khác bảo đẹp trai thế này, con gái Việt Nam thích lắm đấy nhé. Docteur Mignon đỏ mặt bảo đẹp gì, bình thường thôi. Rồi quay ra hỏi Mai Lan có thể làm trợ lý hội nghị 2005 không. Mai Lan bảo còn phụ thuộc vào mức lương dự án sẽ trả cho trợ lý. Docteur Mignon bảo hôm nay chưa biết được chính xác nhưng sẽ xin số điện thoại và thông báo cụ thể. Thấp hơn các cơ sở tư nhân nhưng không phải mang cặp lồng đi ăn trưa, công việc rất thú vị, có dịp tiếp xúc với những nhân vật nghiêm túc. Mai Lan không nói gì. Docteur Mignon bảo tiếp nếu Mai Lan đồng ý thì mùa thu năm nay bắt đầu làm việc, mỗi tuần ba buổi, riêng tháng có hội nghị sẽ làm cả tuần. Dự án lớn nên phải tiến hành tổ chức trước bốn tháng. Docteur Nguyen Van bảo: thôi cô Mai Lan nhận đi, thằng này nhiệt tình đấy. Mai Lan cười không nói gì. Docteur Mignon bảo nói chung, phần Việt Nam học mọi thứ đã được lên khung, chỉ lo cho phần Lào học và Căm-Pu-Chia học, hầu như không có chuyên gia, phần Miến Điện học thì bó tay hoàn toàn. Trên đường ra sân bay, docteur Nguyen Van bảo: thằng này có vẻ mê cô Mai Lan khiếp. Mai Lan lại cười không nói. Docteur Nguyen Van hỏi: cô Mai Lan lập gia đình chưa? Mai Lan gật đầu. Docteur Nguyen Van hỏi tiếp: cô Mai Lan được mấy cháu rồi? Mai Lan bảo: em được một con gái. Docteur Nguyen Van bảo: sao không làm thêm đứa nữa? Mai Lan chưa biết trả lời thế nào, docteur Nguyen Van lại bảo: cẩn thận khéo quên thì chết. Mai Lan im lặng. Docteur Nguyen Van nói tiếp: bà vợ tôi đẻ xong đứa đầu, lần nữa mấy ăm, thế là quên luôn đến bây giờ. Một người trong đoàn chêm vào: đúng đấy, vợ tay Khái phòng Thống Kê cũng quên, đi chữa cả năm nay không xong. Một người nữa cũng nói: vợ tay Miện bên Công Đoàn Phủ Lý mà không thể à, mỗi ngày một niêu thuốc bắc, vẫn chưa đầu vào đâu. Docteur Nguyen Van bảo: cô Mai Lan ạ, cái nghề của anh em bọn tôi cứ phải đi khắp nơi, gặp nhiều chuyện cười ra nước mắt, báo cáo vừa rồi chỉ kể hết một phần tư. Một người trong đoàn bảo: Thực ra, mình cứ ngại người ta nhìn vào, chứ bọn châu Phi chẳng hạn, trong hội nghị nói trắng ra rằng chúng nó một đêm bốn bao cao su không đủ thì cũng có người nào cười đầu chứ. Chúng nó nhu cầu sinh lý cao bằng mấy mình. Thậm chí cao hơn cả bọn da trắng. Cô Mai Lan ở Tây lâu rồi có công nhận thế không? Mai Lan im lặng. Một người khác cũng nói: bọn châu Mỹ La Tinh mà không khiếp à. Thằng chuyên gia Nicaragua bảo UNESCO cần phải sản xuất cho chúng nó bao cao su to hơn tiêu chuẩn quốc tế. Cả đoàn gật gù. Trong phòng đợi, Docteur Nguyen Van đưa cho Mai Lan một gói ruốc và một túi lạc rang bảo mang về cho con gái. Mai Lan trả lại: thôi để các anh ăn trên máy bay. Docteur Nguyen Van vỗ cặp: yên tâm, trong này đầy đủ rồi. Nói xong, hạ giọng hỏi: cô Mai Lan ở đây lâu, có biết cái gì mang sang bán được không? Mai Lan lắc đầu. Docteur Nguyen Van bảo:

đoàn đi cả chục người, thừa đến vài tạ hành lý. Mai Lan vẫn lắc. Docteur Nguyen Van nói tiếp: vào siêu thị Trung Quốc thấy cái gì cũng đắt gấp chục lần ở nhà. Cô Mai Lan xem thế nào lo được đầu vào, đoàn sẽ lo đầu ra. Cái anh mực khô chẳng hạn, Nha Trang Phú Quốc nhà mình ăn đứt bọn nước khác. Mai Lan bảo: anh cho em xin i meo, có gì em thông báo sau. Docteur Nguyen Van đưa cho một xấp các vi zít, có cả địa chỉ e-mail và số điện thoại di động. Bắt tay Mai Lan, bảo: may quá gặp được đồng hương Hà Nội, chuyện này tế nhị, nói với Việt Kiều sợ hiểu nhầm. Mai Lan cười, lúc lên tàu quay về Paris, vứt vào sọt rác ở ga gói lạc rang húng lủi và xấp các vi-zít, chỉ giữ lại gói ruốc.

Chương 16

Những lời phát biểu, ít hay nhiều đều chậm trễ và thay đổi như khiêu vũ, chỉ có con số tử vong là không dấu đi đâu được (10 000, thậm chí 13 000). Thảm kịch xảy ra với nước Pháp hè vừa qua đã đặt người cao tuổi lên hàng đầu tiên của các sự kiện quan trọng. Sẽ còn được bao lâu như vậy? Pascal Champvert chủ tịch ADHPA và Luc Broussy chủ tịch SYNERPA, đã được phỏng vấn nhiều lần bởi giới báo chí, thậm chí cả vô tuyến truyền hình. Thật là đáng tiếc khi mà chúng ta phải mất quá nhiều công sức mới có thể khiến tình trạng thiếu thốn trong các nhà dưỡng lão được nhìn nhận và người cao tuổi được chú ý. Câu hỏi được đặt ra: tại sao những người cao tuổi lại bị qua đời đông như vậy trong đợt nắng nóng đặc biệt vừa qua? Nếu lấy lí do "nóng" thì rõ ràng là khiếm khuyết. Giải thích như thủ tướng Raffarin rằng vì "cô đơn và bị bỏ quên" thì dù sao cũng ít ngây ngô hơn. Ai mà chẳng thấy tỷ lệ tử vong ở thành thị cao hơn hẳn ở nông thôn. Nhưng báo Liberation trong bài xã luận ngày 18 tháng 8 lại nhấn mạnh điểm này như sau: "Raffarin bây giờ mới khám phá ra các cụ già... trong khi chính chính phủ của ông ta đã cắt giảm ngân sách vẫn giành cho lứa tuổi thứ ba"... Rất nhiều bài báo giờ đây đã đề cập đến người cao tuổi và những nhân viên phục vụ họ. Jacques Chirac và Hubert Falco thậm chí còn tuyên bố những biện pháp sẽ thực hiện trong mùa thu tới. Nhưng cũng không đưa chi tiết rõ ràng. Thế nên, chúng ta cần chú ý theo dõi. (tạp chí Vivre 100 ans, 12/02/2003)

Mai Lan đưa cho Liên gói ruốc, bảo: tao nhường cho mày chân trợ lí hội nghị 2005. Tao không đủ kiên nhẫn để làm việc chỗ nào lâu hơn hai tuần. Liên không nói gì đứng lên ra về. Đêm hôm ấy, mơ thấy Pát. Nó nằm trên giường, trắng từ đầu đến chân, bụng dính xuống đệm, tóc đã rụng hết, răng cũng không còn chiếc nào. Bên trên, hai cái chai treo ngược vẫn tí tách chuyển vào hai cổ tay những giọt nước màu sắc rất đáng ngờ. Giọng phều phào, môi trắng bọt, mỗi khi hé ra chỉ thấy một khoảng tối hun hút. Liên phải ghé sát tai vào miệng nó mới nghe được những từ rời rạc. Nó bảo nó chào Liên. Lần này là vĩnh biệt. Nó xuống địa ngục, thế nào cũng bị vớt vào chảo dầu sôi. Nó mơ thấy năm thằng bồ ở nhà máy may La Habana gọi tên nó, kêu khóc ầm ĩ. Cả một cụ già nó từng tắm trước đây. Một cụ già khá là tốt bụng. Hay cho nó tiền thưởng và hỏi chuyện Cuba. Sau đó, nó tuôn ra một tràng tiếng Tây Ban Nha. Không biết có phải vì mê sáng. Liên thức dậy từ năm giờ sáng. Mở danh bạ điện thoại gọi hết mười lăm bệnh viện đa khoa Paris. Đến bảy giờ, người ta vẫn bảo không có bệnh nhân nữ nào gốc Cuba. Chín giờ, đi làm việc, vừa đẩy cửa bước vào, đụng phải Mai Lan ngồi dưới sàn, lưng dựa đi vắng, tóc chưa chải, mặt chưa rửa. Mai Lan nhìn Liên bảo: con My đi chơi hơn một ngày không về, gọi vào điện thoại cầm tay, chỉ có mỗi máy nhắn tin. Liên im lặng. Mai Lan lại bảo: cũng chẳng để lại chữ nào. Liên vẫn không nói gì. Mai Lan rủ: tao với

mày vào phòng nó xem sao. Liên lắc đầu. Phòng con My, Liên thuộc lòng. Phòng nó, Liên mất nhiều thời gian lau dọn nhất. Tính nó cẩn thận. Nó bắt Liên hút bụi cả tủ đựng quần áo, lau từng đôi giày, xếp sách theo thứ tự chữ cái, giặt ga giường, vỏ chăn và áo gối hàng tuần, giặt xong phải là phẳng phiu, phải trình bày đúng phong cách Pháp. Lần đầu tiên, Liên dọn giường cho nó. Nó vào, khoanh tay nhìn một lượt rồi gọi, đưa cho quyển họa báo Marie Claire: cô Liên mang về nhà nghiên cứu. Liên đọc mất hai buổi tối. Lần sau gặp Liên, nó hỏi ngay: cô Liên đã nghiên cứu xong chưa? Liên gật đầu. Nó bảo: tốt lắm. Nói xong đi ra ngoài. Vừa khép cửa vừa nói: hai mươi phút nữa cháu quay lại. Đúng hai mươi phút sau, nó đẩy cửa vào, kéo khăn phủ giường ra, giở từng thứ bên trong rồi bảo: vẫn chưa hoàn toàn phong cách Pháp, nhưng bước đầu như thế cũng được. Liên không ưa con My, thỉnh thoảng lại nghĩ chưa ai làm Liên rơi giọt nước mắt nào, thế mà mới gặp nó, Liên đã phải chạy vào thang máy nức nở. Sau này, đối diện với nó, Liên mất cả thói quen gườm gườm mỗi khi muốn tự vệ. Mai Lan chịu khó tìm cách hòa giải Liên và con My. Cách đây không lâu, Mai Lan tặng Liên một chiếc khăn bằng len, màu hồng cánh sen. Vòng vào cổ Liên, Mai Lan bảo: soi gương xem, con My chọn đấy, để hai cô cháu lúc nào diện đi chơi. Liên mới đầu cũng khoái khoái, nghĩ bụng con My thế mà tình cảm. Hôm sau, quàng đến làm việc. Vừa thấy cái khăn, con My đã nhúu mày, vào phòng riêng sập cửa lại. Mai Lan chạy đến cười cười với Liên, lời sang bếp chỉ nồi gà đông mới nấu hôm qua. Liên không nói gì, nhớ lần đầu tiên được Mai Lan cho ăn cỗ Hà Nội, gà đông vừa mềm vừa ngọt. Buổi tối, trước khi leo bảy tầng thang gác, Liên ghé phòng bà gác ống, đưa cho cái khăn len. Bà gác cổng cảm động bảo: cô Liên hồi này còn cho cả quà, chắc mới tìm được việc lương cao. Liên im lặng. Bà gác cổng bảo tiếp: cô Liên chọn màu khéo ghê, sao biết thích hồng cánh sen. Liên mỉm cười bỏ đi. Mai Lan lại kéo tay Liên: mày vào phòng con My với tao, tự dưng tao lo quá, linh tính toàn điều quái gở. Liên vẫn không nói gì, vào buồng tắm cho quần áo bẩn vào máy giặt. Máy chạy mấy vòng thì kêu khùng khục. Bấm vào nút nào cũng không dừng. Sau phải rút điện. Cạy được cửa thì nước bên trong trào ra trắng xóa. Tìm một lúc thấy cái thắt lưng của con My quên chưa tháo. Mai Lan bước vào, đứng tránh một góc cho Liên lau sàn rồi bảo: tao chỉ lo con My đi tìm bố nó. Liên nhướn mắt. Mai Lan bảo tiếp: mẹ vợ của bố nó ghê gớm lắm, con My làm sao lại được. Liên thở dài đi ra ngoài. Thang máy dừng ở tầng trệt mới nhớ máy giặt vẫn đang chạy. Định quay lên rồi lại thôi. Tàu điện ngầm giờ tan tầm. Liên rình mãi mới tìm được một ông già tháo kính, cất báo, đội mũ chuẩn bị đứng lên. Năm phút sau, vừa kịp đặt túi thì thằng tre trẻ ngồi cạnh vỗ vai xin đổi chỗ cho thằng bạn. Thằng bạn, áo da bóng lộn, cổ đeo dây chuyền, ngồi cách đấy vài hàng. Ba bà xồn xồn đang tán chuyện rôm rả. Liên không trả lời, mắt gườm gườm. Thằng tre trẻ quay đầu đi. Một lúc sau, vùng vắng bỏ họa báo ra đọc. Paris Match. Johnny Halliday đeo kính đen, cời trần, bấp tay sẫm con đại bàng dang cánh, ôm con gái nuôi gốc Việt mặt tròn, mũi tẹt, mắt một mí. Xung quanh là nước biển xanh. Bên dưới có hàng chữ đỏ: nhờ Jade mà anh ấy thoát cơn bão kiện tụng. Thằng tre trẻ đóng phịch họa báo. Liên ngẩng lên ngó qua cửa sổ. Tàu đi ngang một đường hầm tối om, dây cáp chạm nhau tóe lửa. Lúc ra khỏi toa, Liên nghe hai thằng nói theo rất to: đồ gái già, mặt đã đầy mụn mà mắt còn gườm gườm. Liên không quay lại, không chạy theo phang túi vào hai thằng mất dạy, không giật lấy cái dây chuyền vàng rồi vút xuống đường ray, tàu điện chạy qua thế nào cũng toé thêm tí lửa nữa. Liên đã quen câu này, cả tiếng Việt lẫn tiếng Pháp. Quen đến nỗi chẳng thấy giận mà còn hả hê, thế là vũ khí tự vệ cũng hiệu nghiệm. Liên ba mươi lăm tuổi, anh trai Liên về hưu. Thứ trưởng là một chức vụ quan trọng và danh giá. Anh kịp xây một vi-la ở Hồ Tây và một nhà nghỉ ở Đồng Mô. Anh cũng kịp gửi thằng con trai lớn đi thực tập

ba năm ở Mỹ và đưa con gái út vào một viện khoa học quan trọng. Anh coi cho bố mẹ hai mươi mét vuông trên nóc căn hộ tập thể. Anh mua cho vợ xe Dream đời mới. Em út của anh, người đã cùng anh lận đận vì ba mươi sáu tấm ảnh màu, cũng được anh thu xếp cho chân thư kí văn phòng bộ trưởng, nửa năm sau lấy một kĩ sư mới ra trường, lại được anh tổ chức đám cưới đầu vào đấy, cô dâu chú rể ngày hôm sau đến tận nhà cảm ơn, tặng anh chị một cái chụp đèn ngủ Trung Quốc màu xanh lá mạ. Nói chung anh trả ơn, trả nghĩa rất thỏa đáng. Nghỉ hưu được nửa năm, anh buồn chán, mang giấy bút ra viết hồi kí. Dàn ý chính bắt đầu từ lúc lên năm, đi học vỡ lòng trường làng và kết thúc ở chiếc ghế thứ trưởng một bộ ngay giữa trung tâm thủ đô. Một tháng sau, anh kể đến thời gian học đại học: mười chín tuổi, tốt nghiệp phổ thông loại trung bình-khá, gia đình có công với cách mạng, đặc cách vào đại học Kinh tế-Kế hoạch, năm thứ nhất không có môn nào dưới năm, tham gia công trường nạo vét hồ Thủ Lệ, cắm trại rừng Cúc Phương, một cặp mắt to đen trong sáng; năm thứ hai, cả miền Bắc bước vào kháng chiến chống Mỹ leo thang, trích máu đòi được ra mặt trận, cận hai phẩy năm, gia đình có công với cách mạng, đặc cách ở lại học tập chuyên môn chuẩn bị cho công cuộc xây dựng hoà bình, tham gia tuần lễ đào hầm trú ẩn khu Hai Bà, thành viên đội tự vệ thanh niên thủ đô, những đêm trực gác súng ngắm trắng, một mái tóc thơm mùi ngọc lan. Anh viết hăng say và không thể không nhớ ông Thanh Hùng và lá quẻ đèn Trần thị xã Hưng Yên. Rồi anh vỗ vào đầu mấy cái. Cô em gái, thần nữ cứu tinh của anh, ba mươi lăm mùa pháo nổ chưa cầm cổ tay ai. Cô em gái một thời anh vẫn rủ rỉ hứa trả ơn đầy đủ. Anh quyết tâm từ nay chăm sóc đến cô em. Anh tới xí nghiệp giày vải Yên Viên, gặp ban lãnh đạo. Nữ giám đốc, người từng có ý định phát triển Liên thành cán bộ công đoàn đầu ngành, đồng ý tiếp chuyện anh một tiếng. Nữ giám đốc bảo Liên đáp ứng mọi yêu cầu, từ cái bằng đại học đến tính kỉ luật, đi làm luôn đúng giờ, nghỉ phép không khi nào quá hạn, mỗi năm ba buổi trực đều thi hành nghiêm chỉnh, nhưng sao mà kiêu lời và mỗi khi không đồng ý điều gì, mắt cứ gườm gườm nhìn người đối diện. Nữ giám đốc bảo thật là đáng tiếc. Cán bộ đầu ngành, nhất là ngành công đoàn, phải đi sâu đi sát, hoạt ngữ là cái không thể thiếu. Anh trai Liên hỏi: thế còn chuyện kia. Nữ giám đốc không hiểu. Anh trai Liên hỏi lại: thế còn chuyện đồng nghiệp nam nữ. Nữ giám đốc lạnh lùng trả lời: ban lãnh đạo không có nhiệm vụ quản lý chuyện riêng của nhân viên. Thế rồi đứng lên bắt tay, xin lỗi có cuộc họp đột xuất. Đóng cửa phòng, sang phòng phó giám đốc bảo: anh trai cô Liên từng giữ chức thứ trưởng mà nguyên tắc lãnh đạo chẳng nắm gì cả. Phó giám đốc bảo: hưu non rồi, cũng vì ba cái chuyện trai gái. Anh trai Liên ra về, bữa cơm trưa không động đũa lần nào, vợ hỏi mãi cũng không nói. Buổi chiều, vợ sai ô-sin đi mua hai lạng gan rán và một gói nộm đu đủ, bày cái bàn xếp lên sân thượng, trên để chai rượu Johnny Walker. Từ ngày anh về hưu, vợ anh cũng học được cách làm việc của các bà vợ có chồng thứ trưởng về hưu. Anh ngồi trầm ngâm. Gió từ Hồ Tây thổi lại càng khiến anh nghĩ ngợi. Một lúc anh lên tiếng gọi vợ. Vợ anh đang gật gù trong phòng ngủ, tay cầm tiểu thuyết Mạc Ngôn chạy ra. Anh làm hiệu cho vợ ngồi xuống bên cạnh. Rồi dốc lòng kể toàn bộ câu chuyện xung quanh lá quẻ đèn Trần. Kể xong anh khóc sụt sùi, ngần ấy năm nước mắt dồn lại. Đến lượt vợ anh meo meo, thế ra cả nhà này nợ ơn cô Liên. Mười lăm phút sau, cơn xúc động cũng qua, vợ anh sai ô-sin phóng xe máy ra vườn hoa Hàng Đậu mua một hộp bánh ngọt Pháp. Rồi bỏ tiểu thuyết Mạc Ngôn vào bếp pha một ấm chè. Hai vợ chồng vừa nhâm nhi vừa nghĩ cách đền bù cô em gái. Vợ anh buột miệng: anh xem mấy ông bạn cũ. Anh cũng buột miệng: lấy mấy thằng góa vợ với ly dị thì ở không còn hơn. Vợ anh nhớ lại buổi liên hoan mừng Liên nhận tháng lương đầu tiên, gần mười năm trước, cười cười bảo: mấy ông ấy bây giờ sáu chục cả rồi, cưới xin gì nữa.

Hai vợ chồng sau đó cùng im lặng. Ô-sin lên hỏi tối nay nấu món gì, cả hai nhìn nhau ngơ ngác. Hóa ra tìm chồng cho cô em gái đầu đầu thật. Vợ anh xua ô-xin xuống nhà, ra chợ mua mấy lạng thịt quay, hôm nay ăn uống phiên phiên, cả nhà đều bận. Anh nhìn chậu mẩu đơn rung rinh trong gió, đập vào đùi: cô có nhớ thằng Phước lái xe ngày xưa không? Vợ anh sung sướng bảo: a, chú Phước mình hay sai đi mua hoa tết. Anh gật đầu. Vợ anh bỗng cau mày: chú Phước vợ con đề huề cả rồi. Anh gắt: nhưng em trai nó bốn chín tuổi vẫn chưa có ai. Vợ anh hỏi: chắc không? Anh bảo: đứng lên tìm cho tôi sổ công tác 90-95. Điện thoại reo một lần đầu kia đã cầm máy. A lô, Phước hả, thủ trưởng cũ đây. Tình hình thế nào. Lên chức ông rồi chứ. Tổng cộng mấy đứa. Vậy hả. Tốt lắm. Đây, cậu có nhớ con Liên em gái mình không. ừ, vẫn chưa chịu lấy ai. Không biết cầm tinh con gì mà cao số quá, chỉ ham công tiếc việc. Thằng em cậu lập gia đình chưa. Chưa hả. Tốt lắm. Hay để cho hai đứa chúng nó gặp nhau. Chủ nhật này. Được rồi, mình kiếm chai rượu lai rai. Thế là một ngày oi bức năm 2000 trở thành buổi ra mắt đầu tiên của Liên. Liên ba mươi lăm tuổi chín tháng bảy ngày. Tối hôm trước, chị dâu Liên gọi điện nhắc lại mỗi câu: chiều ngày mai lên anh có việc gấp. Liên bước vào phòng khách thấy anh trai đang ngồi giữa hai người đàn ông. Bên trái là anh Phước lái xe, đã từng mang chậu đào Nhật Tân đến nhà. Bên phải là một anh đeo kính đổi màu, đội mũ nồi, mặc quân phục tháo lon. Trên bàn bày chai rượu Johnny Walker uống dở và bộ cốc in hình vũ nữ tăng-gô anh trai Liên mang về, sau một đợt công tác ngắn ngày ở Madrid. Anh Phước bảo: cô Liên còn nhớ tôi không? Liên gật đầu. Anh trai Liên bảo: cô em ngồi đây nói chuyện cho vui. Liên im lặng, không hiểu có dịp gì mà anh trai lại mời mọc cẩn thận thế. Anh Phước bảo: giới thiệu với cô Liên đây là Thuốc, em trai tôi, bộ đội chuyển ngành. Nói xong uống nốt cốc rượu rồi nháy mắt với anh trai Liên: chú Thuốc với cô Liên ngồi chơi, tôi tháp tùng thủ trưởng đi mấy việc. Anh trai Liên bảo: cậu Phước cứ nổ xe trước, tôi tìm cái cặp rồi ra ngay. Anh lên tầng hai, vào phòng ngủ, giặt tiểu thuyết Mạc Ngôn từ tay vợ: cô xuống ngồi cạnh con Liên một tí. Chị dâu Liên tỉnh ngủ, vào toa lét, chải đầu, khoác thêm cái áo vét, giữ nguyên quần hoa và dép lê đi xuống nhà. Qua bếp, thấy ô-sin đang ngồi nhế ốc luộc thì dừng lại hỏi: mày mua ốc ở đâu đấy. Ô-sin ngừng tay bảo: cô ăn đi, ốc còn nóng nguyên, cháu vừa mua ở nhà hàng đặc sản Bảy Mẫu. Chị dâu Liên bảo: con này giỏi nhỉ, tao cũng chưa mò ra chỗ đấy bao giờ, đưa tao một con ăn thử. Thế là cởi áo vét, ngồi xuống nhế ốc với ô-sin. Bên cạnh vô tuyến chiếu phim tâm lý xã hội Hàn Quốc. Ngoài phòng khách, Liên im lặng nhìn hình vũ nữ tăng-gô trên cốc rượu trước mặt. Một lúc sau, phát hiện bông hoa trà cài trên tóc vũ nữ bị rơi gần hết cánh, chắc ô-sin xát xà phòng quá tay. Quay ra Thuốc, thấy Thuốc đã thiu thiu, đầu ngoẹo sang một bên, kính rơi xuống mũi, nước bọt trào ra hai mép. Chị dâu Liên nhế xong chỗ ốc luộc, sai ô-sin đi mua chè sen dừa về ăn cho đỡ tanh mồm. Ô-sin mang về hai túi chè, lại sáng kiến mua thêm bốn cặp bánh do. Vào trong bếp thì thào: cô Liên với chú Thuốc đang ngủ gật ngoài phòng khách, có lẽ say rượu ngoại. Chị dâu Liên rối rít: đưa tao cái khăn mặt ướt. Rồi chùi vội tay, khoác vội áo vét, đi ra ngoài, cổ áo còn chưa kịp bẻ, khăn mặt vút vào bát nước chấm. Chạy ra giữa phòng khách e hèm một cái. Thuốc giật mình đứng phắt dậy, đưa tay vuốt quân hàm tưởng tượng, rồi nghiêm người: tôi, Nguyễn Đình Thuốc, thượng úy xuất ngũ. Đúng phong cách quân đội. Toàn thân là một khối vuông vắn màu xanh lá mạ. Chiếc mũ nồi đen như một cái núm không biết đập vào đâu. Liên cũng giật mình, ngượng ngịu nhìn hai người. Chị dâu Liên bắt tay Thuốc rồi ngồi xuống đi-văng. Thuốc ngồi theo, tháo kính ra lau, lau xong giờ lại gần, cau mặt bảo: chết thật, lúc này ông Phước dục đi, cầm nhầm kính của thằng Đức, hèn nào cái gì cũng tối như đêm ba mươi. Chị dâu Liên quay sang cũng hốt hoảng bảo: mắt chú Thuốc bị

ong đốt hay sao mà sưng thế kia. Rồi hét ô-sin mang cho chai cồn 90 và gói bông y tế. Liên cũng ngẩng lên nhìn thì thấy mắt phải của Thước phồng to như quả nhót, lòng trắng vằn vện những tia máu đỏ, lòng đen không hiểu biến đâu. Thước đứng lên rút từ túi ngực một cuốn sổ bìa đỏ bọc ni lông, dí sát vào bên mắt không sưng, rồi dang hắng đọc: Nguyễn Đình Thước, thượng úy, thương binh năm trên bảy, chế độ đãi ngộ loại A. Đọc xong dứt lại thẻ vào túi ngực, nghiêng người chào chị dâu Liên rồi đi về phía cửa. Chị dâu Liên vội vàng bảo: chú Thước hươm đã, mắt mũi thế kia đi đâu, con nhà quê chui vào chỗ nào mà lâu thế. Ô-sin tắt vô tuyến trong bếp chạy ra gần gần: không phải lỗi tại cháu, ai bỏ chai cồn 90 ra nường mực chiều hôm kia? Chị dâu Liên cười cười: ừ thì lỗi tại tao, bây giờ mày đèo chú Thước về nhà nhé. Ô-sin hất hàm: ở đâu? Thước đồng dạ: cửa hàng bách hoá Văn Điển rẽ phải năm trăm mét, gặp bưu điện Thường Tín rẽ phải tiếp, ba cây nữa gặp một bụi tre, rẽ phải lần nữa là đến nơi. Ô-sin quay sang chị dâu Liên: cô biết đi xe máy, cô đèo chú Thước về nhà, cháu chịu thôi, đường xá gì như mê cung. Chị dâu Liên lại cười cười: tao đi thì còn nói chuyện làm gì nữa. Chú mày dặn là xuống ngồi với cô Liên. Ô-sin bảo: cháu đưa chú Thước về tới nhà an toàn, cô phải trả công cháu. Chị dâu Liên bảo: được rồi, tao cho mày năm nghìn muốn mua gì thì mua. Ô-sin bảo: cô cho mười nghìn thì cháu đi. Chị dâu Liên bảo: mày thấy tao cần thì bắt bí nhĩ. Ô-sin bảo: cô có đồng ý không, cháu còn vào bếp xem nốt phim truyền hình Hàn Quốc, đang đoạn gây căng. Chị dâu Liên tắc lưỡi: thôi không đòi co với mày, nhanh lên không chú Thước đợi. Ô-sin lau bà ra cửa. Thước đi sau. Chị dâu Liên chạy theo dặn: chú Thước ôm người nó chặt vào, con này phóng kinh lắm đấy. Thước đưa tay quàng vào eo ô-sin. Ô-sin nhún ga, đeo kính, thả tóc cho gió bay, trước khi đi còn ngoái lại bảo: tí nữa về cô phải trả cháu mười nghìn đấy nhé, có cô Liên làm chứng. Chị dâu Liên đi vào, ngồi phịch xuống đi-văng, thở dài: thời buổi này, có ô-sin cũng dở mà không có cũng dở. Cãi chủ như hát hay. Chỉ giỏi ăn quà. Nói đến đây, nhớ ra hai túi chè sen dừa, lại chạy vào bếp. Một lúc sau, mang ra hai bát ăn cơm, đưa cho Liên một bát: cô Liên ăn chè đi, con ô-sin lên tận phố hàng Điều mua về, từ hồi anh nghỉ hưu, trong nhà lúc nào cũng phải có cái gì để sẵn. Liên cầm bát chè để lên bàn: hôm qua chị nhắn mẹ bảo em lên có việc gấp. Chị dâu Liên bảo: anh dặn thế, để gặp anh em nhà chú Phước. Liên bảo: em gặp rồi. Chị dâu Liên giật mình: cô gặp lúc nào? Liên bảo: anh Phước tháp tùng anh đi một số việc, còn anh Thước vừa ngồi đây xong. Chị dâu Liên ngơ ngác: ơ, thế chú Thước là em của chú Phước à? Liên gật đầu. Chị dâu Liên hốt hoảng: sao cô không bảo tôi? tôi cứ nghĩ là khách đến đợi anh. Liên im lặng. Chị dâu Liên hỏi: cô thấy chú Thước thế nào? Liên thở dài đứng lên: chị bảo anh là em về trước. Sau Thước, anh trai Liên còn tìm được hai ứng cử viên nữa. Người đầu tiên là một giáo viên thể dục bốn mươi bảy tuổi, góa vợ, gặp Liên một lần, hứa gọi điện thoại lại cho anh trai Liên, sau đó biệt tăm, chị dâu Liên sai ô-sin đến dò ô-sin nhà hàng xóm thì hay giáo viên thể dục đã tìm được một giáo viên nữ công, trẻ hơn sáu tuổi, có một nốt ruồi to bằng hạt cơm trên gò má phải. Mấy tháng sau, có lẽ đã cưới hỏi xong xuôi, gọi điện cho anh trai Liên chỉ để bảo mỗi câu: cô Liên mặt đã đầy mụn, mắt còn gườm gườm. Người thứ hai là trưởng phòng kế toán-tài chính một xí nghiệp đánh cá Hải Phòng, bốn mươi lăm tuổi, chưa vợ, có tật nhẹ ở chân trái, gặp Liên mười lăm phút thì xin phép về có cuộc họp khẩn cấp, cuối tháng gửi giấy mời anh trai Liên đến dự đám cưới, cô dâu tên là Nguyễn Thị Xuân Lan, không hiểu bao nhiêu tuổi, làm nghề gì, hình thức ra sao, tất nhiên giấy mời không ghi, ô-sin cũng không lăn lộn xe máy lên Hải Phòng mà điều tra, chẳng để làm gì. Sau đó ít lâu, gặp lại anh trai Liên trong một dịp về Hà Nội công tác, hỏi thăm Liên xong lắc đầu: cô Liên mặt đã đầy mụn, mắt lại còn gườm gườm. Anh trai Liên và vợ từ đó lại bắt đầu những buổi chiều trên sân thượng,

nhâm nhi bánh ngọt Pháp với chè sen, tìm cách trả ơn cô em gái. Anh trai Liên giờ bốn cuốn sổ công tác tương đương với hai mươi năm làm lãnh đạo, gọi đến vài chục số điện thoại, vừa lộ ý định kiếm chồng cho em gái, các cựu nhân viên cấp dưới đã tìm cách lánh, có người còn tỏ vẻ coi thường ra mặt. Phước là cựu nhân viên đầu tiên anh gọi điện, cũng là người duy nhất đáp lại gợi ý của thủ trưởng cũ. Anh chưa chát nghĩ chẳng qua vì em trai Phước hâm hâm dở dở, lúc tưởng mình là thương binh hạng nhất, lúc tưởng mình là nhà khoa học trứ danh, cả hai đều bị thương ở m 2 vì những lý do cao cả, gia đình hơn bốn mươi năm chịu đựng, tìm cách quẳng đi cho khuất mắt. Vợ anh rời tiểu thuyết Mạc Ngôn cũng vất óc nghĩ ngợi. Cả tháng liền ô-sin được lệnh ra chợ mua cái gì cho nhanh, ăn uống phiên phiên, nhà hôm nay rất bận. Bánh ngọt Pháp chất đông trong tủ lạnh, anh chán đầu tiên, sau đến vợ, rồi ô-sin cũng lắc đầu lè lưỡi, chỉ bỏ ô-sin nhà hàng xóm. Một hôm không chịu được anh bảo: khi tôi đương chức, đồ thẳng nào dám qua mặt. Vợ anh nhìn anh vật vã khổ sở thì bảo: thực ra lỗi chẳng tại mình, cô Liên mặt mũi như thế từ bao lâu nay, mười lăm năm trước kiếm chồng cũng khó. Anh im lặng không phản đối. Gió từ Hồ Tây vẫn làm anh áy náy không yên. Vợ anh một hôm nhể ốc lược trong bếp với ô-sin, nghe ô-sin khéo chuyện cô Linh ba mươi chín tuổi được cả phố mệnh danh Thị Nở tân thời, đi Tây học tự túc chín tháng, về nghỉ hè vác theo một cặp bồ mắt xanh mũi lõ, trẻ hơn chín tuổi, cứ chín phút lại dần ngửa nhau ra để nhè nước giải vào mồm. Cô Linh bảo sẽ làm đám cưới thật to để cả phố lác mắt. Vợ anh thuê ô-sin sang hóng hớt nhà cô Linh. Ô-sin bảo: cô hợp đồng cháu chọn gói năm mươi nghìn năm ngày, may ra tình báo được tin hay. Vợ anh nghĩ ngợi một lúc gật đầu, lại dặn thêm: may xong việc, tao có thưởng. Ô-sin đi biệt, nhà không dọn, bát không rửa, quần áo không giặt, buồng tắm ướt sũng, toa lét vàng khè. Đến ngày thứ sáu, chín giờ sáng vẫn chưa dậy. Vợ anh sốt ruột vào giật chăn. Ô-sin gắt: cô để cháu ngủ thêm tí nữa, hôm qua cháu phải tình báo cho cô đến mười hai giờ đêm. Vợ anh bảo: mười lăm phút nữa tao xuống, may chưa dậy, tao trừ năm nghìn. Ô-sin bảo: được rồi, cô ở lại, cháu kể ngay bây giờ. Vợ anh đắc chí ngồi xuống đầu giường. Ô-sin vừa lấy khăn lau mặt vừa bảo: cuộc sống kiểu Tây đòi truy thật cô ạ, hôm nào cháu sang dòm cũng thấy cô Linh với thằng ấy trần truồng vật nhau giữa nhà, cô Linh ngồi trên uốn éo, thằng ấy nằm dưới rên hừ hừ. Cháu nghe cô Linh khoe với bạn bè là thằng ấy mê cô Linh như điên, hàm răng vấu của cô Linh cũng cho là có một không hai. Vợ anh bảo: may nói thật hay đùa. Ô-sin bảo: cháu nói điều cháu chết. Vợ anh đưa năm mươi nghìn cho ô-sin rồi lên phòng lay người anh. Vợ anh bảo: chỉ còn mỗi cách này thôi mình ạ. Anh mở mắt. Vợ anh bảo tiếp: làm sao cho cô Liên ra nước ngoài được thì tốt. Anh nhủ may. Vợ anh lại bảo: cô Liên chẳng hy vọng lấy chồng được ở đây. Rồi bắt đầu kể chuyện cô Linh đầu phố. Kể đến đoạn cô Linh ngồi trên, cặp bồ nằm dưới, anh chờ đợi, nhắm mắt lại, nôn nao nhớ em út bụ bẫm. Em út cũng thích ngồi trên, người cứ như không xương, hai bầu ngực nảy tung tung, nước chảy ướt nhòe hết bụng. Vợ anh hỏi: ý mình thế nào? anh mở mắt, ngáp mấy cái rồi bảo: con Liên ra nước ngoài làm sao. Vợ anh nghĩ ngợi: hay xin cho nó đi học tự túc vậy. Anh bảo: cô bỏ tiền ra nhé. Vợ anh lắc đầu: không thì mình còn dằn vặt không yên. Anh quát: đi chỗ khác cho tôi ngủ, cái đó sẽ tính. Câu cửa miệng của anh bao giờ cũng có tác dụng kết thúc mọi cuộc tranh luận. Vợ anh im lặng ra ngoài. Anh nhắm mắt thả trí tưởng tượng theo hai bầu ngực nảy tung tung của em út, quờ tay xuống dưới chạm phải dương vật cứng đờ, không ngờ gần lục tuần vẫn còn thèm khát. Chồng cầm tinh con tí, vợ cầm tinh con mao, hai mươi năm không còn nằm chung. Mới đầu anh bảo kê thêm cái giường đơn trong phòng làm việc, lúc nào đi họp về muộn đỡ phải đánh thức vợ. Về sau, phòng làm việc trở thành phòng riêng, giường đơn được thay thế bằng giường đôi,

bên cạnh khẩu hiệu học, học nữa, học mãi, treo thêm một bộ loa, bên dưới là một dàn hi-fi gồm vô tuyến, đầu vi-đê-ô và máy nghe xi-đi. Ô-sin đến làm việc, tuần đầu tiên vợ được hai quyển Play Boy dưới gối. Tuần thứ hai, được ba cái băng con heo trong ngăn kéo tủ tường. Tuần thứ ba, được một đĩa nhạc kích động vẫn còn nằm trong máy. Ô-sin thích lắm. Từ đó rất chịu khó vào dọn dẹp. Một khi đã ở bên trong, đóng chặt cửa, bật đèn ngủ, nằm dạng chân trên đệm xem con trai con gái vật nhau. Trước khi ra ngoài để lại chỗ cũ. Vài lần quên, quyển Play Boy mở đôi giữa giường, phim con heo bước vào đoạn kết, anh về chẳng nói gì, thỉnh thoảng còn ngồi xuống xem tiếp. Vợ anh cũng chẳng nói gì, không biết có nhìn thấy không. Vợ anh trước gõ máy chữ cho đại sứ quán Việt Nam ở Bun, người Thái Bình, trình độ cấp hai, được chân ấy nhờ ông chú họ làm việc trong bộ Ngoại Giao. Biết chồng có em út, nóng giận một thời gian, lên hàm thứ trưởng phu nhân thì không bao giờ để ý tới chuyện cũ. Nhu cầu sinh lý chuyển thành nhu cầu ẩm thực, khám phá cơ thể đàn ông không xong, quay ra khám phá quán xá Hà Nội, đi làm về là lang thang ngõ ngách, từ ngày có ô-sin tìm được đồng minh, hai cô cháu thi nhau săn hàng quà, chán chê lại quay về ốc luyệt, có ngày tiêu thụ vài cân. Ô-sin là đồng hương Thái Bình, ở lâu thành người trong nhà, nghĩ gì nói nấy, không biết giữ ý giữ tứ bao giờ. Mặc áo dây, vú nháy ra ngoài gần một nửa, kêu oai oái khi anh trai Liên đi ngang quệt tay vào, lúc thì vô tình lúc thì hữu ý. Vợ anh nghe thấy chạy ra ngó một cái rồi quay đi. Lần sau đi siêu thị, thấy áo dây đại hạ giá, lại vác về cho ô-sin hai chiếc. Vô cảm như thế nhưng là độc giả tận tụy của tiểu thuyết Mạc Ngôn và khán giả trung thành của phim truyện Hàn Quốc. Vừa nhế ốc luyệt vừa tranh luận với ô-sin, con nhân vật chính khôn ở đâu để con em họ cuỗm mất chồng chưa cưới, con em họ ghen thế mới gọi là ghen, tính cách phương đông thâm thật. Anh không hiểu vợ. Hơn ba mươi năm sống cạnh nhau anh không hiểu vợ đơn giản hay thâm cay, chỉ thấy nhiều bất ngờ. Bất ngờ thứ nhất là năm 1982 bảo nên rời sứ quán, về nước chạy chân vụ phó. Bất ngờ thứ hai là năm 1995 thuê thám tử theo sát cả tháng liền. Bất ngờ thứ ba là ba mươi sáu ngày sau, bí mật lên gặp bộ trưởng xin lại ba mươi sáu tấm ảnh màu. Bất ngờ thứ tư là đầu năm 2000 đồng ý đứng ra tổ chức đám cưới cho em út. Có thể giữa mười tám năm ấy còn những bất ngờ khác. Trí nhớ ít khi cùng chiều với thời gian. Nhưng bất ngờ cuối cùng thì anh không quên: cuối năm 2000 bán xe đời-rim đời mới lo cho Liên thị thực vào Pháp học tự túc, hai tháng sau mở lọ thủy tinh dẫu trong gậm giường lấy một nghìn đô-la mua cho Liên vé máy bay Hanoi-Paris. Bất ngờ cuối cùng được giữ đến phút cuối cùng. Hai anh em chia tay ở sân bay. Anh bảo: thôi em gái lên đường may mắn. Liên m lặng, trên lưng là một ba lô mì ăn liền, tay phải là túi du lịch đựng lạc rang và cơm khô, tay trái là túi du lịch đựng hai quyển từ điển Việt-Pháp và Pháp-Việt. Ô-sin bỗng dưng bảo: chín tháng nữa cô Liên mang về một cậu người yêu mắt xanh mũi lõ. Anh giật mình quay sang vợ. Vợ cười cười. Liên nhìn anh trai và chị dâu, không nói gì. Sau này, cũng không viết thư hỏi ai là người đã làm chuyện này từ A đến Z. Bốn năm thế mà cũng qua. Ô-sin có lẽ đã chán đợi xem mặt người yêu cô Liên. Anh trai và chị dâu cũng hết áy náy về cảnh độc thân của em gái. Anh trai Liên chịu đựng tuổi già một cách khó nhọc. Ba ngày lại lên một cơn nhớ em út. Play Boy bây giờ không còn dẫu dưới gối mà lẫn lóc khắp nhà, có quyển chạy cả vào toa lét. Phim con heo, khuôn về từng chồng, phim nào cũng chỉ xem được mười lăm phút. Nhạc kích thích thì biến hẳn. Ô-sin cũng không nghe nổi một phần tư, đem cho con bé bán ốc luyệt. Lần sau gặp lại, nó đưa trả bảo cho bảo tàng được rồi. Ô-sin ngượng, ném vào sọt rác. Chị dâu Liên vẫn chăm chỉ khám phá các hàng quà. Hình như được tuổi già bỏ quên. Một năm vài lần gửi cho Liên ô mai, táo dầm, mứt sen. Có khi

còn kèm hai quả trứng vịt lộn chưa luộc cộng rau răm và gừng tươi thái nhỏ. Liên cúi đầu bước. Chẳng có điều kì lạ nào xảy ra. Trí tưởng tượng tồn tại còn điều kì lạ thì không.

Chương 17

Ngay khi các hậu quả của trận nắng nóng 2003 được thông báo, chính phủ Pháp đã dự định bắt người lao động hàng năm phải đi làm thêm một ngày để góp tiền trợ giúp các nhà dưỡng lão. Ngày ấy (ngày lễ Hạ Trần tháng 6 hàng năm) được chính phủ gọi là ngày "đoàn kết quốc gia" đã bị dân chúng phản đối bởi ba sự khập khiễng sau:

- 15 000 tử vong bởi thiếu nhân lực và phương tiện y tế? hay vì các nhà dưỡng lão bị quản lý kém? hay vì chính quyền không làm chủ tình hình? hay vì sự kết hợp nguy hiểm của sức nóng, của ô nhiễm môi trường và của những viên thuốc an thần mà rất nhiều cụ già Pháp sử dụng? Trao đảo bởi nhiều đòn phê bình, chính phủ đã không đợi kết quả của các cuộc điều tra dịch tễ mà vội vã nhận định cần phải giúp đỡ tài chính các cơ sở trông nom người cao tuổi.

- Chính phủ quên rằng trong thời kì dân chủ hiện nay, đoàn kết quốc gia phải dựa vào tiền thuế chứ không phải tiền cống nộp hay tiền thu được từ lao động cưỡng bức. Thêm vào sự khập khiễng này là việc tổng thống Chirac đã hạ lệnh hạ bớt 3 tỉ euro thuế thu nhập trong khi thủ tướng Raffarin lại tung ra sáng kiến rút 2 tỉ euro trong tiền lương của ngày lễ Hạ Trần.

- Nhưng sự khập khiễng đáng ngại nhất là việc dự án của chính phủ đã được lập luận trên nguyên tắc "lao động/của cải" đưa ra bởi nhà nghiên cứu kinh tế cổ điển David Ricardo (1772-1823) sau đó được sử dụng lại bởi Karl Marx (1818-1883). Theo lập luận này, sản lượng của xí nghiệp tỷ lệ với thời gian làm việc của công nhân viên, nghĩa là tổng thu nhập của xí nghiệp cũng sẽ tỷ lệ với thời gian làm việc. Chính phủ không biết rằng sản lượng và thời gian chỉ tỷ lệ với nhau trong trường hợp của các công nhân sản xuất dây chuyền hay công nhân lao động theo sản phẩm chứ không thể áp dụng cho những người làm việc văn phòng, những người làm việc trí óc, hay những người trong ngành thương mại đang chiếm đại đa số nền kinh tế ngày nay. Còn một điều nữa mà chính phủ cũng không hay là một sản phẩm chỉ mang lại của cải khi nó được bán đi. Ví dụ, một xí nghiệp sản xuất ô tô vào ngày Hạ Trần có thể sản xuất thêm được một số ô tô nữa ngoài dự định nhưng không vì thế mà bán hay xuất khẩu thêm được số ô tô đó.

Đã biết cánh tả luôn lấy nguyên tắc "lao động/của cải" làm cứu cánh, nhưng cánh hữu mà cũng dựa vào đấy thì thật đáng kinh ngạc. Các nhà chính trị rất thông minh của chúng ta mở miệng ra là nói về kinh tế thị trường nhưng bên trong lại thấm nhuần một nguyên tắc của chủ nghĩa Karl Marx lỗi thời. (báo Liberation 10/05/2005)

Bà gác cổng đợi sẵn ngoài đường thì chào: cô Liên có khách nhé. Liên im lặng. Bảy tầng thang gác đang chờ trước mặt. Hành lang tối như bưng. Bóng đèn công cộng cháy cả tuần nay mà chẳng ai buồn đến thay. Cầm chìa vào ổ, chưa kịp xoay thì cửa mở. Con gấu ngồi chồm chồm trên giường, nhìn Liên nhăn nhó: đi vắng mà không khóa cửa. Một mình chiếm

hai phần ba căn phòng. Măng tô lông vắt hết nửa cái giường. Trên người mặc áo len nâu đất có sọc trắng chạy ngang ngực. Giọng đỡ khăn nhưng giày đã cởi, chân đi tất xù, hai đùi ních trong hai ống quần tây. Liên phải dựa lưng vào tường mới khỏi ngã. Con gấu bảo: mệt lắm à? Rồi không đợi Liên trả lời, lôi từ gầm giường ra một túi du lịch căng phồng. Liên vẫn chưa hiểu chuyện gì, con gấu lại nói: ăn đi, bánh đang nóng. Vừa nói vừa bày lên bàn hai chai Coca Cola và một hộp Pizza Hut. Bẻ một phần tư đưa cho Liên. Liên cầm lấy rồi ngồi xuống ghế. Con gấu bảo: ăn đi, cho đỡ mệt. Liên lắc đầu. Con gấu bảo: hôm trước say rượu trông kinh lắm hả? Liên gật đầu. Con gấu bảo: hôm trước làm một lít whisky. Hồi này hay uống quá. Bác sĩ dọa ung thư gan. Nhưng không uống không chịu được. Liên im lặng. Con gấu bảo tiếp: hôm trước ra tòa ly dị, vợ bỏ hẳn rồi, theo một thằng bạn thân, bao nhiêu năm lằng quằng với nhau mà không biết tạo nào. Chó má thật. Liên thở dài. Con gấu đứng dậy, thọc chân vào giày, khoác áo măng tô, tay chỉ ra ngoài: đi dạo một chút không. Liên ngần ngại. Con gấu bảo: ra bờ sông thoáng lắm. Liên vẫn ngần ngại. Con gấu im lặng, bước thẳng ra hành lang, chân nện thình thình trên cầu thang gỗ. Liên đến bên cửa sổ, nhìn xuống đường, thấy con gấu hùng hục lao đi, măng-tô lông kì quái lọt vào đám đông. Cái lạnh vẫn đang ở giai đoạn sung sức. Năm giờ chiều đèn đường đã bật. Người ta vẫn đi lại mãi miết. Chẳng hiểu để làm gì. Có gặp được ai không. Chốc chốc lại nhìn đồng hồ. Như thể chạm vài giây là trái đất bùng nổ. Giường lồm một miếng to chỗ con gấu ngồi lúc nãy. Liên thở dài nhớ lại bài báo Béó phải chăng là dấu hiệu của bất lực? Một cái thở dài cũng bắt đầu một buổi tối. Một buổi tối vừa nhai pizza nguội vừa xem vô tuyến. TF1 chiếu phim truyện Pháp, hai phụ nữ quần áo lịch sự ngồi ở đi văng bọc nỉ đỏ, bên cạnh là lọ hoa hướng dương, sau lưng treo bức tranh phong cảnh lồng khung trạm trổ. Bà áo vét xanh bảo: Bernadette ơi, chị với tôi thật may mắn có những ông chồng lo chuyện kinh tế. Bà áo vét đỏ bảo: nói thật với Rosalie, tôi không biết một tạo nào về chuyện ấy, nó không hấp dẫn nổi tôi thì đúng hơn. Bà áo vét xanh tiếp lời: chị có thấy thời buổi bây giờ đảo lộn không Bernadette, bọn con gái sẵn lòng đánh đổi tất cả vì những cái phiếu trả lương. Con cháu họ tôi ă n hỏi rồi mà còn hủy đám cưới, chỉ vì nhà chồng muốn nó thôi cái nghề không hay ho của nó. Bà áo vét đỏ hốt hoảng: nó làm gái nhảy hay sao Rosalie? Bà áo vét xanh xua tay: chưa đến mức độ ấy, nhưng nó lái xe buýt tuyến Châtelet-Montreuil mà không khủng khiếp à. Bà áo vét đỏ lắc đầu: Rosalie, thẳng thắn mà nói, tôi chưa bao giờ đặt chân đến vùng 93, nghe bảo ngày nào cũng có vài vụ trọng tội. Bà áo vét xanh cũng lắc đầu: con bé cháu họ tôi ấy, nhà chồng nó cũng có cái ý của người ta, Bernadette thử xem ngay cả tiếng Pháp của chúng ta cũng không chấp nhận phụ nữ làm cái nghề ấy, chúng ta chỉ có từ tài xế giống đực mà thôi. Bà áo vét đỏ hào hứng: Rosalie đúng đấy, chúng ta còn bao nhiêu nghề nghiệp không thể nào đổi sang giống cái, cái nghề mà tôi cho là nhố nhăng nhất như họa sĩ chẳng hạn. Liên ăn hết miếng Pizza nguội, uể oải bật sang kênh khác. TF2 đang ở phút thứ ba mươi lăm một phim hình sự, cũng của Pháp. Hai thanh tra cảnh sát điều khiển ba nhân viên vớt một xe ô-tô từ đáy hồ lên. Phá cửa xe, lôi ra ngoài một thân thể phụ nữ trần truồng căng nước, mắt mở trừng trừng, ở ngực có một vết dài đậm màu. Hai thanh tra xem xét, mở sổ ghi chép, xong quay ra tranh luận về nguyên nhân dẫn đến vụ án. Thanh tra già bảo: tôi không tin là chồng cô ta có thể đâm vợ, một nhân chứng đã cam đoan nhìn thấy anh ta ở quầy giải khát khách sạn lúc một giờ khuya, tôi đã cho người đến kiểm tra sổ sách khách sạn, đúng là anh ta đã trả tiền phòng đêm hôm đấy. Thanh tra trẻ bảo: anh ta rất có thể đã uống một cốc rượu ở quầy giải khát rồi phóng xe với tốc độ hai trăm cây số giờ về nhà đâm vợ, xét về mặt tâm lý học thì anh ta ghen khủng khiếp vì nhân tình của vợ lại chính là người bạn thân nhất của anh ta, người

kém anh ta mọi mặt nhưng lại bô trai và làm tình giỏi. Thanh tra già nhún vai, ngồi xuống tiếp tục khám nghiệm tử thi. Thanh tra trẻ cất sổ ghi chép vào cặp, leo lên xe phóng đi. Năm phút liền chỉ thấy mỗi cái Peugeot màu cam lúc ẩn lúc hiện trên con đường rừng quanh co. Hết chương trình quảng cáo, xe vẫn ở trong rừng. Liên đánh răng, rửa mặt, thay quần áo, tắt đèn, leo lên giường, phim vào phút thứ tám hai, hai thanh tra cảnh sát đang ở một cuộc tranh luận khác. Trong phòng làm việc, điện thoại reo liên tục mà không ai buồn cầm máy. Kết quả là thanh tra già nhún vai ngồi xuống, thanh tra trẻ lại lao ra xe. Đường rừng quanh co. Có vẻ như không bao giờ hết. Peugeot màu cam lang thang. Liên thiếp đi, không kịp tắt cả vô tuyến. Sáng hôm sau, đi làm muộn mười lăm phút. Thang máy vừa dừng đã thấy Mai Lan mở cửa chạy ra: Con My về rồi, thằng bồ quận Mười Sáu đèo xe máy đi chơi hơn một ngày. Rồi không để cho Liên kịp cởi áo tháo khăn, sập cửa vào thì thào: Thằng bồ hơn con My tám tuổi, hết năm thứ ba đại học, đi Sài Gòn thực tập sáu tháng, bây giờ về thi tốt nghiệp. Thằng bồ chê Châu Âu lão hóa, động đến bộ phận nào cũng thấy rệu rạo. Thằng bồ còng lưng ra học không phải để đầu tháng lo mua vé tàu điện ngầm, cuối tháng lo trả góp bất động sản, buổi sáng lo cặp lồng cơm cho bữa trưa, bữa trưa lo bánh mì và đồ hộp cho bữa tối. Thằng bồ tuyên bố lấy bằng xong, nhất định không ở lại Pháp thêm một ngày. Bố mẹ thằng bồ Gò-loa quận Mười Sáu, nghe thế cú lắm, dọa sẽ truất quyền thừa kế. Thằng bồ cười khẩy. Các cụ bô mới năm sọi, hàng ngày tập thể dục hình thể, hàng tháng đắp bùn tắm nước khoáng, mùa hè lướt sóng, mùa đông trượt tuyết, khéo mình chẳng nghèo khổ trước tiên. Liên im lặng thở dài. Mai Lan cũng thở dài, về nghĩ ngợi, một lúc sau bảo: vào sa lông ngồi nghỉ, tao kiếm cái gì uống cho đỡ sầu đời. Phòng khách như trong cơn chạy loạn. Quần áo ướt giăng khắp nơi. Nước nhỏ thành từng vũng trên sàn gỗ. Mai Lan không biết sử dụng máy giặt, Liên dậy bao lần vẫn quên, vẫn lôi quần áo ra vắt bằng tay, rồi bấm điện thoại gọi thợ Trung Quốc đến sửa. Con My lừng lững đứng giữa phòng, nhìn Liên nhếch mép cười. Mới có mấy ngày mà ngực mông ngồn ngộn, cứ như lớn thêm mấy tuổi. Liên im lặng mang quần áo ra ban công phơi. Phơi xong lại lấy khăn lau sàn. Con My nằm yên trên đi văng, Paris Match che kín mặt. Mai Lan cười từ cửa: chú Tàu Chợ Lớn hào phóng quá, biểu không hãnh một cái đuôi vịt. Rồi bỏ từ trong túi ra một chai whisky, rót vào hai cốc đầy, đẩy về phía Liên: tao với mày thử xin một hôm xem sao. Liên lắc đầu. Con My ngồi dậy bảo: mới sáng ra đã uống rượu mạnh. Mai Lan cười cười: mày có muốn làm một cốc không? cái này giải sầu tốt lắm. Con My bảo: sao mẹ biết con sầu. Mai Lan bảo: tao là mẹ mày, cái gì của mày tao chả biết. Con My bảo: nó chẳng thèm rủ con đi Việt Nam với nó. Mai Lan bảo: mày chưa đến tuổi vị thành niên, nó động vào mày tao kiện cho sạt nghiệp. Con My bảo: mẹ biết thừa là con với nó ngủ với nhau. Mai Lan không nói gì. Con My bảo tiếp: mẹ cứ yên tâm, con uống thuốc tránh thai nghiêm. Mai Lan hỏi: mày đi khám bác sĩ à? Con My lắc đầu: con lấy trong tủ của mẹ. Mai Lan hỏi tiếp: mày có xem hạn không đấy? Con My gật đầu, một lúc sau bảo: nó ở Sài Gòn sáu tháng, ngón nào cũng biết, nó kể từng chơi cả bọn con gái mười hai tuổi, gầy trơ xương, chưa có cả hành kinh. Mai Lan cau mày quay mặt đi. Cả ba ngồi xung quanh đĩa thịt. Con My rót một cốc rượu, uống hai ngụm liền hết sạch, lão đảo vào phòng. Mai Lan nhìn theo lắc đầu: con này hỏng rồi. Lúc này giáo viên chủ nhiệm gọi điện, cả tháng trốn học liên tục, chưa chắc đã đủ điểm lên cấp ba. Liên gấp một miếng đùi cho vào bát Mai Lan, xong lấy miếng bé hơn để vào bát trước mặt. Mai Lan nói tiếp: nhưng tao không sợ, tao hỏi luật sư rồi, bộ Giáo Dục không có quyền đuổi học sinh dưới mười tám tuổi. Con My không đủ điểm thì học lại, trường này không nhận thì trường khác phải nhận. Mày uống đi chứ. Thử xin một hôm xem sao. Thế rồi ngồi uống tí tí, một lúc hết nửa chai rượu, nhìn miếng thịt trong

bát xua tay: lúc đi qua tiệm ăn đầu phố, chú Tàu Chợ Lớn chặn lại đòi mua mở hàng, bỏ đi cũng ngại. Liên cất chai rượu sang một bên, rót cho một cốc đầy nước lọc, đứng lên thu dọn bát đĩa. Vào đến bếp còn bị Mai Lan chạy theo, phả vào mặt một đồng hơi rượu: chú Tàu Chợ Lớn cứ tưởng tao nhiều tiền, chỉ cái nhẩn thủy tinh bảo chắc phải năm ca ra là ít, nhìn bộ váy đuôi Hàng Bông, bảo đồ hiệu có khác ôm người thật. Chú Tàu Chợ Lớn không biết tài khoản của tao âm hai tháng nay, ngân hàng đang dọa phạt, không có tiền trợ cấp của bố con My thì ra khỏi nhà tù lâu. Chú Tàu Chợ Lớn không biết thằng Tôm com-lê trắng, Mercedes cứng cựa, ngày lễ nào cũng mang hoa mang kẹo, nhưng tiền tao đi chơi tuần Noel vừa rồi vẫn chưa trả, hôm qua gọi điện đòi mượn năm trăm, tao cúp máy luôn. Chú Tàu Chợ Lớn không biết tao chỉ lo bốn năm nữa, bốn năm nữa là cái hạn của tao, con My mười tám tuổi, bố nó có quyền cắt trợ cấp, bộ Giáo Dục cũng có quyền đuổi học. Bốn năm nữa, tao hơn bốn chục, tăng lên bốn cân, có được rủ đi trượt tuyết hay lướt ván thể giá chỉ bằng một nửa bây giờ. Nói đến đây, gục đầu vào vai Liên rên rĩ: Liên ơi, tao còn mỗi mày là bạn. Liên thở dài, nghĩ tới vở cải lương từng xem ở vô tuyến Hà Nội, lâu ngày quá không nhớ nổi tên. Mai Lan lại rên rĩ: hóa ra chẳng ai hào phóng như đại ca Vinh, có lẽ nó yêu tao thật mày nhỉ. Liên im lặng. Giá mà biết thế nào là tình yêu.

Chương 18

Người ta cố giải thích rằng người cao tuổi bị tử nạn trong trận nắng nóng vừa qua là vì đã sống biệt lập. Cuộc điều tra của chúng tôi đã chỉ ra rằng chỉ có 16% trong số họ từng sống độc thân và 1% là vô gia cư. Số còn lại: 20% ở với gia đình, 63% sống trong các nhà dưỡng lão, các trại định cư, bệnh viện, trạm xá và trung tâm chữa bệnh chuyên khoa. Nạn nhân phần lớn (81%) ở lứa tuổi 75 trở lên, trong số đó 65% là phụ nữ. (France 2, 25/11/2003)

Bà gác cổng đợi sẵn ngoài đường thì chào: cô Liên có khách nhé. Liên im lặng. Trước mặt là bảy tầng thang gác. Hành lang vẫn tối như bưng. Nhưng cửa phòng Liên mở một góc bốn mươi lăm độ. Hai con chuột sạch đẹp chủ nhà ngồi chồm chồm trên giường. Vẻ mặt nghiêm trang. Liên chưa kịp chào, chuột chồng đã lên tiếng: chúng tôi đến kiểm tra mạng điện. Chuột vợ tiếp lời: mạng điện vẫn chưa thay. Liên im lặng. Hai con chuột sạch đẹp đã có thời gian lục lọi bộ bát đĩa của khoa Tim-Phổi bệnh viện Đa Khoa Marseilles, chọc tay vào gói ruốc thần Hà Nội, đổ lọ kim chỉ Trung Quốc, lật từng thứ một trong va-li giả da Sài Gòn. Làm xong cái công việc của cảnh sát ấy thì ngồi vật xuống giường, để không bao giờ phát hiện ra vỏ chăn vỏ đệm dưới móng cũng từng được các bệnh nhân ung thư phổi và nhồi máu cơ tim quần quanh bưng. Chuột chồng lên tiếng lần thứ hai: chúng tôi đã ứng trước ba tháng tiền nhà. Chuột vợ tiếp lời: đúng theo pháp luật. Liên vẫn im lặng. Cách đây đã lâu, Liên từng có dịp bấm chuông căn hộ chiếm toàn bộ một tầng của hai con chuột sạch đẹp, có dịp ngồi sáu tiếng trong phòng khách hình lục lăng, sáu cửa sổ trông ra sáu hướng, sáu chiếc gương mài cạnh đỡ lấy sáu chùm nho mạ vàng. Chị người làm Mã Lai tạp dề trắng lớp ba mươi phút một lần lượn đến gần thỏ thẻ ông bà chủ vẫn trên sa lộ, chủ nhật tắc đường, tiếp tục đợi nhé. Chuột chồng lên tiếng lần thứ ba: chúng tôi có quyền lấy lại căn phòng. Chuột vợ tiếp lời: đúng theo pháp luật. Liên đợi đến tám giờ tối, chị người làm Mã Lai vào phòng khách lục lăng thả lên sáu bộ nệm, lượn đến gần đưa cho một cái ghế gỗ rồi thỏ thẻ dừng ngồi lâu quá trên đi-văng, đi-văng Louis XIV quý lắm, lồm một miếng ở nệm là giảm giá trị mấy nghìn euro. Chuột chồng lên tiếng lần thứ tư: cuối tháng chúng tôi sẽ quay lại. Chuột vợ tiếp lời:

nếu mạng điện chưa thay, phải trả lại căn phòng ngay lập tức. Liên đợi đến chín giờ tối, chị người làm Mã Lai vào phòng khách lục lảng thả xuống sáu bộ rèm cửa, lượn đến gần dất vào bếp, chỉ cho một chỗ cạnh la-va-bô rồi thỏ thẻ dừng để ghế gỗ lâu quá trên thảm lót sàn, thảm lót sàn Thổ Nhĩ Kỳ quý lắm, lồm bồm lỗ giữa thảm là giảm giá trị mấy chục nghìn euro. Đúng mười giờ tối, hai con chuột sạch đẹp đặt chân ở ngưỡng cửa. Chuột vợ bảo: một ngày khủng khiếp. Chuột chồng bảo: chỉ muốn lăn quay ra ngủ. Chị người làm Mã Lai lướt lại tháo áo, tháo khăn. Hai con chuột sạch đẹp đồng thanh: không ăn tối đâu đấy nhé. Nói xong rầm rập bước vào phòng khách. Ngồi xuống hai ghế bành bọc nỉ đỏ. Chị người làm Mã Lai lướt lại đặt trước chuột vợ một cốc nước cam, trước chuột chồng một cốc bia lạnh. Cả hai vừa uống vừa ca thán đường xá sao mà khó khăn, nước Pháp mỗi năm nhận nửa triệu người nước ngoài làm gì cho chật chội. Chị người làm Mã Lai lướt lại đưa cho hai cái khăn mặt ướt. Chuột vợ lau xong bảo: đi ngủ ngay kể cũng hơi có khoảng trống ở bụng. Chuột chồng lau xong bảo: sáu tiếng lái xe đốt hết sáu nghìn ca-lo năng lượng. Chị người làm Mã Lai lướt vào bếp, một phút sau lướt ra đặt trước chuột vợ một đĩa lườn gà luộc và đưa chuột thái mỏng, trước chuột chồng một đĩa thịt bò rô-ti và khoai tây rán. Cả hai gặm một miếng rồi đồng thanh: có cái gì uống được không nhỉ. Chị người làm Mã Lai rút từ túi trái tạp dề ra một chai rượu hồng rót cho chuột vợ một cốc, rút từ túi phải tạp dề ra một chai vang đỏ rót cho chuột chồng một cốc. Liên ngồi trong bếp đau quặn ruột, xủ đi trong cơn mơ cực ngắn về một bát phở gà vàng ngậy có lá chanh và ớt tươi thái chỉ. Chị người làm Mã Lai lướt lại vỗ vai thỏ thẻ ra gặp ông bà chủ nhé. Hai con chuột sạch đẹp đang ăn đét-xe, ngẩng đầu nhìn Liên, quay sang nhìn nhau. Chuột vợ nhún vai. Chuột chồng nhún vai. Rồi đồng thanh: mỗi cái séc hai nghìn quan mà cũng phải đợi lấy hóa đơn. Liên đi bảy bến tàu điện ngầm, về đến nhà đúng mười một giờ đêm, không phải nhờ bát phở gà vàng ngậy mà nhờ một cốc kem sữa Haggen Dazs ngọt lịm lắm tẩm sô-cô-la. Trận đói ấy, Liên vẫn chưa quên, định quay ra gùm gùm hai con chuột sạch đẹp thì cửa phòng mở một góc chín mươi độ, còn đêm giương lồm hai hình tròn đường kính bốn mươi lăm xăng-ti-mét. Hai sự kiện hình học cũng bắt đầu một buổi tối. Một buổi tối vừa húp mì ăn liền vừa lo mắc lại mạng điện. Hai ông trung niên chống nạng ngó bảng điện. Ông mũ lưỡi trai bảo: điện đóm thế này, chấy nhà chạy không kịp. Ông áo trấn thủ bảo: ai đòi đến bây giờ còn giữ hai cái dây chì. Hai ông đưa mắt lướt căn phòng. Ông mũ lưỡi trai giơ tay gõ vào tường, lắc đầu: toàn thạch cao bên trong. Ông áo trấn thủ giơ tay gõ vào trần, lắc đầu: một trăm phần trăm bìa. Ông mũ lưỡi trai thở dài: đục ra vớt dây cũ cũng toi cả tuần. Ông áo trấn thủ thở dài: lắp dây mới, trát lại, toi thêm hai tuần nữa. Ông mũ lưỡi trai quay sang bảo Liên: nói thật với nị, bọn tôi ngại nhất những hợp đồng lắt nhắt thế này. Ông áo trấn thủ tiếp lời: nói xin lỗi nị, bao nhiêu hợp đồng quan trọng bọn tôi còn chưa có thời gian. Hai ông đeo túi, nhăm nhăm bước ra khỏi nhà. Liên đi theo. Hai ông bắt tay bảo: nị cảm phiền nha. Mai Lan đưa cho một địa chỉ, viết thêm mấy chữ bên dưới, bảo chịu khó đến tận nơi, thằng này không bao giờ cho điện thoại. Phòng tầng trệt. Cửa sổ trông ra phố chính. Chấn song dất túi ny lông vàng siêu thị Tang Freres. Liên tìm nút bấm chuông thì ông gác cổng chạy đến, dí ngón tay chỏ vào trán: chủ nhật cấm ăn chơi nhảy múa. Liên gùm gùm nhìn lại. Ông gác cổng cau mày bảo: đứa nào cũng đầu bò đầu biếu cả. Chuông nhấn lần thứ ba, một cặp mắt sư tử thò ra: làm gì mà loạn xạ lên thế. Ai đó nói thêm: không đợi được tiếng nữa hay sao. Liên đứng im. Sư tử hất hàm: nghe rõ chứ. Sập cửa. Xoay chìa khóa. Liên vào siêu thị làm năm vòng, quay về cửa vẫn đóng. Lại nhấn ba lần chuông. Sư tử giơ tay nhìn đồng hồ: căn giờ kinh thật, rồi đá cửa đánh rầm. Ông gác cổng chạy tới, chưa kịp nói câu nào, bị ngay cánh cửa đập vào giữa mũi. Hai

tắm đệm chiếm gần hết phòng. Một cặp ôm nhau ngủ say sưa. Đầu thằng con trai rúc vào cổ đứa con gái. Bên cạnh, hai chiếc xi-líp gối lên nhau. Sư tử từ buồng tắm chui ra, cả cây thể thao trắng muốt, ngực áo in chữ Zidane Real Madrid. Liên trình tờ giấy của Mai Lan. Sư tử đọc xong bảo: trả tiền mặt đầy nhé. Liên gật đầu. Đứa con gái còm nhom không khác gì c n mèo ốm từ đâu tiến lại chui tọt vào lòng, kéo mặt sư tử xuống hôn chùn chụt lên môi, rồi vạch cả áo ra hôn chùn chụt lên vai, rồi cho tay vào lưng vuốt dọc theo xương sống. Đứng quần thể thao trắng giật cục liên hồi. Liên cầm túi đứng lên. Sư tử bảo: ở lại ăn sáng đã. Nói xong đẩy mèo ốm vào bếp. Mười lăm phút sau, cả ba ngồi quanh một thùng các tông, trên bày ba bát cháo tim gan nghi ngút. Sư tử đổ một thìa tương ớt vào bát Liên: cầm làm khách đấy. Chưa đầy phút sau, cháo hết sạch mà bát còn bốc khói. Lại đẩy mèo ốm vào bếp. Liên tục như thế không hiểu đến lần thứ bao nhiêu. Liên vừa thối vừa xúc, quệt nước mũi, lau nước mắt, bụng đã đầy mà bát mèo ốm vẫn còn nguyên. Sư tử vành mồm xĩa răng, chữ Zidane ướt sũng dính chặt vào ngực, một lúc sau khạc ra một cục thịt to bằng đầu ngón tay. Liên ôm bụng chạy vào toa lét. Bát cháo tim gan chìm ngấm dưới đáy bồn tiểu, để lại hai cái ợ chua cách nhau năm phút. Mèo ốm húp được hai thìa cháo lại bị đẩy vào bếp pha chè. Liên uống một hơi hết cả cốc đầy, cũng chèn được nỗi sợ vào dạ dày đang rỗng. Trên đệm, cặp kia vẫn ôm nhau ngủ say sưa. Sư tử lắc đầu bảo: cả đêm quần nhau, sức mấy nả mà đòi ra gió. Xong quay sang Liên hất hàm: biết thằng kia là thằng nào không? Liên lắc đầu. Sư tử hất hàm tiếp: biết Vietcombank không? Liên gật đầu. Sư tử bảo: ông bà thằng kia tay hòm chìa khóa ở đấy. Liên im lặng. Sư tử nói tiếp: thằng kia được gửi sang Mỹ học, học được nửa năm thì qua Anh thực tập thị trường chứng khoán, không đầy ba tháng lại đến Pháp lấy tài liệu nghiên cứu, chuyến nào cũng chơi máy bay hạng nhất, ông bà bảo muốn đi đâu cũng được, tiền bao nhiêu cũng không tiếc, miễn là năm năm vác được cái bằng em-bi-ây về. Liên không nói gì. Sư tử chỉ vào ngực, đúng chữ Zidane, hất hàm: biết thằng này là thằng nào không? Liên lắc đầu. Sư tử hất hàm tiếp: biết xứ bọ què ta không? Liên gật đầu. Sư tử bảo: ông bà thằng này liệt sĩ, bà bà thằng này bán xăng lậu ngoài đường quốc lộ. Liên im lặng. Sư tử lại bảo: thằng này sang Nga buôn lậu, được ba mươi tờ thì nhảy tàu qua Tiệp, được ba mươi tờ nữa thì luồn rừng qua Đức, được đúng một trăm tờ thì mua vé xe ca đến Pháp. Bà bà bảo muốn đi đâu cũng được, ở lại bao lâu cũng không kêu, miễn là năm năm vác được hai trăm tờ về. Sư tử uống một ngụm chè, ngửa cổ súc miệng sòng sọc. Mèo ốm từ bếp chui ra lại ngồi tọt vào lòng, kéo đầu sư tử xuống hôn chùn chụt lên môi, rồi vạch cả áo ra hôn chùn chụt lên vai, rồi cho tay vào lưng vuốt dọc theo xương sống. Liên im lặng nhìn. Sư tử chỉ mèo ốm hất hàm: biết con này là con nào không? Liên lắc đầu. Sư tử hất hàm tiếp: biết Hải Phòng thành phố hoa phượng đỏ không? Liên gật đầu. Sư tử bảo: ông bà con này là cán bộ trung cấp, bà bà con này là nhân viên thương nghiệp. Liên im lặng. Sư tử lại bảo: con này sang Pháp học cắt tóc, mở tài khoản mười hai nghìn ơ, định học xong mười hai kiểu tóc thì về. Được kiểu một thì chữa lần một. Rút tài khoản bốn nghìn ơ đi nạo. Được kiểu hai thì chữa lần hai. Rút tài khoản bốn nghìn ơ nữa đi nạo. Được kiểu ba thì chữa lần ba. Rút tài khoản bốn nghìn ơ cuối cùng đi nạo. Ông bà bà bảo muốn đi đâu thì đi, muốn ngủ với thằng nào thì ngủ, muốn nạo bao nhiêu lần thì nạo, muốn bước chân xuống sân bay Nội Bài thì nộp mười hai nghìn ơ ra trả nợ. Liên thở dài đứng lên. Sư tử tiến ra cửa dặn: chuẩn bị trước tiền mặt đầy nhé. Liên gật đầu. Một nỗi sợ từ đâu vụt đến, hoàn toàn vu vơ, nhưng cũng chẳng có gì để chèn vào dạ dày.

Trận nắng nóng mùa hè 2003 đã không gây nên một tử vong nào ở Đức nhưng mang lại cái chết cho 15 000 người ở Pháp. Tại sao lại có sự khác biệt đến như vậy? Nguyên nhân chủ yếu nằm trong cách tổ chức hệ thống bệnh viện và y tế. Chúng ta biết rằng ngay từ tháng 7 năm 2003, các bác sĩ cứu thương đã yêu cầu được cung cấp thêm phương tiện để có thể đối mặt với trận nắng nóng...

Bạn tưởng là các giám đốc bệnh viện chỉ cần trưng dụng nhân viên rồi đẩy đến những nơi cần thiết. Không phải đơn giản thế đâu. Chúng ta đang ở trên lãnh thổ lục lăng của nước Pháp nên bất cứ cái gì cũng phải qua tay Nhà Nước. Kế hoạch cứu thương tháng 8 vừa rồi, có tên gọi là kế hoạch Màu Trắng, chỉ có thể được phát động từ chính phủ, sau đó mới dời đến các tỉnh trưởng, từng tỉnh một. Vậy mà ông Raffarin lại còn phát động nó vào ngày 13 tháng 8 khi mà cơn nắng nóng đã gần kết thúc, và cũng chỉ phát động trong vùng ngoại ô Paris. Đây, sự thật đáng buồn này hầu như chưa báo nào nói tới.

Chính kiểu tổ chức hết sức tập trung của nền y tế đã là nguyên nhân của thảm họa. Việc bắt giam vào mùa thu 2003 một giám đốc nhà dưỡng lão và gán cho ông ta tội giết người không chủ ý thì đúng là một sù căng đan. Tháng 8 năm 2003, ông Patrick Allemand - phó chủ tịch vùng Provence-Alpes-Côte d'Azur, người của đảng Xã Hội, đã đã nghị thực hiện kế hoạch Màu Trắng trong vùng này nhưng không được chấp nhận. Ông ta cũng không có ý định đòi cho vùng quyền đồng quản lý các bệnh viện công. Tại sao vậy? Bởi vì các nhà lãnh đạo cả tả lẫn hữu đều không muốn cải tổ hệ thống hiện nay. Qui trình "chính phủ - tỉnh trưởng - giám đốc bệnh viện" sẽ chẳng bao giờ được đem ra bàn luận. Các bệnh viện công ở Thụy Sĩ phụ thuộc vào tỉnh, còn ở Đức thì các tiểu bang. Nhưng ở Pháp, chính phủ thống trị toàn bộ đất nước không chia cho địa phương một chút quyền hạn nào. (báo Alsace d'abord, 10/2003)

Mai Lan bảo: tháng này mày cho tao chịu nhé. Hôm nào thằng Tom thanh toán, tao trả mày ngay. Liên im lặng. Mai Lan bảo tiếp: tao bắt nó viết một tờ cam kết đúng mười lăm tháng này thanh toán đầy đủ, chậm một ngày phạt mười phần trăm. Xong phá lên cười: tao cũng khiếp thật, nó bảo tao còn sòng phẳng hơn Tây. Liên im lặng. Mai Lan hỏi: mày vẫn lo cái mạng điện à? Liên gật đầu. Mai Lan nghĩ ngợi một lúc bảo: hay mày đi làm trợ lý hội nghị 2005. Docteur Mignon mới gọi. Hóa ra phải chuẩn bị sớm hơn dự kiến. Được bao nhiêu, mày lấy hết, không cần chia cho tao. Ông thường trực bảo: giám đốc dự án đi công tác, gặp phó giám đốc nhé. Liên gật đầu. Ông thường trực chỉ thang máy: tầng bảy, phòng năm. Liên chưa kịp gõ, cửa đã mở. Một thằng trẻ trẻ, áo mút quần thun đen tuyền, nhào ra bắt tay. Bạn của Mai Lan hả, tên là gì nhỉ, mình là Tony, cứ gọi là Toto nhé, Mimi đi tỉnh họp, tuần sau về. Giời ơi, làm bọn này đợi mãi, hội nghị đến nơi rồi, quan trọng cực kì đấy. Nói được tiếng Pháp chứ? Liên gật đầu. Gõ được vì tính chứ? Liên gật đầu. Tuyệt vời. Nhìn này, cái ảnh này chụp ở Hà Nội năm ngoái, con trai nuôi đấy, mỗi tháng gửi cho hai mươi lăm đô, xinh trai không, ngoan lắm nhé. Nhìn này, cái ảnh này chụp ở Hạ Long, hai bố con đi tắm biển, thuyền buồm bơi cạnh núi đá nhấp nhô, đẹp mê li. Nhìn này, cái ảnh này chụp ở Đà Lạt, hai bố con đi nghỉ mát, hồ Than Thở đấy, lãng mạn ời là lãng mạn. Nhìn này, cái ảnh này chụp ở Hội An, hai bố con đi thăm quan, cầu Nhật một trăm phần trăm, Nhật hơn cả Nhật thật, tình tế chưa từng thấy. Đã đói chưa? Liên gật đầu. ăn được cơm Tây chứ? Liên gật đầu. Tuyệt vời. Hai

đưa đi dọc hành lang. Các phòng làm việc đã tắt đèn. Mọi người lục tục kéo ra thang máy. Tony gặp ai cũng chào, rồi bảo: ăn ngon nhé. Một ông đeo kính đi ngược chiều, môi bóng nhẫy, dừng lại vỗ vai Tony: nhanh chân lên Toto, hôm nay có thần đà điểu đấy. Tony khoái chí quay sang Liên: chịu khó chạy một tẹo nhé. Vút một cái đã đến cuối hành lang. Đám đông đứng quanh một bà đứng tuổi giả giọng bắt chước thủ tướng Raffarin: tôi tin rằng, đã đến lúc, chúng ta phải cắt giảm ngân sách vẫn dành cho các viện nghiên cứu khoa học, chúng ta cũng phải cắt giảm ngân sách vẫn dành cho bảo hiểm xã hội, chúng ta cũng phải cắt giảm cả ngân sách vẫn dành cho giáo dục và y tế, chúng ta phải cắt giảm hết, không những thế tháng sáu chúng ta phải làm thêm một ngày, những người cao tuổi cần số tiền đó để mùa hè không bị chết thiêu, tôi thì không cần vì tôi và gia đình sẽ đi tắm biển ở Guadeloupe, tổng thống Chirac cũng không cần vì tổng thống và phu nhân sẽ đi trượt tuyết ở Canada. Mọi người vỗ tay tán thưởng, hai cô gái ôm bụng cười sặc sụa. Bà đứng tuổi phấn khởi quay ra bắt chước Chirac: phục vụ bao giờ cũng là niềm sung sướng đặc biệt đối với tôi... Năm phút thang máy vẫn chưa thấy đâu. Tony lắc đầu bảo Liên: chịu khó leo cầu thang nhé. Nói xong vút sang hành lang khác, rồi biến mất sau một cái cửa màu xanh. Hai đứa đứng trong căng-tin rộng mênh mông. Một hàng dài, mỗi người một khay nhựa. Tony bảo: cá hồi hun khói nhé. Liên gật đầu. Tony bảo: xa lát ngô nhé. Liên gật đầu. Tony bảo: pho mát nhé. Liên gật đầu. Tony bảo: bánh a tô kem nhé. Liên gật đầu. Tony bảo: rượu vang nhé. Liên gật đầu. Khay nhựa nặng trĩu. Hai đứa nhích mãi cũng đến quầy đồ ăn nóng. Tony sung sướng nháy mắt với Liên. Hai ông phục vụ, tạp dề trắng, mũ trắng, tươi cười. Tony chỉ Liên bảo một ông: cho cô này đùi gà nướng và đậu cô ve luộc. Quay sang bảo ông kia: cho tôi thần đà điểu rán và cà rốt xào hành. Hai ông phục vụ hì hụi cắt thịt, chan nước sốt, múc rau, lại cho thêm mỗi đĩa một quả cà chua nướng. Khay nhựa nặng gấp đôi. Tony tung tăng đi trước. Liên ì ạch theo sau. Hai đứa tìm được một bàn cạnh cửa sổ. Đang ăn, Tony nhắm mắt. Thế là vút dao đĩa, vút ra chỗ hai ông phục vụ, nói nói, cười cười, một phút sau vác về một miếng thịt mới, máu chảy ròng ròng. Thang máy đông nghịt. Tony nhìn Liên bảo: giờ ơi, sao bỏ lại nhiều thế, hèn nào gầy là phải. Rồi vừa xoay người vừa giang tay sang hai bên: nhìn Toto này, chẳng tập tành gì mà mông to bụng bé. Toto ăn trưa nhiều, tối chỉ làm một quả táo là xong. Hai đứa đứng trước tủ tài liệu cao quá đầu người. Tony hỏi: biết soạn hồ sơ không? Liên gật đầu. Thuộc bảng chữ cái không? Liên gật đầu. Tuyệt vời, hai mươi báo cáo viên, mỗi người một hồ sơ, một tuần có xong không? Liên gật đầu. Chịu khó chia với Toto cái phòng này nhé. Nói xong, vút ra ngoài, đùi mông nhón nhác. Ngày làm việc đầu tiên cũng kết thúc sau hai đợt uống cà phê. Một tuần liền sau đó Tony vắng mặt. Không để lại chữ nào. Một tuần đủ để Liên làm quen với ba nhân viên của Viện. Hôm đầu tiên, bà thư kí gọi điện tìm Tony, năm phút sau Liên được biết bà ấy sống một mình với đứa con gái mười chín tuổi, suốt ngày đòi ra ở riêng. Hôm thứ hai, Liên tìm xu lẻ mua cà phê, một con bé tròn tròn lại gần đổi cho một vốc to. Tên nó là Nát, làm kế toán, gốc Liban, mới lập gia đình, anh chồng cuối tuần phải đến nhà vợ cũ mang thằng con trai đi chơi. Hôm thứ ba, một ông mũ bê-rê lên tận phòng gõ cửa tự giới thiệu là nhân viên thư viện, đảng viên đảng Cộng Sản Pháp, quyết tâm làm một vòng phe xã hội chủ nghĩa trước khi về hưu, đã đi Việt Nam cách đây mười hai năm, hè vừa rồi sang Cuba, năm tới muốn qua Bắc Triều Tiên, xin mãi thị thực chưa được. Ông khoe từng tự nguyện làm tài xế cho đoàn đại biểu Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam Việt Nam tại hội nghị Paris. Hội nghị kết thúc, lại xếp hàng mua thịt cho đoàn làm nem chiêu đãi bạn bè quốc tế, tiệc kéo dài suốt đêm, khách tặng hoa, chủ nhà tặng nem. Ông hỏi thăm hai bà tướng họ Nguyễn. Liên im lặng. Ông bảo có biết bà Định, bà Bình không. Liên gật đầu. Ông

sung sướng khen nể vững lịch sử rồi ca thán thanh niên Pháp chỉ biết hưởng thụ, hỏi một trăm đứa thì cả trăm đều không rõ tổng bí thư đảng Cộng Sản là ai. Trước khi về ông bảo ông có tên Việt Nam là Tanh. Liên nhướn mắt. Ông lấy bút viết lên giấy. Hóa ra là Thành. Ông bảo thích được gọi tên Việt hơn tên Pháp. Liên gật đầu, hứa từ nay sẽ gọi ông là Tanh. Thứ hai, Liên đẩy cửa bước vào, một mái đầu chẻ ngôi xẹt gồm đang cúi xuống chổng hồ sơ. Liên chạy ra ngoài vác về một cái ghế đẩu, ngồi trong góc phòng hai tiếng liền, tê hết cả chân, mấy lần suýt ngã vì ngủ gật, mở mắt ra vẫn thấy mái đầu chẻ ngôi xẹt gồm cúi chăm chú trên bàn. Góc tường, bốn cái ảnh Toto chụp với con trai nuôi bị gỡ ra lúc nào không biết. Đi ăn trưa về, phòng vắng ngắt. Ba giờ chiều, chuẩn bị xuống nhà mua cà phê thì mái đầu chẻ ngôi xẹt gồm bước vào. Bên dưới là một bộ com lê là ủi thẳng đơ. Dưới nữa là đôi giày đánh xi bóng lộn. Có biết Tony đi đâu không? Liên lắc đầu. Tony có dặn gì không? Liên lắc đầu. Có ai gọi điện tìm Tony không? Liên lắc đầu. Nửa tiếng nữa sang phòng 707. Liên gật đầu. Mang cho tôi chổng hồ sơ. Liên gật đầu. Phòng 707 không ghi số chỉ dán một băng năm dòng chữ in đậm:

Michel Mignon

Tiến sĩ Xã Hội học, đại học Sorbonne

Giáo sư danh dự, đại học Tổng Hợp Québec

Trưởng phòng nghiên cứu Gia đình-Phụ Nữ-Trẻ em Thế giới thứ Ba

Giám đốc dự án Phụ nữ Đông Nam Á trước thêm thiên niên kỉ mới

Docteur Mignon đặt chổng hồ sơ lên bàn, ánh đèn nê-ông phủ một lớp bụi tím lên mái đầu chẻ ngôi xẹt gồm và bộ com lê là ủi thẳng đơ. Docteur Mignon ra hiệu cho Liên ngồi xuống ghế đối diện. Cô Liên sang đây năm 2000? Liên gật đầu. Cô Liên tốt nghiệp đại học Mỏ-Địa Chất Hà Nội? Liên gật đầu. Cô Liên chuẩn bị luận án tại đại học Paris7? Liên gật đầu. Cô Liên nói được tiếng Anh? Liên gật đầu. Cô Liên biết chương trình Excel? Liên gật đầu. Cô Liên có thể xử lý ảnh màu bằng máy vi tính? Liên gật đầu. Cô Liên sử dụng tốt internet? Liên gật đầu. O.K, đây là địa chỉ e-mail của hai mươi báo cáo viên, còn đây là pass word, chiều nay cô Liên có viết xong thư giới thiệu không? Liên gật đầu. Một tuần liền sau đó, lại đến lượt docteur Mignon vắng mặt. Cũng không để lại chữ nào. Tony vẫn mất tăm tích. Bà thư kí đi ngang bảo: sướng nhỉ, tha hồ mà ngủ. Buổi trưa gặp Nát trong căng tin. Một mình một bàn. Làm xong một đĩa thịt bò rán và mì ống trộn bơ, chạy ra xin thêm nửa đĩa, ông phục vụ dẻo tay múc cho một muôi nước sốt kem. Vừa nhai vừa hỏi: mày có tin là càng bị stress càng ăn nhiều không? Liên gật đầu. Hồi ở Việt Nam mày đã biết stress là gì chưa? Liên lắc đầu. Từ ngày sang Pháp tao học thêm một đồng thuật ngữ về sợ. Tiếng bọn tao chỉ có một từ, sợ là sợ, thế thôi. Liên im lặng. Mày hợp đồng chín tháng à? Liên gật đầu. Sau đó đã biết xin đi đâu chưa? Liên lắc đầu. Tao hợp đồng sáu tháng, thay kế toán của Viện nghĩ để. Liên im lặng. Mang cái bằng Liban đi xin việc, chẳng công ty tư nhân nào chịu nhận, người ta bảo cố mà thi lại bằng tương đương của Pháp. Liên im lặng. Tao gốc Liban nhưng theo Thiên Chúa giáo, cưới người đồng hương khó lắm. Trước khi gặp chổng tao bây giờ, tao có mấy thằng bồ, cứ nói đến chuyện đăng kí là chúng nó biến mất. Thằng đầu tiên bảo tao lấy nó để có

quốc tịch. Thằng thứ hai bảo tao lấy nó để đến nhà nó ở. Thằng thứ ba bảo tao lấy nó để mang cả họ sang Pháp. Thằng thứ tư bảo cho tiền cũng chẳng dám lấy vợ A-rập, thế nào cũng có ngày bị anh em nhà nó đón đường đánh. Liên im lặng. Chồng tao gốc Tiệp. Nhạc sĩ vĩ cầm. Kéo đàn trong bến tàu điện ngầm Châtelet. Tai bị tiếng tàu làm hỏng hẳn, tay cũng hỏng hẳn vì suốt năm kéo ngăn ấy bài, thỉnh thoảng kéo theo yêu cầu khán giả Tình ca du mục và Người đàn bà yêu. Cách đây mấy hôm có một ông khách du lịch cho mười euro để nghe Quốc Tế Ca, thiếu tướng KGB về hưu, nghe xong khoái lắm bảo phải tâm hồn Đông Âu mới chơi được bài này, lại cho thêm mười euro nữa để nghe Ca-chiu-sa, trước khi chia tay, chồng tao chơi tặng Chiều Mát-xcơ-va, thiếu tướng cảm động, rút tờ một trăm mới coong ra tặng. Khán giả hào phóng hiếm như bạn tri kỉ, cả đời mới gặp một lần. Khi li dị, toà bảo chồng tao không có phiếu lương nên xử thằng con về ở với mẹ. Liên im lặng. Căng tin chẳng còn ai. Quán cà phê bên cạnh cũng trống ngoác. Thang máy chạy một mạch lên tầng bảy. Hành lang thăm thẳm. Nát hoảng hốt hỏi Liên: mọi người đi đâu hết rồi. Vừa nói hết câu thì chuông báo động nổi lên. Hai đứa lao ra hành lang, cửa hành lang đóng chặt. Hai đứa quay lại thang máy, cửa thang máy đóng chặt. Nát mặt tái mét. Tuần trước nó ở lại làm phi 7? lương cho Viện, tám giờ năm xuống đến tầng trệt, cửa chính khoá trái, cửa phụ khoá trái. Chồng nó kéo đàn xong về đến nhà mười một giờ đêm, không thấy vợ đâu, gọi điện cho cảnh sát, cảnh sát bảo mất tích quá bốn tám tiếng mới đủ tiêu chuẩn điều tra. Mười hai giờ đêm, chồng nó gọi lại, đòi nói chuyện với thanh tra cảnh sát, thanh tra hỏi tên, họ, quê quán, xong khuyên chồng nó liên lạc với bố mẹ vợ, khả năng tội phạm nghiêng về phía Liban nhiều hơn phía Pháp, cuối cùng đưa cho danh sách mười nhân vật khủng bố nguy hiểm nhất vùng Vịnh. Một giờ sáng, chồng nó vẩy tắc xi đến cổng Viện, đập cửa mười lăm phút, dân xung quanh chỗ ra chửi tới tấp. Chồng nó vẩy tắc xi về nhà lấy vĩ cầm rồi quay lại. Kéo xong xô-nát cung son trưởng của Bach thì nó nhận ra. Nát bảo năm năm sống với nhau, nó biết chồng nó yếu ở nốt nào. Liên im lặng. Chuông báo động vẫn kêu điếc tai. Bỗng một nhân viên cứu hỏa, đồng phục đỏ au, nhảy từ cửa sổ vào kéo hai đứa đến một cánh cửa mở sẵn, đẩy xuống cầu thang rồi hét: chạy đi. Thế là ù té. Tim mấy lần suýt rớt khỏi lồng ngực. Xuống tới mặt đất, mồ hôi chảy ròng ròng trên mặt. Đám đông quay lại trợn mắt nhìn hai đứa, một giây sau phá lên cười, nghiêng ngả, lăn lộn. Bà lớn tuổi từng bắt chước thủ tướng Raffarin rập cả lưng xuống đất. Hai cô trẻ trẻ ôm nhau rú rít. Bên cạnh, hai mươi bộ quần áo đỏ chạy rầm rập, hai xe cứu hỏa đang kéo vòi rồng và thang dây. Không một sợi khói. Bà thư kí nín cười chạy đến báo: Viện vừa sửa chữa xong cực kì tốn kém, chiều nay muốn thử bộ còi báo động, nhân viên được lệnh sơ tán xuống sân, nhân tiện gọi cứu hỏa đến tập một thể, chúng mày không đọc thông báo à. Liên im lặng. Nát gườm gườm nhìn bà thư kí. Bà thư kí hãi quá, quay mặt đi. Những người khác cũng im thín thít. Liên nhận ra vũ khí tự vệ của mình. Bỗng thấy Nát như là bạn lâu ngày. Cả viện lại đi lên làm việc. Trong thang máy, Liên nắm chặt tay Nát. Mọi người né ra một bên. Chẳng ai nói năng gì. Năm giờ chiều, hai đứa chia tay ở trạm Nation. Nát bảo: mày ở phía Tây cơ à. Liên ngượng ngịu quay mặt đi...

Paris, tháng 6 năm 2005

Phỏng vấn nhà văn Thuận

Tiểu thuyết Chinatown - Phố Tàu trình hiện một đoạn hồi kí của một phụ nữ Việt sống tại Pháp, một chuyện tình dang dở len lỏi trong dòng thế sự. Hà Nội của thời bao cấp và mở cửa, Liên Xô trước thềm Perestroika, Paris với khu phố Tàu, cuộc chiến Irac... Đó là cái ưu thế không thể tranh cãi của dòng hồi tưởng. Và tất cả chảy đi trong một nhịp điệu hết sức độc đáo, vừa xót xa vừa hài hước.

Về một đặc điểm văn phong của tác giả này, có thể nhắc lại lời nhận xét của Natalie Levisalles đăng trên tờ Libération ngày 3/3/2005 nhân một truyện ngắn của Thuận được in chung trong tập Tầng trệt thiên đường (nxb Philippe Picquier): "...What do you like for your breakfast?' của Thuận là một tuyệt tác bé nhỏ của khôi hài và nuối tiếc..."

Nhân dịp về Việt Nam khi cuốn tiểu thuyết này của chị được Nxb Đà Nẵng ấn hành, tác giả đã dành cho báo Người Hà Nội cuộc phỏng vấn đầu tiên.

Nguyễn Chí Hoan thực hiện.

N.C.H: Người ta thường tìm kiếm trong đời sống riêng tư của các nhà văn những chỉ dẫn hay thậm chí cả một đề cương về tác phẩm của họ. Theo chị, việc đó có đúng không? Công chúng tìm thấy những gì bổ ích và thú vị trong đời tư của các nhà văn và nghệ sĩ? Chị sẽ nói về mình như thế nào trong một buổi giao lưu với bạn đọc của Chinatown?

Thuận: Để hiểu một tác phẩm, cách duy nhất là đọc nó. Đời tư của tác giả có thể bổ ích nhưng không bao giờ thay thế được tác phẩm. Mỗi quan hệ hiện thực/văn học ít khi có chung một logic với các mối quan hệ mà người ta vẫn gặp trong đời sống. Một nhà văn xuất thân là bác sĩ không nhất thiết phải có giọng văn sặc mùi thuốc khử trùng, cũng như trong số các cây bút hay rao giảng đạo đức chỉ vài phần trăm đã tốt nghiệp sư phạm. Một nhà văn chưa từng đạp xe khỏi năm cửa ô Hà Nội hoàn toàn có thể vừa huýt sáo vừa viết thiên chuyện tình éo le dưới chân tháp ép Phen. Tương tự, cuộc thi bảo vệ các giá trị văn học truyền thống mà được tổ chức, các tác giả đang sống bên ngoài nước Việt vẫn có khả năng đoạt giải nhất, giải nhì. Trong Chinatown, nhân vật chính-người phụ nữ xưng tôi- đang viết I'm yellow, một tiểu thuyết như chị gọi, một tác phẩm độc lập mà độc giả có thể đọc và hiểu không cần sự hướng dẫn đến từ Chinatown-câu chuyện về cuộc đời chị. Ngược lại, I'm yellow là một điểm không thể thiếu được trên chân dung nhân vật này. Hơn cả thế, chính nó đã rọi ánh sáng vào những phần vẫn bị che khuất.

Người đọc thông thường hay đi tìm những chỗ dựa dễ dãi để củng cố cho kiến thức văn học của họ. Chỗ dựa gần nhất, đáng tin nhất, chính là những chuyện đời tư của tác giả, để tin vào tác phẩm. Cách đọc này đưa họ đi xa khỏi văn học.

Nhưng tôi tin rằng có thể đọc được tính cách của tác giả thông qua tác phẩm. Cái cần thiết nhất là nhà văn đã cư xử như thế nào với hiện thực.

Tôi không thể kể trước những gì tôi sẽ nói với độc giả khi có dịp tiếp xúc với họ. Tôi thích những điều bất ngờ.

N.C.H: Trong tiểu thuyết Chinatown, nhân vật Tôi của chị có nói rằng: Mười hai năm sau tôi lờ mờ hiểu người ta không phải bỗng dưng mà có thể viết được. Sau đó, nhân vật ấy đã viết tiểu thuyết đầu tay của cô ta. Cũng nhân vật trên sau đó đã nói: Với tôi, viết không phải để nhớ lại. Cũng không phải để quên đi. Chỉ đến tiểu thuyết cuối cùng tôi mới biết viết để làm gì. Tất nhiên, Chinatown không phải là cuốn sách cuối cùng mà tất nhiên chị cũng

không là cái nhân vật ấy theo đúng nghĩa. Nhưng sẽ rất thú vị nếu chị cho hay chị đã đến với tiểu thuyết như thế nào? Vì sao bỗng dưng chị đã viết và chị đã trải nghiệm cái suy nghĩ viết để làm gì như thế nào?

Thuận: Đối với nhiều người, viết là để giải bày. Hai mươi sáu tuổi, sau mười năm xa nhà, tôi mới bắt đầu viết. Nhưng không vì mục đích tâm sự chuyện đời. Ý nghĩ đầu tiên là viết một cái gì đấy, chỉ để phục vụ nhu cầu tưởng tượng, nhu cầu đi xa khỏi bản thân tôi, khỏi chuyện của tôi. Sau đó là tìm những lối viết khác. Đến đây nhu cầu viết chuyển thành nhiệm vụ viết, và hơn nữa, trách nhiệm viết. Nói giản dị hơn, người viết chỉ trở nên chuyên nghiệp khi anh bày tỏ, bênh vực và chứng minh cho thái độ của anh với hiện thực.

Chinatown là tiểu thuyết thứ hai. Trước đấy tôi đã viết một số truyện ngắn và Made in Vietnam. Viết đối với tôi là một việc khó. Viết dài lại càng khó. Tiểu thuyết, chỉ tính đến số trang, đã là một thử thách. Chưa kể đến cấu trúc, văn phong, nhịp điệu, nhân vật... Truyện ngắn giống như một cuộc dạo chơi. Tôi có thể cho phép mình dừng lại những khi cạn ý, những khi đã mệt. Tiểu thuyết là một cuộc phiêu lưu nguy hiểm. Nguy hiểm nhất là không biết đi về đâu.

N.C.H: Trong cuốn tiểu thuyết này của chị, các Chinatown giống như một thứ quê hương mạnh mẽ và sống động và có mặt khắp nơi trên thế giới. Chị có lạc quan về điều đó không?

Thuận: Trên thực tế, Chinatown ở Paris rất nhỏ, nằm trong một góc của quận Mười Ba. Người ta nói thế kỉ 21 là thế kỉ Trung Hoa. Có thể trong tương lai, người dân Pháp sẽ được chứng kiến những Chinatown phát triển hơn nữa. Tôi không quan tâm đến điều đó lắm. Tôi chưa bao giờ coi mình là người Trung Hoa. Và tôi cũng kể về họ với cách hài hước của tôi.

N.C.H: Tất cả những câu chuyện, những nhân vật trong tiểu thuyết này đều được kể một cách châm biếm. Đó là logic của cái hiện thực, chính cái hiện thực đó? là logic của mối quan hệ giữa hiện thực và văn học, như chị đã nói, trong khuôn khổ cuốn sách này?

Thuận: Mỗi nhà văn có những cách riêng để đưa hiện thực vào văn học. Nguyên tắc của tôi là tránh càng xa càng tốt sự hoài cổ và lãng mạn. Câu chuyện của Chinatown có nhiều lý do để phải được kể một cách hài hước, thậm chí châm biếm, như anh nhận xét. Đã hồi ức lại còn hồi ức chuyện tình, lại còn chuyện tình dang dở, kết thúc bất hạnh. Nếu tôi không vừa cười vừa viết có lẽ độc giả sẽ phải vài phút rút khăn mùi xoa một lần, khóc thương cho đã mà không cần hỏi tại sao lại phải khóc, hoặc có nên khóc hay không. Tôi cho rằng dùng nghịch lý để kể những nghịch lý có thể gây nên nhiều băn khoăn cho người đọc. Họ phải ngừng lại nhiều hơn vì nghịch lý chứ không phải chỉ thuần túy vì câu chuyện được kể. Những băn khoăn này có thể đã là những tiếp xúc đầu tiên của họ với văn học.

N.C.H: Nhân vật Tôi kể lại quãng đời của cô ta với những người và việc đương thời, việc viết văn, đồng thời trò chuyện với nhân vật của cô ta và tất cả đều là những bi hài kịch trong một không gian tôpô - có thể cùng một lúc vừa là mặt này vừa ở mặt kia. Phải chăng đó là thái độ của nhà văn, như chị nói, đối với cái hiện thực đó?

Thuận: Thái độ của nhà văn đối với hiện thực trong nghĩa lớn nhất là câu hỏi: sao chép hiện thực hay sử dụng hiện thực, trung thực hay bóp méo, đồng ý hay phê phán? Tôi tôn trọng hiện thực cùng sự thật. Nhưng dứt khoát người làm nghệ thuật không thể là nô lệ của hiện thực. Tôi muốn văn học là cái không thực nhưng lại thật hơn cả sự thực.

Tôi luôn tìm cách cải thiện mối quan hệ tác giả/tác phẩm. Trong khi viết tôi chỉ muốn được sống thật gần các nhân vật của mình. Tôi e ngại các cụm từ xây dựng nhân vật, phát triển nhân vật. Theo tôi, nhân vật không phải là con rối do tác giả giật dây trên sân khấu, hay con chó cảnh để tác giả buộc xích vào cổ rồi dẫn đi dạo vườn hoa. Trong Chinatown, tôi đã để cho chị phụ nữ xưng tôi - một nhà văn - tiếp xúc với nhân vật của mình một cách tự nhiên, như một người bạn đồng hành lý tưởng.

N.C.H: Trong Chinatown có bóng dáng một số diễn biến của lịch sử nước nhà vừa qua. Theo chị thì một tác giả cá nhân có thể mang tính đại diện đến cấp độ nào, như thế nào?

Thuận: Vấn đề không phải là một cá nhân thì kể chuyện lịch sử trung thực hơn hoặc kém chính xác hơn nhiều cá nhân. Có những cá nhân sẽ chẳng bao giờ đại diện nổi một cái gì. Có những cá nhân sẽ chỉ nhìn nhận lịch sử thông qua những lợi ích hoặc thua thiệt của cá nhân họ, của đẳng cấp của họ. Nếu hai nhân vật bố và mẹ trong Chinatown cũng viết hồi ký, họ sẽ cho ra đời một cuốn sử thi khác tươi mát hơn.

N.C.H: Cuốn tiểu thuyết này của chị có một nhịp điệu lạ lùng bởi sự lắp ghép và tự sản sinh không ngừng của các mô típ lặp lại. Chúng chứa đầy những hàm ngụ hài hước.

Thuận: Nhiều nhà văn tha thiết chia sẻ với độc giả lời hay, ý đẹp. Trong Chinatown, tôi cố gắng chọn từ rõ ràng, ý ngắn gọn, không ẩn dụ, không xuống hàng, ít tính từ và mỹ từ. Ở đây tôi sử dụng rất thường xuyên những câu ngắn, được gộp lên trên một câu ngắn khác, rồi một câu ngắn tiếp theo, rồi nhường chỗ cho những tập hợp từ vụng trúc trắc hơn, rồi lại tiếp tục lặp lại. Như những con sóng nhỏ cứ chốc chốc lại đến cùng nhau rồi biến mất vào đất cát và sỏi đá. Toàn bộ cuốn tiểu thuyết được viết như vậy.

Tôi muốn cho cuốn sách này chỉ một loại nhịp điệu, bị cắt thành ba phần bởi hai quãng nghỉ. Tôi gọi chúng là ba phần đồng điệu. Hai quãng nghỉ cùng mang một cái tên I'm yellow, vừa thử thách vừa giúp đỡ tính kiên nhẫn của độc giả.

Nhịp điệu của Chinatown phần lớn được xây dựng bởi những phép lặp lại, trong từng nhân vật, giữa các nhân vật. Đó có thể là một cụm từ, một câu, thậm chí một đoạn văn. Đó cũng có thể là một động tác, một lời nói, một cái tên riêng. Tôi không muốn cuốn sách trở thành hồi ký, mà chủ trương lấy từ những suy tư lộn xộn và day dứt của nhân vật chính, một cách trực tiếp nhất.

N.C.H: Cảm ơn chị!

Chia sẻ ebook; <https://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>